

**DANH SÁCH CÁC ĐỘI TUYỂN HỌC SINH GIỎI CẤP THCS
NĂM HỌC 2018-2019**

STT	SBD	Họ và tên	NS	Lớp	THCS
1	D001	HOÀNG NGỌC ANH	18/08/2004	9A6	Giảng Võ
2	D002	NGUYỄN PHƯƠNG KHÁNH CHI	30/10/2004	9D	Thăng Long
3	D003	NGUYỄN MINH HẠNH	07/09/2004	9A6	Giảng Võ
4	D004	NGUYỄN LINH KHUÊ	17/08/2004	9A6	Giảng Võ
5	D005	NGUYỄN NGỌC LIÊN	29/07/2004	9E	Thăng Long
6	D006	TRƯƠNG BẢO MINH	05/01/2004	9A2	Thăng Long
7	D007	ĐẶNG XUÂN THỦY NGUYỄN	16/01/2004	9A7	Giảng Võ
8	D008	ĐOÀN LÊ TÂM NHƯ	31/10/2004	9A7	Ba Đình
9	D009	MAI TRẦN THỦY PHƯƠNG	31/05/2004	9A6	Giảng Võ
10	D010	VŨ NGỌC BĂNG TÂM	27/05/2004	9A6	Giảng Võ
11	D011	PHÙNG THỊ PHƯƠNG ANH	01/09/2004	9	Phú Đông
12	D012	PHÙNG VĂN THANH CAO	02/01/2004	9	Khánh Thượng
13	D013	TRẦN THỊ HIỀN	28/04/2004	9	Châu Sơn
14	D014	HOÀNG THỊ HOÀN	24/01/2004	9	Vật Lại
15	D015	NGUYỄN BẢO KHÁNH	08/07/2004	9	Phong Vân
16	D016	PHÙNG THỊ LAN	11/09/2004	9	Vật Lại
17	D017	LÊ HỒNG LINH	16/05/2004	9	Tân Đà
18	D018	LÊ NGỌC MAI	21/02/2004	9	Vạn Thắng
19	D019	LÊ THỊ MINH PHƯƠNG	31/08/2004	9	Cổ Đô
20	D020	CHU THỊ PHƯƠNG	03/01/2004	9	Phú Sơn
21	D021	NGUYỄN THU AN	15/04/2004	9A1	Đông Ngạc
22	D022	PHÙNG PHƯƠNG DUNG	20/07/2004	9B	Cổ Nhuế 2
23	D023	PHƯƠNG THU HƯƠNG	26/08/2004	9A5	Xuân Đình
24	D024	PHAN THỊ TRÀ MY	29/12/2004	9A2	Tây Tựu
25	D025	ĐỖ THỊ TRÀ MY	13/01/2004	9A2	Tây Tựu
26	D026	NGUYỄN MINH NHẬT	01/10/2004	9A3	Xuân Đình
27	D027	NGUYỄN THỊ PHI NHUNG	12/07/2004	9A3	Minh Khai
28	D028	NGUYỄN THỊ TUYẾT NHUNG	02/04/2004	9A3	Minh Khai
29	D029	NGUYỄN NHƯ QUỲNH	01/06/2004	9A3	Xuân Đình
30	D030	TRẦN THỊ NHẬT THU	11/02/2004	9E	Cổ Nhuế 2
31	D031	TRẦN NGUYỄN NGỌC UYÊN	12/06/2004	9A5	Xuân Đình
32	D032	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	26/10/2004	9Q2	Lý Thái Tổ
33	D033	ĐOÀN MẠNH ĐỨC	09/12/2004	9A4	Dịch Vọng Hậu
34	D034	PHẠM THỦY DƯƠNG	12/03/2004	9D	Nguyễn Bình Khiêm
35	D035	NGUYỄN HƯƠNG GIANG	09/09/2005	8C	Hà Nội - Amsterdam
36	D036	PHAN THỊ MỸ LINH	24/10/2004	9A6	Dịch Vọng Hậu
37	D037	BÙI LÊ TÙNG LINH	21/04/2004	9A4	Nguyễn Tất Thành
38	D038	BÙI PHƯƠNG MAI	26/07/2004	9A3	Dịch Vọng Hậu
39	D039	TRIỆU PHƯƠNG NGÂN	18/02/2004	9E	Hà Nội - Amsterdam
40	D040	ĐINH PHẠM MINH NGHĨA	25/02/2004	9C	Hà Nội - Amsterdam
41	D041	HUỲNH TRANG NHI	30/03/2004	9Q1	Lý Thái Tổ
42	D042	HOÀNG ĐÔNG PHONG	30/05/2004	9D	Hà Nội - Amsterdam
43	D043	NGUYỄN LAN PHƯƠNG	13/04/2004	9E	Hà Nội - Amsterdam
44	D044	NGUYỄN MINH TÂM	09/02/2004	9A2	Nguyễn Tất Thành
45	D045	ĐỖ VĂN TRANG	02/01/2004	9E	Hà Nội - Amsterdam

46	D046	NGUYỄN THỊ CẨM TÚ	09/04/2004	9A4	Cầu Giấy
47	D047	NGUYỄN KHÁNH VI	21/08/2004	9A10	Nghĩa Tân
48	D048	LÊ THỊ VÂN ANH	15/10/2004	9	Ngọc Hòa
49	D049	PHẠM NGỌC CHI	22/09/2004	9	Bê Tông
50	D050	ĐỖ MINH DUYỀN	20/06/2004	9	Ngô Sỹ Liên
51	D051	LÊ THỊ XUÂN MAI	13/04/2004	9	Xuân Mai B
52	D052	NGUYỄN ĐỨC NAM	13/03/2004	9	Thụy Hương
53	D053	NGUYỄN THỊ TUYẾT NGÂN	01/02/2004	9	Tốt Động
54	D054	TRẦN THỊ THỦY	13/01/2004	9	Ngọc Hòa
55	D055	NGUYỄN THỊ TÌNH	18/06/2004	9	Hoàng Diệu
56	D056	ĐÀO ANH TÚ	11/11/2004	9	Phú Nam An
57	D057	ĐỖ HẢI YẾN	13/12/2004	9	Ngô Sỹ Liên
58	D058	NGUYỄN QUỲNH ANH	29/11/2004	9	Tân Hội
59	D059	PHẠM VĂN CƯƠNG	23/08/2004	9	Hồng Hà
60	D060	LÊ THỊ THỦY DUNG	05/10/2004	9	Thọ An
61	D061	NGUYỄN HỮU GIÁP	25/07/2004	9	Thọ An
62	D062	NGUYỄN THỊ THANH HẰNG	21/09/2004	9	Phương Đình
63	D063	NGUYỄN THỊ HẰNG	04/04/2004	9	Tân Hội
64	D064	ĐỖ THỊ HOA	04/08/2004	9	Hồng Hà
65	D065	TRẦN THỊ HỒNG MÂY	12/05/2004	9	Thọ An
66	D066	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	29/02/2004	9	Lương Thế Vinh
67	D067	NGUYỄN THỊ QUÝ	01/09/2004	9	Liên Hồng
68	D068	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	14/06/2004	9A5	Nguyễn Huy Tường
69	D069	PHẠM THÙY ANH	01/12/2004	9E	Hải Bối
70	D070	NGUYỄN NGỌC ÁNH	22/11/2004	9A	Bắc Hồng
71	D071	NGUYỄN THỊ THU HÀ	23/09/2004	9G	Cổ Loa
72	D072	NGUYỄN ĐĂNG KHÁNH LINH	30/10/2004	9A5	Nguyễn Huy Tường
73	D073	NGUYỄN THU NGÂN	30/05/2004	9A5	Nguyễn Huy Tường
74	D074	NGUYỄN THỊ MINH NGỌC	14/02/2004	9E	Hải Bối
75	D075	LƯU THỊ NHƯ NGUYỆT	25/05/2004	9B	Thị Trấn
76	D076	ĐÀO THỊ MINH THU	11/03/2004	9A	Vân Hà
77	D077	NGUYỄN NGỌC UYÊN	22/09/2004	9A	Cổ Loa
78	D078	NGUYỄN NGÂN AN	12/10/2004	9G	Huy Văn
79	D079	LÊ MINH CHÂU	09/06/2004	9A10	Nguyễn Trường Tộ
80	D080	DƯƠNG KHÁNH CHI	22/09/2004	9A5	Nguyễn Trường Tộ
81	D081	NGUYỄN MẠNH HÀ	14/03/2004	9A9	Nguyễn Trường Tộ
82	D082	TRỊNH TUYẾT MAI	27/11/2004	9A4	Tô Vĩnh Diện
83	D083	NGUYỄN TRẦN QUANG MINH	27/12/2004	9A2	Nguyễn Trường Tộ
84	D084	TRẦN LÊ TRÀ MY	05/03/2004	9A2	Khương Thượng
85	D085	NGÔ THỊ PHƯƠNG THẢO	11/11/2004	9G	Huy Văn
86	D086	NGUYỄN MINH THU	16/03/2004	9NK	Bê Văn Đàn
87	D087	VŨ HÀ VY	07/12/2004	9A2	Khương Thượng
88	D088	KHÔNG TÚ ANH	25/01/2004	9A	Phù Đồng
89	D089	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	10/04/2004	9A	Dương Quang
90	D090	CHU THỊ YẾN KHANH	21/04/2004	9G	TT Trâu Quỳ
91	D091	NGUYỄN KHÁNH LINH	22/04/2004	9D	Phù Đồng
92	D092	HOÀNG HÀ NGÂN	09/01/2004	9G	TT Trâu Quỳ
93	D093	VƯƠNG THU THẢO	11/11/2004	9C	Yên Viên
94	D094	NGUYỄN THỊ THANH TRÀ	07/07/2004	9D	Cổ Bi
95	D095	HOÀNG THÀNH TRUNG	20/07/2004	9D	Dương Xá

96	D096	VŨ TÙNG UY	16/07/2004	9A	Lệ Chi
97	D097	NGUYỄN THỊ THẢO VÂN	13/10/2004	9B	Dương Hà
98	D098	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	21/04/2004	9E	Yên Nghĩa
99	D099	NGUYỄN NGỌC HÀ	30/03/2004	9A1	Nguyễn Trãi
100	D100	LÊ THANH HẰNG	05/03/2004	9A1	Nguyễn Trãi
101	D101	NGUYỄN HƯƠNG LY	21/04/2004	9E	Yên Nghĩa
102	D102	BÙI XUÂN QUYÊN	09/02/2004	9E	Yên Nghĩa
103	D103	NGUYỄN THỊ HƯƠNG QUỲNH	01/01/2004	9A	Biên Giang
104	D104	HOÀNG ANH THƯ	30/12/2004	9A2	Nguyễn Trãi
105	D105	NGUYỄN NGỌC THÙY	07/05/2004	9A5	Nguyễn Trãi
106	D106	VŨ THỊ HUYỀN TRANG	15/12/2004	9D	Yên Nghĩa
107	D107	CHU THỊ BẢO YẾN	04/05/2004	9A	Biên Giang
108	D108	NGUYỄN BÙI QUỲNH ANH	04/07/2004	9A1	Đoàn Kết
109	D109	PHẠM DIỆP ANH	17/02/2004	9A3	Đoàn Kết
110	D110	BÙI PHƯƠNG ANH	24/03/2004	9A1	Ngô Gia Tự
111	D111	PHẠM NGỌC BÍCH	31/07/2004	9A1	Hà Huy Tập
112	D112	DIỆU CHÂU GIANG	25/10/2004	9A1	Đoàn Kết
113	D113	KHÚC KHÁNH LINH	29/10/2004	9A1	Minh Khai
114	D114	TRẦN THẢO NGUYÊN	10/10/2004	9A1	Minh Khai
115	D115	NGUYỄN PHƯƠNG TRÀ	30/10/2004	9A	Vĩnh Tuy
116	D116	LÊ THU UYÊN	07/04/2004	9A1	Đoàn Kết
117	D117	NGUYỄN THỊ THU VÂN	01/09/2004	9A1	Minh Khai
118	D118	PHẠM VĂN ANH	28/08/2004	9A	Nguyễn Văn Huyền
119	D119	NGUYỄN HOÀI LINH	22/06/2004	9A	Yên Sở
120	D120	ĐINH THỊ MAI	18/06/2004	9A	Yên Sở
121	D121	NGUYỄN THỊ HÀ MI	27/07/2004	9B	Nguyễn Văn Huyền
122	D122	NGUYỄN THỊ HỒNG NGỌC	21/08/2004	9E	Nguyễn Văn Huyền
123	D123	BÙI CHU QUỲNH	15/09/2004	9A	Thị trấn Trạm Trôi
124	D124	LÊ THỊ SEN	17/03/2004	9B	Nguyễn Văn Huyền
125	D125	PHẠM HIỀN THẢO	27/08/2004	9A7	An Khánh
126	D126	NGUYỄN PHƯƠNG UYÊN	28/01/2004	9A1	Vân Canh
127	D127	NGUYỄN HẢI YẾN	27/09/2004	9A7	An Khánh
128	D128	NGUYỄN TỬ HÙNG ANH	03.04.2004	9A10	Ngô Sĩ Liên
129	D129	TRẦN PHƯƠNG ANH	31.12.2004	9A12	Ngô Sĩ Liên
130	D130	ĐỖ DUY TRƯỜNG ANH	17.03.2004	9H	Trung Vương
131	D131	CAO NGỌC CHÂU	28.05.2004	9A2	Ngô Sĩ Liên
132	D132	NGUYỄN LÊ HÀ CHI	02.10.2004	9A2	Ngô Sĩ Liên
133	D133	NGUYỄN HỒNG DƯƠNG	04.08.2004	9A7	Ngô Sĩ Liên
134	D134	NGUYỄN THÁI HÀ GIANG	28.05.2004	9G	Nguyễn Du
135	D135	VŨ TRỌNG HIẾU	05.06.2004	9H2	Trung Vương
136	D136	VŨ HÀ MY	01.01.2004	9A2	Ngô Sĩ Liên
137	D137	VÕ NGÂN TRÂM	09.03.2004	9A10	Ngô Sĩ Liên
138	D138	ĐẶNG BÌNH AN	27/12/2004	9H	Tân Định
139	D139	ĐẶNG THỊ QUỲNH ANH	25/09/2004	9C	Thanh Trì
140	D140	BÙI TUẤN ANH	04/01/2004	9A1	Tân Mai
141	D141	NGUYỄN ĐỨC HOÀNG ANH	07/12/2004	9A1	Tân Mai
142	D142	NGUYỄN HÀ CHI	08/03/2004	9C	Tân Định
143	D143	NGUYỄN THỊ NGỌC HUYỀN	23/09/2004	9C	Trần Phú
144	D144	NGUYỄN THỊ BÌNH NGUYỄN	09/04/2004	9A1	Yên Sở
145	D145	TRẦN NGỌC PHƯƠNG THẢO	15/12/2004	9H	Tân Định

146	D146	NGUYỄN THU TRANG	02/07/2004	9C	Thanh Trì
147	D147	VŨ NGUYỆT XUÂN	25/03/2004	9A1	Lĩnh Nam
148	D148	NGUYỄN TRANG ANH	01/02/2004	9 B	Ái Mộ
149	D149	PHẠM THỦY DUNG	09/06/2004	9 D	Phúc Lợi
150	D150	PHẠM TRÍ DŨNG	10/12/2004	9 A7	Gia Thụy
151	D151	NGUYỄN HƯƠNG GIANG	14/12/2004	9 D	Ái Mộ
152	D152	BÙI THỊ THU HOÀI	06/08/2004	9 A2	Gia Thụy
153	D153	VŨ THỊ KHÁNH NGÂN	29/07/2004	9 B	Ái Mộ
154	D154	NGUYỄN MINH NGUYỆT	03/07/2004	9 B	Long Biên
155	D155	NGUYỄN ĐỨC TOÀN	28/05/2004	9 A1	Sài Đồng
156	D156	HOÀNG THU TRANG	17/02/2004	9 B	Long Biên
157	D157	ĐẶNG MINH TÚ	15/07/2004	9 A6	Sài Đồng
158	D158	VƯƠNG HOÀNG ANH	27/01/2004	9A	Tráng Việt
159	D159	VƯƠNG MẠNH ĐỨC	14/09/2004	9A	Tráng Việt
160	D160	NGUYỄN THỊ MAI HOA	14/02/2004	9A	Tiến Thắng
161	D161	ĐINH THỊ MAI HƯƠNG	11/11/2004	9A4	TrungVương
162	D162	LUU THỊ THU HƯƠNG	20/08/2004	9A	Hoàng Kim
163	D163	NGUYỄN THANH HUYỀN	26/06/2004	9A3	TrungVương
164	D164	TRẦN QUỐC KHÁNH	09/05/2004	9A	Mê Linh
165	D165	LÊ THỊ TRÀ MY	09/12/2004	9C	Quang Minh
166	D166	NGUYỄN HOÀNG KIM TIẾN	01/11/2004	9A4	TrungVương
167	D167	NGUYỄN THỊ THU TRANG	07/12/2004	9A	Hoàng Kim
168	D168	PHẠM THỊ HIỀN	08/10/2004	9A1	Hợp Thanh
169	D169	LẠI THU HIỀN	05/02/2004	9A2	Hương Sơn
170	D170	NGUYỄN THỊ HOA	20/11/2004	9A	Bột xuyên
171	D171	NGUYỄN THỊ HUỆ	30/06/2004	9A	Bột xuyên
172	D172	NGUYỄN HỮU KHANG	11/10/2004	9A	An Mỹ
173	D173	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	07/04/2004	9A2	Hương Sơn
174	D174	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	14/09/2004	9A1	Hương Sơn
175	D175	NGUYỄN CHÍ THANH	14/09/2004	9A1	Hương Sơn
176	D176	HOÀNG MINH THẢO	03/04/2004	9A1	Tuy Lai
177	D177	NGUYỄN THỊ THÙY TIỀN	15/02/2004	9A2	Hương Sơn
178	D178	LÊ THỊ TÚ ANH	06/04/2004	9A5	Mễ Trì
179	D179	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	05/05/2004	9A5	Mễ Trì
180	D180	TRẦN QUỲNH ANH	04/08/2004	9A5	Mễ Trì
181	D181	NGUYỄN CHÂU ANH	19/01/2004	9P2	Marie Curie
182	D182	NGUYỄN HƯƠNG GIANG	26/05/2004	9A4	Mễ Trì
183	D183	VŨ THU HIỀN	25/01/2004	9V	Đoàn Thị Điểm
184	D184	NGUYỄN THỰC LIÊN	14/02/2004	9C6	Đoàn Thị Điểm
185	D185	NGUYỄN THÙY LINH	27/09/2004	9A	Phú Đô
186	D186	VŨ TRỊNH LAN THƯ	13/08/2004	9C6	Đoàn Thị Điểm
187	D187	NGUYỄN ĐỨC TÙNG TÙNG	19/01/2004	9T2	Đoàn Thị Điểm
188	D188	NGUYỄN TIẾN ANH	28/12/2003	9A	TT Phú Minh
189	D189	PHAN THỊ THU HÀ	21/08/2004	9B	Hồng Thái
190	D190	NGUYỄN ĐỨC HÙNG	08/07/2004	9A	Phú Yên
191	D191	LÊ THỊ KHÁNH HUYỀN	5/20/2004	9A	Đại Xuyên
192	D192	NGUYỄN QUỐC KHÁNH	02/09/2004	9A	Phú Yên
193	D193	PHẠM TRUNG KIÊN	16/08/2004	9B	Minh Tân
194	D194	TRẦN THỊ PHI NHUNG	05/01/2004	9C	Tân Dân
195	D195	KIỀU THU PHƯƠNG	14/11/2004	9A	Đại Xuyên

196	D196	NGUYỄN THỊ THU TRANG	29/04/2004	9B	Phú Yên
197	D197	ĐẶNG THỊ XUYẾN	05/01/2004	9A	Phượng Dực
198	D198	BÙI THỊ BẮC	28/01/2004	9A	Vân Nam
199	D199	HOÀNG THỊ DUNG	06/06/2004	9A	Thanh Đa
200	D200	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	15/02/2004	9A	Thanh Đa
201	D201	ĐOÀN TRỌNG HÙNG	20/06/2004	9A	Võng Xuyên B
202	D202	ĐOÀN THỊ NGỌC HUYỀN	18/3//2004	9A	Vân Nam
203	D203	VŨ ĐỨC KIỆM	29/08/2004	9A1	Thọ Lộc
204	D204	NGUYỄN THỊ QUỲNH	15/10/2004	9A	Tích Giang
205	D205	HOÀNG TRẦN KỶ THƯ	02/12/2004	9A	Vân Phúc
206	D206	NGÔ THỊ XUYẾN	27/09/2004	9B	Thượng Cốc
207	D207	KHUẤT HẢI YẾN	30/10/2004	9A	Tích Giang
208	D208	HOÀNG THỊ PHƯƠNG ANH	07/12/2004	9A	Tân Hòa
209	D209	DUƠNG TRẢ MY	21/06/2004	9C	Cần Hữu
210	D210	NGUYỄN THỊ NGỌC	13/02/2004	9E	Sài Sơn
211	D211	NGUYỄN THỊ NHƯ QUỲNH	05/06/2004	9A	Tân Hòa
212	D212	NGUYỄN MINH THU	23/02/2004	9B	Ngọc Liệp
213	D213	NGUYỄN THỊ TUYẾT TRINH	14/01/2004	9A	Đại Thành
214	D214	NGUYỄN THỊ TUYỀN	11/02/2004	9D	Cần Hữu
215	D215	NGUYỄN THỊ XUYẾN	06/04/2004	9D	Cần Hữu
216	D216	BÙI THỊ NHƯ Ý	22/12/2004	9D	Cần Hữu
217	D217	NGUYỄN THỊ YẾN	02/12/2004	9A	Tân Hòa
218	D218	NGUYỄN THỊ VŨ ANH	02/01/2004	9A	Đức Hòa
219	D219	NGUYỄN HOÀNG ĐIẾP	27/10/2004	9C	Trung Giã
220	D220	NGUYỄN THỊ THÚY HIỀN	25/06/2004	9A	Xuân Thu
221	D221	PHẠM THANH HOA	05/05/2004	9A	Thị Trấn
222	D222	NGUYỄN NGỌC LÂM	25/05/2004	9D	Thanh Xuân
223	D223	NGUYỄN PHONG LAN	21/01/2004	9D	Đông Xuân
224	D224	QUÁCH THỊ QUỲNH NGÀ	31/07/2004	9A	Đức Hòa
225	D225	TẠ THỊ PHƯƠNG THẢO	26/05/2004	9B	Hiền Ninh
226	D226	NGHIÊM ANH TRÚC	08/06/2004	9C	Trung Giã
227	D227	NGUYỄN THỊ THANH TÚ	29/02/2004	9C	Trung Giã
228	D228	ĐỖ CHỈ BẰNG	17/05/2004	9A12	Chu Văn An
229	D229	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	28/09/2004	9C	Xuân La
230	D230	HÀ HUY ĐỨC	15/10/2004	9A4	Chu Văn An
231	D231	ĐỖ THU HẰNG	27/05/2004	9A12	Chu Văn An
232	D232	NGUYỄN THU HƯƠNG	30/07/2004	9a1	An Dương
233	D233	NGUYỄN NGỌC LAN	26/12/2004	9B	Phú Thượng
234	D234	NGUYỄN VŨ ANH PHƯƠNG	30/01/2004	9A2	Chu Văn An
235	D235	BÙI ANH THƯ	14/04/2004	9A	Đông Thái
236	D236	LÊ TRẦN HÀ TRANG	06/11/2004	9A1	Chu Văn An
237	D237	NGUYỄN PHƯƠNG UYÊN	16/07/2004	9B	Tứ Liên
238	D238	VŨ LAN ANH	25/11/2004	9C	Đại Đồng
239	D239	NGUYỄN HẢI ANH	11/08/2004	9C	Kim Quan
240	D240	NGUYỄN HỮU HUY	13/09/2004	9A	Thạch Thất
241	D241	NGUYỄN THỊ KHÁNH HUYỀN	02/11/2004	9C	Thạch Hòa
242	D242	KIỀU VĂN KIÊN	19/07/2004	9A	Bình Phú
243	D243	NGUYỄN THỊ LƯƠNG	01/01/2004	9a5	Hữu Bằng
244	D244	PHÙNG THỊ NGUYỆT	14/12/2004	9A	Đồng Trúc
245	D245	NGUYỄN KHÁNH PHƯƠNG	11/10/2004	9B	Bình Phú

246	D246	BÙI THANH THẢO	04/11/2004	9C	Thạch Hòa
247	D247	ĐẶNG THỊ HẢI YẾN	08/02/2004	9C	Đồng Trúc
248	D248	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH	10/05/2004	9A	Cao Dương
249	D249	PHẠM THỊ VÂN ANH	21/07/2004	9A2	Tam Hưng
250	D250	LÊ MINH CHÂU	23/12/2004	9A	Dân Hòa
251	D251	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	31/08/2004	9A	Cao Viên
252	D252	LÊ THỊ KIỀU LINH	12/09/2004	9A	Cao Viên
253	D253	ĐÀO THỊ HƯƠNG LY	14/01/2004	9A	Cao Viên
254	D254	PHẠM HỮU MẠNH	09/09/2004	9A1	Tam Hưng
255	D255	NGUYỄN THỊ NGÁT	20/05/2004	9D	Cao Viên
256	D256	KIỀU NGỌC OANH	03/08/2004	9A2	Tam Hưng
257	D257	NGUYỄN THỊ HIỀN THƯƠNG	26/11/2004	9A	Tân Ước
258	D258	BÙI THỊ VÂN ANH	13/07/2004	9	Đại Áng
259	D259	NGUYỄN NGỌC HÒA BÌNH	28/02/2004	9	Thanh Liệt
260	D260	KIỀU HƯƠNG GIANG	28/12/2004	9	Chu Văn An
261	D261	HOÀNG THU HẰNG	25/5/2004	9	Ngọc Hồi
262	D262	NGUYỄN THANH HUYỀN	20/03/2004	9	Chu Văn An
263	D263	NGUYỄN THỦY NGÂN	20/07/2004	9	Liên Ninh
264	D264	AN HỒNG NHUNG	26/09/2004	9	Yên Mỹ
265	D265	DƯƠNG HOÀNG PHÚ	17/06/2004	9	Chu Văn An
266	D266	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	22/03/2004	9	Yên Mỹ
267	D267	PHAN MINH THU	17/09/2004	9	TT Văn Điển
268	D268	CHU THU ANH	04/07/2004	9A2	Nguyễn Trãi
269	D269	NGUYỄN MINH ANH	04/10/2004	9A1	Phan Đình Giót
270	D270	PHẠM BẢO MINH CHÂU	02/08/2004	9A1	Phan Đình Giót
271	D271	NGUYỄN ĐỖ MINH HẰNG	09/12/2004	9A1	Phan Đình Giót
272	D272	TRẦN XUÂN HOÀNG	03/09/2004	9A1	Thanh Xuân Nam
273	D273	MAI KHÁNH LINH	19/10/2004	9A4	Khương Mai
274	D274	TRIỆU ĐÌNH NGUYỄN	04/10/2004	9A4	Thanh Xuân Nam
275	D275	NGUYỄN YẾN NHI	20/01/2004	9A2	Archimedes Academy
276	D276	VŨ THỊ GIANG THANH	24/03/2004	9A3	Kim Giang
277	D277	PHẠM BẢO VÂN	12/10/2004	9B0	Ngôi Sao Hà Nội
278	D278	PHAN MINH ANH	13/11/2004	9B	Đường Lâm
279	D279	NGUYỄN HƯƠNG GIANG	16/10/2004	9C	Phùng Hưng
280	D280	PHÙNG BÍCH HUỆ	13/11/2004	9C	Phùng Hưng
281	D281	KIỀU NGỌC HUYỀN	09/05/2004	9C	Phùng Hưng
282	D282	HÀ NGỌC HUYỀN	11/09/2004	9D	Đường Lâm
283	D283	NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN	15/11/2004	9A3	Sơn Tây
284	D284	PHÙNG GIA KHẢI	26/12/2004	9A2	Sơn Đông
285	D285	LÊ THỊ THU THỦY	15/02/2004	9H	Cổ Đông
286	D286	NGÔ PHƯƠNG TRÀ	03/07/2004	9A3	Sơn Tây
287	D287	CAO THỦY VÂN	11/10/2004	9A5	Trung Sơn Trầm
288	D288	NGUYỄN THỊ HẢI ANH	10/01/2004	9	Lê Lợi
289	D289	NGUYỄN THỊ LAN ANH	20/12/2004	9	Thống Nhất
290	D290	ĐỖ THANH BÌNH	23/06/2004	9	Nguyễn Trãi A
291	D291	NGUYỄN THANH HÀ	06/08/2004	9	Thống Nhất
292	D292	UÔNG THỊ HẰNG	06/05/2004	9	Vân Tảo
293	D293	DƯƠNG KHÁNH LINH	06/05/2004	9	Thống Nhất
294	D294	NGUYỄN THỊ THỦY LINH	21/05/2004	9	Khánh Hà
295	D295	DƯƠNG KHÁNH LY	24/09/2004	9	Thắng Lợi

296	D296	HOÀNG THỊ THU NGÀ	14/03/2004	9	Văn Tự
297	D297	NGUYỄN MẠNH QUÂN	24/01/2004	9	Nguyễn Trãi A
298	D298	ĐẶNG NGỌC ÁNH	10/02/2004	9D	Nguyễn Thượng Hiền
299	D299	ĐỖ DƯƠNG QUỲNH CHI	08/08/2004	9A	Phương Tú
300	D300	NGUYỄN THÙY DƯƠNG	20/10/2004	9C	Quảng Phú Cầu
301	D301	NGÔ THỊ HẬU	26/01/2004	9B	Hồng Quang
302	D302	NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN	24/05/2004	9A	Phương Tú
303	D303	HOÀNG THANH HUYỀN	09/08/2004	9D	Quảng Phú Cầu
304	D304	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	12/03/2004	9B	Hồng Quang
305	D305	NGUYỄN THỊ HOÀNG NGỌC	06/06/2004	9A	Phương Tú
306	D306	TRẦN THỊ ÁNH TUYẾT	08/01/2004	9A	Hoa Sơn
307	D307	ĐOÀN THỊ HẢI YẾN	12/04/2004	9A	Minh Đức
308	C001	ĐÀO THỊ BÌNH AN	28/05/2004	9A8	Giảng Võ
309	C002	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	09/08/2004	9A8	Giảng Võ
310	C003	NGÔ VĂN ANH	11/10/2004	9A2	Thăng Long
311	C004	NGUYỄN KHÁNH HÀ	12/04/2004	9A2	Thăng Long
312	C005	NGUYỄN NHẬT HÀ	18/09/2004	9A8	Giảng Võ
313	C006	CHU BẢO HÂN	17/02/2004	9A7	Giảng Võ
314	C007	NGUYỄN ĐỖ AN KHANH	28/05/2004	9A11	Giảng Võ
315	C008	GIANG NGỌC KHÁNH	21/03/2004	9A7	Giảng Võ
316	C009	PHẠM DIỆP LINH	19/06/2004	9A8	Ba Đình
317	C010	NGUYỄN MINH THƯ	05/01/2004	9A8	Ba Đình
318	C011	TRẦN PHƯƠNG ANH	17/10/2004	9	Tân Hồng
319	C012	NGUYỄN THỊ KIM ANH	21/03/2004	9	Tân Lĩnh
320	C013	NGUYỄN THU HIỀN	03/02/2004	9	Phong Vân
321	C014	HÀ THỊ QUỲNH HƯƠNG	24/12/2004	9	TTNC Bô
322	C015	ĐẶNG THỊ NGỌC LAN	27/03/2004	9	Tân Hồng
323	C016	TRẦN THỊ THÙY LINH	02/02/2004	9	Phong Vân
324	C017	NGUYỄN HƯƠNG MAI	19/01/2004	9	Tân Lĩnh
325	C018	PHAN THU TRANG	17/02/2004	9	Tân Lĩnh
326	C019	CAO THỊ HỒNG XUYẾN	14/02/2004	9	Tân Lĩnh
327	C020	NGÔ HẢI YẾN	19/11/2004	9	Phong Vân
328	C021	NGUYỄN THỊ HIỀN ANH	30/12/2004	9A8	Xuân Đình
329	C022	NGUYỄN THỊ ÁNH	29/01/2004	9A2	Tây Tự
330	C023	NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG	13/09/2004	9A	Liên Mạc
331	C024	NGUYỄN KHÁNH HÀ	08/06/2004	9A3	Minh Khai
332	C025	VŨ THỊ HÀ	07/09/2004	9A1	Thượng Cát
333	C026	NGUYỄN THU HUYỀN	21/04/2004	9A8	Xuân Đình
334	C027	PHÙNG NGỌC LINH	04/10/2004	9A2	Phú Diễn
335	C028	NGUYỄN XUÂN MAI	26/01/2004	9A8	Xuân Đình
336	C029	TRẦN THANH TÚ	27/09/2004	9A8	Xuân Đình
337	C030	ĐỖ THU VÂN	19/04/2004	9A8	Xuân Đình
338	C031	NGUYỄN HẢI YẾN	29/09/2004	9C	Thụy Phương
339	C032	VŨ NGỌC ANH	26/05/2004	9A4	Nam Trung Yên
340	C033	TRỊNH NGÂN GIANG	02/03/2004	9A3	Mai Dịch
341	C034	PHẠM THỊ CHÂU GIANG	10/02/2004	9A4	Mai Dịch
342	C035	NGUYỄN THANH LÂM	04/11/2004	9A4	Nguyễn Tất Thành
343	C036	NGUYỄN ĐÌNH KHÁNH LINH	18/07/2004	9A6	Nguyễn Tất Thành
344	C037	NGUYỄN HOÀNG MAI	09/09/2004	9A4	Nam Trung Yên
345	C038	NGUYỄN TRẢ MY	06/02/2004	9A4	Mai Dịch

346	C039	VŨ THỊ HỒNG NHUNG	25/09/2004	9A4	Nam Trung Yên
347	C040	TRẦN THU TRANG	03/09/2004	9A6	Nam Trung Yên
348	C041	TẠ QUỲNH TRANG	15/05/2004	9A1	Dịch Vọng Hậu
349	C042	DOÃN TRẦN THẢO ANH	03/11/2004	9	Ngô Sỹ Liên
350	C043	LÊ THỊ THÙY ÂU	04/07/2004	9	Hoàng Văn Thụ
351	C044	NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG	04/07/2004	9	Ngô Sỹ Liên
352	C045	PHẠM THỊ QUỲNH GIANG	02/08/2004	9	Ngô Sỹ Liên
353	C046	ĐÀO THỊ KHÁNH LINH	18/07/2004	9	Ngọc Hòa
354	C047	NGUYỄN KHÁNH LY	20/03/2004	9	Ngô Sỹ Liên
355	C048	LÊ MAI PHƯƠNG	12/08/2004	9	Ngọc Hòa
356	C049	NGUYỄN THỊ QUYÊN	06/05/2004	9	Nam Phương TiếnA
357	C050	LÊ BÙI SONG THƯỜNG	14/04/2004	9	Ngô Sỹ Liên
358	C051	ĐẶNG THỊ HẢI YẾN	16/03/2004	9	Ngọc Hòa
359	C052	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	22/08/2004	9	Tân Hội
360	C053	ĐINH VĂN DUY	27/12/2004	9	Hồng Hà
361	C054	ĐINH HOÀNG LINH	13/01/2004	9	Tân Hội
362	C055	PHẠM THỊ NGUYỆT NGA	16/08/2004	9	Hồng Hà
363	C056	NGUYỄN KIM NGÂN	14/01/2004	9	Tân Hội
364	C057	NGUYỄN THỊ KIM OANH	03/03/2004	9	Trung Châu
365	C058	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	12/12/2004	9	Tân Hội
366	C059	NGUYỄN THỊ THẢO	25/03/2004	9	Hồng Hà
367	C060	NGUYỄN THỊ NGỌC TRÂM	07/01/2004	9	Tô Hiến Thành
368	C061	NGUYỄN PHƯƠNG TRANG	18/09/2004	9	Tân Hội
369	C062	PHẠM ĐỖ THÚY ANH	11/06/2004	9A	Liên Hà
370	C063	TÔ NGỌC ÁNH	06/01/2004	9A	Bắc Hồng
371	C064	PHẠM THÙY DUNG	09/01/2004	9A	Liên Hà
372	C065	NGUYỄN PHAN NGUYỆT HÀ	11/01/2004	9A1	Võng La
373	C066	NGUYỄN KHÁNH LINH	06/06/2004	9A	Việt Hùng
374	C067	NGUYỄN THÙY LINH	01/01/2004	9A	Nguyên Khê
375	C068	NGUYỄN THU THẢO	04/04/2004	9A5	Nguyễn Huy Tường
376	C069	NGUYỄN THU THỦY	21/03/2004	9A	Thị Trấn
377	C070	NGUYỄN MINH TRANG	16/02/2004	9A	Vĩnh Ngọc
378	C071	NGÔ HẢI YẾN	24/10/2004	9A	Việt Hùng
379	C072	TRẦN PHƯƠNG HUYỀN	04/12/2004	9A2	Kh Thượng
380	C073	TRẦN TRÚC LINH	19/04/2004	9A1	Cát Linh
381	C074	PHẠM ĐÌNH KHÁNH LINH	20/04/2004	9NK	Bể Văn Đàn
382	C075	HÀ PHƯƠNG NGỌC	07/04/2004	9V1	Bể Văn Đàn
383	C076	LÊ VÕ MINH NGỌC	20/12/2004	9A3	Phương Mai
384	C077	NGUYỄN MINH NGUYỆT	03/12/2004	9B	Huy Văn
385	C078	NGUYỄN MINH TRANG	27/02/2004	9NK	Bể Văn Đàn
386	C079	VŨ NGỌC THANH TRANG	15/02/2004	9V1	Bể Văn Đàn
387	C080	NGUYỄN QUỲNH TRANG	13/12/2004	9A3	Phương Mai
388	C081	LÊ HƯƠNG XUÂN	29/01/2004	9A1	Kh Thượng
389	C082	ĐỖ LINH GIANG	15/06/2004	9C	Yên Viên
390	C083	MAI THANH HẰNG	10/10/2004	9D	Cổ Bi
391	C084	ĐOÀN PHƯƠNG HUYỀN	23/08/2004	9E	Yên Thường
392	C085	NGUYỄN HOÀNG KHÁNH LINH	30/01/2004	9A	Kiều Kỵ
393	C086	LÊ THANH NGA	08/09/2004	9B	Phú Thị
394	C087	NGUYỄN THỊ HỒNG NGỌC	16/11/2004	9B	Phú Thị
395	C088	ĐÀO THỊ MINH THƯ	11/08/2004	9A	Dương Quang

396	C089	CAO THỊ THƯƠNG	09/06/2004	9B	Kiều Kỳ
397	C090	NGUYỄN THU TRANG	27/01/2004	9A	Dương Quang
398	C091	NGUYỄN THỊ TUYẾT TRINH	31/03/2004	9A	Dương Quang
399	C092	NGUYỄN THỊ HỒNG ANH	19/06/2004	9A2	Văn Quán
400	C093	NGUYỄN HÀ ANH	25/08/2004	9A2	Lê Hồng Phong
401	C094	NGUYỄN HOÀNG THÁI HÀ	29/12/2004	9A2	Mậu Lương
402	C095	ĐÀO THỊ HÀ	23/05/2004	9A	Đồng Mai
403	C096	TRẦN THANH HẰNG	10/11/2004	9A2	Văn Quán
404	C097	TRẦN THỊ HIỀN	14/10/2004	9A4	Lê Hồng Phong
405	C098	LƯƠNG THUY LINH	13/12/2004	9A2	Văn Quán
406	C099	PHẠM NGỌC MAI	07/08/2004	9A2	Văn Quán
407	C100	LƯƠNG THÚY NA	15/05/2004	9A	Kiến Hưng
408	C101	VŨ HƯƠNG THẢO	24/11/2004	9A2	Văn Quán
409	C102	LÊ HUỆ ANH	06/05/2004	9A	Ngô Quyền
410	C103	VŨ THUY NGỌC ANH	28/03/2004	9E	Ngô Quyền
411	C104	TRẦN THANH BÌNH	01/02/2004	9D	Vĩnh Tuy
412	C105	NGUYỄN ĐÌNH HẬU	01/02/2004	9B	Ngô Quyền
413	C106	NGUYỄN HUY HOÀNG	21/12/2004	9C	Vân Hồ
414	C107	NGUYỄN LÊ AN KHANH	05/10/2004	9D	Vân Hồ
415	C108	BÙI MAI LAN	26/04/2004	9D	Ngô Quyền
416	C109	NGUYỄN HOÀNG HƯƠNG LINH	04/02/2004	9D	Lê Ngọc Hân
417	C110	NGUYỄN HIỀN TRANG	25/09/2004	9A	Lê Ngọc Hân
418	C111	VŨ HỒ HIỀN VY	17/10/2004	9I	Tô Hoàng
419	C112	KIỀU THỊ VÂN ANH	30/11/2004	9A	Vân Côn
420	C113	CHU THỊ VÂN ANH	16/08/2004	9A	Vân Côn
421	C114	KIỀU THỊ DUYÊN	06/02/2004	9A	Vân Côn
422	C115	NGUYỄN THANH HIỀN	20/04/2004	9B	Thị trấn Trạm Trôi
423	C116	ĐỖ THỊ DIỆU HOA	24/05/2004	9A1	Vân Canh
424	C117	LƯƠNG THỊ THU HUYỀN	12/05/2004	9C	Sơn Đồng
425	C118	NGÔ KHÁNH LINH	07/09/2004	9B	Thị trấn Trạm Trôi
426	C119	NGUYỄN THỊ HỒNG MINH	20/09/2004	9B	Thị trấn Trạm Trôi
427	C120	NGUYỄN THỊ NA	23/05/2004	9A	Vân Côn
428	C121	MAI ANH THƯ	23/05/2004	9A1	Vân Canh
429	C122	NGUYỄN HÀ ANH	23.12.2004	9A6	Ngô Sĩ Liên
430	C123	TRẦN THỊ THANH HUYỀN	08.10.2004	9A3	Ngô Sĩ Liên
431	C124	ĐỖ DƯƠNG DIỆU LINH	10.05.2004	9H	Trung Vương
432	C125	LÊ VÂN NHI	14.07.2004	9H1	Trung Vương
433	C126	PHẠM THỰC QUYÊN	02.02.2004	9A5	Ngô Sĩ Liên
434	C127	ĐOÀN THANH THẢO	05.08.2004	9A5	Ngô Sĩ Liên
435	C128	NGUYỄN ANH THƯ	01.08.2004	9A2	Ngô Sĩ Liên
436	C129	PHẠM ANH THƯ	10.08.2004	9A2	Ngô Sĩ Liên
437	C130	HOÀNG ĐỖ THANH UYÊN	18.11.2004	9A2	Trung Vương
438	C131	ĐỖ HÀ VY	29.02.2004	9A3	Ngô Sĩ Liên
439	C132	LÊ THÚY ANH	07/12/2004	9C	Hoàng Văn Thụ
440	C133	NGUYỄN MAI ANH	16/01/2004	9I	Tân Định
441	C134	TRẦN QUỲNH CHI	07/11/2004	9I	Tân Định
442	C135	VŨ NGUYỄN THANH HUYỀN	11/07/2004	9A1	Yên Sở
443	C136	CAO KHÁNH LINH	26/01/2004	9A1	Yên Sở
444	C137	BÙI KHÁNH LINH	05/07/2004	9A1	Vĩnh Hưng
445	C138	ĐỖ VÂN LY	08/11/2004	9C	Hoàng Văn Thụ

446	C139	TRẦN KHAI MINH	04/06/2004	9A1	Tân Mai
447	C140	DƯƠNG HOÀNG THIỆP	14/03/2004	9A	Trần Phú
448	C141	DOÃN HOÀNG HẢI YẾN	09/04/2004	9C	Đền Lừ
449	C142	NGÔ THỊ HẢI ANH	26/05/2004	9A	Long Biên
450	C143	ĐỖ PHƯƠNG ANH	26/05/2004	9A3	Thượng Thanh
451	C144	TRÌNH LÊ NHƯ GIANG	07/02/2004	9 A5	Gia Thụy
452	C145	NGUYỄN THANH HƯƠNG GIANG	23/05/2004	9 A2	Gia Thụy
453	C146	NGUYỄN PHƯƠNG HÀ	10/08/2004	9 A6	Sài Đồng
454	C147	TRẦN THANH LAM	12/07/2004	9 B	Ái Mộ
455	C148	VŨ THUY LINH	10/05/2004	9 A7	Ngọc Thụy
456	C149	DƯƠNG GIA LINH	03/09/2004	9 A2	Sài Đồng
457	C150	VŨ KHÚC NGUYỆT NHI	08/09/2004	9 D	Ái Mộ
458	C151	LÊ QUỲNH TRANG	03/03/2004	9 B	Ái Mộ
459	C152	NGUYỄN ĐẶNG PHƯƠNG ANH	22/04/2004	9A	Mê Linh
460	C153	NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG	30/03/2004	9A	Mê Linh
461	C154	HOÀNG THỊ HẢO	14/06/2004	9A	Mê Linh
462	C155	NGUYỄN THỊ MỸ HẢO	04/01/2004	9A3	TrungVương
463	C156	NGUYỄN THỊ HẢO	23/07/2004	9A2	TrungVương
464	C157	NGUYỄN THỊ NGỌC LAN	22/06/2004	9C	Tự Lập
465	C158	PHAN THUY LINH	26/11/2004	9A	Vạn Yên
466	C159	PHAN THỊ KIM OANH	25/09/2004	9C	Tự Lập
467	C160	VŨ ĐOÀN HẢ PHƯƠNG	23/10/2004	9A	Tiền Phong
468	C161	ĐỖ LÊ THU PHƯƠNG	20/03/2004	9A	Quang Minh
469	C162	ĐỖ KIM DUYÊN	26/01/2004	9B	Đốc Tín
470	C163	NGUYỄN THỊ THU GIANG	31/10/2004	9C	Bột xuyên
471	C164	NGUYỄN THỊ KIM HUỆ	23/09/2004	9A1	Hương Sơn
472	C165	LÊ THỊ MAI HƯƠNG	27/03/2004	9B	Thượng Lâm
473	C166	ĐINH THỊ THU HƯỜNG	06/07/2004	9A	Hồng Sơn
474	C167	MAI THUY LINH	23/03/2004	9B	Thượng Lâm
475	C168	NGUYỄN QUỲNH NHƯ	29/08/2004	9A2	Hợp Thanh
476	C169	BÙI THỊ CẨM THU	18/07/2004	9A2	Tuy Lai
477	C170	TRẦN THỊ TRANG	01/01/2004	9D	Bột xuyên
478	C171	TRẦN THỊ HẢI YẾN	06/04/2004	9D	Bột xuyên
479	C172	NGUYỄN THUY AN	10/03/2004	9V	Đoàn Thị Điểm
480	C173	PHẠM TÚ ANH	11/04/2004	9A2	Nam Từ Liêm
481	C174	VŨ THUY KHANH	19/07/2004	9A2	Mỹ Đình 2
482	C175	TẠ NGUYỄN GIA LINH	11/08/2004	9C2	Đoàn Thị Điểm
483	C176	TRIỆU TUYẾT LINH	06/06/2004	9A1	Mỹ Đình 1
484	C177	TRẦN THỊ THUY LINH	26/01/2004	9A	Phú Đô
485	C178	ĐẶNG THÁI THUY LINH	26/07/2004	9A1	Tây Mỗ
486	C179	PHẠM ANH PHƯƠNG	02/08/2004	9V	Đoàn Thị Điểm
487	C180	NGUYỄN MINH PHƯƠNG	06/07/2004	9A1	Mỹ Đình 1
488	C181	BÙI NGỌC QUỲNH TRANG	11/01/2004	9	Lê Quý Đôn
489	C182	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	19/09/2004	9A	Phúc Tiến
490	C183	ĐÀO PHƯƠNG DUNG	30/09/2004	9A	Phúc Tiến
491	C184	LƯƠNG THỊ MỸ DUYÊN	01/06/2004	9A	Quang Lãng
492	C185	NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG	27/09/2004	9A	Phúc Tiến
493	C186	NGUYỄN QUANG HUY	01/05/2004	9A2	Trần Phú
494	C187	ĐỖ MAI LINH	02/04/2004	9	Thụy Phú
495	C188	HOÀNG THỊ LỢ	27/02/2004	9A	Châu Can

496	C189	NGUYỄN THỊ MINH PHƯỢNG	15/01/2004	9A3	Trần Phú
497	C190	ĐÀO THU THẢO	02/10/2004	9A	Phúc Tiến
498	C191	HOÀNG HÀ THƯƠNG	28/08/2004	9B	Vân Từ
499	C192	KHUẤT THỊ NGỌC ANH	20/02/2004	9A1	Thị Trần PT
500	C193	TRẦN MINH ANH	09/05/2004	9A5	Tam Hiệp
501	C194	PHÙNG THỊ NGỌC ANH	27/01/2004	9B	Sen Chiểu
502	C195	PHÙNG THỊ THÚY HẰNG	10/02/2004	9A	Hát Môn
503	C196	BÙI THANH HOA	07/11/2004	9A2	Võng Xuyên
504	C197	NGUYỄN THỊ CẨM LY	26/01/2004	9A1	Phụng Thượng
505	C198	NGUYỄN THỊ THỂ NGỌ	28/10/2004	9A	Hát Môn
506	C199	NGUYỄN THỊ NGỌC	01/08/2004	9A	Thanh Đa
507	C200	KHUẤT THỊ NHƯ	02/11/2004	9A	Tích Giang
508	C201	PHAN HÀ PHƯƠNG THẢO	11/10/2004	9C	Long Xuyên
509	C202	PHÙNG THỊ QUỲNH ANH	15/07/2004	9A	Hòa Thạch
510	C203	NGUYỄN PHƯỢNG CHÚC	16/10/2004	9B	Phượng Cách
511	C204	KIỀU THỊ THU HIỀN	01/05/2004	9B	Ngọc Liệp
512	C205	KIỀU THỊ KIM HUỆ	08/04/2004	9C	Ngọc Liệp
513	C206	TẠ THỊ MAI HƯƠNG	24/06/2004	9A	Sài Sơn
514	C207	NGUYỄN THU HUYỀN	04/06/2004	9A	Kiều Phú
515	C208	LÊ THỊ NGỌC	29/10/2004	9A	Tân Phú
516	C209	NGUYỄN XUÂN QUỲNH	22/07/2004	9A	Tân Phú
517	C210	HOÀNG THỊ THANH THU	18/06/2004	9A	Tân Phú
518	C211	DƯƠNG THỊ TUYẾT	14/05/2004	9A	Tân Hòa
519	C212	DƯƠNG THỊ PHƯƠNG ANH	08/03/2004	9A1	Nguyễn Du
520	C213	ĐỖ THỊ NGỌC ANH	21/11/2004	9B	Hiền Ninh
521	C214	NGUYỄN THỊ THANH HẰNG	07/05/2004	9G	Bắc Sơn
522	C215	NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN	14/02/2004	9A	Minh Phú
523	C216	TRẦN THANH HUYỀN	19/04/2004	9A	Phú Minh
524	C217	TRẦN HẠNH MAI	25/10/2004	9A1	Nguyễn Du
525	C218	NGUYỄN QUANG MINH	22/04/2004	9C	Trung Giã
526	C219	NGUYỄN KIM NGÂN	24/02/2004	9A	Xuân Giang
527	C220	PHẠM THỊ HƯƠNG THẢO	16/07/2004	9A	Tiên Dược
528	C221	TẠ THỊ THẢO	05/02/2004	9B	Hiền Ninh
529	C222	PHẠM THÙY CHI	07/02/2004	9D	Nhật Tân
530	C223	PHAN THỊ PHƯƠNG CHI	30/08/2004	9E	Đồng Thái
531	C224	VŨ QUỲNH CHI	03/10/2004	9E	Phú Thượng
532	C225	VŨ HOÀI LINH	09/10/2004	9A	Phú Thượng
533	C226	CÔNG PHƯƠNG LINH	21/07/2004	9B	Phú Thượng
534	C227	NGUYỄN NGỌC LINH	30/10/2004	9A11	Chu Văn An
535	C228	ĐỖ HÀ MY	08/02/2004	9A3	Chu Văn An
536	C229	TRẦN THANH TRÀ	26/06/2004	9A	Đồng Thái
537	C230	BÙI THÙY TRANG	27/08/2004	9B	Xuân La
538	C231	MAI THANH VÂN	15/02/2004	9A11	Chu Văn An
539	C232	NGUYỄN MAI ANH	12/08/2004	9A	Đại Đồng
540	C233	NGUYỄN PHƯƠNG LÂM THỰC ANH	13/10/2004	9B	Thạch Thất
541	C234	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	05/07/2004	9A	Thạch Thất
542	C235	HOÀNG LÊ THANH HẢO	11/08/2004	9A	Yên Trung
543	C236	NGUYỄN NGỌC LINH	26/01/2004	9B	Thạch Thất
544	C237	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	13/07/2004	9D	Thạch Thất
545	C238	VŨ MINH NGUYỆT	23/01/2004	9A	Đại Đồng

546	C239	NGUYỄN THỊ HẢI OANH	08/11/2004	9A	Đại Đồng
547	C240	VŨ THU TRANG	02/10/2004	9E	Thạch Thất
548	C241	KIỀU TRANG	05/11/2004	9C	Thạch Thất
549	C242	NGUYỄN HOÀNG ANH	23/09/2004	9C	Dân Hòa
550	C243	ĐỖ THỊ DUYÊN	24/10/2004	9A	Cao Viên
551	C244	NGUYỄN THỊ HIỀN	10/12/2003	9A	Dân Hòa
552	C245	LÊ THỊ LAN HƯƠNG	18/04/2004	9A	Thanh Thùy
553	C246	NGUYỄN THỊ BÍCH LIÊN	06/12/2004	9C	Dân Hòa
554	C247	VŨ NGUYỄN THỦY LINH	13/07/2004	9A2	Tam Hưng
555	C248	NGUYỄN CẨM LY	12/02/2004	9B	Cao Viên
556	C249	MAI THỊ THU PHƯƠNG	05/06/2004	9B	Dân Hòa
557	C250	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	25/08/2004	9A	Cao Dương
558	C251	VŨ THỊ XUÂN	23/02/2004	9C	Thanh Thùy
559	C252	CHU QUỲNH CHI	06/3/2004	9	Tam Hiệp
560	C253	NGUYỄN AN ĐỨC	16/07/2004	9	Vĩnh Quỳnh
561	C254	LÊ HƯƠNG GIANG	18/12/2004	9	Đồng Mỹ
562	C255	NGUYỄN NGỌC HUYỀN	12/11/2004	9	Liên Ninh
563	C256	NGUYỄN TRANG LINH	26/02/2004	9	Liên Ninh
564	C257	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	16/03/2004	9	Liên Ninh
565	C258	ĐINH LÊ PHƯƠNG LINH	21/07/2004	9	Chu Văn An
566	C259	ĐẶNG CHI MAI	15/07/2004	9	Vạn Phúc
567	C260	NGUYỄN THỊ NGỌC MINH	06/04/2004	9	Liên Ninh
568	C261	PHẠM TRANG NHUNG	23/11/2004	9	Chu Văn An
569	C262	LƯU THỊ BÌNH AN	24/09/2004	9A6	Khương Đình
570	C263	NGÔ HÀ ANH	26/07/2004	9A4	Phương Liệt
571	C264	NGUYỄN THỊ HÀ ANH	18/08/2004	9A3	Nguyễn Trãi
572	C265	ĐÔNG MINH ÁNH	25/10/2004	9A4	Phương Liệt
573	C266	NGUYỄN MINH CHÂU	26/04/2004	9A3	Thanh Xuân
574	C267	NGUYỄN THẢO CHI	16/06/2004	9A3	Kim Giang
575	C268	NGUYỄN PHƯƠNG HIỀN	08/07/2004	9A5	Khương Đình
576	C269	NGUYỄN QUỲNH NGÀ	19/10/2004	9A4	Phương Liệt
577	C270	NGHIÊM QUỲNH HỒNG PHƯƠNG	19/08/2004	9A1	Nguyễn Trãi
578	C271	NGUYỄN MINH Ý	17/05/2004	9A5	Khương Đình
579	C272	VÕ VIỆT ANH	23/07/2004	9A	Sơn Lộc
580	C273	NGUYỄN VĂN ANH	13/06/2004	9A	Viên Sơn
581	C274	KHUẤT THỊ THỦY CHI	29/10/2004	9A1	Trung Hưng
582	C275	NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG	19/07/2004	9A4	Sơn Tây
583	C276	PHÙNG THỊ ÁNH HỒNG	27/11/2004	9A3	Sơn Tây
584	C277	ĐỖ THỊ LAN HƯƠNG	10/04/2004	9A2	Sơn Đông
585	C278	HỨA NGỌC LINH NHI	07/11/2004	9A4	Sơn Tây
586	C279	BÙI NGUYỄN HÀ PHƯƠNG	02/01/2004	9A1	Sơn Tây
587	C280	CHU THỦY QUỲNH	10/05/2004	9A	Viên Sơn
588	C281	PHÙNG THỊ THANH THÚY	10/09/2004	9A	Sơn Lộc
589	C282	NGUYỄN THỊ CHUNG	03/04/2004	9	Vân Phú
590	C283	ĐÀM THỦY HẰNG	18/11/2004	9	Quất Động
591	C284	NGUYỄN THU HUỆ	03/03/2004	9	Thắng Lợi
592	C285	ĐỖ THU BẢO KHÁNH	12/01/2004	9	Nguyễn Trãi
593	C286	TRƯƠNG THU LAN	15/01/2004	9	Vân Tảo
594	C287	TÔ THỊ LAN	16/06/2004	9	Khánh Hà
595	C288	NGUYỄN THỊ CẨM LY	28/01/2004	9	Vân Tảo

596	C289	NGUYỄN CẨM LY	07/01/2004	9	Minh Cường
597	C290	LÊ THỊ PHƯƠNG THẢO	05/01/2004	9	Dũng Tiến
598	C291	NGUYỄN ANH THU	22/10/2004	9	Nghiêm Xuyên
599	C292	LÊ QUỲNH ANH	05/09/2004	9A	Phương Tú
600	C293	PHÙNG THỊ NGỌC ÁNH	07/10/2004	9A	Hòa Xá
601	C294	ĐOÀN THỊ HƯƠNG GIANG	13/07/2004	9B	Đại Cường
602	C295	ĐINH THỊ THÚY HẠNH	17/01/2004	9B	Hồng Quang
603	C296	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	06/01/2004	9B	Hòa Phú
604	C297	NGUYỄN THỊ THU HUYỀN	17/03/2004	9A	Hòa Phú
605	C298	NGUYỄN THÚY QUỲNH	10/06/2004	9D	Nguyễn Thượng Hiền
606	C299	TRẦN THỊ SINH	22/12/2004	9A	Phù Lưu
607	C300	LÃ THỊ THANH	22/07/2004	9A	Lưu Hoàng
608	C301	NGHIÊM THANH THỦY	07/10/2004	9B	Quảng Phú Cầu
609	H001	PHẠM THÁI AN	26/12/2004	9A11	Giảng Võ
610	H002	PHẠM MINH CHÂU	16/01/2004	9A12	Giảng Võ
611	H003	MAI YẾN CHI	28/07/2004	9A5	Giảng Võ
612	H004	NGUYỄN MINH ĐỨC	06/11/2004	9A11	Giảng Võ
613	H005	TRỊNH QUỐC DŨNG	18/02/2004	9A5	Giảng Võ
614	H006	CHU KHÁNH DƯƠNG	20/04/2004	9A5	Giảng Võ
615	H007	HỒ VŨ TUẤN MINH	11/04/2004	9A5	Giảng Võ
616	H008	VŨ NGỌC UYÊN PHƯƠNG	20/02/2004	9A5	Giảng Võ
617	H009	NGUYỄN HOÀNG PHƯƠNG	30/11/2004	9A9	Thành Công
618	H010	ĐỖ MINH TÂM	29/12/2004	9A5	Giảng Võ
619	H011	KIỀU ĐẶNG NGỌC ANH	16/08/2004	9	Sơn Đà
620	H012	HOÀNG XUÂN BÁCH	23/07/2004	9	Vạn Thắng
621	H013	PHÙNG THỊ KIM CHI	18/12/2004	9	Đồng Thái
622	H014	LÊ QUANG DƯƠNG	28/08/2004	9	Tân Đà
623	H015	NGUYỄN ĐẮC KHIÊM	22/04/2004	9	Tân Đà
624	H016	PHÙNG TRUNG KIÊN	04/11/2004	9	Phú Đông
625	H017	PHÙNG HẢI NAM	10/03/2004	9	Phú Đông
626	H018	NGUYỄN TRƯỜNG QUÂN	24/03/2004	9	Tân Đà
627	H019	DƯƠNG THỊ QUỲNH TRANG	19/01/2004	9	Tân Đà
628	H020	NGUYỄN VĂN VŨ	16/01/2004	9	Tân Đà
629	H021	CHU THÀNH AN	17/04/2004	9G	Cổ Nhuế 2
630	H022	ĐỖ NGỌC ÁNH	3/26/2004	9A4	Xuân Đình
631	H023	NGUYỄN LÊ HÒA BÌNH	23/06/2004	9G1	Newton
632	H024	NGUYỄN HUY HẢI	05/01/2004	9A1	Đông Ngạc
633	H025	NGUYỄN QUANG HUY	03/02/2004	9A2	Phú Diễn
634	H026	PHẠM THÀNH LONG	12/01/2004	9G2	Newton
635	H027	ĐIỆN HOÀNG MINH	6/14/2004	9A7	Xuân Đình
636	H028	NGUYỄN THU PHƯƠNG	07/07/2004	9A	Liên Mạc
637	H029	NGUYỄN HỒNG HẠNH VÂN THANH	09/04/2004	9A4	Xuân Đình
638	H030	LÊ KHÁNH TOÀN	09/01/2004	9E	Cổ Nhuế 2
639	H031	NGUYỄN CÔNG HOÀNG ANH	02/12/2004	9A	Hà Nội - Amsterdam
640	H032	PHAN TRẦN VIỆT BÁCH	31/01/2004	9B	Hà Nội - Amsterdam
641	H033	NGUYỄN HUỲNH CHÂN	17/09/2004	9H	Lê Quý Đôn
642	H034	NGUYỄN TRÍ ĐỨC	18/05/2004	9A	Hà Nội - Amsterdam
643	H035	LÊ HUY ĐỨC	26/12/2004	9A	Hà Nội - Amsterdam
644	H036	LÊ MẠNH HÀ	17/01/2004	9H	Lê Quý Đôn
645	H037	PHAN THỂ HIỀN	02/01/2004	9C	Hà Nội - Amsterdam

646	H038	NGUYỄN CÔNG TRUNG HIẾU	23/07/2004	9B	Hà Nội - Amsterdam
647	H039	VŨ QUANG HUY	15/09/2004	9B	Hà Nội - Amsterdam
648	H040	NGUYỄN QUANG HUY	16/06/2004	9A6	Nguyễn Tất Thành
649	H041	PHẠM THỊ MINH KHANH	18/03/2004	9A2	Cầu Giấy
650	H042	TRẦN TRUNG KIÊN	20/01/2004	9A	Hà Nội - Amsterdam
651	H043	LÊ HÀ LAN	28/06/2005	8B	Hà Nội - Amsterdam
652	H044	VƯƠNG KIỀU LINH	07/03/2004	9C	Hà Nội - Amsterdam
653	H045	TRẦN HÀ LINH	03/09/2004	9H	Lê Quý Đôn
654	H046	TRẦN KHÁNH LINH	18/05/2004	9H	Lê Quý Đôn
655	H047	NGHIÊM XUÂN MAI	09/12/2004	9D	Hà Nội - Amsterdam
656	H048	CAO NHẬT NAM	29/03/2004	9I	Lê Quý Đôn
657	H049	LÊ ĐĂNG NINH	27/06/2004	9C	Hà Nội - Amsterdam
658	H050	NGUYỄN HỮU QUÂN	07/02/2004	9A4	Nguyễn Tất Thành
659	H051	KHIẾU ĐỖ QUYÊN	08/04/2004	9A3	Cầu Giấy
660	H052	THIÊM THANH THẢO	28/07/2004	9C	Hà Nội - Amsterdam
661	H053	TRẦN ANH TRỌNG	08/10/2004	9A6	Nguyễn Tất Thành
662	H054	ĐINH NGỌC VÂN	05/11/2004	9B	Hà Nội - Amsterdam
663	H055	HOÀNG QUỐC VIỆT	12/08/2004	9A	Hà Nội - Amsterdam
664	H056	HOÀNG BẢO AN	17/09/2004	9	Ngô Sỹ Liên
665	H057	NGUYỄN BÁ ĐỒNG	24/06/2004	9	Ngô Sỹ Liên
666	H058	NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH	02/10/2004	9	Phú Nam An
667	H059	NGUYỄN TUẤN KIẾT	29/09/2004	9	Ngô Sỹ Liên
668	H060	TRẦN ĐỨC LỢI	08/12/2004	9	Ngô Sỹ Liên
669	H061	PHẠM VĂN QUYÊN	28/06/2004	9	Phú Nam An
670	H062	VŨ MINH THỊNH	27/01/2004	9	Hòa Chính
671	H063	LƯƠNG THỊ THU	20/08/2004	9	Ngô Sỹ Liên
672	H064	NGUYỄN HOÀI THƯƠNG	31/05/2004	9	Ngô Sỹ Liên
673	H065	ĐẶNG DUY VIỆT	03/03/2004	9	Ngô Sỹ Liên
674	H066	HOÀNG VIỆT ANH	05/03/2004	9	Lương Thế Vinh
675	H067	TRẦN NGUYỄN THỰC ANH	20/01/2004	9	Thọ An
676	H068	LÊ VĂN CHUYỀN	11/06/2004	9	Lương Thế Vinh
677	H069	NGUYỄN VIỆT CƯỜNG	08/06/2004	9	Liên Hồng
678	H070	BÙI HOÀNG TIẾN ĐẠT	21/04/2004	9	Đồng Tháp
679	H071	NGUYỄN ANH DŨNG	17/12/2004	9	Lương Thế Vinh
680	H072	HOÀNG THỊ HƯƠNG GIANG	26/03/2004	9	Lương Thế Vinh
681	H073	BÙI CAO HOÀN	15/01/2004	9	Lương Thế Vinh
682	H074	TRẦN PHƯƠNG NGUYỄN	03/09/2004	9	Lương Thế Vinh
683	H075	NGUYỄN NGỌC VINH	11/12/2004	9	Đan Phượng
684	H076	NGUYỄN QUỐC ANH	16/10/2004	9A1	Nguyễn Huy Tưởng
685	H077	HỒ NGUYỄN ANH ĐỒNG	13/08/2004	9A1	Nguyễn Huy Tưởng
686	H078	LÊ BÙI ĐÔNG HÒA	16/09/2004	9A	Thị Trấn
687	H079	NGUYỄN QUANG HÙNG	05/02/2004	9A1	Nguyễn Huy Tưởng
688	H080	TRẦN THÀNH LONG	05/06/2004	9A1	Nguyễn Huy Tưởng
689	H081	ĐINH NHẬT MINH	05/04/2004	9A1	Nguyễn Huy Tưởng
690	H082	NGUYỄN LÊ HOÀI NAM	22/09/2004	9A1	Nguyễn Huy Tưởng
691	H083	HOÀNG PHƯƠNG THẢO	28/01/2004	9A1	Nguyễn Huy Tưởng
692	H084	LÊ ANH TUẤN	16/02/2004	9A	Kim Chung
693	H085	LÊ THANH TÙNG	18/05/2004	9A1	Nguyễn Huy Tưởng
694	H086	NGUYỄN THIÊN HẢI AN	19/02/2004	9A0	Nguyễn Trường Tộ
695	H087	NGUYỄN TRUNG BÁCH	06/11/2004	9A0	Nguyễn Trường Tộ

696	H088	PHẠM MINH KHÁNH	21/03/2004	9A0	Nguyễn Trường Tộ
697	H089	NGUYỄN HẢI LÂM	11/12/2004	9A3	Nguyễn Trường Tộ
698	H090	PHẠM NGỌC MINH	19/01/2004	9A0	Nguyễn Trường Tộ
699	H091	BÙI NGỌC MINH	05/01/2004	9A8	Nguyễn Trường Tộ
700	H092	ĐẶNG VŨ THẢO NGUYỄN	10/03/2004	9A0	Nguyễn Trường Tộ
701	H093	NGUYỄN THU PHƯƠNG	03/07/2004	9A0	Nguyễn Trường Tộ
702	H094	ĐINH KIM SƠN	29/08/2004	9A0	Nguyễn Trường Tộ
703	H095	NGUYỄN NGỌC TRUNG	25/07/2004	9Z1	Thịnh Quang
704	H096	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	21/09/2004	9A	Dương Hà
705	H097	NGUYỄN ANH ĐỨC	02/12/2004	9E	Đa Tồn
706	H098	NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG	31/07/2004	9A	Ninh Hiệp
707	H099	LÊ ĐÌNH HẢI	15/07/2004	9E	Đa Tồn
708	H100	PHAN THANH HẢI	03/03/2004	9B	TT Yên Viên
709	H101	NGUYỄN HỮU HOÀN	29/08/2004	9E	Đa Tồn
710	H102	NGUYỄN NGỌC QUỐC KHÁNH	02/09/2004	9A1	Cao Bá Quát
711	H103	NGUYỄN THẢO LINH	04/06/2004	9B	Dương Xá
712	H104	LÊ CẨM NHUNG	22/03/2004	9B	Đa Tồn
713	H105	TRẦN HẢI THANH	09/05/2004	9G	TT Trâu Quỳ
714	H106	TRẦN MINH ĐỨC	20/09/2004	9A2	Văn Khê
715	H107	HỒ TRUNG HIẾU	14/01/2004	9B1	Lê Lợi
716	H108	NGUYỄN HOÀNG MAI	26/06/2004	9A5	Trần Đăng Ninh
717	H109	PHẠM HOÀI NAM	12/10/2004	9A1	Văn Khê
718	H110	TRƯƠNG MINH PHƯỚC	03/05/2004	9B7	Lê Lợi
719	H111	NGUYỄN THÙY TRANG	29/09/2003	9B1	Lê Lợi
720	H112	BÙI MAI TRANG	26/04/2004	9A4	Nguyễn Trãi
721	H113	VI THỊ MINH TRANG	03/07/2004	9A2	Văn Khê
722	H114	HOÀNG ĐÌNH TRƯỜNG	22/01/2004	9A1	Phú Lương
723	H115	ĐỖ HOÀNG TÙNG	16/08/2004	9A	Vạn Phúc
724	H116	NGUYỄN HUY ĐƯỢC	16/04/2004	9A1	Ng Phong Sắc
725	H117	NGUYỄN TRƯỜNG GIANG	22/09/2004	9D	Quỳnh Mai
726	H118	HOÀNG MINH HẢI	23/12/2004	9I	Tô Hoàng
727	H119	TRẦN ĐÌNH HÀO	23/12/2004	9H	Lê Ngọc Hân
728	H120	LÊ MINH HIẾU	27/01/2004	9I	Tô Hoàng
729	H121	HOÀNG TRÀ MY	08/03/2004	9A	Lê Ngọc Hân
730	H122	TRỊNH MINH QUÂN	15/08/2004	9A19	Vinschool
731	H123	PHẠM THÁI SƠN	15/01/2004	9A	Lê Ngọc Hân
732	H124	BẠCH HỒNG THANH	22/06/2004	9A3	Ngô Gia Tự
733	H125	NGUYỄN HỮU QUANG TRUNG	19/12/2004	9A3	Vinschool
734	H126	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH	24/11/2004	9A	Song Phương
735	H127	LÊ THỊ NGỌC ANH	20/09/2004	9A7	An Khánh
736	H128	NGUYỄN ĐĂNG THỊ BÍCH	18/08/2004	9A	Song Phương
737	H129	NGUYỄN CÔNG ĐẠT	27/06/2004	9C	Nguyễn Văn Huyền
738	H130	NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG	05/01/2004	9B	Nguyễn Văn Huyền
739	H131	VƯƠNG HOÀNG HUỆ	19/11/2004	9A	Song Phương
740	H132	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	26/03/2004	9A	Song Phương
741	H133	NGUYỄN QUANG TRUNG KIẾN	05/09/2004	9C	Nguyễn Văn Huyền
742	H134	NGUYỄN QUANG LỢI	13/12/2004	9E	An Thượng
743	H135	NGUYỄN HÀ PHƯƠNG	21/12/2004	9A	Đông La
744	H136	NGUYỄN TRẦN MINH ANH	30.9.2004	9H	Trung Vương
745	H137	CAO QUÂN BẢO	05.11.2004	9H	Trung Vương

746	H138	NGHIÊM ĐAN LAM	16.8.2004	9A4	Ngô Sĩ Liên
747	H139	LÊ THẢO LINH	18.11.2004	9A4	Ngô Sĩ Liên
748	H140	NGUYỄN NHẬT MINH	10.01.2004	9H	Trung Vương
749	H141	NGUYỄN QUANG MINH	29.12.2004	9A6	Ngô Sĩ Liên
750	H142	NGUYỄN KHÁNH NGỌC	23.11.2004	9A11	Ngô Sĩ Liên
751	H143	TRẦN SỸ MINH QUÂN	29.10.2004	9H	Trung Vương
752	H144	NGUYỄN QUANG THÀNH	13.08.2004	9A4	Ngô Sĩ Liên
753	H145	QUÁCH KIẾN TRUNG	14.04.2004	9H1	Trung Vương
754	H146	NGUYỄN ĐÌNH ĐỨC	19/11/2004	9C	Đại Kim
755	H147	NGUYỄN TIẾN DŨNG	29/08/2004	9E	Tân Định
756	H148	LÊ NGỌC HÂN	14/06/2004	9A1	Hoàng Liệt
757	H149	ĐOÀN QUANG HUY	07/10/2004	9A1	Hoàng Liệt
758	H150	VŨ XUÂN LÂM	24/03/2004	9A2	Hoàng Liệt
759	H151	NGUYỄN THẾ NHẬT MINH	11/11/2004	9M	Tân Định
760	H152	NGUYỄN HÀ MY	08/08/2004	9A1	Hoàng Liệt
761	H153	NGUYỄN TIẾN THÁI SƠN	02/02/2004	9E	Tân Định
762	H154	ĐỖ THANH SƠN	16/01/2004	9E	Tân Định
763	H155	DƯƠNG ANH TÚ	22/08/2004	9E	Tân Định
764	H156	HOÀNG LINH DUNG	29/03/2004	9 A7	Ngọc Thụy
765	H157	LÊ THÙY LINH	13/02/2004	9 A1	Sài Đồng
766	H158	NGUYỄN ANH MINH	23/11/2004	9 A2	Gia Thụy
767	H159	DƯƠNG TRẢ MY	21/06/2004	9B	Cự Khối
768	H160	HOÀNG KHÔI NGUYỄN	31/07/2004	9 B	Long Biên
769	H161	HÀ ĐỨC PHƯƠNG	21/03/2004	9 A5	Ngọc Thụy
770	H162	QUÁCH NGỌC QUANG	27/05/2004	9 A5	Ngọc Thụy
771	H163	ĐOÀN VĂN QUỲ	05/01/2004	9 A2	Đô Thị Việt Hưng
772	H164	NGUYỄN XUÂN THANH	11/04/2004	9A5	Thượng Thanh
773	H165	NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG	21/01/2004	9 B	Long Biên
774	H166	LỖ THÙY DUNG	12/03/2004	9A3	TrungVương
775	H167	LÊ THỊ NGỌC KHÁNH	30/03/2004	9A1	TrungVương
776	H168	ĐỖ DUY KHÁNH	03/04/2004	9A4	TrungVương
777	H169	NGUYỄN VĂN KHỎE	26/05/2004	9B	Thanh Lâm A
778	H170	NGUYỄN THỊ DIỄM QUỲNH	14/09/2004	9A4	TrungVương
779	H171	BÙI VĂN THẮNG	22/08/2004	9A3	TrungVương
780	H172	NGUYỄN THỊ THƯƠNG	13/05/2004	9A	Tiền Phong
781	H173	ĐÌNH THỊ THU THỦY	15/04/2004	9A4	TrungVương
782	H174	TRẦN DUY TUẤN	24/01/2004	9A3	TrungVương
783	H175	VÕ THỊ TƯƠI	30/01/2004	9A	Tráng Việt
784	H176	VŨ ĐỨC DƯƠNG	18/07/2004	9A2	Hương Sơn
785	H177	LƯU NGỌC HUYỀN	29/01/2004	9A1	Tế Tiêu
786	H178	NGUYỄN THỊ HỒNG NGỌC	25/05/2004	9A2	Hương Sơn
787	H179	NGUYỄN THỊ LAN NHI	25/10/2004	9A	An Tiến
788	H180	ĐỒNG ĐỨC PHƯƠNG	24/12/2004	9A1	Hương Sơn
789	H181	ĐINH VĂN QUÂN	14/06/2004	9A1	Tuy Lai
790	H182	NGUYỄN MINH THƯ	07/12/2004	9C	Đại Hưng
791	H183	PHẠM THỊ TRANG	26/01/2004	9A2	Hương Sơn
792	H184	LÊ HOÀNG TRÍ	29/07/2004	9A1	Tế Tiêu
793	H185	NGUYỄN ANH TUẤN	02/02/2004	9A2	Hương Sơn
794	H186	LÊ ĐỨC ANH	27/10/2004	9I2	Marie Curie
795	H187	LƯU GIA BẢO	25/02/2004	9P2	Marie Curie

796	H188	NGÔ TUỆ BÌNH	05/01/2004	9V	Đoàn Thị Diễm
797	H189	PHẠM ĐỨC HÙNG	18/04/2004	9P1	Marie Curie
798	H190	BÙI THẢO HƯƠNG	08/04/2004	9C4	Đoàn Thị Diễm
799	H191	BÙI TRẦN BẢO LONG	16/07/2004	9T2	Đoàn Thị Diễm
800	H192	TRẦN ANH MINH	05/07/2004	9G1	Marie Curie
801	H193	NGUYỄN TIẾN PHONG	05/01/2004	9A4	Mễ Trì
802	H194	NGUYỄN LÊ HOÀNG PHÚC	01/12/2004	9C2	Đoàn Thị Diễm
803	H195	TRẦN QUỐC TRUNG	09/10/2004	9A5	Nam Từ Liêm
804	H196	NGUYỄN THỊ HIỀN	12/09/2004	9A	Văn Hoàng
805	H197	NGUYỄN TUẤN HÙNG	21/01/2004	9B	Văn Hoàng
806	H198	TRẦN MAI HƯƠNG	21/01/2004	9B	Văn Hoàng
807	H199	TẶNG THỊ MAI HƯƠNG	25/06/2004	9A	TT Phú Minh
808	H200	NGUYỄN NGỌC HUY	27/08/2004	9A	Phượng Dực
809	H201	NGHIÊM NGUYỆT MINH	05/03/2004	9A	Tri Trung
810	H202	VŨ THỊ TRÀ MY	09/10/2004	9A	Hoàng Long
811	H203	NGUYỄN HOÀI NAM	06/08/2004	9A	Văn Hoàng
812	H204	NGUYỄN THỊ TUYẾT NHUNG	16/07/2004	9A1	Phú Túc
813	H205	VŨ THỊ THANH THU	28/09/2004	9A	Tri Trung
814	H206	TRẦN MINH ÁNH	07/03/2004	9A1	Tam Hiệp
815	H207	DƯƠNG THÀNH CHUNG	25/06/2004	9A	Ngọc Tào
816	H208	ĐẶNG QUỐC KHÁNH	10/07/2004	9A	Vân Nam
817	H209	TRẦN ĐÌNH KIẾN	08/04/2004	9A	Thanh Đa
818	H210	NGUYỄN PHI LONG	01/07/2004	9A1	Tam Hiệp
819	H211	NGUYỄN KIỀU TRÍ ĐỨC MẠNH	10/12/2004	9A1	Thọ Lộc
820	H212	ĐẶNG THỊ TRÀ MI	12/07/2004	9A	Vân Nam
821	H213	ĐỖ MINH NGỌC	01/04/2004	9A1	Tam Hiệp
822	H214	VŨ THU PHƯƠNG	28/07/2004	9A6	Phụng Thượng
823	H215	NGUYỄN THỊ ANH THƯ	07/08/2004	9A	Tích Giang
824	H216	NGUYỄN ĐIỀU ANH	29/08/2004	9A	Sài Sơn
825	H217	NGUYỄN KHẮC ĐIỆP	22/08/2004	9A	Tân Phú
826	H218	NGUYỄN THỊ HUYỀN	17/04/2004	9E	Thị Trấn
827	H219	NGUYỄN NGỌC LÊ	04/11/2004	9B	Kiều Phú
828	H220	ĐỖ HOÀNG MINH	14/01/2004	9A	Kiều Phú
829	H221	TRỊNH ĐÌNH NAM	28/02/2004	9C	Kiều Phú
830	H222	TẠ KIM NGÂN	15/12/2004	9B	Ngọc Liệp
831	H223	PHÙNG THỊ THU TRANG	08/09/2004	9C	Kiều Phú
832	H224	LÊ VĂN TUẤN	06/01/2004	9A	Sài Sơn
833	H225	NGUYỄN VĂN VŨ	27/06/2004	9A	Sài Sơn
834	H226	NGUYỄN QUANG HOÀNG ANH	25/12/2004	9C	Trung Giã
835	H227	NGUYỄN QUỲNH ANH	01/08/2004	9A1	Nguyễn Du
836	H228	LÊ BÁ THÀNH ĐẠT	06/01/2004	9A1	Nguyễn Du
837	H229	NGUYỄN MINH HOÀNG	05/06/2004	9A1	Nguyễn Du
838	H230	LÊ QUANG HUY	01/09/2004	9D	Đồng Xuân
839	H231	TẠ ANH KHANG	01/07/2004	9A	Minh Trí
840	H232	ĐẶNG THỊ HOA LÝ	15/09/2004	9A	Đức Hòa
841	H233	HOÀNG ANH QUỐC	26/01/2004	9B	Minh Trí
842	H234	NGUYỄN HÀ THU	01/09/2004	9A	Thị Trấn
843	H235	ĐỖ VŨ ANH THƯ	21/09/2004	9A	Tiên Dực
844	H236	NGUYỄN ĐỨC ANH	16/02/2004	9A	Quảng An
845	H237	ĐINH GIA BẢO	16/08/2004	9B	Xuân La

846	H238	TRẦN QUANG HUY	05/10/2004	9B	Xuân La
847	H239	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	18/08/2004	9D	Quảng An
848	H240	NGUYỄN KHÁNH LINH	25/07/2004	9A1	Chu Văn An
849	H241	LÊ NGỌC LINH	30/05/2004	9A2	Chu Văn An
850	H242	NGUYỄN MINH NGHĨA	05/02/2004	9A1	Chu Văn An
851	H243	NGUYỄN ĐỨC THUẬN	04/05/2004	9A1	Chu Văn An
852	H244	LÊ HÀ VY	09/01/2004	9A	Xuân La
853	H245	MAI THẢO XUÂN	26/01/2004	9B	Xuân La
854	H246	PHAN THANH BÌNH	24/02/2004	9B	Thạch Thất
855	H247	PHÍ MẠNH ĐẠT	01/01/2004	9A	Thạch Thất
856	H248	NGUYỄN THÁI DƯƠNG	23/08/2004	9B	Hương Ngải
857	H249	PHÍ ĐÌNH HUY	13/12/2004	9A	Hương Ngải
858	H250	NGUYỄN KIỀU LINH	19/08/2004	9C	Thạch Thất
859	H251	NGUYỄN TIẾN PHƯƠNG	09/08/2004	9B	Thạch Thất
860	H252	LÊ THỊ PHƯƠNG	24/11/2004	9C	Kim Quan
861	H253	ĐỖ HUY THÁI	16/05/2004	9A	Bình Phú
862	H254	NGUYỄN PHONG THÁI	17/03/2004	9D	Phú Kim
863	H255	DƯƠNG THỊ TÚ UYÊN	23/09/2004	9A2	Phùng Xá
864	H256	NGUYỄN THÀNH CÔNG	15/05/2004	9A1	Tam Hưng
865	H257	NGUYỄN THÙY LINH	01/01/2004	9A	Cao Viên
866	H258	ĐỖ VĂN LONG	21/03/2004	9A	Cao Viên
867	H259	PHẠM PHƯƠNG MAI	25/09/2004	9D	Bình Minh
868	H260	DƯƠNG NHẬT MINH	27/12/2004	9D	Bình Minh
869	H261	BÙI CÔNG NHẬT	18/12/2004	9E	Bình Minh
870	H262	NGUYỄN HÀ NHI	10/04/2004	9A	Hồng Dương
871	H263	NGUYỄN TUẤN PHONG	17/12/2004	9B	Cao Viên
872	H264	NGUYỄN CÔNG PHÚC	10/06/2004	9A	Thanh Thùy
873	H265	NGUYỄN TRUNG TRƯỞNG	31/07/2004	9A	Cao Viên
874	H266	PHÙNG MINH CƯỜNG	16/10/2004	9	Chu Văn An
875	H267	PHẠM THANH HIỀN	12/11/2004	9	Chu Văn An
876	H268	NGUYỄN HUY HOÀNG LÂN	18/11/2004	9	Tả Thanh Oai
877	H269	CẦN THU NGÂN	02/02/2004	9	Chu Văn An
878	H270	DƯƠNG MINH NHẬT	20/10/2004	9	Thanh Liệt
879	H271	TRỊNH MAI PHƯƠNG	12/08/2004	9	Tả Thanh Oai
880	H272	ĐẶNG MINH PHƯƠNG	24/12/2004	9	Đông Mỹ
881	H273	BÙI VIỆT THÀNH	13/07/2004	9	Chu Văn An
882	H274	NGUYỄN THỦY TIÊN	02/10/2004	9	Tứ Hiệp
883	H275	NGUYỄN THÙY TRANG	06/07/2004	9	Ngũ Hiệp
884	H276	NGUYỄN HOÀNG ANH	21/12/2004	9A0	Ngôi Sao Hà Nội
885	H277	VŨ TRẦN MAI ANH	11/04/2004	9A1	Thanh Xuân Nam
886	H278	NGUYỄN MINH ĐỨC	19/02/2004	9C3	Archimedes Academy
887	H279	PHÙNG QUANG HUY	13/10/2004	9C3	Archimedes Academy
888	H280	TRẦN MINH KHOA	13/11/2004	9C3	Archimedes Academy
889	H281	PHẠM QUANG MINH	17/12/2005	9A2	Thanh Xuân Nam
890	H282	NGUYỄN HẠNH NGÂN	03/10/2004	9A0	Ngôi Sao Hà Nội
891	H283	NGUYỄN MINH PHƯƠNG	21/11/2004	9A0	Ngôi Sao Hà Nội
892	H284	ĐÀM ĐỨC TRUNG	07/12/2004	9C3	Archimedes Academy
893	H285	TRẦN ANH TÚ	12/11/2004	9A5	Khương Đình
894	H286	PHÙNG ĐỨC ANH	29/12/2004	9A	Cổ Đông
895	H287	ĐÀM TUẤN ĐẠT	04/03/2004	9A3	Sơn Tây

896	H288	LÊ QUANG HAI	08/08/2004	9C	Phùng Hưng
897	H289	ĐOÀN NGỌC HIỀN	09/02/2004	9A2	Trung Sơn Trầm
898	H290	NGUYỄN ĐÌNH HIẾU	10/01/2004	9A1	Sơn Tây
899	H291	TRƯƠNG MINH HOÀNG	22/11/2004	9A1	Xuân Khanh
900	H292	PHÙNG DUY NGHĨA	13/05/2004	9A2	Sơn Đông
901	H293	CAO TRUNG SƠN	19/06/2004	9A	Đường Lâm
902	H294	TRẦN MINH THẢO	25/11/2004	9A2	Trung Sơn Trầm
903	H295	NGÔ HOÀI THU	15/05/2004	9A2	Sơn Tây
904	H296	NGUYỄN TẮT ĐẠT	11/01/2004	9	Nguyễn Trãi A
905	H297	TỬ VĂN ĐẠT	26/07/2004	9	Hà Hồi
906	H298	PHẠM VIỆT HOÀNG	18/11/2004	9	Tiền Phong
907	H299	LÊ NGỌC HƯỚNG	24/09/2004	9	Nghiêm Xuyên
908	H300	LÊ ÁNH NGỌC	13/04/2004	9	Nghiêm Xuyên
909	H301	LÊ TUẤN PHONG	06/10/2004	9	Nghiêm Xuyên
910	H302	NGUYỄN LÊ TÂM	29/10/2004	9	Văn Tự
911	H303	TỬ THỊ MINH TÂM	28/08/2004	9	Hà Hồi
912	H304	ĐÀM THỊ THỦY TIỀN	24/10/2004	9	Văn Tự
913	H305	TRỊNH QUYẾT TIẾN	17/09/2004	9	Văn Tự
914	H306	CAO TAM AN	02/01/2004	9C	Nguyễn Thượng Hiền
915	H307	DƯƠNG NGUYỆT ÁNH	03/05/2004	9C	Nguyễn Thượng Hiền
916	H308	NGUYỄN MAI BÌNH	16/03/2004	9C	Nguyễn Thượng Hiền
917	H309	NGUYỄN LINH CHI	24/01/2004	9C	Nguyễn Thượng Hiền
918	H310	NGUYỄN ANH DŨNG	29/08/2004	9C	Nguyễn Thượng Hiền
919	H311	CAO THỊ HIỀN	26/11/2004	9C	Nguyễn Thượng Hiền
920	H312	NGUYỄN DUY HOÀNG	22/09/2004	9A	Nguyễn Thượng Hiền
921	H313	NGUYỄN DOANH HƯNG	24/12/2004	9C	Nguyễn Thượng Hiền
922	H314	HOÀNG QUỐC HUY	14/02/2004	9C	Nguyễn Thượng Hiền
923	H315	PHẠM NGỌC QUÂN	17/11/2004	9C	Nguyễn Thượng Hiền
924	K001	PHẠM THÁI AN	26/12/2004	9A11	Giảng Võ
925	K002	PHẠM NĂNG AN	04/12/2004	9A1	Nguyễn Tri Phương
926	K003	VŨ TIẾN DŨNG ANH	18/12/2004	9A1	Giảng Võ
927	K004	NGUYỄN THỊ HỒNG ANH	24/3/2004	9A9	Giảng Võ
928	K005	NGUYỄN GIA BẢO	20/07/2004	9A1	Nguyễn Tri Phương
929	K006	MAI YẾN CHI	28/07/2004	9A5	Giảng Võ
930	K007	NGUYỄN HẢI ĐĂNG	16/02/2004	9A5	Giảng Võ
931	K008	NGUYỄN MINH ĐỨC	06/11/2004	9A11	Giảng Võ
932	K009	NGUYỄN NHƯ ANH ĐỨC	27/01/2004	9A1	Mạc Đĩnh Chi
933	K010	CHU KHÁNH DƯƠNG	20/02/2004	9A5	Giảng Võ
934	K011	DƯƠNG QUỐC KHÁNH	10/02/2004	9A1	Nguyễn Tri Phương
935	K012	TRẦN NGUYỄN KHÁNH LINH	20/06/2004	9A2	Thăng Long
936	K013	LÊ THỊ HÀ LINH	06/08/2004	9A5	Thành Công
937	K014	TRẦN BẢO LONG	11/05/2004	9A9	Giảng Võ
938	K015	ĐÀO PHÚC LONG	10/09/2004	9A	Thực Nghiệm
939	K016	LÊ VĂN LY	23/06/2004	9A12	Giảng Võ
940	K017	THÁI DUY HOÀNG MINH	15/04/2004	9A1	Nguyễn Tri Phương
941	K018	NGUYỄN MINH PHƯƠNG	12/10/2004	9A1	Mạc Đĩnh Chi
942	K019	NGUYỄN THÀNH TRUNG	29/10/2004	9A	Phan Chu Trinh
943	K020	NINH ĐỖ HẢI VŨ	24/01/2004	9A5	Giảng Võ
944	K021	NGUYỄN MINH ANH	01/01/2004	9	Tân Đà
945	K022	NGUYỄN HOÀNG ANH	26/08/2004	9	Phong Vân

946	K023	NGÔ QUANG CUỒNG	21/08/2004	9	Tân Đà
947	K024	NGUYỄN THÀNH ĐẠO	10/09/2004	9	Phong Vân
948	K025	LÊ NGUYỄN MINH ĐỨC	05/04/2004	9	Tân Lĩnh
949	K026	LÊ QUANG DƯƠNG	28/08/2004	9	Tân Đà
950	K027	NGUYỄN PHƯƠNG HÀ	01/02/2004	9	TTNC Bò
951	K028	NGUYỄN THỊ HIỀN	11/08/2004	9	Tân Đà
952	K029	NGUYỄN DANH HIỆP	09/03/2004	9	Tân Đà
953	K030	NGUYỄN DUY KHÁNH	01/12/2004	9	Tân Lĩnh
954	K031	NGUYỄN ĐẮC KHIÊM	22/04/2004	9	Tân Đà
955	K032	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	08/03/2004	9	Phú Phương
956	K033	KHUẤT HUY MINH	24/09/2004	9	Tân Đà
957	K034	NGUYỄN HIỀN MINH	05/12/2004	9	Tân Đà
958	K035	ĐỖ TRỌNG NHẬT	25/01/2004	9	Thái Hòa
959	K036	PHAN HÀ QUYÊN	20/10/2004	9	Tân Lĩnh
960	K037	ĐỖ PHƯƠNG THANH	12/10/2004	9	Phú Châu
961	K038	NGUYỄN KIỀU THÙY	06/10/2004	9	Tân Đà
962	K039	CHU HOÀNG TÚ	01/02/2004	9	Phong Vân
963	K040	NGUYỄN VĂN VŨ	16/01/2004	9	Tân Đà
964	K041	TRƯƠNG KHOA AN	11/27/2004	9A3	Xuân Đình
965	K042	CAO ĐÌNH HOÀNG ANH	20/03/2004	9A4	Phú Diễn
966	K043	NGUYỄN QUỲNH ANH	23/05/2004	9A6	Phúc Diễn
967	K044	NGUYỄN HÒA BÌNH	11/01/2004	9A3	Minh Khai
968	K045	NGUYỄN NGỌC ĐẠI	19/11/2004	9A	Liên Mạc
969	K046	NGUYỄN THÁI DƯƠNG	10/12/2004	9A7	Xuân Đình
970	K047	HOÀNG HƯƠNG GIANG	26/01/2004	9A3	Minh Khai
971	K048	HOÀNG KIM HƯƠNG	12/05/2004	9B	Cổ Nhuế 2
972	K049	NGUYỄN HỮU HUY	22/01/2004	9A2	Tây Tựu
973	K050	NGUYỄN ĐĂNG HUY	23/12/2004	9A1	Phúc Diễn
974	K051	NGUYỄN QUANG MINH	2/24/2004	9A2	Xuân Đình
975	K052	TRẦN HỒNG NGỌC	15/10/2004	9G	Cổ Nhuế 2
976	K053	PHẠM BẢO NGỌC	15/03/2004	9A2	Phú Diễn
977	K054	CHU ĐĂNG PHI	11/01/2004	9A2	Tây Tựu
978	K055	NGUYỄN THẢO PHƯƠNG	02/10/2004	9A6	Phú Diễn
979	K056	NGUYỄN MINH THÚY	8/18/2004	9A1	Đức Thắng
980	K057	TRẦN KIỀU TRINH	01/03/2004	9B	Cổ Nhuế 2
981	K058	ĐINH THỊ VY	04/05/2004	9A4	Tây Tựu
982	K059	CAO THÚY AN	15/11/2004	9A	Hà Nội - Amsterdam
983	K060	ĐẶNG HẢI ANH	16/03/2004	9A	Hà Nội - Amsterdam
984	K061	PHAN HÀ ANH	25/03/2004	9A3	Cầu Giấy
985	K062	ĐỖ HOÀNG QUỐC BẢO	11/01/2004	9A	Hà Nội - Amsterdam
986	K063	NGUYỄN HUỲNH CHÂN	17/09/2004	9H	Lê Quý Đôn
987	K064	HOÀNG LÊ CUỒNG	20/10/2004	9A6	Yên Hòa
988	K065	NGUYỄN ANH ĐỨC	03/02/2004	9A6	Yên Hòa
989	K066	NGUYỄN VIỆT DUY	24/03/2004	9A6	Nguyễn Tất Thành
990	K067	PHẠM GIA HIỀN	14/06/2004	9A2	Cầu Giấy
991	K068	BÙI TRUNG HIẾU	11/03/2004	9A	Hà Nội - Amsterdam
992	K069	NGUYỄN QUANG HUY	16/06/2004	9A6	Nguyễn Tất Thành
993	K070	VƯƠNG KIỀU LINH	07/03/2004	9C	Hà Nội - Amsterdam
994	K071	ĐỖ ĐĂNG HOÀNG LINH	03/11/2004	9H	Lê Quý Đôn
995	K072	QUÁCH HƯƠNG LINH	10/07/2004	9I	Lê Quý Đôn

996	K073	TRẦN HÀ LINH	03/09/2004	9H	Lê Quý Đôn
997	K074	NGUYỄN HÀ TRANG LINH	23/04/2004	9A4	Nguyễn Tất Thành
998	K075	TRẦN KHÁNH LINH	18/05/2004	9H	Lê Quý Đôn
999	K076	LÝ HẢI LONG	22/02/2004	9C	Hà Nội - Amsterdam
1000	K077	HOÀNG NGỌC MAI	18/08/2004	9A4	Cầu Giấy
1001	K078	NGUYỄN PHÚC MINH	02/01/2004	9A	Hà Nội - Amsterdam
1002	K079	NGUYỄN HOÀI NAM	24/09/2004	9A1	Cầu Giấy
1003	K080	NGUYỄN TUẤN NGHĨA	06/03/2004	9A6	Nguyễn Tất Thành
1004	K081	PHẠM HỒNG QUÂN	01/04/2004	9IG1S2	Nguyễn Siêu
1005	K082	NGUYỄN HỮU QUÂN	07/02/2004	9A4	Nguyễn Tất Thành
1006	K083	ĐẶNG NHẬT QUANG	30/07/2004	9A1	Cầu Giấy
1007	K084	TỔNG ANH THƯ	17/07/2004	9B	Hà Nội - Amsterdam
1008	K085	TRẦN ANH TRỌNG	08/10/2004	9A6	Nguyễn Tất Thành
1009	K086	NGUYỄN HOÀNG TRUNG	13/09/2004	9A	Hà Nội - Amsterdam
1010	K087	VŨ HOÀNG TÚ	11/11/2004	9B	Hà Nội - Amsterdam
1011	K088	TRẦN QUÝ VƯƠNG	06/01/2004	9A1	Cầu Giấy
1012	K089	HOÀNG BẢO AN	17/09/2004	9	Ngô Sỹ Liên
1013	K090	LÊ TUẤN ANH	05/01/2004	9	Phủ Nghĩa
1014	K091	NGUYỄN THỊ HỒNG ÁNH	12/05/2004	9	Nam Phương TiếnA
1015	K092	ĐẶNG HOÀNG BÌNH	24/07/2004	9	Xuân Mai B
1016	K093	NGUYỄN BÁ ĐÔNG	24/06/2004	9	Ngô Sỹ Liên
1017	K094	ĐỖ VIỆT DŨNG	11/02/2004	9	Ngô Sỹ Liên
1018	K095	NGUYỄN NAM DƯƠNG	12/05/2004	9	Xuân Mai A
1019	K096	NGUYỄN ĐỨC DUY	17/10/2004	9	Bê Tông
1020	K097	HOÀNG LONG GIÁP	27/04/2004	9	Bê Tông
1021	K098	ĐẶNG ĐÌNH HẢI	15/07/2004	9	Ngô Sỹ Liên
1022	K099	TRẦN ĐỨC LỢI	08/12/2004	9	Ngô Sỹ Liên
1023	K100	NGUYỄN TRỌNG MINH	27/10/2004	9	Bê Tông
1024	K101	NGUYỄN HUYỀN MY	30/06/2004	9	Nam Phương TiếnA
1025	K102	HOÀNG THỊ YẾN NHI	31/12/2004	9	Ngô Sỹ Liên
1026	K103	NGUYỄN VĂN DUY NINH	21/06/2004	9	Lương Mỹ
1027	K104	ĐỖ PHẠM MINH THÀNH	02/12/2004	9	Ngô Sỹ Liên
1028	K105	NGUYỄN HÀ THU	19/03/2004	9	Lương Mỹ
1029	K106	NGUYỄN HOÀI THƯƠNG	31/05/2004	9	Ngô Sỹ Liên
1030	K107	LÊ VĂN TRƯỜNG	10/09/2004	9	Ngô Sỹ Liên
1031	K108	TẠ QUỐC TUẤN	18/06/2004	9	Ngô Sỹ Liên
1032	K109	TRẦN NGUYỄN THỰC ANH	20/01/2004	9	Thọ An
1033	K110	TRẦN THỊ PHƯƠNG ANH	24/01/2004	9	Thọ An
1034	K111	HOÀNG VIỆT ANH	05/03/2004	9	Lương Thế Vinh
1035	K112	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	16/07/2004	9	Tân Hội
1036	K113	NGUYỄN ĐĂNG NGỌC BẢO	20/10/2004	9	Đan Phượng
1037	K114	PHẠM GIA BẢO	19/05/2004	9	Lương Thế Vinh
1038	K115	LÊ VĂN CHUYỀN	11/06/2004	9	Lương Thế Vinh
1039	K116	BÙI HOÀNG TIẾN ĐẠT	21/04/2004	9	Đồng Tháp
1040	K117	NGUYỄN ANH DŨNG	17/12/2004	9	Lương Thế Vinh
1041	K118	HOÀNG THỊ HƯƠNG GIANG	26/03/2004	9	Lương Thế Vinh
1042	K119	BÙI CAO HOÀN	15/01/2004	9	Lương Thế Vinh
1043	K120	NGUYỄN THỊ THANH THANH HUYỀN	12/05/2004	9	Liên Hồng
1044	K121	BÙI NGỌC LINH	15/09/2004	9	Lương Thế Vinh
1045	K122	LƯU NGỌC MAI	12/07/2004	9	Lương Thế Vinh

1046	K123	NGUYỄN HẢI NAM	07/08/2004	9	Lương Thế Vinh
1047	K124	TRẦN PHƯƠNG NGUYỄN	03/09/2004	9	Lương Thế Vinh
1048	K125	LÊ THỊ MINH NGUYỆT	05/08/2004	9	Thọ An
1049	K126	NGUYỄN HẢI MINH THU	05/02/2004	9	Đồng Tháp
1050	K127	NGUYỄN ANH THU	15/06/2004	9	Liên Hồng
1051	K128	NGUYỄN NGỌC VINH	11/12/2004	9	Đan Phượng
1052	K129	NGUYỄN QUỐC ANH	16/10/2004	9A1	Nguyễn Huy Tường
1053	K130	HỒ NGUYỄN ANH ĐÔNG	13/08/2004	9A1	Nguyễn Huy Tường
1054	K131	ĐÀO KHÁNH DUY	10/01/2004	9A1	Nguyễn Huy Tường
1055	K132	VŨ DƯƠNG HÀ	02/09/2004	9A1	Nguyễn Huy Tường
1056	K133	PHẠM NGỌC MAI HƯƠNG	17/10/2004	9A1	Nguyễn Huy Tường
1057	K134	NGUYỄN THỊ NGỌC LAN	14/11/2004	9A1	Nguyễn Huy Tường
1058	K135	DƯƠNG THỊ XUÂN MAI	23/01/2004	9A1	Nguyễn Huy Tường
1059	K136	NGUYỄN ĐỨC MẠNH	02/08/2004	9A1	Nguyễn Huy Tường
1060	K137	NGUYỄN THÀNH MINH	02/12/2004	9A1	Nguyễn Huy Tường
1061	K138	NGUYỄN LÊ HOÀI NAM	22/09/2004	9A1	Nguyễn Huy Tường
1062	K139	NGUYỄN PHI NHẬT	08/07/2004	9A1	Nguyễn Huy Tường
1063	K140	NGUYỄN VŨ HÙNG PHONG	04/06/2004	9A1	Nguyễn Huy Tường
1064	K141	LÊ TRĂNG QUYẾT	28/12/2004	9A1	Nguyễn Huy Tường
1065	K142	NGUYỄN HỮU THÁI	31/03/2004	9A1	Nguyễn Huy Tường
1066	K143	NGUYỄN TIẾN THẮNG	30/09/2004	9A1	Nguyễn Huy Tường
1067	K144	TRẦN QUANG THÀNH	12/11/2004	9A1	Nguyễn Huy Tường
1068	K145	HOÀNG PHƯƠNG THẢO	28/01/2004	9A1	Nguyễn Huy Tường
1069	K146	DƯƠNG ANH TÚ	28/06/2004	9A1	Nguyễn Huy Tường
1070	K147	NGUYỄN MẠNH TUẤN	13/04/2004	9A1	Nguyễn Huy Tường
1071	K148	CHU MINH VƯƠNG	22/06/2004	9A1	Nguyễn Huy Tường
1072	K149	NGUYỄN VĂN AN	13/11/2004	9A3	Nguyễn Trường Tộ
1073	K150	NGUYỄN THIÊN HẢI AN	19/02/2004	9A0	Nguyễn Trường Tộ
1074	K151	NGUYỄN QUANG ANH	08/12/2004	9A0	Nguyễn Trường Tộ
1075	K152	PHẠM QUANG ANH	28/11/2004	9A0	Đồng Đa
1076	K153	NGUYỄN TRUNG BÁCH	06/11/2004	9A0	Nguyễn Trường Tộ
1077	K154	NGUYỄN MẠNH ĐỨC	07/06/2004	9A0	Nguyễn Trường Tộ
1078	K155	ĐÀO HẢI HÙNG	21/08/2004	9A0	Đồng Đa
1079	K156	NGUYỄN TUẤN HUY	14/04/2004	9A2	Đồng Đa
1080	K157	PHẠM MINH KHÁNH	21/03/2004	9A0	Nguyễn Trường Tộ
1081	K158	NGUYỄN MINH KIẾN	12/12/2004	9A1	Nguyễn Trường Tộ
1082	K159	NGUYỄN HẢI LÂM	11/12/2004	9A3	Nguyễn Trường Tộ
1083	K160	TRẦN ĐỨC LỘC	05/05/2004	9A3	Phương Mai
1084	K161	ĐỖ HẠNH LY	28/01/2004	9A0	Nguyễn Trường Tộ
1085	K162	PHẠM NGỌC MINH	19/01/2004	9A0	Nguyễn Trường Tộ
1086	K163	LÊ TRẦN LÊ NA	28/07/2004	9NK	Bé Văn Đàn
1087	K164	NGUYỄN ĐÌNH NGUYỄN	15/12/2004	9A2	Nguyễn Trường Tộ
1088	K165	ĐẶNG VŨ THẢO NGUYỄN	10/03/2004	9A0	Nguyễn Trường Tộ
1089	K166	NGUYỄN THU PHƯƠNG	03/07/2004	9A0	Nguyễn Trường Tộ
1090	K167	NGUYỄN THANH SÁNG	10/12/2004	9A1	Đồng Đa
1091	K168	TRẦN DUY THỊNH	25/11/2004	9A0	Đồng Đa
1092	K169	ĐÀO HẢI ANH	01/04/2004	9A	Đa Tôn
1093	K170	NGUYỄN BÁ VIỆT ANH	04/06/2004	9G	TT Trâu Quỳ
1094	K171	NGUYỄN THỌ PHÚC ANH	25/03/2004	9A	Ninh Hiệp
1095	K172	NGUYỄN ANH ĐỨC	02/12/2004	9E	Đa Tôn

1096	K173	CAO VĂN ĐỨC	09/12/2004	9A	Đình Xuyên
1097	K174	PHAN THANH HẢI	03/03/2004	9B	TT Yên Viên
1098	K175	LÊ ĐÌNH HẢI	15/07/2004	9E	Đa Tồn
1099	K176	NGUYỄN THANH HIẾU	09/08/2004	9G	TT Trâu Quỳ
1100	K177	LỖ TUẤN HÙNG	12/09/2004	9B	TT Yên Viên
1101	K178	ĐƯƠNG ĐỨC KHOA	11/09/2004	9B	Dương Xá
1102	K179	NGUYỄN ĐĂNG BẢO LÂM	17/08/2004	9G	Yên Thường
1103	K180	LUU KHÁNH LINH	17/08/2004	9E	TT Trâu Quỳ
1104	K181	ĐẶNG HẢI NAM	10/05/2004	9G	TT Trâu Quỳ
1105	K182	NGUYỄN QUỲNH NGÀ	16/06/2004	9A	Đặng Xá
1106	K183	NGUYỄN NHƯ QUANG	04/08/2004	9A	Ninh Hiệp
1107	K184	NGUYỄN PHÚC THẮNG	01/05/2004	9C	Bát Tràng
1108	K185	TRẦN HẢI THANH	09/05/2004	9G	TT Trâu Quỳ
1109	K186	LÝ DUY THÀNH	01/05/2004	9A	Ninh Hiệp
1110	K187	PHẠM LÊ THÀNH	13/10/2004	9E	TT Trâu Quỳ
1111	K188	NGUYỄN HUY TRƯỜNG	17/11/2004	9C	Bát Tràng
1112	K189	ĐÀO LÊ PHƯƠNG ANH	16/09/2004	9A2	Trần Đăng Ninh
1113	K190	PHÙNG GIA BẢO	04/01/2004	9B7	Lê Lợi
1114	K191	TRẦN MINH ĐỨC	20/09/2004	9A2	Văn Khê
1115	K192	VŨ HƯƠNG GIANG	24/11/2004	9A5	Trần Đăng Ninh
1116	K193	TRẦN PHÚC HẢI	16/01/2004	9B7	Lê Lợi
1117	K194	TRẦN NGỌC KHÁNH	25/10/2004	9B7	Lê Lợi
1118	K195	BÙI KHÁNH LINH	04/02/2004	9B2	Lê Lợi
1119	K196	PHÙNG THỊ TÚ LINH	02/05/2004	9A1	Trần Đăng Ninh
1120	K197	LÊ ĐỨC DANH LỘC	21/12/2004	9A1	Lê Hồng Phong
1121	K198	HOÀNG NHƯ MAI	01/01/2004	9B6	Lê Lợi
1122	K199	NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC	03/05/2004	9A6	Nguyễn Trãi
1123	K200	NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT	08/05/2004	9B2	Lê Lợi
1124	K201	NGUYỄN QUỲNH NHƯ	09/01/2004	9A1	Dương Nội
1125	K202	VŨ HÀ THANH	22/05/2004	9B5	Lê Lợi
1126	K203	HUỶNH TUẤN THÀNH	23/03/2004	9B2	Lê Lợi
1127	K204	ĐỖ ĐÌNH THÀNH	16/05/2004	9A6	Văn Yên
1128	K205	ĐÀO HOÀNG NAM TIẾN	29/01/2004	9B7	Lê Lợi
1129	K206	VI THỊ MINH TRANG	03/07/2004	9A2	Văn Khê
1130	K207	BÙI NHÂM THU TRANG	11/10/2004	9A1	Phú La
1131	K208	ĐỖ HOÀNG TÙNG	16/08/2004	9A	Vạn Phúc
1132	K209	NGUYỄN ĐẶNG QUỲNH ANH	25/05/2004	9H	Lê Ngọc Hân
1133	K210	NGÔ MẠNH ĐỨC	02/09/2004	9C	Trung Nhị
1134	K211	NGÔ QUANG ĐỨC	27/05/2004	9E	Quỳnh Mai
1135	K212	HOÀNG ANH DŨNG	26/01/2004	9A1	Hà Huy Tập
1136	K213	NGUYỄN HUY ĐƯỢC	16/04/2004	9A1	Ng Phong Sắc
1137	K214	HOÀNG MINH HẢI	23/12/2004	9I	Tô Hoàng
1138	K215	NGÔ THỊ THANH HẰNG	23/10/2004	9D	Trung Nhị
1139	K216	TRẦN ĐÌNH HÀO	23/12/2004	9H	Lê Ngọc Hân
1140	K217	NGUYỄN HOÀNG HIỆP	31/10/2004	9I	Tô Hoàng
1141	K218	TRẦN QUANG HIẾU	02/02/2004	9D	Trung Nhị
1142	K219	LÊ MINH HIẾU	27/01/2004	9I	Tô Hoàng
1143	K220	ĐỖ QUANG HUY	22/05/2004	9I	Tô Hoàng
1144	K221	NGUYỄN ĐỨC HUY	09/10/2004	9A1	Lương Yên
1145	K222	NGUYỄN CÔNG KHANH	12/08/2004	9A	Lê Ngọc Hân

1146	K223	BÙI XUÂN HÀ KHOA	11/07/2004	9D	Trung Nhị
1147	K224	HOÀNG TRÀ MY	08/03/2004	9A	Lê Ngọc Hân
1148	K225	NGUYỄN PHƯƠNG NHUNG	07/05/2004	9A1	Lương Yên
1149	K226	ĐOÀN MINH PHƯƠNG	29/08/2004	9C	Trung Nhị
1150	K227	PHẠM THÁI SƠN	15/01/2004	9A	Lê Ngọc Hân
1151	K228	BẠCH HỒNG THANH	22/06/2004	9A3	Ngô Gia Tự
1152	K229	PHAN CÔNG AN	24/12/2004	9A	Nguyễn Văn Huyền
1153	K230	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH	24/11/2004	9A	Song Phương
1154	K231	THÂN VIỆT ANH	10/07/2004	9B	Thị trấn Trạm Trôi
1155	K232	TRẦN QUỲNH ANH	02/02/2004	9A	Vân Côn
1156	K233	NGUYỄN XUÂN BẢO	27/10/2004	9A	Yên Sở
1157	K234	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	05/02/2004	9A	Nguyễn Văn Huyền
1158	K235	VƯƠNG HOÀNG HUỆ	19/11/2004	9A	Song Phương
1159	K236	TRẦN THỊ VĂN KHÁNH	07/02/2004	9A	Đông La
1160	K237	ĐỖ THỊ LINH	25/02/2004	9A	Thị trấn Trạm Trôi
1161	K238	NGUYỄN NGỌC LINH	27/05/2004	9A	Đông La
1162	K239	NGUYỄN THÀNH NAM	06/08/2004	9A	Nguyễn Văn Huyền
1163	K240	NGUYỄN HÀ PHƯƠNG	21/12/2004	9A	Đông La
1164	K241	NGUYỄN ĐĂNG QUÂN	11/05/2004	9A	Sơn Đồng
1165	K242	NGUYỄN ĐỨC QUÂN	14/01/2004	9A	Song Phương
1166	K243	NGUYỄN KHẮC QUANG	17/06/2004	9A2	Vân Canh
1167	K244	HOÀNG VĂN THÁI	19/10/2004	9A	Sơn Đồng
1168	K245	PHẠM TUẤN THÀNH	23/08/2004	9B	Nguyễn Văn Huyền
1169	K246	NGUYỄN KIM THẢO	26/01/2004	9A	Lại Yên
1170	K247	NGUYỄN THỊ THÙY TRANG	16/07/2004	9	Vân Côn
1171	K248	NGUYỄN ĐĂNG TUẤN VIỆT	13/01/2004	9A	Đông La
1172	K249	PHẠM GIA AN	08.11.2004	9A4	Ngô Sĩ Liên
1173	K250	NGUYỄN TRẦN MINH ANH	30.9.2004	9H	Trung Vương
1174	K251	TRƯƠNG DIỆP ANH	26.07.2004	9A9	Ngô Sĩ Liên
1175	K252	ĐÀO XUÂN BÁCH	07.05.2004	9A7	Ngô Sĩ Liên
1176	K253	HÀU LINH CHI	19.10.2004	9A1	Ngô Sĩ Liên
1177	K254	PHẠM HẢI ĐĂNG	02.05.2004	9A7	Ngô Sĩ Liên
1178	K255	TẠ XUÂN DUY	21.3.2004	9A7	Ngô Sĩ Liên
1179	K256	VŨ PHẠM MINH HÀ	29.1.2004	9H	Trung Vương
1180	K257	NGUYỄN VÕ NGỌC KHUÊ	04.08.2004	9H	Trung Vương
1181	K258	NGHIÊM ĐAN LAM	16.8.2004	9A4	Ngô Sĩ Liên
1182	K259	ĐƯƠNG HOÀNG VŨ LÂM	18.10.2004	9A4	Ngô Sĩ Liên
1183	K260	LÊ THẢO LINH	18.11.2004	9A4	Ngô Sĩ Liên
1184	K261	NGUYỄN KHÁNH NGỌC	23.11.2004	9A11	Ngô Sĩ Liên
1185	K262	KIM TIẾN NƯƠNG	29.11.2004	9H2	Trung Vương
1186	K263	NGÔ THÁI SƠN	15.11.2004	9A4	Ngô Sĩ Liên
1187	K264	NGUYỄN XUÂN THÀNH	28.04.2004	9A4	Ngô Sĩ Liên
1188	K265	NGUYỄN QUANG THÀNH	13.08.2004	9A4	Ngô Sĩ Liên
1189	K266	CHU HỮU ĐĂNG TRƯỜNG	14.12.2004	9H	Trung Vương
1190	K267	ĐÀO MINH TUẤN	30.04.2004	9A7	Ngô Sĩ Liên
1191	K268	TRẦN DUY TÙNG	16.07.2004	9H	Trung Vương
1192	K269	ĐỖ DOẢN HOÀNG DU	07/10/2004	9C	Đại Kim
1193	K270	NGUYỄN ĐÌNH ĐỨC	19/11/2004	9C	Đại Kim
1194	K271	HOÀNG ĐỨC GIANG	14/03/2004	9A1	Tân Mai
1195	K272	LÊ NGỌC HÂN	14/06/2004	9A1	Hoàng Liệt

1196	K273	TRẦN KHÁNH HIỆP	23/12/2004	9C	Đại Kim
1197	K274	ĐOÀN QUANG HUY	07/10/2004	9A1	Hoàng Liệt
1198	K275	VŨ XUÂN LÂM	24/03/2004	9A2	Hoàng Liệt
1199	K276	VŨ NGUYỄN ĐIỀU LINH	18/03/2004	9E	Tân Định
1200	K277	TRẦN THẮNG LONG	08/05/2004	9E	Tân Định
1201	K278	PHẠM NGUYỄN HIỀN MAI	18/08/2004	9A1	Tân Mai
1202	K279	PHẠM QUANG MẠNH	08/07/2004	9A1	Tân Mai
1203	K280	NGUYỄN VĂN ĐỨC MẠNH	23/06/2004	9A1	Tân Mai
1204	K281	NGUYỄN TUẤN MINH	16/07/2004	9E	Tân Định
1205	K282	NGUYỄN THẾ NHẬT MINH	11/11/2004	9M	Tân Định
1206	K283	DƯƠNG TRANG MY	13/05/2004	9A1	Tân Mai
1207	K284	TRIỆU HẢI MINH PHONG	14/08/2004	9A1	Tân Mai
1208	K285	ĐỖ NHƯ QUỲNH	18/04/2004	9E	Tân Định
1209	K286	NGUYỄN TIẾN THÁI SƠN	02/02/2004	9E	Tân Định
1210	K287	ĐỖ THANH SƠN	16/01/2004	9E	Tân Định
1211	K288	DƯƠNG ANH TÚ	22/08/2004	9E	Tân Định
1212	K289	NGÔ TUẤN ĐỨC	03/10/2004	9 A6	Gia Thụy
1213	K290	HOÀNG LINH DUNG	29/03/2004	9 A7	Ngọc Thụy
1214	K291	NGUYỄN THỊ NINH GIANG	24/10/2004	9 A2	Gia Thụy
1215	K292	NGÔ VĂN HẢI	06/08/2004	9C	Cự Khối
1216	K293	PHAN NAM HẢI	20/09/2004	9A	Ái Mộ
1217	K294	NGUYỄN VIỆT HOÀNG	05/08/2004	9 A1	Sài Đồng
1218	K295	ĐÀO MẠNH HIỀN KHANG	14/02/2004	9 A2	Gia Thụy
1219	K296	BÙI DUY KIẾT	27/02/2004	9 A7	Gia Thụy
1220	K297	PHẠM ĐẠI LÂM	02/03/2004	9 A2	Sài Đồng
1221	K298	LÊ THUY LINH	13/02/2004	9 A1	Sài Đồng
1222	K299	LƯU HƯƠNG LY	27/01/2004	9 B	Ái Mộ
1223	K300	NGUYỄN TIẾN MẠNH	11/10/2004	9 A5	Sài Đồng
1224	K301	NGUYỄN ANH MINH	23/11/2004	9 A2	Gia Thụy
1225	K302	VŨ BẢO NGÂN	26/01/2004	9 A1	Sài Đồng
1226	K303	HOÀNG KHÔI NGUYỄN	31/07/2004	9 B	Long Biên
1227	K304	QUÁCH NGỌC QUANG	27/05/2004	9 A5	Ngọc Thụy
1228	K305	ĐOÀN VĂN QUÝ	05/01/2004	9 A2	Đô thị Việt Hưng
1229	K306	NGUYỄN THỊ TÂM	08/10/2004	9 A5	Ngọc Lâm
1230	K307	NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG	21/01/2004	9 B	Long Biên
1231	K308	LÊ THANH TÙNG	01/11/2004	9 A5	Gia Thụy
1232	K309	NGUYỄN THỊ LAN ANH	29/07/2004	9A2	TrungVương
1233	K310	LƯU VŨ NGỌC ÁNH	30/06/2004	9A4	TrungVương
1234	K311	LỖ THUY DUNG	12/03/2004	9A3	TrungVương
1235	K312	NGUYỄN THỊ THU HÀ	27/03/2004	9A	Tráng Việt
1236	K313	LÊ THỊ HIỀN HÒA	26/11/2004	9A	Chu Phan
1237	K314	NGUYỄN HẠNH MINH KHANH	10/07/2004	9A1	TrungVương
1238	K315	LÊ THỊ NGỌC KHÁNH	30/03/2004	9A1	TrungVương
1239	K316	VŨ TUẤN KỶ	27/06/2004	9D	Tự Lập
1240	K317	ĐỖ HỒNG LIÊN	22/06/2004	9A3	TrungVương
1241	K318	NGUYỄN THUY LINH	12/02/2004	9A3	TrungVương
1242	K319	NGUYỄN LÊ YÊN LINH	02/07/2004	9A2	TrungVương
1243	K320	TRẦN XUÂN LỘC	19/02/2004	9A2	TrungVương
1244	K321	NGUYỄN CÔNG MINH	11/03/2004	9A2	TrungVương
1245	K322	PHAN TRỌNG NHÂN	01/08/2004	9A4	TrungVương

1246	K323	ĐỒNG VĂN QUÂN	04/04/2004	9A	Tráng Việt
1247	K324	NGUYỄN THỊ DIỄM QUỲNH	14/09/2004	9A4	TrungVương
1248	K325	BÙI VĂN THẮNG	22/08/2004	9A3	TrungVương
1249	K326	ĐÌNH THỊ THU THỦY	15/04/2004	9A4	TrungVương
1250	K327	ĐỖ HUY ĐỨC TUẤN	12/09/2004	9A1	TrungVương
1251	K328	VÕ THỊ TƯỞI	30/01/2004	9A	Tráng Việt
1252	K329	NGUYỄN HỮU CHIÊU	25/05/2004	9A	Bột xuyên
1253	K330	TRẦN THỊ THỦY DUNG	12/03/2004	9A1	Tế Tiêu
1254	K331	LÊ ĐỨC DỪNG	20/07/2004	9B	Đại Nghĩa
1255	K332	HOÀNG THỊ MỸ DUYNH	17/09/2004	9A1	Lê Thanh
1256	K333	DƯƠNG THU HÀ	20/04/2004	9A1	Tế Tiêu
1257	K334	ĐỖ MINH HẰNG	21/09/2004	9D	Hợp Tiến
1258	K335	NGUYỄN HÀ KIÊN	23/07/2004	9A1	Tế Tiêu
1259	K336	BÙI HUYỀN LINH	04/03/2004	9A2	Hương Sơn
1260	K337	ĐỒNG THỊ KHÁNH LINH	15/09/2004	9A2	Hương Sơn
1261	K338	MAI TIẾN MẠNH	01/07/2004	9B	Thượng Lâm
1262	K339	NGUYỄN HỒNG MINH	12/10/2004	9A	Xuy Xá
1263	K340	TRƯƠNG BẢO NGỌC	27/02/2004	9A1	Phùng Xá
1264	K341	HOÀNG TỐ QUYÊN	27/01/2004	9A	Hồng Sơn
1265	K342	NGUYỄN THỊ HỒNG THẨM	20/10/2004	9A2	Tuy Lai
1266	K343	ĐÌNH VĂN THÀNH	08/05/2004	9A2	Tuy Lai
1267	K344	NGUYỄN HỮU THỊNH	14/06/2004	9A	Bột xuyên
1268	K345	NGUYỄN MINH THƯ	07/12/2004	9C	Đại Hưng
1269	K346	NGUYỄN VIỆT TIẾN	18/05/2004	9A2	Hương Sơn
1270	K347	TRẦN THỊ TUYỀN	19/03/2004	9D	Hợp Tiến
1271	K348	NGUYỄN QUANG VINH	23/01/2004	9A	Xuy Xá
1272	K349	NGUYỄN XUÂN BÌNH AN	15/02/2004	9T2	Đoàn Thị Diễm
1273	K350	MAI MINH ANH	06/11/2004	9A4	Mễ Trì
1274	K351	VŨ PHẠM DUY ANH	09/06/2004	9C4	Đoàn Thị Diễm
1275	K352	BÙI BẢO XUÂN ANH	03/08/2004	9A3	Nam Từ Liêm
1276	K353	ĐỖ VIỆT CHÍNH	01/04/2004	9A2	Nam Từ Liêm
1277	K354	NGUYỄN QUÝ ĐANG	25/01/2004	9A2	Đại Mỹ
1278	K355	LÊ QUÝ AN ĐỨC	02/03/2004	9A3	Nam Từ Liêm
1279	K356	NGUYỄN HỮU DUY	15/11/2004	9A5	Mễ Trì
1280	K357	TRẦN THỊ NGỌC HÀ	22/10/2004	9A3	Nam Từ Liêm
1281	K358	BÙI ĐỨC HẢI	29/01/2004	9S1	Đoàn Thị Diễm
1282	K359	ĐÌNH TRUNG HIẾU	02/05/2004	9A4	Nam Từ Liêm
1283	K360	VŨ QUANG HUY	15/10/2004	9A2	Nam Từ Liêm
1284	K361	LÊ HOÀNG GIA KHÁNH	29/04/2004	9M	Lê Quý Đôn
1285	K362	VŨ HOÀNG LONG	21/09/2004	9A2	Nam Từ Liêm
1286	K363	ĐỖ MAI	02/06/2004	9A5	Mễ Trì
1287	K364	NGUYỄN TIẾN MẠNH	04/07/2004	9A1	Nam Từ Liêm
1288	K365	CAO BÁ THÀNH	01/05/2004	9T1	Đoàn Thị Diễm
1289	K366	NGHIÊM THỊ KIỀU TRANG	20/02/2004	9A5	Mễ Trì
1290	K367	BÙI TRẦN TUẤN	13/03/2004	9T1	Đoàn Thị Diễm
1291	K368	NGUYỄN ĐỨC VINH	30/03/2004	9A2	Mỹ Đình 2
1292	K369	LÊ HOÀNG ANH	25/05/2004	9A2	Trần Phú
1293	K370	LÊ TRUNG ANH	29/08/2004	9B	Vân Từ
1294	K371	HOÀNG THANH HÀ	09/12/2004	9A	TT Phú Minh
1295	K372	NGUYỄN TUẤN HÙNG	21/01/2004	9B	Văn Hoàng

1296	K373	TRẦN THỊ THU HƯƠNG	23/07/2004	9A1	Phú Túc
1297	K374	TRẦN MAI HƯƠNG	21/01/2004	9B	Văn Hoàng
1298	K375	NGUYỄN QUỐC HUY	12/01/2004	9A	TT Phú Minh
1299	K376	LÊ THỊ NGỌC HUYỀN	29/09/2004	9A1	Phú Túc
1300	K377	NGUYỄN DUY KHÁNH	04/09/2004	9A4	Trần Phú
1301	K378	NGUYỄN DUY KHƯƠNG	08/06/2004	9A1	Phú Túc
1302	K379	LÊ ĐỨC MẠNH	01/06/2004	9A4	Trần Phú
1303	K380	NGHIÊM NGUYỆT MINH	05/03/2004	9A	Tri Trung
1304	K381	VŨ THỊ TRÀ MY	09/10/2004	9A	Hoàng Long
1305	K382	NGUYỄN HOÀI NAM	06/08/2004	9A	Văn Hoàng
1306	K383	NGUYỄN THỊ TUYẾT NHUNG	16/07/2004	9A1	Phú Túc
1307	K384	VŨ HỒNG PHONG	18/06/2004	9A2	Trần Phú
1308	K385	PHẠM VĂN THANH	01/02/2004	9A	TT Phú Minh
1309	K386	TRẦN THỊ HỒNG THƠM	02/02/2004	9A	Hoàng Long
1310	K387	VŨ THỊ THANH THU	28/09/2004	9A	Tri Trung
1311	K388	ĐINH THỊ THẢO VI	02/11/2004	9A1	Phú Túc
1312	K389	TRẦN MINH ÁNH	07/03/2004	9A1	Tam Hiệp
1313	K390	ĐƯƠNG THÀNH CHUNG	25/06/2004	9A	Ngọc Tảo
1314	K391	HOÀNG QUỐC DŨNG	13/09/2004	9A	Vân Nam
1315	K392	BÙI QUANG DƯƠNG	04/04/2004	9A1	Tam Thuận
1316	K393	ĐINH QUỐC DUY	30/05/2004	9A1	Thị Trấn PT
1317	K394	KIỀU THỊ VÂN HỒNG	17/02/2004	9A	Tích Giang
1318	K395	PHÙNG QUANG HUY	19/03/2004	9A	Vân Nam
1319	K396	ĐÀO THANH HUYỀN	03/02/2004	9A1	Tam Hiệp
1320	K397	HOÀNG THU HUYỀN	03/09/2004	9B	Xuân Phú
1321	K398	ĐẶNG QUỐC KHÁNH	10/07/2004	9A	Vân Nam
1322	K399	ĐƯƠNG THỊ MAI	22/11/2004		Phụng Thượng
1323	K400	ĐẶNG THỊ TRÀ MI	12/07/2004	9A	Vân Nam
1324	K401	NGUYỄN THANH NHÀN	06/05/2004	9A	Hát Môn
1325	K402	NGUYỄN ĐÌNH PHONG	29/07/2004	9A1	Tam Hiệp
1326	K403	ĐƯƠNG MINH PHƯƠNG	07/08/2004	9B	Xuân Phú
1327	K404	LÊ THỊ QUỲNH PHƯƠNG	29/03/2004	9A1	Tam Hiệp
1328	K405	VŨ THU PHƯƠNG	28/07/2004	9A6	Phụng Thượng
1329	K406	HỒ THỊ THU THẢO	14/11/2004	9A	Hát Môn
1330	K407	NGUYỄN THỊ ANH THƯ	07/08/2004	9A	Tích Giang
1331	K408	PHẠM LAN TRÚC	17/09/2004	9A1	Tam Hiệp
1332	K409	NGUYỄN KHẮC ĐIỆP	22/08/2004	9A	Tân Phú
1333	K410	LÊ HIỀN HIẾU	11/03/2004	9B	Kiều Phú
1334	K411	PHẠM NGỌC HIẾU	18/06/2004	9B	Kiều Phú
1335	K412	NGUYỄN HỮU NAM HÒA	06/05/2004	9A	Sài Sơn
1336	K413	ĐƯƠNG THU HUYỀN	12/07/2004	9C	Kiều Phú
1337	K414	NGUYỄN THỊ HUYỀN	17/04/2004	9E	Thị Trấn
1338	K415	TẠ THỊ THANH LAM	16/07/2004	9A	Sài Sơn
1339	K416	NGUYỄN NGỌC LÊ	04/11/2004	9B	Kiều Phú
1340	K417	NGUYỄN VĂN LINH	28/01/2004	9C	Cần Hữu
1341	K418	NGUYỄN ĐÌNH LUẬT	21/07/2004	9A	Kiều Phú
1342	K419	ĐỖ HOÀNG MINH	14/01/2004	9A	Kiều Phú
1343	K420	TRỊNH ĐÌNH NAM	28/02/2004	9C	Kiều Phú
1344	K421	TẠ KIM NGÂN	15/12/2004	9B	Ngọc Liệp
1345	K422	ĐỖ MINH NGỌC	06/06/2004	9A	Kiều Phú

1346	K423	NGUYỄN PHƯƠNG NHI	27/10/2004	9D	Hòa Thạch
1347	K424	NGUYỄN PHÚ MẠNH QUANG	11/05/2004	9B	Kiều Phú
1348	K425	TRỊNH THỊ THANH THẢO	21/10/2004	9A	Hòa Thạch
1349	K426	NGUYỄN ĐẮC TRƯỜNG	16/07/2004	9B	Kiều Phú
1350	K427	NGUYỄN HOÀNG QUỲNH XUÂN	19/01/2004	9A	Kiều Phú
1351	K428	NGUYỄN NGỌC YẾN	04/01/2004	9A	Tân Phú
1352	K429	NGUYỄN QUANG HOÀNG ANH	25/12/2004	9C	Trung Giã
1353	K430	NGUYỄN QUỲNH ANH	01/08/2004	9A1	Nguyễn Du
1354	K431	PHAN VĂN BỘ	18/08/2004	9A	Xuân Thu
1355	K432	TRẦN NGỌC CHI	14/11/2004	9A	Thị Trấn
1356	K433	PHẠM ĐỨC CƯỜNG	13/07/2004	9A	Thị Trấn
1357	K434	NGUYỄN MINH HIẾU	15/04/2004	9C	Trung Giã
1358	K435	NGÔ LÊ HOÀNG	11/08/2004	9A	Phú Minh
1359	K436	NGUYỄN THU HƯƠNG	27/05/2004	9A	Thị Trấn
1360	K437	NGUYỄN MINH HƯƠNG	22/04/2004	9A	Nam Sơn
1361	K438	LÊ QUANG HUY	01/09/2004	9D	Đông Xuân
1362	K439	PHẠM KHÁNH LINH	21/06/2004	9D	Hiền Ninh
1363	K440	NGUYỄN HOÀNG MAI	30/04/2004	9C	Trung Giã
1364	K441	NGUYỄN ĐÌNH TIẾN MẠNH	01/11/2004	9C	Trung Giã
1365	K442	LÊ THẢO NGUYỄN	18/12/2004	9A1	Nguyễn Du
1366	K443	NGUYỄN HẠNH NHI	26/12/2004	9A	Phú Cường
1367	K444	KIỀU PHONG	28/09/2004	9C	Trung Giã
1368	K445	HOÀNG ANH QUỐC	26/01/2004	9B	Minh Trí
1369	K446	NGUYỄN QUANG SÁNG	21/08/2004	9D	Việt Long
1370	K447	TRẦN VĂN SƠN	03/08/2004	9B	Phú Minh
1371	K448	ĐỖ VŨ ANH THƯ	21/09/2004	9A	Tiên Dược
1372	K449	NHỮ QUANG ANH	16/09/2004	9B	Xuân La
1373	K450	ĐÌNH GIA BẢO	16/08/2004	9B	Xuân La
1374	K451	TRẦN HUY ĐẠT	05/02/2004	9D	Xuân La
1375	K452	NGHIÊM THÙY DƯƠNG	20/07/2004	9A1	Chu Văn An
1376	K453	ĐÌNH CHÍ HIỀN	14/11/2004	9A9	Chu Văn An
1377	K454	TRẦN ĐẠI HIỆP	27/12/2004	9A1	Chu Văn An
1378	K455	NGÔ TRẦN TRUNG HIẾU	21/12/2004	9A9	Chu Văn An
1379	K456	DOÃN PHÚC KHANG	12/08/2004	9A10	Chu Văn An
1380	K457	PHƯƠNG THÙY LINH	22/10/2004	9B	Xuân La
1381	K458	VŨ HOÀI LINH	09/10/2004	9A	Phú Thợ
1382	K459	ĐỖ ĐỨC MINH	19/01/2004	9B	Xuân La
1383	K460	ĐỖ VŨ THỦY NGUYỄN	22/11/2004	9A	Xuân La
1384	K461	NGUYỄN HỒNG PHÚ	23/01/2004	9A10	Chu Văn An
1385	K462	THÁI HOÀNG SƠN	31/08/2004	9A1	Chu Văn An
1386	K463	NGUYỄN KHOA THÀNH	01/08/2004	9A10	Chu Văn An
1387	K464	VŨ GIA THIÊN	06/09/2004	9A	Đông Thái
1388	K465	NGUYỄN ĐỨC THUẬN	04/05/2004	9A1	Chu Văn An
1389	K466	HỒ ĐỨC TÚ	04/03/2004	9A7	Chu Văn An
1390	K467	HOÀNG NGUYỄN PHƯƠNG UYÊN	29/09/2004	9A	Phú Thợ
1391	K468	LÊ HÀ VY	09/01/2004	9A	Xuân La
1392	K469	NGUYỄN THỊ THU AN	06/09/2004	9A	Thạch Thất
1393	K470	CẦN THỊ QUỲNH ANH	21/04/2004	9A	Thạch Thất
1394	K471	NGUYỄN MINH ĐẠT	06/09/2004	9B	Thạch Thất
1395	K472	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG DUNG	03/11/2004	9B	Thạch Thất

1396	K473	NGUYỄN QUANG DŨNG	07/12/2004	9A	Thạch Thất
1397	K474	NGUYỄN THÀNH DƯƠNG	27/04/2004	9B	Thạch Thất
1398	K475	NGUYỄN THU HƯƠNG	16/02/2004	9A	Thạch Thất
1399	K476	ĐẶNG CAO HUY	20/01/2002	9B	Thạch Thất
1400	K477	NGUYỄN KIỀU LINH	19/08/2004	9C	Thạch Thất
1401	K478	NGUYỄN KHÁNH LINH	10/02/2004	9A	Thạch Thất
1402	K479	CẦN PHƯƠNG NAM	11/06/2004	9B	Thạch Thất
1403	K480	TẠ BẢO NGỌC	15/04/2004	9A	Thạch Thất
1404	K481	KHUẤT THẢO NGUYỄN	27/11/2004	9B	Thạch Thất
1405	K482	NGUYỄN THỊ YẾN NHI	16/05/2004	9A	Thạch Thất
1406	K483	NGUYỄN TIẾN PHƯƠNG	09/08/2004	9B	Thạch Thất
1407	K484	LÊ THỊ PHƯƠNG	24/11/2004	9C	Kim Quan
1408	K485	TẠ ĐỨC TRỌNG	01/01/2004	9A	Thạch Thất
1409	K486	DƯƠNG THỊ TÚ UYÊN	23/09/2004	9A2	Phùng Xá
1410	K487	NGUYỄN QUỐC VIỆT	29/08/2004	9A	Thạch Thất
1411	K488	LÊ ĐẶNG NGUYỄN VŨ	03/01/2004	9A	Thạch Thất
1412	K489	ĐỖ THANH BÌNH	15/06/2004	9A6	Phương Trung
1413	K490	TRẦN THỊ BÌNH	14/06/2004	9A	Hồng Dương
1414	K491	LÊ THỊ NGỌC CHÂM	29/08/2004	9A6	Phương Trung
1415	K492	NGUYỄN THÀNH CÔNG	15/05/2004	9A1	Tam Hưng
1416	K493	NGUYỄN HỮU CÔNG	10/04/2004	9A	Cao Viên
1417	K494	NGUYỄN TRẢ GIANG	05/08/2004	9A1	Ng.Trực-TTKB
1418	K495	LÊ NGỌC HÀ	10/02/2004	9A	Dân Hòa
1419	K496	NGUYỄN THU HẰNG	24/04/2004	9A1	Ng.Trực-TTKB
1420	K497	PHẠM VĂN LÂM	31/07/2004	9A6	Phương Trung
1421	K498	NGUYỄN THÙY LINH	01/01/2004	9A	Cao Viên
1422	K499	LÊ THU NGÂN	03/11/2004	9B	Hồng Dương
1423	K500	NGHIÊM GIA PHƯƠNG	12/10/2004	9A	Bích Hòa
1424	K501	NGUYỄN MINH QUÂN	05/01/2004	9A	Cao Viên
1425	K502	NGUYỄN TRUNG QUANG	14/01/2004	9A	Cao Viên
1426	K503	PHẠM PHƯƠNG THẢO	02/09/2004	9A6	Phương Trung
1427	K504	VŨ THỊ PHƯƠNG THẢO	22/03/2004	9B	Cao Viên
1428	K505	LƯU PHƯƠNG THẢO	29/01/2004	9D	Bình Minh
1429	K506	NGUYỄN CHÍ TRUNG	31/01/2004	9A1	Ng.Trực-TTKB
1430	K507	NGUYỄN TRUNG TRƯỜNG	31/07/2004	9A	Cao Viên
1431	K508	LÊ THỊ CẨM TÚ	19/12/2004	9A6	Phương Trung
1432	K509	HÀ VŨ PHƯƠNG ANH	13/08/2004	9	Tứ Hiệp
1433	K510	PHẠM QUANG ANH	14/03/2004	9	Chu Văn An
1434	K511	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	11/12/2004	9	Đông Mỹ
1435	K512	NGUYỄN MINH ĐẠT	06/05/2004	9	Liên Ninh
1436	K513	NGUYỄN TRÍ DŨNG	08/04/2004	9	Thanh Liệt
1437	K514	ĐẶNG THỊ THÙY LINH	19/12/2004	9	Ngũ Hiệp
1438	K515	NGUYỄN HÀ DIỆU LINH	14/03/2004	9	Chu Văn An
1439	K516	NGUYỄN KHÁNH LINH	10/03/2004	9	Ngũ Hiệp
1440	K517	LƯƠNG HỒNG NGỌC	26/01/2004	9	Tả Thanh Oai
1441	K518	ĐẶNG MINH PHƯƠNG	24/12/2004	9	Đông Mỹ
1442	K519	TRẦN NGUYỄN HÀ THANH	07/10/2004	9	Chu Văn An
1443	K520	PHẠM ANH THƯ	13/10/2004	9	Chu Văn An
1444	K521	NGUYỄN THỊ THƯƠNG	18/01/2004	9	Tứ Hiệp
1445	K522	NGUYỄN THỦY TIẾN	02/10/2004	9	Tứ Hiệp

1446	K523	NGUYỄN VŨ THIÊN TRANG	27/01/2004	9	Chu Văn An
1447	K524	PHẠM HUYỀN TRANG	28/10/2004	9	Đông Mỹ
1448	K525	NGUYỄN THU TRANG	05/01/2004	9	Đông Mỹ
1449	K526	NGÔ MINH TRUNG	10/02/2004	9	Chu Văn An
1450	K527	NGUYỄN VĂN TRƯỜNG	14/07/2004	9	Liên Ninh
1451	K528	TRẦN THẢO UYÊN	12/08/2004	9	Liên Ninh
1452	K529	TRẦN THÀNH AN	25/11/2004	9A1	Khương Mai
1453	K530	LÊ HẢI ANH	09/02/2004	9B	Việt Nam - Angiêri
1454	K531	NGUYỄN ĐỨC ANH	31/12/2004	9A1	Hạ Đình
1455	K532	TRẦN QUỲNH ANH	18/10/2004	9A3	Kim Giang
1456	K533	GIANG KHÁNH CHI	08/02/2004	9C2	Archimedes Academy
1457	K534	TRẦN MINH CHI	15/10/2004	9A1	Kim Giang
1458	K535	KIỀU ANH CHI	05/01/2004	9A1	Nguyễn Trãi
1459	K536	PHẠM MINH ĐỨC	30/01/2004	9A0	Ngôi Sao Hà Nội
1460	K537	NGUYỄN ĐỨC DUY	31/03/2004	9C2	Archimedes Academy
1461	K538	NGUYỄN ĐỨC KHẢI	14/11/2004	9Z	Việt Nam - Angiêri
1462	K539	HỒ NGỌC KHÁNH	21/07/2004	9C2	Archimedes Academy
1463	K540	TRẦN PHƯƠNG LINH	03/01/2004	9A0	Ngôi Sao Hà Nội
1464	K541	PHẠM QUANG MINH	17/12/2004	9A1	Thanh Xuân Nam
1465	K542	NGUYỄN ĐỨC HÀ NAM	15/12/2004	9B	Việt Nam - Angiêri
1466	K543	PHẠM MINH NGỌC	24/12/2004	9A4	Nguyễn Trãi
1467	K544	ĐỖ MINH NHẬT	09/04/2004	9A3	Nguyễn Trãi
1468	K545	NGUYỄN NHẬT QUANG	16/09/2004	9A3	Kim Giang
1469	K546	ĐỖ VŨ THÁI QUỲNH	19/04/2004	9Z	Việt Nam - Angiêri
1470	K547	NGUYỄN BẢO SƠN	20/12/2004	9A0	Ngôi Sao Hà Nội
1471	K548	NGUYỄN SƠN TÙNG	27/10/2004	9B0	Ngôi Sao Hà Nội
1472	K549	PHÙNG ĐỨC ANH	29/12/2004	9A	Cổ Đông
1473	K550	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	23/11/2004	9A3	Sơn Tây
1474	K551	VŨ THÀNH ĐẠT	15/12/2004	9A1	Xuân Khanh
1475	K552	ĐÀM TUẤN ĐẠT	04/03/2004	9A3	Sơn Tây
1476	K553	KIỀU DUY TÙNG DƯƠNG	02/09/2004	9A2	Sơn Tây
1477	K554	LÊ QUANG HẢI	08/08/2004	9C	Phùng Hưng
1478	K555	ĐOÀN NGỌC HIỀN	09/02/2004	9A2	Trung Sơn Trầm
1479	K556	NGUYỄN ĐÌNH HIẾU	10/01/2004	9A1	Sơn Tây
1480	K557	TRƯƠNG MINH HOÀNG	22/11/2004	9A1	Xuân Khanh
1481	K558	NGÔ ANH HÙNG	27/07/2004	9A2	Sơn Tây
1482	K559	LÊ HỒNG KHANG	03/09/2004	9A1	Thanh Mỹ
1483	K560	NGUYỄN TRUNG KỶ	28/02/2004	9A2	Sơn Tây
1484	K561	LÊ ANH MINH	04/09/2004	9A1	Thanh Mỹ
1485	K562	PHÙNG VĂN SÁNG	12/11/2004	9B	Phùng Hưng
1486	K563	HÀ KẾ TÂN	16/09/2004	9B	Cổ Đông
1487	K564	TRẦN MINH THẢO	25/11/2004	9A2	Trung Sơn Trầm
1488	K565	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	01/09/2004	9B	Cổ Đông
1489	K566	ĐỖ HÀ THU	10/08/2004	9A2	Sơn Tây
1490	K567	TRỊNH MINH THUẬN	25/06/2004	9A2	Trung Sơn Trầm
1491	K568	CÁN THỂ VINH	14/03/2004	9B	Cổ Đông
1492	K569	TRƯƠNG ĐỨC ANH	29/08/2004	9	Văn Bình
1493	K570	NGUYỄN TẮT ĐẠT	01/11/2004	9	Nguyễn Trãi A
1494	K571	NGUYỄN XUÂN HÒA	08/06/2004	9	Nguyễn Trãi A
1495	K572	NGUYỄN ĐỨC HUY	14/01/2004	9	Nguyễn Trãi A

1496	K573	LÊ QUANG HUY	06/07/2004	9	Nguyễn Trãi
1497	K574	PHẠM DUY KHANG	28/11/2004	9	Ninh Sở
1498	K575	ĐỖ QUỐC KHÁNH	21/08/2004	9	Nguyễn Trãi A
1499	K576	HOÀNG TRUNG KIÊN	21/10/2004	9	Nguyễn Trãi A
1500	K577	NGUYỄN ĐẮC KIÊN	04/03/2004	9	Dũng Tiến
1501	K578	BÙI TRUNG KIÊN	05/04/2004	9	Minh Cường
1502	K579	DOÃN TÙNG LÂM	28/04/2004	9	Nguyễn Trãi A
1503	K580	TRẦN ĐỨC LONG	22/10/2004	9	Nguyễn Trãi A
1504	K581	PHẠM HỒNG LỰA	30/11/2004	9	Tiền Phong
1505	K582	NGUYỄN BÌNH MINH	28/07/2004	9	Thắng Lợi
1506	K583	TRẦN THỊ TRÀ MY	17/10/2004	9	Vân Tảo
1507	K584	NGUYỄN HỒNG NGỌC	01/09/2004	9	Nguyễn Trãi A
1508	K585	LÊ ÁNH NGỌC	13/04/2004	9	Nghiêm Xuyên
1509	K586	PHẠM HOÀNG NGUYỄN	07/04/2004	9	Tô Hiệu
1510	K587	NGUYỄN MINH PHONG	29/02/2004	9	Nguyễn Trãi A
1511	K588	LÊ THU TRANG	01/08/2004	9	Nguyễn Trãi A
1512	K589	CAO TAM AN	02/01/2004	9C	Nguyễn Thượng Hiền
1513	K590	ĐƯƠNG NGUYỆT ÁNH	03/05/2004	9C	Nguyễn Thượng Hiền
1514	K591	NGUYỄN MAI BÌNH	16/03/2004	9C	Nguyễn Thượng Hiền
1515	K592	NGUYỄN LINH CHI	24/01/2004	9C	Nguyễn Thượng Hiền
1516	K593	NGUYỄN THẾ ĐẠT	07/06/2004	9C	Nguyễn Thượng Hiền
1517	K594	CAO THỦY DUNG	06/04/2004	9C	Nguyễn Thượng Hiền
1518	K595	NGUYỄN ANH DŨNG	29/08/2004	9C	Nguyễn Thượng Hiền
1519	K596	LÊ MẠNH HÀ	20/07/2004	9C	Nguyễn Thượng Hiền
1520	K597	MAI THỊ THÚY HẰNG	22/08/2004	9B	Nguyễn Thượng Hiền
1521	K598	CAO THỊ HIỀN	26/11/2004	9C	Nguyễn Thượng Hiền
1522	K599	NGUYỄN DUY HOÀNG	22/09/2004	9A	Nguyễn Thượng Hiền
1523	K600	NGUYỄN TRUNG HOÀNG	22/12/2004	9C	Nguyễn Thượng Hiền
1524	K601	NGUYỄN MẠNH HÙNG	19/08/2004	9B	Nguyễn Thượng Hiền
1525	K602	PHẠM THỊ TỔ HƯƠNG	07/01/2004	9C	Nguyễn Thượng Hiền
1526	K603	HOÀNG QUỐC HUY	14/02/2004	9C	Nguyễn Thượng Hiền
1527	K604	TRƯƠNG MINH PHƯƠNG	11/07/2004	9B	Nguyễn Thượng Hiền
1528	K605	PHẠM NGỌC QUÂN	17/11/2004	9C	Nguyễn Thượng Hiền
1529	K606	ĐẶNG NGUYỄN THANH TÂM	19/10/2004	9B	Nguyễn Thượng Hiền
1530	K607	TRƯƠNG MẠNH TUẤN	07/04/2004	9B	Nguyễn Thượng Hiền
1531	K608	TRỊNH ĐỨC ANH VŨ	03/11/2004	9B	Nguyễn Thượng Hiền
1532	U001	NGUYỄN DIỆP ANH	28/07/2004	9A1	Nguyễn Tri Phương
1533	U002	ĐƯƠNG PHƯỚC CƯỜNG	06/09/2004	9A16	Giảng Võ
1534	U003	TRẦN QUỐC ĐẠT	01/08/2004	9A14	Giảng Võ
1535	U004	LÊ MINH ĐỨC	12/04/2004	9A4	Nguyễn Công Trứ
1536	U005	NGUYỄN THỊ THANH HẢI	16/09/2004	9A6	Giảng Võ
1537	U006	ĐƯƠNG TÙNG LÂM	08/11/2004	9A12	Giảng Võ
1538	U007	NGUYỄN MINH NGỌC	21/04/2004	9A6	Giảng Võ
1539	U008	NGUYỄN HÀ PHƯƠNG	06/02/2004	9A12	Giảng Võ
1540	U009	NGUYỄN KHÁNH TÂM	28/10/2004	9A	Thực Nghiệm
1541	U010	NGUYỄN THU TRANG	04/12/2004	9A6	Nguyễn Tri Phương
1542	U011	NGUYỄN MINH HUYỀN	23/04/2004	9	DT Nội trú
1543	U012	NGUYỄN VĂN LÂM	29/09/2004	9	Phong Vân
1544	U013	ĐẶNG THỊ KHÁNH LINH	23/05/2004	9	Tân Hồng
1545	U014	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	01/08/2004	9	Tân Lĩnh

1546	U015	PHÙNG HỒNG NGỌC	12/10/2004	9	Cẩm Lĩnh
1547	U016	CHU UYÊN NHƯ	21/08/2004	9	Thái Hòa
1548	U017	NGUYỄN PHƯƠNG QUỲNH	15/08/2004	9	Phú Phương
1549	U018	THẦN THỊ NGỌC THẨM	09/02/2004	9	Sơn Đà
1550	U019	LÊ MINH THU	21/04/2004	9	Tân Hồng
1551	U020	PHÙNG THỊ THU TRANG	18/10/2004	9	Phú Phương
1552	U021	NGUYỄN DUY ANH	01/11/2004	9G2	Newton
1553	U022	VŨ NGỌC DIỆP ANH	19/01/2004	9A1	Thượng Cát
1554	U023	PHẠM TUẤN ANH	03/01/2004	9A3	Minh Khai
1555	U024	NGUYỄN THANH HẰNG	15/08/2004	9A3	Minh Khai
1556	U025	TRẦN KHÁNH HÒA	25/10/2004	9A1	Phúc Diễn
1557	U026	VŨ THỊ XUÂN MAI	22/10/2004	9A2	Minh Khai
1558	U027	NGUYỄN HỒNG NGỌC	05/07/2004	9A6	Xuân Đình
1559	U028	HÀ MINH NGỌC	04/01/2004	9A6	Phú Diễn
1560	U029	TỰ THỊ TRANG	07/10/2004	9A2	Tây Tựu
1561	U030	ĐỖ THỊ TRANG	11/03/2004	9A1	Tây Tựu
1562	U031	NGUYỄN VŨ HÀ ANH	12/07/2004	9C	Hà Nội - Amsterdam
1563	U032	HOÀNG LÊ MINH ANH	16/04/2004	9A3	Nguyễn Tất Thành
1564	U033	TRƯƠNG BẢO CHI	21/11/2004	9C	Hà Nội - Amsterdam
1565	U034	PHẠM NGỌC CẨM CHI	25/09/2004	9IG1E0	Nguyễn Siêu
1566	U035	ĐẶNG VŨ ANH ĐỨC	17/03/2005	8B	Hà Nội - Amsterdam
1567	U036	NGUYỄN TÙNG DƯƠNG	01/01/2004	9P	Lê Quý Đôn
1568	U037	LÊ ANH DƯƠNG	25/11/2004	9Q1	THPT Lý Thái Tổ
1569	U038	DƯƠNG KHÁNH HOÀNG	25/07/2005	8A	Hà Nội - Amsterdam
1570	U039	NGUYỄN TRẦN QUANG HUY	26/05/2005	8C	Hà Nội - Amsterdam
1571	U040	ĐÀO MINH KHUÊ	06/09/2004	9E	Hà Nội - Amsterdam
1572	U041	HOÀNG TUẤN LÂM	03/04/2004	9C	Lê Quý Đôn
1573	U042	NGUYỄN KHÁNH LINH	03/01/2004	9A11	Nghĩa Tân
1574	U043	PHẠM NGỌC MINH	06/08/2004	9A6	Nguyễn Tất Thành
1575	U044	PHẠM VĂN NAM	12/05/2004	9A4	Nguyễn Tất Thành
1576	U045	LÊ QUỐC NAM	18/10/2004	9A4	Nguyễn Tất Thành
1577	U046	NGUYỄN TRẦN MINH NGUYỆT	19/12/2004	9E	Hà Nội - Amsterdam
1578	U047	NGUYỄN MINH NHUẬN	12/09/2004	9A	Hà Nội - Amsterdam
1579	U048	LẠI NGUYỄN PHƯƠNG	16/08/2004	9B	Hà Nội - Amsterdam
1580	U049	NGUYỄN ĐÌNH THỌ	26/06/2004	9A5	Nguyễn Tất Thành
1581	U050	NGUYỄN NGỌC ANH	08/11/2004	9	Đông Sơn
1582	U051	NGUYỄN THỊ HẢI	30/06/2004	9	Phụng Châu
1583	U052	NGUYỄN NGỌC HUYỀN	03/03/2004	9	Ngô Sỹ Liên
1584	U053	VŨ THỊ LỘC	09/11/2004	9	Phú Nam An
1585	U054	NGUYỄN VIỆT XUÂN LỘC	10/12/2003	9	Quảng Bị
1586	U055	DƯƠNG THẾ NGỌC	15/10/2004	9	Xuân Mai A
1587	U056	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	01/01/2004	9	Lam Điền
1588	U057	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	23/09/2004	9	Phụng Châu
1589	U058	NGUYỄN THỊ THOA	26/08/2004	9	Đông Sơn
1590	U059	LƯU THỊ ANH THU	27/08/2004	9	Ngô Sỹ Liên
1591	U060	NGUYỄN HUYỀN ANH	07/01/2004	9	Tô Hiến Thành
1592	U061	HOÀNG KHẮC DUY	27/06/2004	9	Liên Trung
1593	U062	NGUYỄN HƯƠNG GIANG	28/09/2004	9	Liên Trung
1594	U063	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	02/05/2004	9	Tô Hiến Thành
1595	U064	NGUYỄN THỊ DIỆU HUYỀN	24/04/2004	9	Tô Hiến Thành

1596	U065	CÁNH CHI KHANG	03/04/2004	9	Tân Hội
1597	U066	NGUYỄN DIỆU LINH	03/11/2004	9	Tô Hiến Thành
1598	U067	NGUYỄN THỊ TRÚC QUỲNH	14/07/2004	9	Thọ An
1599	U068	NGUYỄN THỊ LỆ THU	05/12/2004	9	Hồng Hà
1600	U069	LÊ HUYỀN TRANG	22/02/2004	9	Thọ An
1601	U070	NGUYỄN THỊ HIỀN	09/04/2004	9A	Việt Hùng
1602	U071	NGUYỄN HỮU TRUNG HIẾU	18/01/2004	9A	Kim Nỗ
1603	U072	NGUYỄN THỊ HƯƠNG LY	01/08/2004	9A	Việt Hùng
1604	U073	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG MAI	07/03/2004	9A5	Nguyễn Huy Tường
1605	U074	NGUYỄN HỒNG MAI	04/11/2004	9A	Nguyễn Khê
1606	U075	HOÀNG PHƯƠNG MAI	08/09/2004	9A5	Nguyễn Huy Tường
1607	U076	NGUYỄN THẢO NGUYÊN	28/02/2004	9A5	Nguyễn Huy Tường
1608	U077	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	30/12/2004	9A	Việt Hùng
1609	U078	NGUYỄN THỊ VIỆT OANH	27/10/2004	9A	Việt Hùng
1610	U079	NGUYỄN PHƯƠNG UYÊN	02/10/2004	9G	Dục Tú
1611	U080	KHUẤT NGUYỄN BẢO CHÂU	20/04/2004	9A8	Đồng Đa
1612	U081	NGUYỄN HỒ TRIỆU DƯƠNG	15/04/2004	9C	Huy Văn
1613	U082	TẠ THỊ ANH HOA	31/01/2004	9A0	Nguyễn Trường Tộ
1614	U083	NGHIÊM MINH HOÀNG	19/10/2004	9C	Huy Văn
1615	U084	HOÀNG GIA HUY	07/08/2004	9T2	Bế Văn Đàn
1616	U085	NGUYỄN THỊ KHÁNH LINH	15/09/2004	9A1	Thịnh Quang
1617	U086	NGHIÊM KHÁNH LINH	24/05/2004	9A4	Láng Thượng
1618	U087	NGUYỄN THẾ HÀ LINH	19/02/2004	9A9	Nguyễn Trường Tộ
1619	U088	NGUYỄN MẠNH LONG	03/04/2004	9A4	Nguyễn Trường Tộ
1620	U089	NGUYỄN HẢI PHƯƠNG	20/03/2004	9A1	Nguyễn Trường Tộ
1621	U090	NGUYỄN THẾ ANH	27/09/2004	9A	Dương Quang
1622	U091	LÃ NGỌC TÚ ANH	10/05/2004	9G	TT Trâu Quỳ
1623	U092	ĐÀO ĐỨC HƯỜNG	23/11/2004	9A	Dương Quang
1624	U093	NGUYỄN THỊ TRÀ MY	09/04/2004	9B	Kim Lan
1625	U094	NGUYỄN NGỌC NHI	10/01/2004	9A	Dương Quang
1626	U095	BÙI THỊ HỒNG NHUNG	25/08/2004	9A	Kim Sơn
1627	U096	NGÔ THU PHƯƠNG	19/08/2004	9A	Ninh Hiệp
1628	U097	NGUYỄN HÀ THU	21/09/2004	9A	Đặng Xá
1629	U098	TRẦN THU TRANG	12/01/2004	9A	Dương Quang
1630	U099	NGUYỄN THỊ THÙY TRANG	19/05/2004	9A	Đặng Xá
1631	U100	TRẦN QUÝ HAI	06/03/2004	9A	Kiến Hưng
1632	U101	ĐOÀN MINH HIẾU	17/02/2004	9A	Kiến Hưng
1633	U102	LÊ THỊ HOÀI	21/06/2004	9A	Kiến Hưng
1634	U103	VŨ NGỌC LINH	27/04/2004	9A3	Văn Yên
1635	U104	ĐỖ HÀ MY	28/08/2004	9A1	Văn Yên
1636	U105	VŨ AN HÀ MY	24/04/2004	9A1	Văn Yên
1637	U106	HOÀNG THỊ DIỆU NGOAN	04/10/2004	9B	Kiến Hưng
1638	U107	HOÀNG PHƯƠNG THANH	31/08/2004	9B	Kiến Hưng
1639	U108	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	14/10/2004	9B	Kiến Hưng
1640	U109	NGUYỄN VŨ THƯ	28/08/2004	9A1	Mậu Lương
1641	U110	NGUYỄN CHÂU ANH	01/11/2004	9I	Tô Hoàng
1642	U111	LÊ THU ANH	03/05/2004	9H	Lê Ngọc Hân
1643	U112	NGUYỄN NGỌC ĐỨC	17/11/2004	9A4	Tây Sơn
1644	U113	VŨ HƯƠNG GIANG	28/09/2004	9E	Lê Ngọc Hân
1645	U114	TRẦN TUẤN HẢI	17/07/2004	9A3	Lương Yên

1646	U115	NG PHÚC LONG HUY	12/10/2004	9C	Quỳnh Mai
1647	U116	ĐẶNG NGỌC LÂN	2708/2004	9A	Lê Ngọc Hân
1648	U117	VŨ LINH NGÀ	06/07/2004	9A8	Vinschool
1649	U118	LÊ THỊ THU PHƯƠNG	29/02/2004	9A1	Ng Phong Sắc
1650	U119	ĐẶNG THÁI SƠN	17/02/2004	9A16	Vinschool
1651	U120	NGUYỄN TRÍ HOÀI AN	26/02/2004	9A	Son Đồng
1652	U121	NGÔ THỊ THÙY DƯƠNG	08/05/2004	9A	Đức Thượng
1653	U122	NGUYỄN THỊ HÂN	24/07/2004	9D	Nguyễn Văn Huyền
1654	U123	NGUYỄN TRUNG HẢI LIÊN	03/12/2004	9A	Son Đồng
1655	U124	HỒ KHÁNH LINH	11/09/2004	9A	Son Đồng
1656	U125	LÊ TIẾN LỘC	15/02/2004	9A1	Vân Canh
1657	U126	NGUYỄN ĐÌNH TÂM	26/01/2004	9B	Đắc Sở
1658	U127	LÊ HUYỀN TRÂM	29/09/2004	9A1	Vân Canh
1659	U128	PHÍ CÔNG TUỆ	24/12/2004	9A1	Minh Khai
1660	U129	NGUYỄN HƯƠNG XUÂN	22/01/2004	9C	Nguyễn Văn Huyền
1661	U130	PHẠM NGUYỄN PHƯƠNG ANH	05.06.2004	9A9	Ngô Sĩ Liên
1662	U131	TRẦN NGUYỄN CHÂU ANH	31.08.2004	9A2.1	Ngô Sĩ Liên
1663	U132	TRẦN MAI ANH	15.08.2004	9C	Chương Dương
1664	U133	PHẠM GIA HÂN	05.09.2004	9M	Trung Vương
1665	U134	NGÔ TÔN HIỆP	05.06.2004	9D	Hoàn Kiếm
1666	U135	BẠCH LÊ NGUYỆT MINH	06.03.2004	9A2	Ngô Sĩ Liên
1667	U136	NGUYỄN VŨ MINH NGỌC	17.12.2004	9A3	ThanhQuan
1668	U137	NGUYỄN KHÔI NGUYỄN	26.9.2004	9A2	Ngô Sĩ Liên
1669	U138	NGUYỄN LÊ QUỲNH PHƯƠNG	14.04.2004	9M	Trung Vương
1670	U139	PHAN LINH TRANG	13.09.2004	9K1	Trung Vương
1671	U140	DƯƠNG LINH ANH	18/10/2004	9A1	Lĩnh Nam
1672	U141	NGUYỄN NGỌC ÁNH	20/03/2004	9A1	Lĩnh Nam
1673	U142	MICHALOVA LUCIE	10/01/2004	9A6	Hoàng Liệt
1674	U143	ĐÀO HƯƠNG LY	17/12/2004	9A2	Tân Mai
1675	U144	PHẠM DUY NAM	18/01/2004	9E	Thanh Trì
1676	U145	VŨ HÀ PHƯƠNG	01/09/2004	9E	Tân Định
1677	U146	NGUYỄN THU PHƯƠNG	23/11/2004	9C	Giáp Bát
1678	U147	LÊ TIẾN SƠN	14/08/2004	9A2	Lĩnh Nam
1679	U148	VŨ MẠNH TUẤN	28/01/2004	9C	Tân Định
1680	U149	LỤC MỸ VÂN	28/11/2004	9C	Giáp Bát
1681	U150	BÙI MINH ANH	09/04/2004	9 A4	Gia Thụy
1682	U151	NGUYỄN MAI ANH	09/04/2004	9 A4	Gia Thụy
1683	U152	NGÔ MINH THÚY HÀ	08/06/2004	9 D	Ái Mộ
1684	U153	NGUYỄN LÊ THU HẰNG	09/07/2004	9 D	Ngô Gia Tự
1685	U154	LÃ TRẦN BẢO KHÁNH	20/08/2004	9 A5	Ngọc Lâm
1686	U155	HÀ NHẬT MINH	13/09/2004	9 A5	Ngọc Thụy
1687	U156	ĐÀO HỒNG NGỌC	05/10/2004	9 D	Ái Mộ
1688	U157	PHẠM THU THẢO	04/11/2004	9 A4	Gia Thụy
1689	U158	NGUYỄN THANH THẢO	12/01/2004	9 D	Ngô Gia Tự
1690	U159	NGUYỄN THỊ THANH THU	05/11/2004	9 A4	Gia Thụy
1691	U160	NGUYỄN THỊ HẰNG	08/02/2004	9A	Tiến Thắng
1692	U161	NGUYỄN THỊ HOÀI	05/05/2004	9A4	TrungVương
1693	U162	PHAN DIỆU MAI LIÊN	12/06/2004	9A1	Kim Hoa
1694	U163	NGUYỄN DIỆU LINH	14/07/2004	9A	Mê Linh
1695	U164	KIỀU THỊ BÍCH LOAN	23/10/2004	9A	Liên Mạc B

1696	U165	NGUYỄN NGỌC MAI	15/07/2004	9A	Chu Phan
1697	U166	LƯU THỊ NHÀI	10/07/2004	9C	Đại Thịnh
1698	U167	ĐẶNG THỊ KIM NHUNG	05/11/2004	9A	Mê Linh
1699	U168	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	22/11/2004	9A	Tiến Thắng
1700	U169	LÝ QUANG TRƯỜNG	30/06/2004	9D	Mê Linh
1701	U170	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH	24/11/2004	9B	Thượng Lâm
1702	U171	NGUYỄN THỊ LAN ANH	14/10/2004	9A	An Tiến
1703	U172	HOÀNG HẢI HÀ	13/12/2004	9A1	Lê Thanh
1704	U173	PHÙNG HUY HOÀNG	05/02/2004	9A2	Tế Tiêu
1705	U174	NGUYỄN THỊ LIÊN	30/06/2004	9C	Phúc Lâm
1706	U175	NGUYỄN MAI LINH	06/02/2004	9D	Hợp Tiến
1707	U176	NGUYỄN KHÁNH LINH	04/07/2004	9A1	Phù Lưu Tế
1708	U177	PHẠM THUY LINH	28/01/2004	9A1	Lê Thanh
1709	U178	NGUYỄN THỊ HỒNG NGỌC	21/05/2004	9C	Đại Hưng
1710	U179	NGUYỄN THANH TÂM	29/02/2004	9A	Bột xuyên
1711	U180	HOÀNG MINH ĐỨC	20/12/2004	9T2	Đoàn Thị Diễm
1712	U181	ĐINH MINH HOÀNG	28/07/2004	9A6	Nam Từ Liêm
1713	U182	VƯƠNG NGUYỄN TUẤN KHANH	05/01/2004	9.00E+02	Lê Quý Đôn
1714	U183	NGUYỄN HUYỀN LINH	09/08/2004	9C6	Đoàn Thị Diễm
1715	U184	CAO TIẾN MINH	28/10/2004	9A	Trần Quốc Tuấn
1716	U185	NGUYỄN XUÂN NHẬT MINH	18/08/2004	9C2	Đoàn Thị Diễm
1717	U186	NGUYỄN VĂN TRƯỜNG NAM	18/04/2004	9A6	Tây Mỗ
1718	U187	BÙI HIỀN NHI	27/08/2004	9C4	Đoàn Thị Diễm
1719	U188	HOÀNG ANH QUÂN	20/10/2004	9I1	Marie Curie
1720	U189	TRƯỜNG CẨM TÚ	10/07/2004	9T3	Đoàn Thị Diễm
1721	U190	TRẦN MINH ANH	09/08/2004	9B	TT Phú Minh
1722	U191	LÊ THỊ BẠCH DƯƠNG	15/11/2004	9B	Châu Can
1723	U192	NGUYỄN MẠNH HẢI	15/03/2004	9C	Châu Can
1724	U193	NGUYỄN LƯƠNG HƯNG	26/02/2004	9B	Châu Can
1725	U194	PHAN VŨ NHẬT MAI	15/12/2004	9A	TT Phú Minh
1726	U195	PHẠM THỊ HỒNG NGỌC	12/03/2004	9D	Chuyên Mỹ
1727	U196	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	17/03/2004	9B	Khai Thái
1728	U197	PHẠM THỊ PHƯƠNG THANH	03/04/2004	9D	Chuyên Mỹ
1729	U198	HOÀNG THỊ THANH THẢO	15/02/2004	9A	TT Phú Minh
1730	U199	HOÀNG ĐÌNH TÚ	08/01/2004	9B	TT Phú Minh
1731	U200	KIỀU THỊ THÚY DIỄM	07/03/2004	9	Phương Độ
1732	U201	ĐỖ THỊ THU HIỀN	7/1//2004	9A6	Phụng Thượng
1733	U202	ĐÀM VY LINH	25/06/2004	9A1	Thọ Lộc
1734	U203	NGUYỄN THỊ LƯƠNG	04/04/2004	9C	Long Xuyên
1735	U204	KHUẤT THẢO LY	24/09/2004	9A1	Thị Trần PT
1736	U205	NGUYỄN THỊ MAI	19/05/2004	9C	Long Xuyên
1737	U206	ĐỖ THỊ NỤ	11/03/2004	9A3	Liên Hiệp
1738	U207	VŨ THỊ PHONG	27/10/2004	9C	Long Xuyên
1739	U208	NGUYỄN THỊ XUÂN PHƯƠNG	29/02/2004	9A	Thanh Đa
1740	U209	NGUYỄN THỊ NGỌC QUỲNH	02/07/2004	9A1	Thọ Lộc
1741	U210	HOÀNG TÙNG ANH	13/05/2004	9C	Cần Hữu
1742	U211	NÔNG MINH HÒA	23/07/2004	9C	Cần Hữu
1743	U212	DƯƠNG ĐÌNH LINH	21/10/2004	9A	Tân Hòa
1744	U213	TRẦN THỊ MAI	26/06/2004	9C	Đồng Quang
1745	U214	TRẦN ANH NGUYỆT	13/12/2004	9B	Tuyệt Nghĩa

1746	U215	BÙI THỊ CẨM NHUNG	20/09/2004	9B	Sài Sơn
1747	U216	NGUYỄN BÍCH QUYÊN	26/01/2004	9B	Phượng Cách
1748	U217	NGUYỄN VĂN SỸ	15/10/2004	9C	Đồng Quang
1749	U218	NGUYỄN THỦY XUÂN TIỀN	20/01/2004	9C	Cần Hữu
1750	U219	LÝ HUYỀN TRANG	26/06/2004	9D	Cần Hữu
1751	U220	NGUYỄN HOÀI ANH	22/02/2004	9A	Thị Trấn
1752	U221	PHÙNG THỊ THU HIỀN	26/09/2004	9A	Thanh Xuân
1753	U222	NGUYỄN THỊ THANH HOA	20/02/2004	9A	Tiên Dược
1754	U223	NGUYỄN VIỆT HOÀNG	15/06/2004	9A	Hồng Kỳ
1755	U224	NGUYỄN TUẤN KIẾT	10/08/2004	9A7	Nguyễn Du
1756	U225	ĐỖ THỊ HỒNG LIÊN	21/01/2004	9B	Minh Trí
1757	U226	NGUYỄN THÙY LINH	16/09/2004	9B	Hiền Ninh
1758	U227	NGUYỄN THỊ KHÁNH LY	19/01/2004	9A	Hồng Kỳ
1759	U228	TRẦN TRỌNG TẤN	06/09/2004	9A	Phú Minh
1760	U229	NGÔ ĐỨC TOÀN	09/05/2004	9A3	Nguyễn Du
1761	U230	PHẠM TRÚC AN	30/07/2004	9A2	Chu Văn An
1762	U231	NGUYỄN NHẬT ANH	19/10/2004	9A1	Chu Văn An
1763	U232	NGÔ NHƯ CẨM	17/01/2004	9A1	Chu Văn An
1764	U233	PHẠM VŨ MINH ĐỨC	21/10/2004	9A7	Chu Văn An
1765	U234	PHẠM GIA HÂN	27/11/2004	9A11	Chu Văn An
1766	U235	CÔNG NGHĨA HIỆP	13/09/2004	9E	Phú Thượng
1767	U236	NGUYỄN HOÀNG LINH	26/09/2004	9A3	Chu Văn An
1768	U237	NGUYỄN ĐỨC MINH	15/12/2004	9A8	Chu Văn An
1769	U238	NGUYỄN TRẦN UYÊN PHƯƠNG	24/07/2004	9A2	Chu Văn An
1770	U239	NGUYỄN TRẦN BĂNG TRÂM	21/06/2004	9D	Nhật Tân
1771	U240	NGUYỄN THỊ LAN ANH	20/05/2004	9B	Yên Trung
1772	U241	NGUYỄN QUỐC BẢO	19/01/2004	9A	Thạch Thất
1773	U242	CẦN HƯƠNG GIANG	19/02/2004	9B	Thạch Thất
1774	U243	NGUYỄN BẢO HÀ	16/04/2004	9A	Thạch Thất
1775	U244	PHÍ MAI LINH	08/05/2004	9B	Thạch Thất
1776	U245	CẦN MAI LOAN	26/08/2004	9C	Thạch Thất
1777	U246	NGUYỄN HỮU CHÍ MINH	22/09/2004	9A	Thạch Thất
1778	U247	KIỀU HỒNG MINH	02/07/2004	9A	Thạch Thất
1779	U248	NGUYỄN ĐỖ BẢO TÍN	19/06/2004	9D	Thạch Thất
1780	U249	NGÔ THỊ TRIỆU VI	02/02/2004	9D	Thạch Thất
1781	U250	DƯƠNG QUỲNH ANH	27/05/2004	9B	Hồng Dương
1782	U251	TÀO THỊ DIỄM HẰNG	22/01/2004	9A2	Tam Hưng
1783	U252	NGUYỄN THỊ THU HUYỀN	28/11/2004	9A	Thanh Văn
1784	U253	NGUYỄN ĐÌNH KHÁNH	02/09/2004	9A1	Phương Trung
1785	U254	LÊ THỊ LINH	16/08/2004	9A7	Phương Trung
1786	U255	NGUYỄN THỊ KHÁNH LY	02/09/2004	9C	Mỹ Hưng
1787	U256	PHẠM QUỲNH NHUNG	30/10/2004	9A1	Phương Trung
1788	U257	ĐÀO HỮU PHƯỚC	16/04/2004	9A1	Phương Trung
1789	U258	LÊ THỊ HOÀI THU	11/02/2004	9A7	Phương Trung
1790	U259	ĐÀO THỊ TRANG	03/12/2004	9B	Liên Châu
1791	U260	NGUYỄN THỊ TRÂM ANH	02/12/2004	9	Chu Văn An
1792	U261	NGUYỄN THỊ HIỀN	11/10/2004	9	Hữu Hòa
1793	U262	NGUYỄN LÊ THÀNH LONG	24/01/2004	9	Liên Ninh
1794	U263	TRƯƠNG KHÁNH LY	06/07/2004	9	Yên Mỹ
1795	U264	VŨ THANH MAI	21/6/2004	9	Ngọc Hồi

1796	U265	NGUYỄN MINH QUANG	20/09/2004	9	Chu Văn An
1797	U266	HOÀNG PHƯƠNG THẢO	07/02/2004	9	Ngọc Hồi
1798	U267	KHÚC THU TRANG	25/12/2004	9	Yên Mỹ
1799	U268	LÊ KIỀU TRINH	16/6/2004	9	Liên Ninh
1800	U269	NGUYỄN THU THẢO VI	25/12/2004	9	Chu Văn An
1801	U270	NGUYỄN QUANG HUY	02/02/2004	9A3	Thanh Xuân Nam
1802	U271	ĐỖ THU HUYỀN	19/10/2004	9A5	Nhân Chính
1803	U272	NGUYỄN BẢO KHÁNH	29/11/2004	9A3	Thanh Xuân
1804	U273	NGUYỄN NGỌC HÀ LINH	26/10/2004	9A1	Alpha
1805	U274	PHÙNG HÀ LINH	21/12/2004	9G	Việt Nam - Angiêri
1806	U275	NGUYỄN THỊ MAI	26/08/2004	9A6	Nguyễn Trãi
1807	U276	VŨ ĐỨC QUÂN	11/12/2004	9B	Việt Nam - Angiêri
1808	U277	VŨ DIỆU THẢO	05/10/2004	9A	Việt Nam - Angiêri
1809	U278	NGUYỄN QUANG TRUNG	18/10/2004	9A3	Phan Đình Giót
1810	U279	ĐỖ ANH TỬ	16/11/2003	9A2	Alpha
1811	U280	NGUYỄN HẢI BIÊN	10/07/2004	9A	Đường Lâm
1812	U281	NGUYỄN THỊ HUYỀN	23/03/2004	9A1	Sơn Đông
1813	U282	LÊ ĐẶNG NGỌC LINH	16/06/2004	9A2	Sơn Tây
1814	U283	QUÁCH VĂN MẠNH	23/06/2004	9A2	Thanh Mỹ
1815	U284	HÀ THỊ HỒNG NHUNG	30/06/2004	9D	Cổ Đông
1816	U285	PHẠM THỊ MAI PHƯƠNG	08/10/2004	9A	Ngô Quyền
1817	U286	PHẠM NHƯ QUỲNH	29/05/2004	9A1	Thanh Mỹ
1818	U287	LÊ VĂN SƠN	20/02/2004	9A2	Sơn Đông
1819	U288	NGUYỄN MẠNH TOÀN	09/03/2004	9A2	Thanh Mỹ
1820	U289	LÊ THỊ HUYỀN TRANG	23/06/2004	9C	Phùng Hưng
1821	U290	NGÔ THỊ THU HẰNG	14/12/2004	9	Thị Trấn
1822	U291	TRỊNH THÚY HẰNG	27/04/2004	9	Hà Hồi
1823	U292	TÔ KHÁNH HUYỀN	15/04/2004	9	Nguyễn Trãi A
1824	U293	LÊ XUÂN HUYỀN	29/02/2004	9	Liên Phương
1825	U294	NGUYỄN THỊ LINH	18/05/2004	9	Vân Tảo
1826	U295	ĐỖ THỊ NGÀ	20/02/2004	9	Liên Phương
1827	U296	ĐẶNG QUANG THẮNG	26/09/2004	9	Văn Tự
1828	U297	HOÀNG THỊ THU THỦY	29/06/2004	9	Văn Tự
1829	U298	LÊ THỊ THÙY TRANG	09/01/2004	9	Tân Minh
1830	U299	ĐỖ THỊ HANH TUYỀN	08/02/2004	9	Nguyễn Trãi A
1831	U300	DƯ PHƯƠNG ANH	05/12/2004	9A	Nguyễn Thượng Hiền
1832	U301	TRẦN THỊ NGỌC ANH	21/01/2004	9A	Phù Lưu
1833	U302	ĐẶNG THỊ HẰNG	11/10/2004	9D	Nguyễn Thượng Hiền
1834	U303	VƯƠNG GIA HUY	24/05/2004	9D	Nguyễn Thượng Hiền
1835	U304	ĐÀO THỊ VĂN KHÁNH	11/06/2004	9A	Đội Bình
1836	U305	ĐỖ PHƯƠNG MAI	07/06/2004	9B	Nguyễn Thượng Hiền
1837	U306	ĐÀO YẾN NHI	21/08/2004	9C	Trung Tú
1838	U307	LƯU THỊ HỒNG NHUNG	01/04/2004	9A	Đồng Tân
1839	U308	ĐẶNG THỊ NHƯ THẢO	24/10/2204	9A	Đội Bình
1840	U309	PHÙNG THU TRANG	14/02/2004	9B	Hòa Xá
1841	V001	ĐỖ QUỲNH ANH	18/03/2004	9A7	Giảng Võ
1842	V002	ĐẶNG PHƯƠNG ANH	03/05/2004	9A11	Giảng Võ
1843	V003	NGUYỄN NGÂN GIANG	08/03/2004	9D	Thực Nghiệm
1844	V004	LÊ THỊ MINH HẰNG	08/01/2004	9A4	Giảng Võ
1845	V005	NGUYỄN PHƯƠNG HUYỀN	09/01/2004	9A	Phan Chu Trinh

1846	V006	NGUYỄN NGỌC KHÁNH HUYỀN	10/01/2004	9A6	Giảng Võ
1847	V007	ĐỖ KHÁNH LINH	06/06/2004	9A7	Giảng Võ
1848	V008	NGUYỄN THÙY LINH	04/09/2004	9A7	Giảng Võ
1849	V009	NGUYỄN KIM NGÂN	28/01/2004	9A8	Thành Công
1850	V010	LÊ NGUYỄN MINH NGỌC	12/06/2004	9A7	Giảng Võ
1851	V011	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH	30/07/2004	9	Tân Hồng
1852	V012	LÊ NGỌC ANH	08/09/2004	9	Minh Quang
1853	V013	ĐẶNG NGUYỄN QUỲNH ANH	07/05/2004	9	Tân Hồng
1854	V014	PHÙNG THỊ HẰNG	01/04/2004	9	TTBC Bò
1855	V015	CAO THỊ MINH HIỀN	10/02/2004	9	Tân Lĩnh
1856	V016	PHẠM THỊ LIÊU	14/01/2004	9	Vật Lại
1857	V017	NGUYỄN THỊ NHUNG	30/04/2004	9	Tây Đằng
1858	V018	LÊ THỊ MAI PHƯƠNG	05/12/2004	9	Tông Bạt
1859	V019	TRẦN THỊ THU THẢO	01/12/2004	9	Tây Đằng
1860	V020	NGUYỄN THỊ TỐ UYÊN	16/01/2004	9	Tân Hồng
1861	V021	NGUYỄN THỰC ANH	17/04/2004	9A3	Minh Khai
1862	V022	ĐỖ QUẾ ANH	23/08/2004	9A3	Minh Khai
1863	V023	VŨ THANH HÀ	14/01/2004	9A2	Phú Diễn
1864	V024	ĐẶNG NGỌC MINH	11/11/2004	9A4	Xuân Đình
1865	V025	TRẦN BẢO NGỌC	06/12/2004	9A3	Minh Khai
1866	V026	NGUYỄN LÊ PHƯƠNG NHI	06/08/2004	9E	Cổ Nhuế 2
1867	V027	NGUYỄN MỸ TÂM	29/09/2004	9A3	Minh Khai
1868	V028	NGUYỄN THỊ THU	06/06/2004	9A1	Tây Tựu
1869	V029	HOÀNG TRẦN TRUNG	07/10/2004	9A6	Minh Khai
1870	V030	NGUYỄN HUYỀN VY	05/01/2004	9A3	Minh Khai
1871	V031	NGUYỄN NHẬT AN	04/01/2004	9A4	Mai Dịch
1872	V032	TRẦN HIỀN ANH	05/05/2004	9A2	Dịch Vọng Hậu
1873	V033	LÊ QUỲNH ANH	29/09/2004	9A2	Nam Trung Yên
1874	V034	TRỊNH NGUYỄN MINH CHÂU	03/08/2004	9C	Hà Nội - Amsterdam
1875	V035	LÊ HOÀNG MINH CHÂU	29/01/2004	9D	Hà Nội - Amsterdam
1876	V036	BÙI KHÁNH CHI	01/03/2004	9C	Hà Nội - Amsterdam
1877	V037	HOÀNG PHẠM MAI CHI	15/01/2004	9B	Hà Nội - Amsterdam
1878	V038	NGUYỄN TRƯỞNG ÁNH DƯƠNG	30/03/2005	8D	Hà Nội - Amsterdam
1879	V039	LÊ BÙI THANH HẰNG	06/03/2004	9D	Hà Nội - Amsterdam
1880	V040	NGUYỄN MAI HƯƠNG	19/01/2004	9G	Lê Quý Đôn
1881	V041	TRƯƠNG TÚ LINH	28/02/2005	8D	Hà Nội - Amsterdam
1882	V042	VÕ KHÁNH LINH	04/10/2004	9A5	Nam Trung Yên
1883	V043	NGUYỄN TÚ LINH	08/08/2004	9A8	Nghĩa Tân
1884	V044	TRẦN DIỆU LINH	22/05/2004	9A9	Nghĩa Tân
1885	V045	NGUYỄN NGỌC MAI	23/05/2004	9D	Hà Nội - Amsterdam
1886	V046	NGUYỄN NỮ NGUYỆT MINH	29/10/2004	9A5	Nguyễn Tất Thành
1887	V047	NGUYỄN NGỌC QUỲNH NHƯ	16/05/2004	9A4	Nguyễn Tất Thành
1888	V048	TRẦN HÀ PHƯƠNG	18/10/2004	9A1	Cầu Giấy
1889	V049	TRƯƠNG VI THẢO	26/06/2005	8D	Hà Nội - Amsterdam
1890	V050	TRẦN MINH THU	09/04/2005	8A	Hà Nội - Amsterdam
1891	V051	VƯƠNG THỊ NGUYỆT ANH	26/06/2004	9	Ngô Sỹ Liên
1892	V052	ĐỖ THỊ KIM HỒNG	05/04/2004	9	Đông Sơn
1893	V053	TRẦN THỊ NGỌC LINH	16/01/2004	9	Xuân Mai A
1894	V054	BÙI THỊ DIỆU LY	18/06/2004	9	Ngô Sỹ Liên
1895	V055	NGUYỄN TRẢ MY	31/08/2004	9	Lương Mỹ

1896	V056	NGUYỄN TRÀ MY	28/06/2004	9	Ngô Sỹ Liên
1897	V057	NGUYỄN THỊ NGỌC	09/08/2004	9	Phụng Châu
1898	V058	TRƯƠNG THỊ THẢO	07/01/2004	9	Đồng Sơn
1899	V059	ĐỖ THU THƯƠNG	25/01/2004	9	Ngô Sỹ Liên
1900	V060	NGUYỄN THÙY TRANG	15/01/2004	9	Ngô Sỹ Liên
1901	V061	ĐỖ THU MỸ DUYỀN	11/11/2004	9	Tân Hội
1902	V062	NGUYỄN HOÀNG HIỆP	09/02/2004	9	Thọ An
1903	V063	NGUYỄN THỊ HUẾ	18/09/2004	9	Liên Hồng
1904	V064	BÙI NGUYỄN LIÊN HƯƠNG	27/11/2004	9	Lương Thế Vinh
1905	V065	ĐỖ THỊ HUYỀN	11/11/2004	9	Thọ An
1906	V066	NGUYỄN THANH NGỌC LINH	12/11/2004	9	Tân Lập
1907	V067	NGUYỄN THỊ NGÂN	19/04/2004	9	Tân Hội
1908	V068	NGUYỄN THỊ NHƯ QUỲNH	22/08/2004	9	Liên Hồng
1909	V069	LÊ TRẦN MINH THIỆN	09/08/2004	9	Thọ An
1910	V070	NGUYỄN HÀ VÂN	05/11/2004	9	Lương Thế Vinh
1911	V071	VƯƠNG QUỲNH ANH	04/03/2004	9A5	Nguyễn Huy Tường
1912	V072	NGUYỄN KHÁNH HUYỀN	20/08/2004	9A5	Nguyễn Huy Tường
1913	V073	VŨ THỊ THANH HUYỀN	10/01/2004	9A5	Nguyễn Huy Tường
1914	V074	HOÀNG NGỌC HUYỀN	28/03/2004	9A5	Nguyễn Huy Tường
1915	V075	NGUYỄN TRẦN BẢO NGỌC	29/01/2004	9A5	Nguyễn Huy Tường
1916	V076	NGUYỄN HỒNG NHUNG	28/08/2004	9A	Kim Nỗ
1917	V077	NGUYỄN HOÀI PHƯƠNG	09/05/2004	9A5	Nguyễn Huy Tường
1918	V078	HOÀNG MINH THÚY	07/11/2004	9A5	Nguyễn Huy Tường
1919	V079	ĐỖ THỊ HUYỀN TRANG	12/06/2004	9A5	Nguyễn Huy Tường
1920	V080	PHẠM THU TRANG	01/09/2004	9A5	Nguyễn Huy Tường
1921	V081	VÔ THỊ HOÀNG AN	05/04/2004	9G	Thái Thịnh
1922	V082	BÙI KHUÊ ANH	23/03/2004	9A0	Đồng Đa
1923	V083	ĐỖ PHƯƠNG ANH	22/10/2004	9A0	Đồng Đa
1924	V084	PHẠM HƯƠNG GIANG	06/03/2004	9A1	Nguyễn Trường Tộ
1925	V085	LÊ QUỲNH HOA	22/06/2004	9Z1	Thịnh Quang
1926	V086	HOÀNG MAI LINH	28/05/2004	9A1	Bê Văn Đàn
1927	V087	ĐẶNG THẢO LINH	12/03/2004	9A6	Cát Linh
1928	V088	HOÀNG PHƯƠNG LINH	25/07/2004	9A0	Đồng Đa
1929	V089	CHU TUẤN MINH	16/05/2004	9G	Thái Thịnh
1930	V090	TRẦN HỮU PHÚC	10/11/2004	9A6	Kh Thượng
1931	V091	NGUYỄN VŨ MAI ANH	14/09/2004	9B	Dương Xá
1932	V092	NGUYỄN ĐIỀU ÁNH	20/07/2004	9A	Kim Sơn
1933	V093	NGUYỄN THU HƯỜNG	10/06/2004	9A	Đặng Xá
1934	V094	NGUYỄN THÙY LINH	10/06/2004	9A	Dương Quang
1935	V095	TRẦN THỊ ÁNH NGUYỆT	17/01/2004	9A	Phù Đồng
1936	V096	NGUYỄN THU PHƯƠNG	13/09/2004	9E	Đa Tồn
1937	V097	NGUYỄN THỊ YẾN THANH	18/07/2004	9A	Đình Xuyên
1938	V098	NGÔ PHƯƠNG THẢO	18/05/2004	9A	Phú Thị
1939	V099	NGÔ ANH THƠ	25/01/2004	9E	TT Trâu Quỳ
1940	V100	NGUYỄN HẠNH VY	23/10/2004	9A	Đặng Xá
1941	V101	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	18/11/2004	9A4	Nguyễn Trãi
1942	V102	NGUYỄN TÚ ANH	11/02/2004	9A6	Nguyễn Trãi
1943	V103	HOÀNG VÂN ANH	22/04/2004	9B7	Lê Lợi
1944	V104	LÊ HẢI ANH	11/07/2004	9A1	Mỗ Lao
1945	V105	NGUYỄN THỊ LINH GIANG	16/04/2004	9A1	Văn Quán

1946	V106	ĐỖ XUÂN BẢO KHÁNH	07/12/2004	9B3	Lê Lợi
1947	V107	NGUYỄN ĐẠI HOÀNG NAM	18/07/2004	9A	Kiến Hưng
1948	V108	NGUYỄN LÊ BẢO NGỌC	09/10/2004	9A	Vạn Phúc
1949	V109	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG	05/11/2004	9A	Vạn Phúc
1950	V110	TRẦN TỔ UYÊN	20/08/2004	9A1	Văn Khê
1951	V111	VŨ CHÚC AN	21/07/2004	9A1	Vinschool
1952	V112	BÙI ĐỨC ANH	24/06/2004	9A	Lê Ngọc Hân
1953	V113	NGUYỄN MINH HẰNG	10/02/2004	9A1	Ngô Gia Tự
1954	V114	NGUYỄN THÚY HẰNG	14/07/2004	9A1	Ng Phong Sắc
1955	V115	TRẦN THỊ TRANG KHANH	31/08/2004	9B	Lê Ngọc Hân
1956	V116	PHÙNG THUY LINH	24/04/2003	9A3	Tây Sơn
1957	V117	NGUYỄN HƯƠNG LY	12/10/2004	9D	Quỳnh Mai
1958	V118	LÊ THANH PHƯƠNG	30/12/2004	9A1	Nguyễn Đình Chiểu
1959	V119	NGUYỄN LÊ NGỌC THUẬN	21/08/2004	9A5	Tây Sơn
1960	V120	HOÀNG THANH XUÂN	19/02/2004	9A2	Lương Yên
1961	V121	DƯƠNG NGỌC YẾN	19/03/2004	9A2	Đoàn Kết
1962	V122	TRẦN ĐỖ CHÂN BÌNH	15/03/2004	9A6	An Khánh
1963	V123	NGUYỄN CHU MỸ DUYỄN	13/07/2004	9A	Nguyễn Văn Huyền
1964	V124	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	29/11/2004	9A	Nguyễn Văn Huyền
1965	V125	VƯƠNG THU HUYỀN	05/03/2004	9A	Nguyễn Văn Huyền
1966	V126	NGUYỄN THỊ HẢI LAM	21/03/2004	9A7	An Khánh
1967	V127	ĐỖ THỊ THUY LINH	19/08/2004	9A1	Minh Khai
1968	V128	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	25/02/2004	9C	Cát Quế B
1969	V129	NGÔ MINH THU	26/06/2004	9B	Nguyễn Văn Huyền
1970	V130	NGUYỄN THỊ ANH THU	27/08/2004	9A	Nguyễn Văn Huyền
1971	V131	HOÀNG THỊ THU UYÊN	02/07/2004	9A1	Minh Khai
1972	V132	PHẠM THỊ HOÀI AN	24.04.2004	9A2	Ngô Sĩ Liên
1973	V133	LÊ NHƯ THẢO ANH	07.09.2004	9I2	Trung Vương
1974	V134	TRẦN NGỌC LINH GIANG	08.01.2004	9A3	Ngô Sĩ Liên
1975	V135	CHU BẢO HÂN	14.3.2004	9E	Nguyễn Du
1976	V136	NGUYỄN PHƯƠNG LIÊN	29.12.2004	9A7	Ngô Sĩ Liên
1977	V137	NGUYỄN MAI HIẾU NGỌC	27.03.2004	9A6	Thanh Quan
1978	V138	PHAN TỰ NHẬT	06.02.2004	9I2	Trung Vương
1979	V139	NGUYỄN HỒNG ĐỖ QUYÊN	06.04.2004	9A4	Ngô Sĩ Liên
1980	V140	PHẠM THUY TRANG	27.02.2004	9K2	Trung Vương
1981	V141	LÊ MAI VY	14.08.2004	9A7	Ngô Sĩ Liên
1982	V142	LƯƠNG PHƯƠNG DIỆP	13/07/2004	9A1	Vĩnh Hưng
1983	V143	ĐOÀN NGÂN GIANG	25/01/2004	9E	Tân Định
1984	V144	TRẦN BẢO HÂN	18/07/2004	9C	Giáp Bát
1985	V145	NGUYỄN THU HẰNG	18/03/2004	9C	Định Công
1986	V146	VŨ THU HIỀN	03/10/2004	9A2	Lĩnh Nam
1987	V147	NGUYỄN DIỆU HƯƠNG	27/04/2004	9E	Tân Định
1988	V148	NGUYỄN MAI HƯƠNG	06/10/2004	9C	Giáp Bát
1989	V149	PHÙNG KHÁNH HUYỀN	27/04/2004	9A1	Tân Mai
1990	V150	DƯƠNG THANH MAI	17/07/2004	9A1	Vĩnh Hưng
1991	V151	VŨ HỒNG VÂN	02/01/2004	9A	Trần Phú
1992	V152	HÀ MINH ANH	14/03/2004	9 B	Ái Mộ
1993	V153	ĐỖ QUẾ ĐAN	06/03/2004	9 A4	Gia Thụy
1994	V154	NGUYỄN THÁI DIỆU HÀ	02/01/2004	9 D	Ái Mộ
1995	V155	NGUYỄN HỒNG HÀ	25/09/2004	9 B	Long Biên

1996	V156	NINH ĐỨC HÙNG	18/05/2004	9 A1	Đô Thị Việt Hưng
1997	V157	NGUYỄN MAI HƯƠNG	03/02/2004	9 A2	Gia Thụy
1998	V158	KHUẤT HỒNG LINH	21/09/2004	9 A5	Đô Thị Việt Hưng
1999	V159	LƯU GIA LINH	26/11/2004	9 A4	Gia Thụy
2000	V160	ĐỖ THUY VY THẢO	19/12/2004	9 B	Ái Mộ
2001	V161	NGUYỄN THU TRANG	09/08/2004	9 A2	Việt Hưng
2002	V162	LÊ PHƯƠNG ANH	25/02/2004	9A1	TrungVương
2003	V163	NGUYỄN THUY DƯƠNG	02/01/2004	9A3	TrungVương
2004	V164	ĐÀM HƯƠNG GIANG	11/03/2004	9A4	TrungVương
2005	V165	VŨ THU HẰNG	09/02/2004	9A1	TrungVương
2006	V166	NGUYỄN HỒNG HẠNH	23/09/2004	9A	Thanh Lâm A
2007	V167	PHẠM THỊ THU NGÂN	06/08/2004	9A	Tiền Phong
2008	V168	NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG	09/02/2004	9A	Thanh Lâm A
2009	V169	NGÔ BÍCH THẢO	01/01/2004	9A	Tráng Việt
2010	V170	ĐỖ THỊ THẢO	06/03/2004	9d	Tiến Thịnh
2011	V171	ĐÀO THỊ TÚ UYÊN	12/03/2004	9A	Tiền Phong
2012	V172	NGUYỄN THỊ MINH ANH	24/02/2004	9A2	Hương Sơn
2013	V173	LÊ THẢO ANH	28/01/2004	9A1	Tê Tiêu
2014	V174	NGUYỄN THANH CHÚC	10/06/2004	9A2	Hương Sơn
2015	V175	NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG	04/09/2004	9A2	Hương Sơn
2016	V176	BÙI THỊ HƯƠNG GIANG	11/01/2004	9C	Đại Hưng
2017	V177	NGUYỄN KHÁNH LINH	07/07/2004	9A	An Tiến
2018	V178	PHẠM THỊ MINH NGUYỆT	01/07/2004	9A1	Phù Lưu Tế
2019	V179	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	31/12/2004	9A1	Tuy Lai
2020	V180	ĐỖ PHƯƠNG THẢO	07/03/2004	9A1	Phùng Xá
2021	V181	BÙI THỊ THỦY	24/09/2004	9A2	Hương Sơn
2022	V182	DƯƠNG NGỌC AN	27/08/2004	9V	Đoàn Thị Điểm
2023	V183	TỬ THU HÀ	11/01/2004	9A5	Nam Từ Liêm
2024	V184	ĐẶNG MỸ HÀ	11/01/2004	9A	Phú Đô
2025	V185	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	25.8.2004	9C	Lômônôxốp
2026	V186	VŨ THỊ NGỌC LINH	10/02/2004	9.00E+02	Lê Quý Đôn
2027	V187	TRẦN KHÁNH LINH	23/08/2004	9I1	Marie Curie
2028	V188	PHẠM HỒNG MY	12/05/2004	9M1	Marie Curie
2029	V189	LÊ PHƯƠNG NGÂN	12/10/2004	9A5	Nam Từ Liêm
2030	V190	PHAN PHƯƠNG THANH	21/06/2004	9P1	Marie Curie
2031	V191	NGUYỄN ĐIỀU VY	08/12/2004	9I2	Marie Curie
2032	V192	LÊ MINH ÁNH	30/11/2004	9A	Văn Hoàng
2033	V193	LÊ THU HIỀN	20/10/2004	9A	Đại Xuyên
2034	V194	ĐÀO HỒNG HOA	31/01/2004	9B	Khai Thái
2035	V195	LÊ VŨ NGUYỄN HƯƠNG	29/05/2004	9D	Chuyên Mỹ
2036	V196	BÙI THỊ THANH HUYỀN	18/03/2004	9B	Hồng Thái
2037	V197	NGUYỄN MINH KHUÊ	29/01/2004	9A2	Trần Phú
2038	V198	VŨ CẨM LY	15/02/2004	9A	TT Phú Xuyên
2039	V199	PHẠM HÀ MY	14/01/2004	9A2	Trần Phú
2040	V200	NGUYỄN PHƯƠNG THÚY	16/09/2004	9D	Chuyên Mỹ
2041	V201	VŨ THỊ ĐOÀN TRANG	30/06/2004	9A	Đại Thắng
2042	V202	NGUYỄN HÀ ĐIỀU ANH	26/03/2004	9C	Long Xuyên
2043	V203	ĐỖ THỊ NGỌC ÁNH	28/10/2004	9A	Ngọc Tảo
2044	V204	NGUYỄN MINH GIANG	10/02/2004	9A	Tích Giang
2045	V205	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	25/05/2004	9A	Ngọc Tảo

2046	V206	ĐOÀN PHƯƠNG LINH	01/01/2004	9A1	Võng Xuyên
2047	V207	CẦN THỊ NGỌC LINH	04/11/2004	9A6	Phụng Thượng
2048	V208	ĐỖ HIỀN LƯƠNG	26/01/2004	9A1	Hiệp Thuận
2049	V209	ĐINH THỊ NHƯ NGỌC	03/07/2004	9A1	Liên Hiệp
2050	V210	CẦN THỊ HỒNG NGUYỆT	24/01/2004	9A6	Phụng Thượng
2051	V211	ĐOÀN THỊ MAI TÂM	6/10/2004	9A	Võng Xuyên B
2052	V212	LÊ THỊ NGỌC ANH	06/02/2004	9B	Kiều Phú
2053	V213	NGUYỄN THỊ HẢI ANH	24/04/2004	9C	Kiều Phú
2054	V214	DƯƠNG PHÙNG MỸ ANH	22/10/2004	9A	Kiều Phú
2055	V215	TRẦN THỊ KHÁNH LINH	28/12/2004	9B	Kiều Phú
2056	V216	ĐỖ THỊ LINH	17/07/2004	9A	Tân Phú
2057	V217	HOÀNG NHẬT LINH	25/12/2004	9A	Tân Phú
2058	V218	PHÍ THỊ DIỄM QUỲNH	04/04/2004	9C	Kiều Phú
2059	V219	PHÍ THỊ XUÂN TRINH	05/01/2004	9B	Ngọc Liệp
2060	V220	NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG	09/01/2004	9A	Tân Phú
2061	V221	NGÔ ĐỨC UY	19/04/2004	9A	Kiều Phú
2062	V222	BÙI VŨ HẠ CHI	13/03/2004	9A	Thị Trấn
2063	V223	HOÀNG THỊ MINH HOÀI	25/10/2004	9A	Phù Linh
2064	V224	ĐINH THU HUYỀN	09/03/2004	9A	Phú Minh
2065	V225	NGUYỄN KHÁNH LY	20/09/2004	9A	Thị Trấn
2066	V226	NGUYỄN PHẠM XUÂN MAI	31/01/2004	9A	Tiên Dược
2067	V227	NGUYỄN THỊ NGỌC MINH	14/10/2004	9A1	Nguyễn Du
2068	V228	ĐỖ HÀ MY	23/01/2004	9C	Trung Giã
2069	V229	NGUYỄN HỒNG NHUNG	10/09/2004	9A	Phú Minh
2070	V230	ĐỖ THỊ LAN PHƯƠNG	16/02/2004	9A	Xuân Giang
2071	V231	TRƯỜNG TRIỆU VY	13/07/2004	9A	Phù Linh
2072	V232	VŨ KHÁNH AN	31/05/2004	9A9	Chu Văn An
2073	V233	HỒ NHẬT HÀ	01/05/2004	9A2	Chu Văn An
2074	V234	BÙI NGỌC LINH	21/03/2004	9A1	Chu Văn An
2075	V235	TRẦN NGUYỄN BẢO LINH	30/01/2004	9B	Xuân La
2076	V236	NGUYỄN KIM NGÂN	06/08/2004	9A2	Chu Văn An
2077	V237	ĐOÀN HÀ PHƯƠNG	07/09/2004	9A7	Chu Văn An
2078	V238	NGUYỄN ANH THƠ	26/10/2004	9A	Phú Thượng
2079	V239	NGUYỄN HOÀNG ANH THƯ	07/07/2004	9A7	Chu Văn An
2080	V240	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG	23/02/2004	9A	Phú Thượng
2081	V241	PHÙNG THỊ KIỀU TRANG	28/05/2004	9A10	Chu Văn An
2082	V242	ĐỖ THỊ THANH HIỀN	07/01/2004	9D	Cần Kiệm
2083	V243	PHAN THANH HUYỀN	12/08/2004	9a5	Hữu Bằng
2084	V244	LÊ MINH KHUÊ	08/03/2004	9A	Bình Phú
2085	V245	NGUYỄN THỊ MAI LINH	10/09/2004	9C	Thạch Thất
2086	V246	NGUYỄN THỊ MỸ LINH	05/10/2004	9a5	Hữu Bằng
2087	V247	NGUYỄN THỊ KHÁNH LINH	11/11/2004	9A	Đại Đồng
2088	V248	CẦN TRANG LINH	02/02/2004	9A	Thạch Thất
2089	V249	DƯƠNG KIM QUÝ	20/01/2004	9D	Phú Kim
2090	V250	PHAN MAI THỊ	20/04/2004	9a5	Hữu Bằng
2091	V251	NGUYỄN THUY TRANG	23/01/2004	9A	Thạch Thất
2092	V252	PHẠM THỊ KIM ANH	16/09/2004	9A6	Phương Trung
2093	V253	NGUYỄN HẢI ANH	05/11/2004	9A	Cao Viên
2094	V254	NGUYỄN DIỆP ANH	01/09/2004	9D	Bình Minh
2095	V255	NGUYỄN THỊ HUYỀN DIỆU	02/01/2004	9C	Mỹ Hưng

2096	V256	NGUYỄN THỊ DUYỄN	29/10/2004	9B	Cự Khê
2097	V257	NGUYỄN THỊ HƯỜNG GIANG	11/02/2004	9A	Hồng Dương
2098	V258	TRỊNH ĐỨC HIỆP	11/01/2004	9A	Cao Dương
2099	V259	VŨ ANH THỞ	15/03/2004	9A	Cao Dương
2100	V260	NGUYỄN THỊ THỦY	22/02/2004	9A	Cao Viên
2101	V261	LÊ THỊ HẢI YẾN	03/01/2004	9A6	Phương Trung
2102	V262	TRẦN PHƯƠNG ANH	18/10/2004	9	Ngũ Hiệp
2103	V263	NGUYỄN MINH CHÂU	05/01/2004	9	Yên Mỹ
2104	V264	NGUYỄN THỦY DƯƠNG	13/09/2004	9	T.T Văn Điền
2105	V265	NGUYỄN THỦY DƯƠNG	31/12/2004	9	Liên Ninh
2106	V266	BÙI VIỆT LINH HƯƠNG	12/06/2004	9	Liên Ninh
2107	V267	ĐINH DIỆU LINH	26/01/2004	9	Liên Ninh
2108	V268	HOÀNG THÚY NGÀ	19/02/2004	9	Vạn Phúc
2109	V269	ĐINH THÁI QUỲNH	04/04/2004	9	Ngũ Hiệp
2110	V270	LƯU VĨNH THANH	23/02/2004	9	Ngũ Hiệp
2111	V271	NGUYỄN THỊ THU TRANG	09/03/2004	9	Tả Thanh Oai
2112	V272	LÊ KHÁNH AN	14/09/2004	9A2	Ngôi Sao Hà Nội
2113	V273	ĐÀO MINH ANH	23/06/2004	9B	Việt Nam - Angiêri
2114	V274	PHẠM THỊ NGỌC BÍCH	28/08/2004	9A2	Ngôi Sao Hà Nội
2115	V275	PHẠM THỦY DƯƠNG	24/05/2004	9A1	Phan Đình Giót
2116	V276	LÊ KHÁNH LINH	15/01/2004	9B0	Ngôi Sao Hà Nội
2117	V277	TRƯƠNG HẠ LINH	09/01/2004	9A1	Archimedes Academy
2118	V278	PHAN HẠ LINH	05/08/2004	9A2	Nguyễn Trãi
2119	V279	NGUYỄN THẢO LY	04/04/2004	9A2	Thanh Xuân Nam
2120	V280	NGUYỄN THỊ LINH NHI	09/04/2004	9A5	Nhân Chính
2121	V281	TRỊNH PHƯƠNG THANH	01/10/2004	9A2	Archimedes Academy
2122	V282	PHAN MINH ÁNH	26/08/2004	9A4	Sơn Tây
2123	V283	NGUYỄN THỊ HỒNG BÍCH	02/05/2004	9B	Cổ Đông
2124	V284	ĐỖ THU DƯƠNG	19/09/2004	9A2	Sơn Đông
2125	V285	NGUYỄN PHƯƠNG HIỀN	05/07/2004	9B	Đường Lâm
2126	V286	NGUYỄN THỊ THỦY LINH	01/02/2004	9A1	Sơn Tây
2127	V287	NGUYỄN KHÁNH LINH	08/09/2004	9A	Phùng Hưng
2128	V288	PHẠM DIỆU QUYỀN	07/03/2004	9A2	Sơn Tây
2129	V289	PHÙNG THỊ PHƯƠNG THẢO	05/11/2004	9A2	Sơn Đông
2130	V290	NGUYỄN THỊ TUYẾT	07/05/2004	9C	Cổ Đông
2131	V291	KHUẤT MỸ VÂN	20/02/2004	9A2	Trung Sơn Trầm
2132	V292	NGUYỄN THỊ THỦY DƯƠNG	15/05/2004	9	Nguyễn Trãi A
2133	V293	LÊ THỊ HƯỜNG GIANG	25/02/2004	9	Thắng Lợi
2134	V294	ĐỖ THU HẰNG	25/08/2004	9	Hồng Vân
2135	V295	NGUYỄN THỊ HỒNG	09/04/2004	9	Vân Tảo
2136	V296	TRẦN THỊ THU HƯỜNG	17/10/2004	9	Vân Tảo
2137	V297	NGUYỄN THỊ LY	03/03/2004	9	Liên Phương
2138	V298	ĐOÀN HỒNG NHUNG	10/08/2004	9	Nguyễn Trãi A
2139	V299	NGUYỄN KIM NHUNG	14/11/2004	9	Nguyễn Trãi A
2140	V300	ĐẶNG ĐỨC TÀI	06/01/2004	9	Nguyễn Trãi A
2141	V301	LÊ THU TRANG	01/08/2004	9	Nguyễn Trãi A
2142	V302	TRƯƠNG DIỆU ANH	10/03/2004	9A	Nguyễn Thượng Hiền
2143	V303	TRẦN MINH CHI	28/10/2004	9B	Phù Lưu
2144	V304	PHẠM THỦY DƯƠNG	29/08/2004	9B	Nguyễn Thượng Hiền
2145	V305	LÊ THỊ NGỌC HÀ	18/01/2004	9D	Nguyễn Thượng Hiền

2146	V306	NGUYỄN XUÂN HƯƠNG	10/04/2004	9D	Nguyễn Thượng Hiền
2147	V307	LÊ NGỌC KHÁNH LINH	29/07/2004	9D	Nguyễn Thượng Hiền
2148	V308	NGUYỄN TRÀ MI	09/03/2004	9D	Nguyễn Thượng Hiền
2149	V309	NGUYỄN HƯƠNG QUỲNH	22/08/2004	9D	Nguyễn Thượng Hiền
2150	V310	PHẠM THỊ HUYỀN THƯƠNG	07/05/2004	9D	Nguyễn Thượng Hiền
2151	V311	MAI ÁNH VÂN	07/10/2004	9D	Nguyễn Thượng Hiền
2152	S001	BÀNG QUỲNH ANH	10/12/2004	9A1	Nguyễn Tri Phương
2153	S002	NGUYỄN MINH CHÂU	24/01/2004	9A3	Thăng Long
2154	S003	TRẦN NGUYỄN KHÁNH LINH	20/06/2004	9A2	Thăng Long
2155	S004	NGUYỄN HÀ LINH	15/02/2004	9A3	Thăng Long
2156	S005	NGUYỄN KHÁNH LINH	21/09/2004	9A10	Giảng Võ
2157	S006	ĐINH BÌNH MINH	01/10/2004	9E	Thăng Long
2158	S007	TRẦN MINH QUÂN	16/02/2004	9A5	Giảng Võ
2159	S008	NGUYỄN PHÚC QUÂN	05/04/2004	9A5	Giảng Võ
2160	S009	NGUYỄN THỊ THANH	19/06/2004	9A2	Thăng Long
2161	S010	LÊ THANH VÂN	16/10/2004	9A3	Giảng Võ
2162	S011	NGUYỄN PHƯƠNG HÀ	01/02/2004		9 TTNC Bô
2163	S012	PHÙNG MINH HẰNG	15/05/2004		9 Vật Lại
2164	S013	TRẦN THU HIỀN	21/10/2004		9 Cẩm Lĩnh
2165	S014	ĐỖ TRỌNG NHẬT	25/01/2004		9 Thái Hòa
2166	S015	CHU UYÊN NHI	21/08/2004		9 Thái Hòa
2167	S016	NGUYỄN THỊ OANH	06/07/2004		9 Vật Lại
2168	S017	TRẦN PHAN HỒNG PHÚC	19/04/2004		9 Cổ Đô
2169	S018	PHAN MAI QUYÊN	24/01/2004		9 Phú Châu
2170	S019	DƯƠNG THỊ HOÀI THU	21/08/2004		9 Vạn Thắng
2171	S020	PHAN THỊ NGỌC TÚ	12/12/2004		9 Thái Hòa
2172	S021	NGUYỄN GIA QUỲNH ANH	15/01/2004	9A3	Minh Khai
2173	S022	LÊ THỊ THANH BÌNH	02/10/2004	9A6	Phú Diễn
2174	S023	NGUYỄN TÙNG THẢO CHI	06/03/2004	9A6	Xuân Đình
2175	S024	BÙI LÃ THÙY DƯƠNG	29/09/2004	9E	Cổ Nhuế 2
2176	S025	ĐINH THÁI THANH HƯƠNG	12/01/2004	9A1	Phúc Diễn
2177	S026	KIM BÌNH HUY	28/08/2004	9A3	Minh Khai
2178	S027	VŨ THỊ HỒNG NGỌC	31/01/2004	9A1	Thượng Cát
2179	S028	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	10/01/2004	9A3	Minh Khai
2180	S029	CHU THỊ THÙY TRANG	24/01/2004	9A1	Tây Tựu
2181	S030	HOÀNG TƯỜNG VY	24/01/2004	9G	Cổ Nhuế 2
2182	S031	NGUYỄN VĂN ANH	20/02/2004	9E	Hà Nội - Amsterdam
2183	S032	LÊ KHÁNH BẰNG	26/11/2004	9D	Hà Nội - Amsterdam
2184	S033	NGUYỄN HIỀN CHI	20/03/2005	8A	Hà Nội - Amsterdam
2185	S034	LÊ KHÁNH CHI	11/07/2004	9A4	Dịch Vọng
2186	S035	PHẠM YẾN CHI	16/12/2004	9A5	Dịch Vọng
2187	S036	HOÀNG THỊ THÙY DUNG	27/02/2004	9A3	Cầu Giấy
2188	S037	ĐỖ THỊ THÙY DƯƠNG	14/08/2004	9D	Hà Nội - Amsterdam
2189	S038	BẠCH HUY DƯƠNG	12/11/2004	9E	Lê Quý Đôn
2190	S039	VŨ HƯƠNG GIANG	08/11/2004	9A5	Nguyễn Tất Thành
2191	S040	VƯƠNG THANH HƯƠNG	13/10/2004	9E	Hà Nội - Amsterdam
2192	S041	NGUYỄN HƯƠNG HUYỀN	08/08/2004	9C	Hà Nội - Amsterdam
2193	S042	NGUYỄN BẢO KHÁNH	12/05/2004	9D	Hà Nội - Amsterdam
2194	S043	NGUYỄN TÙNG LÂM	13/03/2004	9C	Hà Nội - Amsterdam
2195	S044	PHẠM NGỌC DIỆU LINH	09/01/2004	9D	Hà Nội - Amsterdam

2196	S045	NGUYỄN HÀ TRANG LINH	23/04/2004	9A4	Nguyễn Tất Thành
2197	S046	ĐẶNG QUỲNH MAI	05/06/2004	9A7	Yên Hòa
2198	S047	TRIỆU YẾN PHƯƠNG	09/04/2004	9E	Hà Nội - Amsterdam
2199	S048	TRẦN HỮU THÀNH	04/03/2004	9B	Hà Nội - Amsterdam
2200	S049	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	23/02/2004	9A3	Nam Trung Yên
2201	S050	LÊ THỦY TIỀN	04/03/2004	9C	Hà Nội - Amsterdam
2202	S051	TRẦN NGỌC TRANG	03/01/2004	9A5	Cầu Giấy
2203	S052	NGUYỄN THÀNH TRUNG	19/03/2004	9A6	Cầu Giấy
2204	S053	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	25/07/2004	9	Ngô Sỹ Liên
2205	S054	NGUYỄN THỊ NGỌC HÀ	06/09/2004	9	Ngô Sỹ Liên
2206	S055	NGUYỄN THU HƯƠNG	23/01/2004	9	Phú Nam An
2207	S056	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	04/08/2004	9	Văn Võ
2208	S057	NGUYỄN THỊ HUYỀN	24/10/2004	9	Hoàng văn Thụ
2209	S058	LÊ THỊ THỦY LINH	02/03/2004	9	Ngọc Hòa
2210	S059	TRẦN THỊ HỒNG NHUNG	11/02/2004	9	Lương Mỹ
2211	S060	VŨ THỊ KHÁNH NINH	13/03/2004	9	Trung Hòa
2212	S061	NGUYỄN THỊ KIM THU	13/02/2004	9	Ngô Sỹ Liên
2213	S062	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	08/08/2004	9	Xuân Mai B
2214	S063	TRẦN THỊ PHƯƠNG ANH	24/01/2004	9	Thọ An
2215	S064	NGUYỄN ĐĂNG NGỌC BẢO	20/10/2004	9	Đan Phượng
2216	S065	NGUYỄN THỊ MỸ DUYỀN	25/12/2004	9	Liên Hồng
2217	S066	NGUYỄN THỊ DUYỀN	07/02/2004	9	Liên Hà
2218	S067	HOÀNG NGUYỄN HUY HOÀNG	27/02/2004	9	Thọ An
2219	S068	NGUYỄN THỊ THANH THANH HUYỀN	12/05/2004	9	Liên Hồng
2220	S069	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	22/05/2004	9	Phượng Đình
2221	S070	LÊ THỊ MINH NGUYỆT	05/08/2004	9	Thọ An
2222	S071	NGUYỄN ANH THU	15/06/2004	9	Liên Hồng
2223	S072	NGUYỄN THỊ HOÀI THƯƠNG	28/06/2004	9	Trung Châu
2224	S073	NGUYỄN MỸ ANH	22/03/2004	9A1	Nguyễn Huy Tưởng
2225	S074	NGUYỄN THỊ YẾN CHÂU	06/12/2004	9A	Nam Hồng
2226	S075	NGÔ THỊ THU HÀ	26/03/2004	9A	Liên Hà
2227	S076	NGUYỄN MINH KHÁNH	06/08/2004	9A1	Nguyễn Huy Tưởng
2228	S077	TRẦN THỊ NGỌC MAI	29/05/2004	9A	Việt Hùng
2229	S078	NGUYỄN PHI NHẬT	08/07/2004	9A1	Nguyễn Huy Tưởng
2230	S079	LÊ TRẢNG QUYẾT	28/12/2004	9A1	Nguyễn Huy Tưởng
2231	S080	DƯƠNG THỊ THẢO	11/12/2004	9A	Nam Hồng
2232	S081	PHẠM THỊ THÙY TRANG	05/01/2004	9B	Tiên Dương
2233	S082	DƯƠNG ANH TÚ	28/06/2004	9A1	Nguyễn Huy Tưởng
2234	S083	NGUYỄN HIỀN ANH	26/11/2004	9A5	Lý Th Kiệt
2235	S084	PHAN MINH ANH	08/06/2004	9A0	Đồng Đa
2236	S085	NGUYỄN MINH ANH	13/11/2004	9A2	Kh Thượng
2237	S086	ĐÀO HẢI HÙNG	21/08/2004	9A0	Đồng Đa
2238	S087	NGUYỄN TUẤN HUY	14/04/2004	9A2	Đồng Đa
2239	S088	TRẦN ĐỨC LỘC	05/05/2004	9A3	Phượng Mai
2240	S089	ĐỖ HẠNH LY	28/01/2004	9A0	Nguyễn Trường Tộ
2241	S090	LÊ TRẦN LÊ NA	28/07/2004	9NK	Bể Văn Đàn
2242	S091	NGUYỄN THANH SÁNG	10/12/2004	9A1	Đồng Đa
2243	S092	LÊ MỸ TÂM	07/02/2004	9V1	Bể Văn Đàn
2244	S093	NGUYỄN VĂN ĐỨC	24/09/2004	9B	Dương Xá
2245	S094	NGUYỄN KHÁNH HUYỀN	24/09/2004	9A	Văn Đức

2246	S095	TRƯƠNG KHÁNH LINH	20/10/2004	9A	Dương Quang
2247	S096	ĐỖ THUY LINH	22/06/2004	9E	Đa Tôn
2248	S097	LUU KHÁNH LINH	17/08/2004	9E	TT Trâu Quý
2249	S098	BÙI THỊ THUY LINH	30/07/2004	9E	Kim Sơn
2250	S099	NGUYỄN QUỲNH NGA	16/06/2004	9A	Đặng Xá
2251	S100	NGUYỄN THỊ THANH NHÀN	03/04/2004	9A	Đặng Xá
2252	S101	PHẠM HỒNG NHUNG	24/01/2004	9B	Dương Xá
2253	S102	MAI LÂM SƠN	17/12/2004	9A	Đa Tôn
2254	S103	PHẠM QUỐC ANH	17/09/2004	9B8	Lê Lợi
2255	S104	LÃ PHƯƠNG ANH	04/01/2004	9A4	Nguyễn Trãi
2256	S105	NGUYỄN HƯỚNG GIANG	12/04/2004	9B3	Lê Lợi
2257	S106	ĐẶNG THỊ HẰNG	12/10/2004	9A1	Dương Nội
2258	S107	MAI THỊ THANH HẰNG	28/01/2004	9A1	Phú Lương
2259	S108	LÊ THỊ KHÁNH LY	07/07/2004	9C	Yên Nghĩa
2260	S109	NGUYỄN THỊ MINH NGỌC	18/06/2004	9A2	Lê Hồng Phong
2261	S110	PHẠM HẠNH NGUYỄN	25/03/2004	9A1	Văn Quán
2262	S111	TRỊNH PHÚC TÂM	27/02/2004	9B1	Lê Lợi
2263	S112	ĐOÀN THANH TRANG	26/10/2004	9A1	Phú Lương
2264	S113	QUÁCH MINH ANH	12/08/2004	9E	Quỳnh Mai
2265	S114	LÊ VŨ HÒA ANH	30/10/2004	9D	Ngô Quyền
2266	S115	NGUYỄN KIM CHI	30/07/2004	9A	Lê Ngọc Hân
2267	S116	LÊ HOÀNG HỮU ĐỨC	13/06/2004	9A	Vĩnh Tuy
2268	S117	VŨ ĐỨC DUY	29/01/2004	9A3	Nguyễn Đình Chiểu
2269	S118	ĐẶNG THỊ MỸ HẠNH	01/11/2004	9A2	Vinschool
2270	S119	LÊ TRUNG HIỆU	25/04/2004	9D	Vân Hồ
2271	S120	PHẠM NGỌC KHUÊ	11/01/2004	9A1	Lương Yên
2272	S121	VŨ BẢO MINH	15/09/2004	9H	Lê Ngọc Hân
2273	S122	ĐỖ ANH THÁI	21/08/2004	9B	Ngô Quyền
2274	S123	NGUYỄN THU TRANG	04/02/2004	9A1	Ng Phong Sắc
2275	S124	VŨ THỊ NGỌC ÁNH	24/02/2004	9A	Vân Côn
2276	S125	NGUYỄN THỊ DUYỀN	08/09/2004	9A	Vân Côn
2277	S126	TRẦN THỊ BÍCH HẠNH	29/04/2004	9A	Đông La
2278	S127	NGUYỄN THỊ THUY LINH	04/08/2004	9A	Vân Côn
2279	S128	NGUYỄN THỊ XUÂN MAI	26/06/2004	9E	An Thượng
2280	S129	PHAN HIỀN NGỌC	12/10/2004	9B	Thị trấn Trạm Trôi
2281	S130	NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG	25/07/2004	9A	Dương Liễu
2282	S131	NGUYỄN THỊ HUYỀN THƯ	23/06/2004	9A	Vân Côn
2283	S132	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG	16/07/2004	9B	Vân Côn
2284	S133	NGUYỄN TỔ UYÊN	08/11/2004	9A	Thị trấn Trạm Trôi
2285	S134	NGUYỄN HOÀNG ANH	18.03.2004	9A2	Ngô Sĩ Liên
2286	S135	BÙI MINH ANH	06.01.2004	9A2	Ngô Sĩ Liên
2287	S136	TRƯƠNG DIỆP ANH	26.07.2004	9A9	Ngô Sĩ Liên
2288	S137	NGUYỄN MINH ANH	21.11.2004	9K2	Trung Vương
2289	S138	HÀU LINH CHI	19.10.2004	9A1	Ngô Sĩ Liên
2290	S139	VŨ PHẠM MINH HÀ	29.01.2004	9H	Trung Vương
2291	S140	ĐẶNG QUỐC HUY	28.12.2004	9A4	Ngô Sĩ Liên
2292	S141	KIM TIỀN NƯỞNG	29.11.2004	9H2	Trung Vương
2293	S142	VŨ ANH THƯ	30.01.2004	9K2	Trung Vương
2294	S143	TRẦN DUY TÙNG	16.07.2004	9H	Trung Vương
2295	S144	NGUYỄN PHAN MINH ANH	03/12/2004	9A1	Hoàng Liệt

2296	S145	PHAN CẨM HỒNG	15/05/2004	9A1	Hoàng Liệt
2297	S146	VŨ NGUYỄN ĐIỀU LINH	18/03/2004	9E	Tân Định
2298	S147	HOÀNG KHÁNH LINH	01/11/2004	9G	Tân Định
2299	S148	PHẠM NGUYỄN HIỀN MAI	18/08/2004	9A1	Tân Mai
2300	S149	NGUYỄN VĂN ĐỨC MẠNH	23/06/2004	9A1	Tân Mai
2301	S150	DƯƠNG TRANG MY	13/05/2004	9A1	Tân Mai
2302	S151	TRIỆU HẢI MINH PHONG	14/08/2004	9A1	Tân Mai
2303	S152	ĐỖ NHƯ QUỲNH	18/04/2004	9G	Tân Định
2304	S153	NGUYỄN THU TRANG	25/03/2004	9A7	Hoàng Liệt
2305	S154	PHẠM HOÀNG ANH	30/04/2004	9 A3	Ngọc Lâm
2306	S155	NGUYỄN THỊ NINH GIANG	24/10/2004	9 A2	Gia Thụy
2307	S156	NGÔ VĂN HẢI	06/08/2004	9C	Cự Khối
2308	S157	PHAN NAM HẢI	20/09/2004	9A	Ái Mộ
2309	S158	VŨ MAI HUYỀN	15/10/2004	9 C	Ngô Gia Tự
2310	S159	BÙI DUY KIẾT	27/02/2004	9 A7	Gia Thụy
2311	S160	NGUYỄN ĐỨC MINH	17/08/2004	9 D	Ngô Gia Tự
2312	S161	VŨ BẢO NGÂN	26/01/2004	9 A1	Sài Đồng
2313	S162	NGUYỄN THỊ TÂM	08/10/2004	9 A5	Ngọc Lâm
2314	S163	LÊ THANH TÙNG	01/11/2004	9 A5	Gia Thụy
2315	S164	NGUYỄN THỊ LAN ANH	29/07/2004	9A2	TrungVương
2316	S165	LƯU VŨ NGỌC ÁNH	30/06/2004	9A4	TrungVương
2317	S166	NGUYỄN THANH CẢNH	31/05/2004	9A	Mê Linh
2318	S167	ĐẶNG QUANG ĐỨC	09/03/2004	9A4	TrungVương
2319	S168	NGUYỄN HẠNH MINH KHANH	10/07/2004	9A1	TrungVương
2320	S169	ĐỖ HỒNG LIÊN	22/06/2004	9A3	TrungVương
2321	S170	NGUYỄN CÔNG MINH	11/03/2004	9A2	TrungVương
2322	S171	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	26/02/2004	9E	Phạm Hồng Thái
2323	S172	NGUYỄN HUY THỊNH	27/10/2004	9A3	TrungVương
2324	S173	VŨ THỊ THUY TRANG	23/09/2004	9D	Tiến Thịnh
2325	S174	BÙI THỊ NGỌC ANH	07/01/2004	9A1	Hương Sơn
2326	S175	NGUYỄN THỊ KIỀU DIỄM	18/05/2004	9C	Phúc Lâm
2327	S176	NGÔ KHƯƠNG DUY	26/10/2004	9A2	Tuy Lai
2328	S177	NGUYỄN MINH HIẾU	26/01/2004	9A2	Hương Sơn
2329	S178	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	31/08/2004	9B	Xuy Xá
2330	S179	LÂM THANH HUYỀN	15/12/2004	9C	Phúc Lâm
2331	S180	NGUYỄN HỒNG MINH	12/10/2004	9A	Xuy Xá
2332	S181	ĐINH THỊ KIM OANH	25/09/2004	9A1	Lê Thanh
2333	S182	LẠI THỊ THU PHƯƠNG	05/03/2004	9A2	Hương Sơn
2334	S183	PHẠM ANH VŨ	04/04/2004	9A3	Hương Sơn
2335	S184	HOÀNG HUY ANH	14/06/2004	9C2	Đoàn Thị Diễm
2336	S185	NGUYỄN THẢO ANH	21/08/2004	9C5	Đoàn Thị Diễm
2337	S186	CAO VIỆT BẮC	13/05/2004	9A2	Đại Mỗ
2338	S187	BÙI CẨM HÀ	25/01/2004	9M2	Marie Curie
2339	S188	NGUYỄN THÁI HÒA	06/12/2004	9T1	Đoàn Thị Diễm
2340	S189	NGUYỄN PHAN NGỌC LINH	23/10/2004	9C6	Đoàn Thị Diễm
2341	S190	NGUYỄN TRỌNG NHÂN	27/04/2004	9C3	Đoàn Thị Diễm
2342	S191	ĐẶNG LÂM YẾN NHI	13/10/2004	9I2	Marie Curie
2343	S192	VŨ HÀ TÂM	09/01/2004	9A5	Mễ Trì
2344	S193	PHẠM HẢI THO	07/11/2004	9T3	Đoàn Thị Diễm
2345	S194	NGUYỄN XUÂN AN	23/01/2004	9A1	Trần Phú

2346	S195	ĐỖ QUANG AN	17/08/2004	9A3	Trần Phú
2347	S196	NGUYỄN VĂN GIA BẢO	22/05/2004	9B	Tân Dân
2348	S197	HOÀNG MINH ĐIỀN	28/06/2004	9A	Tân Dân
2349	S198	NGUYỄN TRƯỜNG GIANG	27/11/2004	9B	Tân Dân
2350	S199	TRẦN HẠ GIANG	30/06/2004	9A3	Trần Phú
2351	S200	NGUYỄN QUANG KHAI	11/03/2004	9A	Văn Nhân
2352	S201	TRẦN NHẬT LÊ	05/06/2004	9A2	Trần Phú
2353	S202	PHẠM THỊ BÍCH NGỌC	29/12/2004	9B	Tân Dân
2354	S203	HOÀNG HIỀN TRANG	18/12/2004	9A1	Trần Phú
2355	S204	TRẦN MẠNH CUỒNG	02/03/2004	9A	Vân Phúc
2356	S205	VŨ HỒNG ĐĂNG	18/09/2004	9A6	Phụng Thượng
2357	S206	CAO THỊ HƯƠNG GIANG	09/06/2004	9B	Thượng Cốc
2358	S207	NGUYỄN NGỌC KHÔI	03/01/2004	9C	Sen Chiểu
2359	S208	NGUYỄN THỊ MỸ LỆ	31/08/2004	9C	Long Xuyên
2360	S209	NGUYỄN MAI LINH	31/08/2004	9A6	Phụng Thượng
2361	S210	NGUYỄN VĂN NAM	14/09/2004	9A	Thanh Đa
2362	S211	HỒ THỊ THU THẢO	14/01/2004	9A	Hát Môn
2363	S212	NGUYỄN THỊ ANH TUYẾT	27/10/2004	9A1	Thọ Lộc
2364	S213	NGUYỄN KIỀU YẾN VY	10/01/2004	9A1	Thị Trấn PT
2365	S214	NGUYỄN NGỌC ÁNH	25/02/2004	9A	Hòa Thạch
2366	S215	NGUYỄN HỮU KHAI	23/02/2004	9B	Ngọc Liệp
2367	S216	TẠ THỊ THANH LAM	16/07/2004	9A	Sài Sơn
2368	S217	HOÀNG MỸ LỆ	07/02/2004	9A	Hòa Thạch
2369	S218	PHÙNG KHÁNH LINH	29/03/2004	9A	Hòa Thạch
2370	S219	NGUYỄN THỊ LỰA	06/01/2004	9A	Tân Phú
2371	S220	NGUYỄN CHÍ THÀNH	10/09/2004	9A	Nghĩa Hương
2372	S221	NGUYỄN THỊ THANH THẢO	23/11/2004	9C	Tuyết Nghĩa
2373	S222	TRỊNH THỊ THANH THẢO	21/10/2004	9A	Hòa Thạch
2374	S223	NGUYỄN NGỌC YẾN	04/01/2004	9A	Tân Phú
2375	S224	PHẠM ĐỨC CƯỜNG	13/07/2004	9A	Thị Trấn
2376	S225	NGUYỄN HOÀNG HÀ	01/02/2004	9A	Nam Sơn
2377	S226	NGUYỄN MINH HIẾU	15/04/2004	9C	Trung Giã
2378	S227	NGUYỄN MINH HƯƠNG	22/04/2004	9A	Nam Sơn
2379	S228	NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN	25/09/2004	9A	Phù Linh
2380	S229	NGUYỄN THỊ KHÁNH LINH	26/05/2004	9A	Tiên Dược
2381	S230	TRẦN THỊ CẨM LY	19/06/2004	9C	Hiền Ninh
2382	S231	LÊ THẢO NGUYỄN	18/12/2004	9A1	Nguyễn Du
2383	S232	NGUYỄN QUANG SÁNG	21/08/2004	9D	Việt Long
2384	S233	NGUYỄN MẠNH TUẤN	30/09/2004	9A	Minh Phú
2385	S234	TRẦN MINH ĐẠT	22/11/2004	9A	Đông Thái
2386	S235	TRẦN HUY ĐẠT	05/02/2004	9D	Xuân La
2387	S236	NGHIÊM THUỶ DƯƠNG	20/07/2004	9A1	Chu Văn An
2388	S237	LÊ ĐỨC DUY	12/01/2004	9A11	Chu Văn An
2389	S238	PHƯƠNG THÙY LINH	22/10/2004	9B	Xuân La
2390	S239	NGUYỄN THỊ MINH NGỌC	09/04/2004	9A2	Chu Văn An
2391	S240	SÂM THỂ PHƯƠNG	29/07/2004	9A	Đông Thái
2392	S241	VŨ GIA THIÊN	09/06/2004	9A	Đông Thái
2393	S242	ĐOÀN NGUYỄN MAI TRANG	15/10/2004	9A10	Chu Văn An
2394	S243	PHẠM THANH TỬ	09/06/2004	9B	Xuân La
2395	S244	CẦN THỊ QUỲNH ANH	21/04/2004	9A	Thạch Thất

2396	S245	CẦN THỊ PHƯƠNG ANH	01/12/2004	9B	Kim Quan
2397	S246	NGUYỄN THÙY DƯƠNG	08/10/2004	9A	Thạch Thất
2398	S247	NGUYỄN THÀNH DƯƠNG	27/04/2004	9B	Thạch Thất
2399	S248	NGUYỄN THU HƯƠNG	16/02/2004	9A	Thạch Thất
2400	S249	ĐẶNG CAO HUY	20/01/2002	9B	Thạch Thất
2401	S250	CẦN PHƯƠNG NAM	11/06/2004	9B	Thạch Thất
2402	S251	TẠ ĐỨC TRỌNG	01/01/2004	9A	Thạch Thất
2403	S252	TỬ QUỐC TUẤN	06/05/2004	9A	Đồng Trúc
2404	S253	NGUYỄN KIM TUYẾN	06/04/2004	9B	Thạch Thất
2405	S254	NGUYỄN VĂN BẢO	08/01/2004	9A	Cao Viên
2406	S255	LÊ THỊ NGỌC CHÂM	29/08/2004	9A6	Phương Trung
2407	S256	NGUYỄN ĐỨC ĐĂNG DƯƠNG	08/12/2004	9A1	Ng.Trực-TTKB
2408	S257	BÙI THÙY GIANG	13/01/2004	9A	Cao Dương
2409	S258	NGUYỄN THỊ THU HUYỀN	08/04/2004	9A	Dân Hòa
2410	S259	PHẠM THỊ LY	15/07/2004	9A7	Phương Trung
2411	S260	NGUYỄN THỊ OANH	17/09/2004	9A	Bích Hòa
2412	S261	NGUYỄN THỊ BÍCH PHƯƠNG	24/12/2004	9A	Bích Hòa
2413	S262	NGUYỄN MINH PHƯƠNG	03/07/2004	9A	Bích Hòa
2414	S263	NGUYỄN THỊ CẨM TÚ	08/07/2004	9A3	Ng.Trực-TTKB
2415	S264	PHẠM QUANG ANH	14/03/2004	9	Chu Văn An
2416	S265	NGUYỄN LAN ANH	05/03/2004	9	Chu Văn An
2417	S266	HÀ VŨ PHƯƠNG ANH	13/08/2004	9	Tứ Hiệp
2418	S267	NGUYỄN NGỌC ÁNH	12/01/2004	9	Đồng Mỹ
2419	S268	TRẦN XUÂN BÁCH	06/07/2004	9	Chu Văn An
2420	S269	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	14/12/2004	9	Đồng Mỹ
2421	S270	LƯU VIỆT HÙNG	30/07/2004	9	TT Văn Điển
2422	S271	TRẦN THỊ MINH KHUÊ	17/07/2004	9	Đồng Mỹ
2423	S272	ĐẶNG THỊ THUỶ LINH	19/12/2004	9	Ngũ Hiệp
2424	S273	PHẠM ANH THƯ	13/10/2004	9	Chu Văn An
2425	S274	NGUYỄN TÂM ANH	03/11/2004	9C4	Archimedes Academy
2426	S275	NGUYỄN THỊ NGUYỆT ANH	15/07/2004	9A1	Thanh Xuân Nam
2427	S276	HỒ TIẾN ĐẠT	26/08/2004	9C4	Archimedes Academy
2428	S277	NGUYỄN HOÀNG HIỆP	21/07/2004	9A5	Thanh Xuân Nam
2429	S278	PHẠM QUỲNH HƯƠNG	14/12/2005	8A0	Ngôi Sao Hà Nội
2430	S279	NGUYỄN THÀNH LONG	07/07/2004	9C4	Archimedes Academy
2431	S280	NGUYỄN BẢO NHI	30/01/2004	9C4	Archimedes Academy
2432	S281	ĐOÀN QUỲNH THƠ	19/04/2004	9A5	Nhân Chính
2433	S282	ĐÀO HÀ TRANG	30/08/2004	9A1	Kim Giang
2434	S283	PHAN HÀ VÂN TRANG	08/04/2004	9A1	Thanh Xuân
2435	S284	HÀ THU HẰNG	01/11/2004	9C	Đường Lâm
2436	S285	TRƯƠNG THỊ HUYỀN HẠNH	02/02/2004	9A	Đường Lâm
2437	S286	HÀ THUY HIỀN	29/01/2004	9B	Đường Lâm
2438	S287	PHÙNG PHƯƠNG MAI	12/11/2004	9A1	Thanh Mỹ
2439	S288	NGUYỄN KIỀU MINH	26/04/2004	9A2	Trung Sơn Trầm
2440	S289	NGUYỄN HÀ MY	22/07/2004	9A2	Sơn Tây
2441	S290	NGUYỄN ÁNH NGỌC	21/07/2004	9A2	Sơn Đông
2442	S291	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	01/09/2004	9B	Cổ Đông
2443	S292	TRỊNH MINH THUẬN	25/06/2004	9A3	Trung Sơn Trầm
2444	S293	ĐẶNG VĂN TOÀN	18/07/2004	9A2	Sơn Đông
2445	S294	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	25/01/2004	9	Quất Động

2446	S295	NGUYỄN THỊ THU HÀ	07/06/2004	9	Thắng Lợi
2447	S296	VŨ QUANG HỌC	05/01/2004	9	Tô Hiệu
2448	S297	VŨ THỊ CẨM LY	24/11/2004	9	Minh Cường
2449	S298	TRẦN THỊ TRẢ MY	17/08/2004	9	Vân Tảo
2450	S299	PHẠM HOÀNG NGUYỄN	07/04/2004	9	Tô Hiệu
2451	S300	HỒ THỊ DIỄM QUỲNH	18/02/2004	9	Thắng Lợi
2452	S301	ĐỖ THỊ THANH	05/06/2004	9	Dũng Tiến
2453	S302	ĐỖ THỊ THU THẢO	25/04/2004	9	Tiền Phong
2454	S303	TRẦN XUÂN TRANG	08/03/2004	9	Hà Hồi
2455	S304	NGUYỄN THỊ NHẬT ANH	24/01/2004	9C	Nguyễn Thượng Hiền
2456	S305	NGUYỄN THẾ ĐẠT	07/06/2004	9C	Nguyễn Thượng Hiền
2457	S306	QUẢN QUYẾT ĐẠT	17/03/2004	9C	Nguyễn Thượng Hiền
2458	S307	CAO THÙY DUNG	06/04/2004	9C	Nguyễn Thượng Hiền
2459	S308	NGUYỄN TRUNG HOÀNG	22/12/2004	9C	Nguyễn Thượng Hiền
2460	S309	PHẠM THỊ TỔ HƯƠNG	07/01/2004	9C	Nguyễn Thượng Hiền
2461	S310	ĐỖ TIÊU NGUYỆT	06/04/2004	9C	Nguyễn Thượng Hiền
2462	S311	NGUYỄN THỊ NHI	14/05/2004	9A	Nguyễn Thượng Hiền
2463	S312	TRẦN NGỌC QUÂN	27/08/2004	9C	Nguyễn Thượng Hiền
2464	S313	DƯƠNG GIA THUY	05/01/2004	9C	Nguyễn Thượng Hiền
2465	A001	PHẠM NĂNG AN	04/12/2004	9A1	Nguyễn Tri Phương
2466	A002	BÙI ĐOÀN MỸ ANH	10/10/2004	9A12	Giảng Võ
2467	A003	NGUYỄN VŨ QUỲNH ANH	15/09/2004	9A9	Giảng Võ
2468	A004	HOÀNG MINH ANH	24/04/2004	9C	Thực Nghiệm
2469	A005	HOÀNG HẢI BÌNH	13/03/2004	9A7	Giảng Võ
2470	A006	NGUYỄN TÙNG CHI	06/02/2004	9A12	Giảng Võ
2471	A007	ĐỖ TUẤN HÙNG	14/05/2004	9A9	Thành Công
2472	A008	LÊ HỮU TUẤN KHANG	12/10/2004	9A11	Giảng Võ
2473	A009	THÁI DUY HOÀNG MINH	15/04/2004	9A1	Nguyễn Tri Phương
2474	A010	NGUYỄN THÀNH TRUNG	29/10/2004	9A	Phan Chu Trinh
2475	A011	NGUYỄN CHÂU ANH	14/01/2004	9	Tân Đà
2476	A012	TRẦN HOÀNG ANH	30/05/2004	9	Tân Đà
2477	A013	NGUYỄN QUANG HẢO	13/07/2004	9	Tân Đà
2478	A014	NGUYỄN QUANG HUY	08/11/2004	9	Phú Cường
2479	A015	PHÙNG THỊ KHÁNH LINH	09/06/2004	9	Phú Sơn
2480	A016	KHUẤT HUY MINH	24/09/2004	9	Tân Đà
2481	A017	TRẦN BAO NAM	04/05/2004	9	Tân Đà
2482	A018	TRẦN THỊ THU	29/10/2004	9	TTNC Bò&ĐC
2483	A019	VŨ THỊ TÚ TRANG	29/09/2004	9	Tân Đà
2484	A020	PHÙNG ANH TUẤN	13/10/2004	9	Tân Đà
2485	A021	HOÀNG MINH HẠNH	28/09/2004	9A2	Phú Diễn
2486	A022	BÙI TIẾN HIỆU	01/03/2004	9G2	Newton
2487	A023	PHẠM BẢO KHANH	11/11/2004	9G2	Newton
2488	A024	NGUYỄN MINH KHUÊ	10/09/2004	9G1	Newton
2489	A025	NGUYỄN LƯƠNG KIẾT	12/09/2003	9G1	Newton
2490	A026	TRẦN LÊ THUY LINH	13/12/2004	9A2	Pascal
2491	A027	NGUYỄN TRÚC NHẬT LINH	14/06/2004	9A7	Xuân Đình
2492	A028	NGUYỄN MINH NAM	18/02/2004	9G1	Newton
2493	A029	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	14/12/2004	9A3	Minh Khai
2494	A030	TRẦN NGỌC DIỆU VI	24/03/2004	9G1	Newton
2495	A031	HOÀNG THỊ TỔ ANH	24/03/2004	9A	Hà Nội - Amsterdam

2496	A032	ĐÀM GIA BẢO	25/02/2004	9A	Hà Nội - Amsterdam
2497	A033	VŨ GIA BÌNH	16/06/2004	9A7	Cầu Giấy
2498	A034	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	16/11/2004	9A7	Cầu Giấy
2499	A035	CHU MẠNH ĐỨC	25/09/2004	9A7	Cầu Giấy
2500	A036	TỔNG ANH DUY	13/11/2004	9E	Hà Nội - Amsterdam
2501	A037	NGUYỄN NGÂN HÀ	03/02/2004	9D	Hà Nội - Amsterdam
2502	A038	PHẠM TRẦN NHẬT HÀ	09/07/2004	9B	Hà Nội - Amsterdam
2503	A039	BÙI NGUYỄN NGÂN HÀ	12/12/2004	9D	Hà Nội - Amsterdam
2504	A040	NGUYỄN THÁI HÀ	01/09/2004	9A1	Cầu Giấy
2505	A041	NGUYỄN VIỆT HOÀNG	07/02/2004	9A	Hà Nội - Amsterdam
2506	A042	NGUYỄN TRẦN NGỌC KHÁNH	30/03/2004	9A4	Dịch Vọng Hậu
2507	A043	NGUYỄN BÁ KHIÊM	04/08/2004	9A6	Nguyễn Tất Thành
2508	A044	ĐẶNG TRẦN BẢO KHUÊ	03/11/2005	8D	Hà Nội - Amsterdam
2509	A045	ĐỖ BÌNH KIẾT	16/02/2004	9A	Hà Nội - Amsterdam
2510	A046	PHẠM KHÁNH LINH	05/01/2004	9D	Hà Nội - Amsterdam
2511	A047	LÊ PHẠM KHÁNH LINH	20/11/2004	9A	Hà Nội - Amsterdam
2512	A048				
2513	A049	LÊ PHƯƠNG LINH	24/08/2004	9A5	Cầu Giấy
2514	A050	PHẠM TUẤN NHẬT MINH	16/12/2004	9B	Hà Nội - Amsterdam
2515	A051	KHÚC TRÀ MY	06/11/2004	9D	Hà Nội - Amsterdam
2516	A052	VŨ MINH NGHĨA	23/04/2004	9D	Hà Nội - Amsterdam
2517	A053	TRẦN THỦY QUỲNH	06/04/2005	9A7	Nghĩa Tân
2518	A054	VŨ THIÊN THÁI	28/04/2004	9D	Hà Nội - Amsterdam
2519	A055	NGUYỄN ANH THU	18/06/2004	9A5	Cầu Giấy
2520	A056	NGUYỄN HỮU MINH TÙNG	23/07/2004	9E	Lê Quý Đôn
2521	A057	NGUYỄN THỊ MINH ÁNH	29/03/2004	9	Ngô Sỹ Liên
2522	A058	TRỊNH MINH ĐỨC	08/01/2004	9	Ngô Sỹ Liên
2523	A059	PHAN ĐỨC HÙNG	10/10/2004	9	Ngô Sỹ Liên
2524	A060	DƯƠNG THU HƯƠNG	05/07/2004	9	Ngô Sỹ Liên
2525	A061	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	21/01/2004	9	Ngô Sỹ Liên
2526	A062	TRẦN XUÂN TRỌNG NGHĨA	09/04/2004	9	Ngọc Hòa
2527	A063	NGUYỄN HOÀNG PHÚC	10/11/2004	9	Xuân Mai A
2528	A064	PHÙNG XUÂN CHIẾN THẮNG	10/05/2004	9	Ngô Sỹ Liên
2529	A065	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	04/01/2004	9	Ngô Sỹ Liên
2530	A066	TRỊNH THU THẢO	15/08/2004	9	Ngọc Hòa
2531	A067	NGUYỄN THỊ NGỌC CHÂM	26/08/2004	9	Tân Hội
2532	A068	QUÁCH HƯƠNG GIANG	27/09/2004	9	Tân Lập
2533	A069	NGUYỄN NGỌC HÀ	04/11/2004	9	Đan Phượng
2534	A070	NGUYỄN KHÁNH LINH	11/01/2004	9	Lương Thế Vinh
2535	A071	NGUYỄN THỊ KHÁNH LY	30/07/2004	9	Tân Lập
2536	A072	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NHUNG	08/01/2004	9	Tân Hội
2537	A073	NGUYỄN QUÝ TUẤN	25/10/2004	9	Lương Thế Vinh
2538	A074	NGUYỄN THẢO VÂN	08/09/2004	9	Liên Hồng
2539	A075	TẠ HỒNG VÂN	13/10/2004	9	Lương Thế Vinh
2540	A076	DƯƠNG HỒNG VÂN	25/12/2004	9	Tân Hội
2541	A077	NGUYỄN ĐỨC AN	11/01/2004	9B	Đông Hội
2542	A078	TRẦN NGỌC VIỆT ANH	24/11/2004	9A5	Nguyễn Huy Tưởng
2543	A079	LÊ NGUYỄN NGỌC HẢO	12/03/2004	9A	Thị Trấn
2544	A080	LÊ XUÂN KHOA	16/07/2004	9A5	Nguyễn Huy Tưởng
2545	A081	NGUYỄN KHÁNH LINH LINH	04/02/2004	9A5	Nguyễn Huy Tưởng

2546	A082	QUÁCH HOÀNG NAM	14/08/2004	9B	Thị Trấn
2547	A083	PHAN PHƯƠNG THẢO	18/03/2004	9A5	Nguyễn Huy Tường
2548	A084	LÊ PHƯƠNG THÙY	19/01/2004	9A5	Nguyễn Huy Tường
2549	A085	NGUYỄN ĐẶNG NGỌC YẾN	09/06/2004	9A5	Nguyễn Huy Tường
2550	A086	ĐINH HOÀNG YẾN	15/09/2004	9A	Thị Trấn
2551	A087	TRẦN DUY ANH	23/06/2004	9G	Thái Thịnh
2552	A088	NGUYỄN MINH CHÂU ANH	24/03/2004	9A10	Nguyễn Trường Tộ
2553	A089	NGUYỄN QUỲNH CHI	08/08/2004	9NK	Bê Văn Đàn
2554	A090	LÊ NHẬT HẠ	15/08/2004	9A0	Nguyễn Trường Tộ
2555	A091	LÊ GIA HÂN	11/11/2004	9A0	Đống Đa
2556	A092	NGÔ VIỆT HOÀNG	24/05/2004	9G	Thái Thịnh
2557	A093	NGUYỄN ĐỖ QUÝ LINH	05/01/2004	9A0	Nguyễn Trường Tộ
2558	A094	NGUYỄN KHÁNH LINH	05/11/2004	9A10	Nguyễn Trường Tộ
2559	A095	ĐÀO HẠNH TRANG	12/07/2004	9A2	Kh Thượng
2560	A096	NGUYỄN HOÀN VY	21/04/2004	9A0	Đống Đa
2561	A097	LÊ HỒNG ANH	20/09/2004	9G	TT Trâu Quỳ
2562	A098	THẠCH NGỌC ANH	19/07/2004	9B	Dương Hà
2563	A099	ĐÀO THỊ NGỌC ÁNH	06/05/2004	9A	Phù Đồng
2564	A100	VŨ NGỌC BẢO	29/09/2004	9B	TT Yên Viên
2565	A101	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	08/03/2004	9E	TT Trâu Quỳ
2566	A102	LÊ NGÂN HÀ	11/11/2004	9B	TT Yên Viên
2567	A103	TRẦN THỊ THU HIỀN	09/11/2004	9A	TT Yên Viên
2568	A104	PHẠM NGỌC MINH	08/03/2004	9G	TT Trâu Quỳ
2569	A105	PHẠM LÊ THÀNH	13/10/2004	9E	TT Trâu Quỳ
2570	A106	NGUYỄN THỊ THANH XUÂN	16/02/2004	9A	Phù Đồng
2571	A107	NGUYỄN THÙY CHI	01/11/2004	9B8	Lê Lợi
2572	A108	LƯƠNG HOÀNG DƯƠNG	21/08/2004	9B8	Lê Lợi
2573	A109	ĐẶNG NHẬT DUY	21/10/2004	9B4	Lê Lợi
2574	A110	DƯƠNG NGỌC KHÁNH	03/12/2004	9B8	Lê Lợi
2575	A111	NGUYỄN NGỌC LINH	02/05/2004	9B8	Lê Lợi
2576	A112	NGUYỄN LÊ LỘC	06/04/2004	9B8	Lê Lợi
2577	A113	HOÀNG ĐỨC NGHĨA	06/02/2004	9B8	Lê Lợi
2578	A114	LƯU VĂN PHÚ	23/11/2004	9B2	Lê Lợi
2579	A115	NGUYỄN PHÚ SƠN	10/09/2004	9B8	Lê Lợi
2580	A116	TRẦN THANH VÂN	22/02/2004	9B7	Lê Lợi
2581	A117	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG ANH	26/06/2004	9B1	Vinschool
2582	A118	LÊ NGỌC ANH	15/06/2004	9I	Tô Hoàng
2583	A119	THÂN QUANG BẢO	20/12/2004	9E	Lê Ngọc Hân
2584	A120	PHẠM THANH HẰNG	13/06/2004	9B1	Vinschool
2585	A121	NGUYỄN TRẦN MINH KHOA	23/09/2004	9A10	Vinschool
2586	A122	ĐÀM NGỌC LINH	16/08/2004	9A	Lê Ngọc Hân
2587	A123	NGÔ HẠNH NGUYỄN	06/08/2004	9B	Tô Hoàng
2588	A124	CÔNG XUÂN THÀNH	17/05/2004	9A	Lê Ngọc Hân
2589	A125	TỔNG PHƯƠNG THẢO	30/10/2004	9E	Quỳnh Mai
2590	A126	NGUYỄN HƯƠNG TRÀ	16/08/2004	9A5	Tây Sơn
2591	A127	NGUYỄN THÀNH AN	19/09/2004	9E	An Thượng
2592	A128	NGUYỄN NGỌC TÂM ANH	19/11/2004	9A	Nguyễn Văn Huyền
2593	A129	NGUYỄN HÀ TÚ ANH	22/03/2004	9A7	An Khánh
2594	A130	ĐẶNG NHẬT BÌNH	24/10/2004	9A6	An Khánh
2595	A131	NGUYỄN CHÂU GIANG	25/06/2004	9A	Nguyễn Văn Huyền

2596	A132	NGUYỄN THỊ BẢO LINH	31/07/2004	9A6	An Khánh
2597	A133	NGUYỄN TRÀ MY	26/10/2004	9A	Nguyễn Văn Huyền
2598	A134	NGUYỄN BÍCH NGÂN	09/08/2004	9A	Nguyễn Văn Huyền
2599	A135	CAO PHƯƠNG THẢO	13/09/2004	9A	Nguyễn Văn Huyền
2600	A136	NGUYỄN QUANG TRƯỜNG	12/06/2004	9C	Nguyễn Văn Huyền
2601	A137	PHẠM MINH ANH	13.3.2004	9A2	Ngô Sĩ Liên
2602	A138	NGUYỄN THÚY HẰNG	14.06.2004	9H2	Trung Vương
2603	A139	NGUYỄN NAM HOÀNG	07.01.2004	9A3	Ngô Sĩ Liên
2604	A140	PHAN TRƯỜNG ANH KHÔI	17.03.2004	9H	Trung Vương
2605	A141	NGUYỄN KHÁNH HẢI LINH	28.09.2004	9D	Nguyễn Du
2606	A142	LÊ QUỲNH NGA	22.2.2004	9A2	Ngô Sĩ Liên
2607	A143	NGUYỄN VŨ HÀ NGÂN	28.09.2004	9A2	Ngô Sĩ Liên
2608	A144	TRẦN UYÊN NHI	11.10.2003	9A	Hoàn Kiếm
2609	A145	TRỊNH BẢO PHÚC	14.04.2004	9K2	Trung Vương
2610	A146	ĐỖ MẠNH TRÍ	17.4.2004	9A10	Ngô Sĩ Liên
2611	A147	HÀ HOÀNG MAI ANH	27/07/2004	9A1	Hoàng Liệt
2612	A148	NGUYỄN HÙNG CUỒNG	02/04/2004	9A	Tân Định
2613	A149	TRẦN ANH ĐỨC	08/02/2004	9A1	Hoàng Liệt
2614	A150	VŨ TRỌNG HIẾU	21/07/2004	9E	Tân Định
2615	A151	QUẦN DIỄN HỮU	14/09/2004	9C	Tân Định
2616	A152	ĐOÀN ĐỨC HUY	13/11/2004	9E	Tân Định
2617	A153	NGUYỄN ĐĂNG MINH QUÂN	15/01/2004	9A1	Hoàng Liệt
2618	A154	TRỊNH CÔNG SƠN	27/04/2004	9E	Tân Định
2619	A155	ĐINH TÚ UYÊN	25/10/2004	9A1	Hoàng Liệt
2620	A156	TRẦN HỮU MINH VƯƠNG	24/08/2004	9C	Đại Kim
2621	A157	TRẦN DIỆP ANH	03/03/2004	9A	Phúc Lợi
2622	A158	PHẠM QUỲNH MAI	17/01/2004	9A3	Vinschool
2623	A159	NGUYỄN TỬ MINH	14/10/2004	9 B1	Vinschool
2624	A160	ĐẶNG KIM NGÂN	29/08/2004	9 C	Ái Mộ
2625	A161	HÀ HUY PHÚC	29/02/2004	9 A1	Ngọc Lâm
2626	A162	ĐÀO THỊ HÀ THANH	02/10/2004	9 A3	Ngọc Thụy
2627	A163	TRẦN HÀ THU	07/02/2004	9A	Ái Mộ
2628	A164	ĐÀO THIÊN MINH THY	14/09/2004	9 A2	Gia Thụy
2629	A165	NGUYỄN ĐỨC TOÀN	22/04/2004	9 A2	Gia Thụy
2630	A166	ĐINH VĂN THÀNH TRUNG	19/07/2004	9B1	Vinschool
2631	A167	TRẦN VIỆT ANH	10/04/2004	9A1	TrungVương
2632	A168	NGUYỄN QUỲNH ANH	05/02/2004	9A3	Kim Hoa
2633	A169	NGUYỄN MINH ÁNH	02/07/2004	9A2	TrungVương
2634	A170	NGUYỄN THÙY DƯƠNG	28/02/2004	9A2	TrungVương
2635	A171	HÀ MINH HẰNG	01/12/2004	9A2	TrungVương
2636	A172	HỒ ĐỨC LÂM	11/10/2004	9A2	TrungVương
2637	A173	NGÔ TÙNG LÂM	07/10/2004	9A	Thanh Lâm B
2638	A174	TRẦN KHÁNH LY	24/03/2004	9A1	TrungVương
2639	A175	PHAN LÊ THỂ MINH	25/10/2004	9A	Tiền Phong
2640	A176	LÊ THẢO NGUYỄN	01/11/2004	9A1	TrungVương
2641	A177	TRẦN TRẢ GIANG	02/06/2004	9A	Xuy Xá
2642	A178	NGUYỄN THỊ THANH LAM	26/08/2004	9A2	Hương Sơn
2643	A179	TRỊNH THỊ THÙY LINH	26/07/2004	9A2	Hương Sơn
2644	A180	PHẠM THỊ XUÂN MAI	05/10/2004	9A2	Hương Sơn
2645	A181	ĐỖ CÔNG MINH	04/03/2004	9A1	Lê Thanh

2646	A182	ĐINH THỊ TRANG NHUNG	27/10/2004	9A2	Hương Sơn
2647	A183	LÊ ĐÌNH THI	19/04/2004	9A	Xuy Xá
2648	A184	BÙI THỊ ANH THU	15/12/2004	9A2	Hương Sơn
2649	A185	NGUYỄN HUYỀN TRANG	03/05/2004	9A2	Hương Sơn
2650	A186	NGUYỄN PHÚC ĐOAN TRANG	11/10/2004	9A1	Tế Tiêu
2651	A187	NGUYỄN HUỆ PHƯƠNG ANH	27/10/2004	9C4	Đoàn Thị Điểm
2652	A188	LÊ KHÁNH NAM ANH	02/10/2004	9C4	Đoàn Thị Điểm
2653	A189	NGUYỄN TRỌNG HIỂU	08/06/2004	9P1	Marie Curie
2654	A190	HUTAPORN PRASERT KASEM	03/01/2004	9P1	Marie Curie
2655	A191	BÙI VĂN KHÁNH	29/08/2004	9C4	Đoàn Thị Điểm
2656	A192	NGUYỄN MAI NGÂN	29/01/2004	9C4	Đoàn Thị Điểm
2657	A193	NGUYỄN THỊ MINH NGỌC	28/08/2004	9C4	Đoàn Thị Điểm
2658	A194	TRẦN HUYỀN PHƯƠNG	12/01/2004	9C4	Đoàn Thị Điểm
2659	A195	LÊ ĐẶNG MINH PHƯƠNG	17/05/2004	9C3	Đoàn Thị Điểm
2660	A196	ĐẶNG THÁI NAM SƠN	01/08/2004	9C4	Đoàn Thị Điểm
2661	A197	NGUYỄN VIỆT ANH	30/03/2004	9B	Quang Lăng
2662	A198	LÊ NGUYỄN MINH ANH	18/12/2004	9A	Bạch Hạ
2663	A199	PHẠM YÊN CHI	26/08/2004	9B	Quang Lăng
2664	A200	PHAN THỦY DƯƠNG	02/02/2004	9A3	Trần Phú
2665	A201	ĐẶNG ĐỨC DUY	08/03/2004	9B	Quang Lăng
2666	A202	ĐỖ HƯƠNG GIANG	07/05/2004	9A4	Trần Phú
2667	A203	NGUYỄN MAI HUYỀN	10/12/2004	9A4	Trần Phú
2668	A204	NGUYỄN THỦY LINH	05/03/2004	9A2	Trần Phú
2669	A205	ĐOÀN NHẬT QUANG	29/08/2004	9A4	Trần Phú
2670	A206	NGUYỄN THỊ THANH THANH	05/01/2004	9A1	Trần Phú
2671	A207	KHUẤT TUẤN ANH	06/04/2004	9A1	Võng Xuyên
2672	A208	HÀ MINH ANH	28/06/2004	9A	Tích Giang
2673	A209	HOÀNG KIM DUYÊN	01/01/2004	9A1	Hiệp Thuận
2674	A210	VŨ BẢO KHÁNH	09/01/2004	9A6	Phụng Thượng
2675	A211	DƯƠNG TRÀ MY	27/10/2004	9A	Ngọc Tảo
2676	A212	PHẠM THANH THẢO	26/11/2004	9A1	Tam Thuần
2677	A213	LÊ ĐỨC THỊNH	13/04/2004	9A1	Võng Xuyên
2678	A214	KHUẤT THỊ QUỲNH TRANG	07/10/2004	9A1	Thọ Lộc
2679	A215	DƯƠNG THỊ TRANG	19/01/2004	9A6	Phụng Thượng
2680	A216	KHUẤT THỊ HẢI YẾN	18/04/2004	9A1	Võng Xuyên
2681	A217	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	04/03/2004	9B	Kiều Phú
2682	A218	ĐOÀN YÊN CHI	28/03/2004	9C	Kiều Phú
2683	A219	NGUYỄN THỊ DỊU	30/09/2004	9A	Kiều Phú
2684	A220	TRỊNH THỊ NGỌC HOÀN	26/05/2004	9A	Kiều Phú
2685	A221	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	22/10/2004	9C	Cần Hữu
2686	A222	NGUYỄN THỊ THANH MAI	02/03/2004	9C	Kiều Phú
2687	A223	TẠ BÍCH NGỌC	27/08/2004	9A	Kiều Phú
2688	A224	NGUYỄN THỊ TRANG NHUNG	20/12/2004	9B	Kiều Phú
2689	A225	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG	22/09/2004	9C	Kiều Phú
2690	A226	NGUYỄN HOÀNG QUỲNH XUÂN	19/01/2004	9A	Kiều Phú
2691	A227	ĐÀO NHẬT DUY ANH	12/01/2004	9A1	Nguyễn Du
2692	A228	VŨ PHƯƠNG ANH	14/09/2004	9A	Thanh Xuân
2693	A229	NGUYỄN THỦY DƯƠNG	16/01/2004	9B	Hiền Ninh
2694	A230	NGUYỄN MINH HẢI	25/05/2004	9A1	Nguyễn Du
2695	A231	NGUYỄN THỊ NGỌC HUYỀN	02/07/2004	9A	Thị Trấn

2696	A232	NGUYỄN DUY KHÁNH	02/01/2004	9A	Phú Minh
2697	A233	ĐÀO MAI LINH	09/03/2004	9C	Trung Giã
2698	A234	NGUYỄN THỊ THANH NGÂN	05/03/2004	9A	Thị Trấn
2699	A235	ĐỖ BẢO NGỌC	13/11/2004	9A	Tiên Dược
2700	A236	NGUYỄN THỊ THẢO VÂN	27/01/2004	9A	Phú Cường
2701	A237	NGUYỄN THỊ LÂM BĂNG	13/03/2004	9A1	Chu Văn An
2702	A238	MAI PHƯƠNG DUNG	22/04/2004	9A3	Chu Văn An
2703	A239	TÔ MINH DUY	09/01/2004	9A3	Chu Văn An
2704	A240	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	07/10/2004	9A3	Chu Văn An
2705	A241	NGUYỄN GIA LINH	24/07/2004	9A3	Chu Văn An
2706	A242	BÙI THANH MAI	07/08/2004	9A3	Chu Văn An
2707	A243	NGÔ XUÂN THANH	29/03/2004	9A1	Chu Văn An
2708	A244	VŨ MINH THU	20/12/2004	9A3	Chu Văn An
2709	A245	TẠ QUANG TÙNG	21/09/2004	9A3	Chu Văn An
2710	A246	NGUYỄN THỊ NHẢ VÂN	24/09/2004	9A3	Chu Văn An
2711	A247	NGUYỄN LINH CHI	12/10/2004	9A	Đại Đồng
2712	A248	VŨ HUY ĐĂNG	10/03/2004	9A	Đại Đồng
2713	A249	CHU MẠNH ĐỨC	31/07/2004	9A	Thạch Thất
2714	A250	NGUYỄN HƯƠNG GIANG	17/09/2004	9A	Thạch Thất
2715	A251	NGUYỄN GIA KHIÊM	02/12/2004	9B	Bình Phú
2716	A252	ĐẶNG THU QUYÊN	22/09/2004	9C	Thạch Hòa
2717	A253	KHUẤT THỊ HẠ THU	16/11/2004	9A	Đại Đồng
2718	A254	ĐỖ ANH THU	02/03/2004	9A	Thạch Thất
2719	A255	NGUYỄN THÙY TRANG	23/04/2004	9A	Thạch Thất
2720	A256	KIỀU HUYỀN TRANG	07/02/2004	9A	Đại Đồng
2721	A257	LÊ THỊ YẾN ANH	18/03/2004	9A	Hồng Dương
2722	A258	NGUYỄN THỊ KIM ANH	22/03/2004	9A	Cao Viên
2723	A259	LÃ THỊ HỒNG DIỆU	29/02/2004	9A1	Ng.Trực-TTKB
2724	A260	NGUYỄN ĐẶNG BẢO HÀ	20/08/2004	9A1	Ng.Trực-TTKB
2725	A261	NGUYỄN MINH HIẾU	29/07/2004	9A1	Ng.Trực-TTKB
2726	A262	HÀ LAN HƯƠNG	15/10/2004	9A1	Ng.Trực-TTKB
2727	A263	NGUYỄN MINH NGỌC	05/08/2004	9D	Bình Minh
2728	A264	HỒ ĐĂNG QUANG	16/07/2003	9	TH, IVS
2729	A265	PHẠM THỊ MINH TRANG	18/02/2004	9A1	Ng.Trực-TTKB
2730	A266	NGUYỄN THỊ BẢO VÂN	06/12/2004	9A2	Ng.Trực-TTKB
2731	A267	ĐOÀN THỊ VÂN ANH	06/08/2004	9	Chu Văn An
2732	A268	ĐẶNG XUÂN BÁCH	02/06/2004	9	Ngũ Hiệp
2733	A269	PHẠM TIẾN DŨNG	08/03/2004	9	Thanh Liệt
2734	A270	BÙI BẠCH DƯƠNG	25/08/2004	9	Thanh Liệt
2735	A271	LÊ NGUYỆT HÀ	15/12/2004	9	Chu Văn An
2736	A272	TRẦN MAI LINH HÀ	26/03/2004	9	Chu Văn An
2737	A273	VŨ HÀ LINH	10/02/2004	9	Chu Văn An
2738	A274	NGUYỄN HÀ LINH	07/09/2004	9	Chu Văn An
2739	A275	ĐẶNG ĐỨC MINH	24/08/2004	9	TT Văn Điển
2740	A276	NGUYỄN HOÀNG VIỆT	02/11/2004	9	Tứ Hiệp
2741	A277	PHAN THÀNH AN	20/03/2004	9A1	Archimedes Academy
2742	A278	LÊ NGỌC MỸ ANH	14/03/2004	9A1	Archimedes Academy
2743	A279	TRẦN GIA BÁCH	22/01/2004	9A0	Ngôi Sao Hà Nội
2744	A280	JOHN MARK PHẠM DACUSIN	07/09/2004	9A1	Archimedes Academy
2745	A281	DƯƠNG NGHIỆP DUY	29/09/2005	8A1	Archimedes Academy

2746	A282	PHẠM LÊ DUY	28/07/2004	9A0	Ngôi Sao Hà Nội
2747	A283	NGUYỄN PHƯƠNG NGÀ	11/03/2004	9A1	Archimedes Academy
2748	A284	TUẦN PHƯƠNG NGÀ	08/10/2004	9A1	Phan Đình Giót
2749	A285	CHU ANH THIÊN	28/06/2005	8B0	Ngôi Sao Hà Nội
2750	A286	NGÔ SƠN TÙNG	02/01/2004	9A1	Archimedes Academy
2751	A287	NGUYỄN MINH CHÂU	31/01/2004	9A2	Sơn Đông
2752	A288	ĐẶNG THỊ HƯƠNG GIANG	18/05/2004	9A	Ngô Quyền
2753	A289	HỒ VĂN TUẤN KIẾT	01/06/2004	9A2	Trung Sơn Trầm
2754	A290	HOÀNG NGỌC LINH	23/10/2004	9A2	Trung Sơn Trầm
2755	A291	CHU NHẬT LINH	11/11/2004	9A3	Sơn Tây
2756	A292	LÊ THỊ HẢI LY	17/12/2004	9A	Đường Lâm
2757	A293	TRẦN THẢO LY	06/09/2004	9A4	Sơn Tây
2758	A294	NGUYỄN PHƯƠNG MAI	16/11/2004	9A2	Trung Sơn Trầm
2759	A295	CAO HUYỀN NHUNG	29/11/2004	9A2	Trung Sơn Trầm
2760	A296	ĐỖ THUY TRANG	27/05/2004	9A2	Sơn Tây
2761	A297	NGUYỄN NGỌC CHÂU ANH	17/07/2004	9	Nguyễn Trãi A
2762	A298	LÊ PHƯƠNG ANH	01/10/2004	9	Nguyễn Trãi A
2763	A299	TRẦN THANH BÌNH	28/09/2004	9	Thắng Lợi
2764	A300	NGUYỄN THỊ DUYỀN	13/04/2004	9	Tân Minh
2765	A301	NGÔ THU HƯƠNG	04/02/2004	9	Vạn Điểm
2766	A302	NGUYỄN THÙY LINH	09/02/2004	9	Nghiêm Xuyên
2767	A303	NGHIÊM NGỌC QUỲNH	31/05/2004	9	Duyên Thái
2768	A304	LÊ THỊ THANH THẢO	24/02/2004	9	Nguyễn Trãi A
2769	A305	NGUYỄN ĐỨC TRUNG	03/08/2004	9	Nguyễn Trãi A
2770	A306	NGUYỄN NGỌC TRUNG	08/01/2004	9	Nguyễn Trãi A
2771	A307	LÊ TÚ ANH	15/08/2004	9A	Nguyễn Thượng Hiền
2772	A308	NGUYỄN ĐỨC ANH	25/12/2004	9A	Nguyễn Thượng Hiền
2773	A309	LÊ THỊ DUNG	11/08/2004	9A	Nguyễn Thượng Hiền
2774	A310	NGUYỄN THỊ KHÁNH LINH	25/10/2004	9A	Liên Bạt
2775	A311	ĐẶNG ĐỨC LỘC	03/10/2004	9B	Nguyễn Thượng Hiền
2776	A312	NGUYỄN DIỆU LY	25/01/2004	9A	Nguyễn Thượng Hiền
2777	A313	NGUYỄN THỊ THANH PHƯƠNG	03/05/2004	9A	Nguyễn Thượng Hiền
2778	A314	TRẦN NGUYỄN QUÂN	11/03/2004	9D	Nguyễn Thượng Hiền
2779	A315	LƯƠNG PHƯƠNG THẢO	13/12/2004	9A	Đồng Tân
2780	A316	CAO THU TRANG	22/11/2004	9A	Nguyễn Thượng Hiền
2781	N001	ĐỖ PHƯƠNG ANH	11/04/2004	9D	Thắng Long
2782	N002	NGUYỄN HOÀNG ANH	11/10/2005	8A4	Nguyễn Tri Phương
2783	N003	TRẦN MAI ANH	30/04/2004	9C	Thực Nghiệm
2784	N004	NGUYỄN THỊ CHÂU GIANG	20/01/2005	8A6	Thành Công
2785	N005	LÊ HÀ	03/11/2003	9C	Thực Nghiệm
2786	N006	LƯƠNG MINH HOA	30/06/2004	9A6	Thành Công
2787	N007	TRẦN KIM HOÀN	03/08/2003	9C	Thực Nghiệm
2788	N008	HOÀNG ĐỨC LONG	01/10/2003	9A9	Thành Công
2789	N009	HOÀNG LÊ HÀ PHƯƠNG	01/08/2005	8A9	Thành Công
2790	N010	BÙI KIM YẾN	25/10/2005	8A6	Thành Công
2791	N011	NGUYỄN HỒNG ANH	02/10/2004	9K	Lê Quý Đôn
2792	N012	VŨ ĐỨC HIỂU	28/08/2004	9P	Lê Quý Đôn
2793	N013	NGUYỄN QUANG HUY	05/09/2004	9P	Lê Quý Đôn
2794	N014	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	16/01/2004	9K	Lê Quý Đôn
2795	N015	TRẦN HÀ LINH	14/10/2004	9K	Lê Quý Đôn

2796	N016	NGUYỄN ĐIỀU LY	16/05/2005	8P	Lê Quý Đôn
2797	N017	NGUYỄN TRÀ MAI	20/09/2004	9P	Lê Quý Đôn
2798	N018	ĐINH THIÊN NGÀ	11/01/2004	9P	Lê Quý Đôn
2799	N019	NGUYỄN PHƯƠNG NGÂN	10/01/2004	9P	Lê Quý Đôn
2800	N020	TRƯƠNG MINH NGỌC	03/02/2004	9P	Lê Quý Đôn
2801	N021	HOÀNG MỸ AN	22/05/2004	9A1	Láng Thượng
2802	N022	NGÔ HOÀNG ANH	09/05/2004	8A4	Lý Th Kiệt
2803	N023	NGUYỄN TÚ ANH	01/12/2004	9A5	Lý Th Kiệt
2804	N024	NGUYỄN ĐIỀU ANH	11/02/2004	9A5	Lý Th Kiệt
2805	N025	NGUYỄN LÂM HOÀNG	12/09/2004	9A1	Phương Mai
2806	N026	NGÔ HOÀNG MAI	09/05/2005	8A4	Lý Th Kiệt
2807	N027	NGUYỄN THANH NGỌC	20/01/2005	8A4	Kh Thượng
2808	N028	NGÔ VĨNH NGỌC	03/07/2004	9A5	Kh Thượng
2809	N029	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	07/05/2004	9A5	Kh Thượng
2810	N030	NGUYỄN ĐỖ THUY TRANG	25/01/2004	9A1	Phương Mai
2811	N031	NGUYỄN NGỌC ANH	22/11/2004	9I	Tô Hoàng
2812	N032	TRỊNH NGỌC ANH	11/04/2004	9D	Tô Hoàng
2813	N033	HỒ THỊ THANH HẢI	19/08/2004	9B	Tô Hoàng
2814	N034	NGUYỄN LAN HƯƠNG	21/04/2004	9I	Tô Hoàng
2815	N035	PHẠM KHÁNH HUYỀN	13/12/2004	9B	Tô Hoàng
2816	N036	PHẠM ĐỨC KIÊN	20/06/2004	9A	Tô Hoàng
2817	N037	ĐÀM ĐIỀU LINH	27/07/2004	9I	Tô Hoàng
2818	N038	ĐỖ HOÀNG YẾN NHI	21/01/2004	9D	Tô Hoàng
2819	N039	NGUYỄN TIẾN PHÁT	15/12/2004	9B	Tô Hoàng
2820	N040	PHẠM ĐÌNH VŨ	11/06/2004	9D	Tô Hoàng
2821	N041	NGUYỄN LÊ PHƯƠNG ANH	10.09.2004	9A1	Ngô Sĩ Liên
2822	N042	VƯƠNG BẢO CHÂU	02.08.2004	9A1	Ngô Sĩ Liên
2823	N043	LÊ THỊ NGỌC DIỆP	18.6.2004	9A	Ngô Sĩ Liên
2824	N044	NGUYỄN THU GIANG	14.09.2004	9I1	Trung Vương
2825	N045	DOÃN THU HIỀN	22.06.2004	9A1	Ngô Sĩ Liên
2826	N046	NGÔ THANH HUYỀN	25.6.2004	9A	Ngô Sĩ Liên
2827	N047	NGUYỄN GIA LINH	23.12.2004	9I1	Trung Vương
2828	N048	NGUYỄN GIA NHI	23.12.2004	9I2	Trung Vương
2829	N049	TỬ LINH SAN	27.11.2004	9I2	Trung Vương
2830	N050	LÊ MỸ UYÊN	14.04.2004	9I1	Trung Vương
2831	N051	VŨ MAI ANH	07/09/2004	9C	Tân Định
2832	N052	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	20/01/2004	9G	Tân Định
2833	N053	HÀ HỒNG ANH	09/03/2005	8C	Tân Định
2834	N054	HOÀNG THỰC ANH	15/07/2005	8C	Tân Định
2835	N055	VŨ THÚY HỒNG	06/12/2005	8C	Tân Định
2836	N056	ĐẶNG MINH KHUÊ	26/10/2004	9C	Tân Định
2837	N057	NGUYỄN PHƯƠNG LY	01/12/2004	9G	Tân Định
2838	N058	HIKARI PHẠM MONDIA	23/05/2004	9H	Tân Định
2839	N059	NGUYỄN BÍCH NGỌC	22/12/2004	9C	Tân Định
2840	N060	NGUYỄN HUYỀN QUYÊN	22/03/2004	9A	Tân Định
2841	N061	NGUYỄN THỊ QUỲNH ANH	17/10/2004	9A6	Chu Văn An
2842	N062	BÙI HOÀNG HUYỀN ANH	13/10/2004	9A4	Chu Văn An
2843	N063	LÊ THỊ KHÁNH HẰNG	14/07/2005	8A4	Chu Văn An
2844	N064	NGUYỄN MINH HIỀN	01/08/2004	9A4	Chu Văn An
2845	N065	PHAN THANH LAN	02/09/2004	9A4	Chu Văn An

2846	N066	BÙI HẢI NAM	22/08/2005	8A6	Chu Văn An
2847	N067	LƯƠNG TUỆ NHI	09/06/2004	9A4	Chu Văn An
2848	N068	TRẦN YẾN PHƯƠNG	10/02/2004	9A4	Chu Văn An
2849	N069	TỬ MINH TÂM	18/01/2004	9A4	Chu Văn An
2850	N070	TRẦN HIỀN TRANG	04/05/2004	9A6	Chu Văn An
2851	P001	NGÔ QUỲNH ANH	14/12/2004	9A17	Giảng Võ
2852	P002	NGUYỄN ĐĂNG CHÂU ANH	02/07/2004	9A17	Giảng Võ
2853	P003	NGUYỄN NGỌC CHÂU	28/08/2005	8A18	Giảng Võ
2854	P004	TRẦN MINH CHÂU	26/05/2004	9A17	Giảng Võ
2855	P005	VŨ MINH CHÍNH	30/06/2005	8A18	Giảng Võ
2856	P006	BÙI MEUCCI GIORGIO	23/06/2004	9A17	Giảng Võ
2857	P007	NGUYỄN MAI KHANH	27/04/2005	8A18	Giảng Võ
2858	P008	TRẦN HÀ MY	18/04/2004	9A17	Giảng Võ
2859	P009	NGUYỄN ANH THU	05/08/2005	8A18	Giảng Võ
2860	P010	LÊ QUANG VINH	29/06/2004	9A17	Giảng Võ
2861	P011	BÙI MINH CHÂU	30/01/2004	9D	Lê Quý Đôn
2862	P012	CHU ANH ĐỨC	15/05/2004	9D	Lê Quý Đôn
2863	P013	MAI THÀNH ĐỨC	18/07/2004	9D	Lê Quý Đôn
2864	P014	ĐẶNG HOÀNG DUNG	31/07/2004	9D	Lê Quý Đôn
2865	P015	NGUYỄN THÀNH DUY	25/09/2004	9D	Lê Quý Đôn
2866	P016	HOÀNG NGỌC BẢO HÂN	23/11/2004	9D	Lê Quý Đôn
2867	P017	LÝ NGỌC KHUÊ	10/05/2004	9D	Lê Quý Đôn
2868	P018	TRỊNH THỊ KHÁNH LINH	15/07/2004	9D	Lê Quý Đôn
2869	P019	NGUYỄN PHƯƠNG MAI	19/09/2004	9D	Lê Quý Đôn
2870	P020	NGUYỄN HÀ TRANG	28/08/2004	9D	Lê Quý Đôn
2871	P021	NGUYỄN NGỌC ÁNH LINH	31/08/2004	9A11	Nguyễn Trường Tộ
2872	P022	BÙI VƯƠNG LINH	21/11/2004	9A11	Nguyễn Trường Tộ
2873	P023	ĐẶNG KHÁNH LINH	09/08/2004	9A11	Nguyễn Trường Tộ
2874	P024	NGUYỄN ANH MINH	08/08/2004	9A11	Nguyễn Trường Tộ
2875	P025	NGUYỄN HÀ MY	08/04/2004	9A11	Nguyễn Trường Tộ
2876	P026	VÕ THỦY TIỀN	26/09/2004	9A11	Nguyễn Trường Tộ
2877	P027	NGÔ THIÊN TÚ	12/10/2004	9A11	Nguyễn Trường Tộ
2878	P028	VŨ KHÁNH VÂN	26/09/2004	9A11	Nguyễn Trường Tộ
2879	P029	ĐỖ HOÀNG VŨ	29/01/2004	9A11	Nguyễn Trường Tộ
2880	P030	MẠC TƯỜNG VY	24/02/2004	9A11	Nguyễn Trường Tộ
2881	P031	TRẦN HÀ ANH	18/09/2004	9A	Trung Nhị
2882	P032	PHẠM TIẾN ĐẠT	18/03/2004	9A	Trung Nhị
2883	P033	NGUYỄN VÂN HÀ	11/09/2004	9A	Trung Nhị
2884	P034	PHẠM HOÀNG HẢI	10/10/2004	9A	Trung Nhị
2885	P035	NGUYỄN TUẤN LÂM	27/05/2004	9A	Trung Nhị
2886	P036	PHẠM HỒ HẢI LINH	25/09/2004	9A	Trung Nhị
2887	P037	TRƯƠNG NGỌC MAI	15/01/2004	9A	Trung Nhị
2888	P038	NGUYỄN TỔ NHƯ	01/12/2004	9A	Trung Nhị
2889	P039	ĐỒNG BẢO MINH PHƯƠNG	01/10/2004	9A	Trung Nhị
2890	P040	NGHIÊM HUYỀN TRANG	26/06/2004	9A	Trung Nhị
2891	P041	PHẠM THUY HƯƠNG	22.5.2004	9K1	Trung Vương
2892	P042	PHẠM QUANG HUY	08.10.2004	9K1	Trung Vương
2893	P043	ĐỖ BÁ MINH	24.10.2004	9K1	Trung Vương
2894	P044	TRẦN NGỌC TRÀ MY	05.8.2004	9K1	Trung Vương
2895	P045	TRẦN MINH NGỌC	14.01.2004	9K1	Trung Vương

2896	P046	PHẠM VIỆT THẮNG	11.11.2004	9K1	Trung Vương
2897	P047	TRƯỜNG THỊ MINH ANH	08/05/2004	9P	Đoàn Thị Diễm
2898	P048	VƯƠNG THÚY ANH	01/11/2004	9P	Đoàn Thị Diễm
2899	P049	TẠ KHÁNH LINH	12/03/2004	9P	Đoàn Thị Diễm
2900	P050	NGUYỄN VŨ KHÁNH LINH	23/08/2004	9P	Đoàn Thị Diễm
2901	P051	VŨ THỦY LINH	22/05/2004	9P	Đoàn Thị Diễm
2902	P052	LÝ PHƯƠNG NHI	25/09/2004	9P	Đoàn Thị Diễm
2903	P053	ĐÀM THÁI SƠN	22/06/2004	9P	Đoàn Thị Diễm
2904	P054	NGUYỄN BẮ QUỐC TRUNG	29/10/2004	9P	Đoàn Thị Diễm
2905	P055	TRIỆU CẨM TÚ	12/01/2004	9P	Đoàn Thị Diễm
2906	P056	NGUYỄN THỊ HIỀN VI	09/10/2004	9P	Đoàn Thị Diễm
2907	P057	NGUYỄN CHÚC AN	04/12/2004	9A5	Chu Văn An
2908	P058	PHẠM TRUNG KIẾN	05/12/2004	9A5	Chu Văn An
2909	P059	ĐOÀN HẢI LONG	24/06/2004	9A5	Chu Văn An
2910	P060	NGUYỄN NGỌC TÚ MINH	09/04/2004	9A5	Chu Văn An
2911	P061	NGUYỄN KHÁNH TOÀN	18/08/2005	8A5	Chu Văn An
2912	P062	NGÔ KHÁNH VINH	26/09/2005	8A5	Chu Văn An
2913	I001	BÙI ANH ĐỨC	08/10/2004	9A11	Giảng Võ
2914	I002	VŨ QUYỀN GIA LINH	02/01/2004	9A1	Hoàng Hoa Thám
2915	I003	VŨ ĐỨC MINH	13/09/2005	8A	Phan Chu Trinh
2916	I004	PHẠM XUÂN THỊNH	17/03/2005	8A	Phan Chu Trinh
2917	I005	TRƯỜNG HUYỀN TRANG	08/04/2004	9A3	Giảng Võ
2918	I006	TRẦN HỮU AN	28/04/2005	8A1	Phú Diễn
2919	I007	NGUYỄN NAM HUY	19/04/2005	8G2	Newton
2920	I008	NGUYỄN GIA BẢO MINH	11/11/2005	8A8	Xuân Đình
2921	I009	ĐỖ ĐÌNH SINH	26/08/2005	8A8	Xuân Đình
2922	I010	NGUYỄN PHAN ANH VŨ	12/06/2004	9G2	Newton
2923	I011	LÊ ANH DUY	02/06/2005	8A	Hà Nội - Amsterdam
2924	I012	ĐÀO NGỌC HÀ	24/05/2005	8A	Hà Nội - Amsterdam
2925	I013	VŨ THU HÀ	28/03/2005	8A3	Dịch Vọng Hậu
2926	I014	LÊ TRẦN NGUYỄN HIẾU	28/06/2004	9NS3	Nguyễn Siêu
2927	I015	NGUYỄN CAO HÙNG	21/02/2004	9A	Hà Nội - Amsterdam
2928	I016	DƯƠNG MINH KHÔI	11/10/2004	9A	Hà Nội - Amsterdam
2929	I017	HÀ NGUYỄN KIẾT	31/03/2005	8A5	Dịch Vọng Hậu
2930	I018	VŨ QUANG MINH	24/08/2004	9A1	TH, Đa Trí Tuệ
2931	I019	TRẦN MINH NHẬT	29/08/2004	9A1	Mai Dịch
2932	I020	MAI TỔ NHƯ	17/06/2005	8A	Hà Nội - Amsterdam
2933	I021	ĐỖ NHẬT ANH	31/12/2004	9A5	Nguyễn Huy Tưởng
2934	I022	NGUYỄN QUỐC HÙNG	19/06/2004	9A5	Nguyễn Huy Tưởng
2935	I023	NGUYỄN VIỆT HÙNG	08/04/2004	9A5	Nguyễn Huy Tưởng
2936	I024	NGUYỄN MINH SƠN	13/01/2004	9A	Nam Hồng
2937	I025	BÙI VĂN TÂN	03/08/2004	9A	Vĩnh Ngọc
2938	I026	NGUYỄN MẠNH HÙNG	09/05/2005	8A9	Nguyễn Trường Tộ
2939	I027	NGUYỄN HOÀNG GIA KHANG	19/09/2004	9A	Thái Thịnh
2940	I028	NGUYỄN HỮU NAM	17/04/2004	9A0	Nguyễn Trường Tộ
2941	I029	VŨ THÀNH NAM	25/05/2004	9G2	Quang Trung
2942	I030	HOÀNG THU PHƯƠNG	19/08/2004	9A6	Cát Linh
2943	I031	NGUYỄN LÂM BÁCH	06/03/2004	9C	Cổ Bi
2944	I032	DƯƠNG HIẾU CHUNG	21/07/2004	9B	Kim Sơn
2945	I033	ĐÀO THU MINH HIẾU	07/03/2004	9G	Yên Thương

2946	I034	ĐÀO ÁNH NGUYỆT	28/12/2004	9A	Kim Lan
2947	I035	ĐẶNG ĐỨC THỊNH	30/04/2004	9C	Cổ Bi
2948	I036	NGUYỄN HOÀNG NGÂN	19/04/2005	8A1	Ban Mai
2949	I037	ĐỖ VŨ MINH QUANG	14/06/2005	8C7	Lê Lợi
2950	I038	LÊ SĨ THÁI SƠN	13/04/2005	8C6	Lê Lợi
2951	I039	LÊ PHÚC VINH	14/10/2004	9B7	Lê Lợi
2952	I040	LÊ THỊ HẢI YẾN	10/06/2004	9A1	Mậu Lương
2953	I041	NGUYỄN BÁ ĐỨC	23/08/2004	9D	Vĩnh Tuy
2954	I042	NGUYỄN HOÀNG DƯƠNG	19/01/2004	9E	Ngô Quyền
2955	I043	ĐINH GIA HIẾU	20/02/2004	9A	Vĩnh Tuy
2956	I044	NGUYỄN HỮU TRỌNG MINH	20/09/2004	9A1	Minh Khai
2957	I045	PHẠM THÁI SƠN	19/09/2004	9D	Vĩnh Tuy
2958	I046	VŨ MINH ĐỨC	29.06.2005	8H1	Trung Vương
2959	I047	TẠ TUẤN HẢI	01.03.2004	9H	Trung Vương
2960	I048	NGUYỄN DUY HOÀNG	19.08.2004	9A8	Ngô Sĩ Liên
2961	I049	PHẠM QUỐC HÙNG	21.11.2004	9A5	Ngô Sĩ Liên
2962	I050	NGUYỄN CÔNG NGUYÊN	27.06.2005	8H1	Trung Vương
2963	I051	LÊ ĐỨC ANH	09/10/2004	9A7	Hoàng Liệt
2964	I052	NGUYỄN CUỒNG NHẬT	12/09/2004	9E	Tân Định
2965	I053	TRẦN NAM PHONG	31/05/2004	9A1	Tân Mai
2966	I054	NGUYỄN TẮT THẮNG	31/07/2004	9A1	Vĩnh Hưng
2967	I055	LÊ THU THẢO	25/05/2004	9A	Trần Phú
2968	I056	ĐỖ TÙNG DƯƠNG	11/10/2004	9C	Cự Khối
2969	I057	NGUYỄN MẠNH HÙNG	04/02/2004	9 A2	Sài Đồng
2970	I058	NGUYỄN HOÀNG MINH	17/11/2004	9 C	Ái Mộ
2971	I059	BÙI THẢO NGUYÊN	23/10/2004	9 A1	Đô Thị Việt Hưng
2972	I060	NGUYỄN VIỆT THÁI	30/10/2004	9 D	Ái Mộ
2973	I061	TRƯƠNG QUỐC CUỒNG	08/02/2004	9A2	TrungVương
2974	I062	PHAN THANH DUY	16/06/2005	8A4	TrungVương
2975	I063	HẠ NGUYỄN MẠNH HÙNG	20/01/2004	9A1	TrungVương
2976	I064	LÊ PHÚ KHANG	11/06/2004	9A2	TrungVương
2977	I065	TRƯƠNG ĐỨC MẠNH	08/02/2004	9A2	TrungVương
2978	I066	NGUYỄN ĐỨC ANH	02/02/2004	9A2	Tế Tiêu
2979	I067	NGUYỄN TRẦN PHÚC CHÂU	21/07/2005	8A1	Hợp Thanh
2980	I068	NGUYỄN HỮU CÔNG	30/07/2004	9A1	Phù Lưu Tế
2981	I069	NGUYỄN TRỌNG VIỆT DŨNG	06/03/2004	9A	Bột xuyên
2982	I070	NGUYỄN VŨ DŨNG	04/06/2004	9A1	Tế Tiêu
2983	I071	NGUYỄN THÁI HUY	16/01/2004	9T1	Đoàn Thị Điểm
2984	I072	VƯƠNG THIÊN KIÊN	02/09/2004	8C1	Đoàn Thị Điểm
2985	I073	TRẦN TRANG LINH	23/11/2004	9T1	Đoàn Thị Điểm
2986	I074	TRƯƠNG QUỐC TRUNG	07/01/2004	9A5	Nam Từ Liêm
2987	I075	PHẠM ANH TÚ	01/08/2004	9.00E+01	Lê Quý Đôn
2988	I076	TRẦN TIẾN DŨNG	21/07/2004	9A1	Phú Túc
2989	I077	NGUYỄN DUY HÙNG	13/10/2004	9A	Hoàng Long
2990	I078	LÊ THỊ NGỌC HUYỀN	29/09/2004	9A1	Phú Túc
2991	I079	ĐOÀN ĐỨC MINH	05/11/2004	9A	Phượng Dực
2992	I080	VŨ ĐỨC TRƯỜNG	06/10/2004	9A	Tri Trung
2993	I081	NGUYỄN QUANG BÌNH	04/08/2004	9B	Sài Sơn
2994	I082	NGUYỄN HỮU ĐẠT	07/09/2005	8A	Sài Sơn
2995	I083	NGUYỄN THỊ MỸ DUNG	20/08/2004	9B	Sài Sơn

2996	I084	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LINH	08/02/2005	8A	Sài Sơn
2997	I085	NGUYỄN ĐAN TRƯỜNG	30/10/2004	9B	Tuyết Nghĩa
2998	I086	NGUYỄN XUÂN CHIẾN	07/09/2004	9A	Xuân Giang
2999	I087	TRẦN KIM CƯỜNG	17/12/2004	9A	Phú Minh
3000	I088	TRẦN THỊ HỒNG LÊ	29/02/2004	9A	Phù Linh
3001	I089	NGÔ VĂN LONG	02/02/2004	9C	Bắc Sơn
3002	I090	TRẦN THỊ THANH TÂM	12/11/2004	9A	Đức Hòa
3003	I091	ĐỖ TRẦN GIA BÁCH	28/09/2004	9A1	Chu Văn An
3004	I092	NGUYỄN THÁI BÌNH	09/06/2004	9A	Xuân La
3005	I093	PHAN QUANG MINH	19/01/2005	8D	Nhật Tân
3006	I094	NGUYỄN ĐÌNH NAM	08/12/2004	9A	Xuân La
3007	I095	HOÀNG PHẠM VIỆT QUANG	02/12/2005	8A1	Chu Văn An
3008	I096	KHUƠNG VIỆT ANH	08/01/2005	8A	Thạch Thất
3009	I097	NGUYỄN PHÚC THUY DƯƠNG	14/02/2005	8A	Thạch Thất
3010	I098	NGUYỄN VĂN MINH LỰC	13/07/2005	8A	Thạch Thất
3011	I099	ĐỖ TUẤN NAM	14/06/2005	8A	Thạch Thất
3012	I100	NGUYỄN TUẤN SƠN	19/07/2005	8B	Thạch Thất
3013	I101	PHAN HAI ĐĂNG	13/05/2004	9	Chu Văn An
3014	I102	NINH TUẤN ĐẠT	15/10/2004	9	TT Văn Điển
3015	I103	NGUYỄN THÀNH LONG	02/01/2004	9	Vạn Phúc
3016	I104	NGUYỄN THỊ KHÁNH LY	16/07/2004	9	Tả Thanh Oai
3017	I105	NGUYỄN ĐỨC NGHĨA	15/10/2004	9	TT Văn Điển
3018	I106	TRẦN XUÂN BÁCH	13/05/2005	8A0	Ngôi Sao Hà Nội
3019	I107	NGUYỄN MINH DŨNG	13/03/2004	9A0	Ngôi Sao Hà Nội
3020	I108	NGUYỄN SỸ DUY	24/08/2004	9A6	Khuơng Đình
3021	I109	VŨ TÙNG LÂM	05/02/2004	9A4	Khuơng Đình
3022	I110	NGUYỄN QUANG MINH	07/04/2005	8A0	Ngôi Sao Hà Nội
3023	T001	LÊ ĐỨC AN	30/06/2004	9A5	Giảng Võ
3024	T002	HOÀNG VIỆT BÁCH	08/11/2004	9A5	Giảng Võ
3025	T003	NGUYỄN GIA BẢO	20/07/2004	9A1	Nguyễn Tri Phương
3026	T004	NGUYỄN KHÁNH DUY	02/01/2004	9A5	Giảng Võ
3027	T005	NGUYỄN MINH GIÁP	20/03/2004	9A2	Nguyễn Trãi
3028	T006	NGUYỄN TUẤN HÙNG	03/04/2004	9A5	Giảng Võ
3029	T007	DƯƠNG QUỐC KHÁNH	10/02/2004	9A1	Nguyễn Tri Phương
3030	T008	LÊ NHẬT MINH	03/02/2004	9A5	Giảng Võ
3031	T009	DƯƠNG ĐĂNG MINH QUÂN	20/06/2004	9A5	Giảng Võ
3032	T010	TRẦN MINH TỬ	06/05/2004	9A5	Giảng Võ
3033	T011	ĐÌNH PHAN ANH	16/02/2004	9	Tân Đà
3034	T012	NGUYỄN THÀNH ĐẠO	10/09/2004	9	Phong Vân
3035	T013	NGUYỄN DUY KHÁNH	01/12/2004	9	Tân Lĩnh
3036	T014	ĐẶNG THUY LINH	14/03/2004	9	Tân Hồng
3037	T015	NGUYỄN ĐỨC LUÂN	20/04/2004	9	Tân Đà
3038	T016	NGUYỄN KIỀU OANH	09/02/2004	9	Tân Hồng
3039	T017	PHÙNG ĐĂNG THẢO PHƯƠNG	01/09/2004	9	Tân Đà
3040	T018	PHAN HÀ QUYÊN	20/10/2004	9	Tân Lĩnh
3041	T019	BÙI NGỌC QUỲNH	10/02/2004	9	Phú Châu
3042	T020	CHU HOÀNG TỬ	01/02/2004	9	Phong Vân
3043	T021	ĐỒNG TRẦN VÂN ANH	10/06/2004	9A2	Phú Diễn
3044	T022	NGUYỄN HƯƠNG GIANG	13/09/2004	9A	Liên Mạc
3045	T023	ĐOÀN TRUNG HIẾU	11/10/2004	9A2	Phú Diễn

3046	T024	HOÀNG PHƯƠNG HOA	05/01/2004	9A1	Đức Thắng
3047	T025	DƯƠNG ĐỨC KIÊN	09/06/2004	9A7	Xuân Đình
3048	T026	NGÔ QUỲNH MAI	18/07/2004	9A1	Thượng Cát
3049	T027	PHẠM HOÀNG MẠNH	20/11/2004	9A4	Xuân Đình
3050	T028	BÙI HIẾU NGÂN	24/09/2004	9A2	Phú Diễn
3051	T029	NGUYỄN THANH TRÀ	07/01/2004	9A3	Minh Khai
3052	T030	ĐỖ ANH VŨ	08/11/2004	9A2	Phú Diễn
3053	T031	CAO THUYẾT AN	15/11/2004	9A	Hà Nội - Amsterdam
3054	T032	ĐẶNG HẢI ANH	16/03/2004	9A	Hà Nội - Amsterdam
3055	T033	LÊ ĐÌNH ANH	05/03/2004	9A	Hà Nội - Amsterdam
3056	T034	ĐẶNG QUỐC ANH	20/04/2004	9A3	Cầu Giấy
3057	T035	ĐỖ HOÀNG QUỐC BẢO	11/01/2004	9A	Hà Nội - Amsterdam
3058	T036	PHẠM TRƯỜNG ĐẠT	06/08/2004	9A	Hà Nội - Amsterdam
3059	T037	TRẦN XUÂN ĐỨC	15/01/2004	9A5	Cầu Giấy
3060	T038	NGUYỄN HÀ DUY	04/03/2004	9A	Hà Nội - Amsterdam
3061	T039	VŨ HOÀNG GIÁP	22/12/2004	9H	Lê Quý Đôn
3062	T040	TRẦN NGỌC HIẾU	09/12/2004	9A	Hà Nội - Amsterdam
3063	T041	NGUYỄN THẾ HÙNG	16/01/2004	9A4	Dịch Vọng
3064	T042	ĐẶNG HOÀNG MAI	09/05/2004	9A6	Cầu Giấy
3065	T043	BÙI LÊ NHẬT MINH	01/06/2004	9B	Hà Nội - Amsterdam
3066	T044	NGUYỄN NGỌC MINH	30/01/2004	9H	Lê Quý Đôn
3067	T045	NGUYỄN KHÁNH NAM	02/01/2004	9A	Hà Nội - Amsterdam
3068	T046	NGUYỄN HẢI NAM	29/10/2004	9A	Hà Nội - Amsterdam
3069	T047	LÊ PHƯƠNG NGÀ	25/01/2004	9H	Lê Quý Đôn
3070	T048	TRẦN VIỆT PHÚC NGUYỄN	30/09/2004	9B	Hà Nội - Amsterdam
3071	T049	ĐINH XUÂN HỮU THÀNH	10/07/2004	9A11	Nghĩa Tân
3072	T050	PHÙNG THU THẢO	15/04/2004	9A3	Cầu Giấy
3073	T051	NGUYỄN HOÀNG TRUNG	13/09/2004	9A	Hà Nội - Amsterdam
3074	T052	ĐẶNG MINH TRUNG	14/01/2004	9A	Hà Nội - Amsterdam
3075	T053	VŨ MINH TUẤN	16/02/2004	9A3	Nguyễn Tất Thành
3076	T054	HOÀNG XUÂN TÙNG	07/01/2004	9A	Hà Nội - Amsterdam
3077	T055	ĐẶNG THANH TÙNG	13/12/2004	9B	Hà Nội - Amsterdam
3078	T056	NGUYỄN KIM HOÀNG ANH	16/04/2004	9	Ngô Sỹ Liên
3079	T057	NGUYỄN VIỆT ANH	14/06/2004	9	Trường Yên
3080	T058	NGUYỄN TỰ CƯỜNG	23/08/2004	9	Bê Tông
3081	T059	ĐỖ VIỆT DŨNG	11/02/2004	9	Ngô Sỹ Liên
3082	T060	TRẦN TÙNG DƯƠNG	16/11/2004	9	Trường Yên
3083	T061	NGUYỄN TRẦN NGÂN HÀ	16/02/2004	9	Bê Tông
3084	T062	ĐẶNG ĐÌNH HẢI	15/07/2004	9	Ngô Sỹ Liên
3085	T063	NGUYỄN THỊ THANH NGÂN	25/11/2004	9	Xuân Mai A
3086	T064	NGUYỄN MẬU TRUNG	21/09/2004	9	Xuân Mai A
3087	T065	TẠ QUỐC TUẤN	18/06/2004	9	Ngô Sỹ Liên
3088	T066	NGUYỄN TUẤN ANH	18/11/2004	9	Liên Hồng
3089	T067	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	16/07/2004	9	Tân Hội
3090	T068	NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG	13/03/2004	9	Lương Thế Vinh
3091	T069	NGUYỄN MINH HÀ	26/04/2004	9	Đan Phượng
3092	T070	HOÀNG PHƯƠNG HẰNG	02/06/2004	9	Lương Thế Vinh
3093	T071	NGUYỄN LONG THÀNH HIẾU	01/03/2004	9	Lương Thế Vinh
3094	T072	NGUYỄN VĂN KHẢI	26/08/2004	9	Đan Phượng
3095	T073	BÙI NGỌC LINH	15/09/2004	9	Lương Thế Vinh

3096	T074	NGUYỄN HOÀNG LONG	05/06/2004	9	Liên Hà
3097	T075	LƯU NGỌC MAI	12/07/2004	9	Lương Thế Vinh
3098	T076	NGÔ ĐỨC ANH	08/02/2004	9A1	Nguyễn Huy Tường
3099	T077	TRƯƠNG HẠ CHI	23/03/2004	9A1	Nguyễn Huy Tường
3100	T078	LÊ HỮU HIẾU	06/09/2004	9E	Hải Bối
3101	T079	ĐỖ THỊ MINH HUYỀN	06/12/2004	9A1	Nguyễn Huy Tường
3102	T080	NGÔ VĂN KIẾT	09/02/2004	9A1	Nguyễn Huy Tường
3103	T081	BÙI NHẬT MINH	30/07/2004	9A	Vinh Ngọc
3104	T082	NGÔ VĂN PHÚ	10/05/2004	9A1	Nguyễn Huy Tường
3105	T083	NGUYỄN HỮU THÁI	31/03/2004	9A1	Nguyễn Huy Tường
3106	T084	NGUYỄN TIẾN THẮNG	30/09/2004	9A1	Nguyễn Huy Tường
3107	T085	BÙI QUANG TÙNG	17/03/2004	9A1	Nguyễn Huy Tường
3108	T086	TRẦN ĐẮC NHẬT ANH	31/03/2004	9A0	Nguyễn Trường Tộ
3109	T087	VŨ MINH CHÂU	21/03/2004	9A0	Nguyễn Trường Tộ
3110	T088	LÊU THỌ ANH DUY	15/02/2004	9A5	Lý Th Kiệt
3111	T089	TRẦN VƯƠNG HÙNG	06/02/2004	9A0	Nguyễn Trường Tộ
3112	T090	TÔN MẠNH KIÊN	08/03/2004	9G	Thái Thịnh
3113	T091	NGUYỄN BÌNH MINH	05/07/2004	9G	Thái Thịnh
3114	T092	ĐẶNG MINH THÀNH	11/11/2004	9A5	Đồng Đa
3115	T093	ĐOÀN QUỐC THỊNH	10/01/2004	9A3	Phương Mai
3116	T094	VŨ ANH THƠ	22/05/2004	9A0	Nguyễn Trường Tộ
3117	T095	PHẠM ĐỨC TRUNG	24/12/2004	9A0	Nguyễn Trường Tộ
3118	T096	NGUYỄN THỌ PHÚC ANH	25/03/2004	9A	Ninh Hiệp
3119	T097	TRẦN PHẠM MAI HOA	15/06/2004	9C	Yên Viên
3120	T098	NGUYỄN THỊ BẢO HOÀN	19/02/2004	9E	Đa Tồn
3121	T099	NGÔ ANH HUY	15/02/2004	9B	TT Yên Viên
3122	T100	NGUYỄN MINH KHANH	17/02/2004	9E	Đa Tồn
3123	T101	ĐƯƠNG THỊ LAN	15/03/2004	9E	Đa Tồn
3124	T102	NGUYỄN NGỌC LINH	18/07/2004	9A	Kim Sơn
3125	T103	LƯƠNG THÙY LINH	11/11/2004	9G	TT Trâu Quỳ
3126	T104	NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT	23/12/2004	9C	Lê Chi
3127	T105	NGUYỄN TRUNG THÀNH	02/06/2004	9A1	Cao Bá Quát
3128	T106	KHUẤT THẾ ANH	24/09/2004	9B4	Lê Lợi
3129	T107	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	03/09/2004	9B7	Lê Lợi
3130	T108	ĐỖ QUANG HIẾU	19/06/2004	9A1	Phú Lương
3131	T109	NGUYỄN TRUNG HIẾU	06/09/2004	9A5	Trần Đăng Ninh
3132	T110	BÙI VIỆT HÙNG	26/12/2004	9A4	Nguyễn Trãi
3133	T111	NGUYỄN THẾ KHANG	18/10/2004	9B7	Lê Lợi
3134	T112	HOÀNG THÀNH LONG	09/01/2004	9B4	Lê Lợi
3135	T113	NGUYỄN TRÍ NAM	24/05/2004	9B7	Lê Lợi
3136	T114	VŨ HẠ PHƯƠNG	23/08/2004	9A1	Phú Lương
3137	T115	NGUYỄN LƯU TÙNG QUÂN	31/12/2004	9B7	Lê Lợi
3138	T116	NGUYỄN THIÊN ÂN	05/08/2004	9A19	Vinschool
3139	T117	NGUYỄN HẢI ĐĂNG	21/03/2004	9D	Trung Nhị
3140	T118	PHẠM MINH ĐỨC	30/08/2004	9C	Trung Nhị
3141	T119	PHẠM MINH ĐỨC	30/12/2004	9E	Ngô Quyền
3142	T120	NGÔ QUANG ĐỨC	27/05/2004	9E	Quỳnh Mai
3143	T121	PHẠM LONG HẢI	06/05/2004	9I	Tô Hoàng
3144	T122	NGUYỄN THANH HẰNG	23/04/2004	9A3	Nguyễn Đình Chiểu
3145	T123	NGUYỄN ĐỨC HIỂN	16/10/2004	9C	Trung Nhị

3146	T124	LÝ QUỐC HOÀNG	28/02/2004	9A10	Vinschool
3147	T125	NGUYỄN HỒNG KỶ	03/09/2004	9A1	Ng Phong Sắc
3148	T126	NGUYỄN ANH TUẤN	02/12/2004	9I	Tô Hoàng
3149	T127	PHAN CÔNG AN	24/12/2004	9A	Nguyễn Văn Huyền
3150	T128	NGUYỄN ĐẮC TÙNG DƯƠNG	09/07/2004	9B	Nguyễn Văn Huyền
3151	T129	ĐỖ NGUYỄN TÙNG DƯƠNG	10/10/2004	9A	Đông La
3152	T130	PHẠM VIỆT HOÀNG	30/07/2004	9A4	La Phù
3153	T131	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	25/08/2004	9A4	La Phù
3154	T132	NGUYỄN NGỌC LINH	22/02/2004	9A	Nguyễn Văn Huyền
3155	T133	NGUYỄN VĂN NAM	31/03/2004	9A	Đông La
3156	T134	NGUYỄN VIỆT PHONG	02/07/2004	9A	Nguyễn Văn Huyền
3157	T135	LÊ THỊ BÍCH PHƯỢNG	07/02/2004	9A1	Vân Canh
3158	T136	VƯƠNG THỊ TÂM	18/11/2004	9A7	An Khánh
3159	T137	TRỊNH QUANG ANH	30.01.2004	9H	Trung Vương
3160	T138	NGUYỄN LÊ QUỐC HÙNG	30.11.2004	9A4	Ngô Sĩ Liên
3161	T139	NGUYỄN VÕ NGỌC KHUÊ	04.08.2004	9H	Trung Vương
3162	T140	LÊ THÙY LINH	14.04.2004	9H	Trung Vương
3163	T141	VŨ BÌNH MINH	05.10.2004	9H	Trung Vương
3164	T142	ĐẶNG MINH NGỌC	10.03.2004	9H	Trung Vương
3165	T143	NGUYỄN TRỌNG PHAN	06.05.2004	9H	Trung Vương
3166	T144	NGÔ THÁI SƠN	15.11.2004	9A4	Ngô Sĩ Liên
3167	T145	CHU HỮU ĐĂNG TRƯỜNG	14.12.2004	9H	Trung Vương
3168	T146	ĐÀO MINH TUẤN	30.04.2004	9A7	Ngô Sĩ Liên
3169	T147	LÊ KHÁNH CHI	27/06/2004	9E	Tân Định
3170	T148	PHẠM MINH HIẾU	15/04/2004	9A1	Hoàng Liệt
3171	T149	BÙI LAN HƯƠNG	25/05/2004	9A1	Tân Mai
3172	T150	NGUYỄN XUÂN KHUÊ	09/02/2004	9C	Đại Kim
3173	T151	ĐỖ KHÁNH LY	01/06/2004	9E	Tân Định
3174	T152	NGUYỄN BÁ MINH	05/07/2004	9C	Đại Kim
3175	T153	TRẦN QUANG MINH	03/01/2004	9E	Tân Định
3176	T154	LÊ THÁI SƠN	19/12/2004	9A1	Tân Mai
3177	T155	LÊ VIỆT TRUNG	17/07/2004	9C	Đại Kim
3178	T156	LÊ XUÂN VIỆT	06/02/2004	9B	Thanh Trì
3179	T157	HOÀNG MINH AN	11/04/2004	9 A1	Ngọc Lâm
3180	T158	NGUYỄN ĐỨC BÁCH	04/03/2004	9 D	Ái Mộ
3181	T159	NGUYỄN TUẤN DŨNG	27/04/2004	9 A7	Gia Thụy
3182	T160	NGUYỄN CHÍ DŨNG	28/05/2004	9 A1	Đô Thị Việt Hưng
3183	T161	ÂU TRUNG PHONG	27/07/2004	9 A1	Việt Hưng
3184	T162	LÊ MINH TÂM	16/06/2004	9 A5	Đô Thị Việt Hưng
3185	T163	ĐẶNG TIẾN THẮNG	15/12/2004	9 C	Giang Biên
3186	T164	TRẦN HOÀNG VIỆT	09/03/2004	9 A1	Đô Thị Việt Hưng
3187	T165	VÕ THÀNH VINH	01/05/2004	9A	Ái Mộ
3188	T166	TRƯƠNG THỊ HẢI YẾN	23/01/2004	9 C	Đức Giang
3189	T167	NGUYỄN HOÀNG ANH	11/09/2004	9A1	TrungVương
3190	T168	LÊ THỊ THANH HẰNG	23/12/2004	9A3	TrungVương
3191	T169	NGUYỄN ĐỨC MẠNH	21/11/2004	9A	Liên Mạc A
3192	T170	NGUYỄN VĂN NHẬT	04/03/2004	9A3	TrungVương
3193	T171	NGUYỄN VĂN QUÂN	09/04/2004	9A2	TrungVương
3194	T172	NGUYỄN KHẮC QUANG	28/08/2004	9A4	TrungVương
3195	T173	TRẦN MINH TIẾN	09/07/2004	9A2	TrungVương

3196	T174	NGUYỄN VŨ TRƯỜNG	28/08/2004	9A2	TrungVương
3197	T175	NGÔ HOÀNG TÙNG	13/07/2004	9A2	TrungVương
3198	T176	NGUYỄN HOÀNG VIỆT	16/09/2004	9A3	TrungVương
3199	T177	BÙI THỊ LAN ANH	04/05/2004	9A1	Tuy Lai
3200	T178	NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG	29/12/2004	9A	Đồng Tâm
3201	T179	NGUYỄN THỊ DUYỀN	11/11/2004	9A5	Hợp Thanh
3202	T180	NGUYỄN THU HIỀN	24/01/2004	9A	Bột xuyên
3203	T181	NGUYỄN THỊ THU HUẾ	13/08/2004	9A	Bột xuyên
3204	T182	TRẦN CÔNG MINH	22/06/2004	9A1	Tuy Lai
3205	T183	NGUYỄN BÌNH MINH	03/10/2004	9A2	Hương Sơn
3206	T184	NGUYỄN THÀNH QUYỀN	29/11/2004	9A2	Hương Sơn
3207	T185	NGUYỄN HỮU SỸ	09/05/2004	9A1	Lê Thanh
3208	T186	ĐINH CÔNG THỊNH	05/10/2004	9A	Đồng Tâm
3209	T187	ĐỖ ĐỨC ANH	15/11/2004	9A2	Đại Mỗ
3210	T188	NGUYỄN ĐỨC BÌNH	19/11/2004	9A5	Nam Từ Liêm
3211	T189	BÙI NHẬT HUY	03/05/2004	9A5	Nam Từ Liêm
3212	T190	VŨ QUỐC HUY	24/08/2004	9A6	Nam Từ Liêm
3213	T191	NGUYỄN ĐỨC KIẾN	04/06/2004	9T3	Đoàn Thị Điểm
3214	T192	LÊ ĐỨC MINH	04/01/2004	9T1	Đoàn Thị Điểm
3215	T193	NGUYỄN CAO MINH	12/12/2004	9M1	Marie Curie
3216	T194	VŨ HOÀNG NGUYỄN	23/09/2004	9T1	Đoàn Thị Điểm
3217	T195	LÊ NHẬT QUANG	03/12/2004	9T2	Đoàn Thị Điểm
3218	T196	NGUYỄN VŨ THÁI	20/05/2004	9M1	Marie Curie
3219	T197	DƯƠNG THỊ QUỲNH ANH	25/01/2004	9A	Hồng Minh
3220	T198	ĐOÀN THỊ PHƯƠNG ANH	11/01/2004	9A	Hồng Minh
3221	T199	NGUYỄN XUÂN ĐỐC	11/03/2004	9A	Hồng Minh
3222	T200	NGUYỄN TRUNG HIỂU	24/08/2004	9B	Châu Can
3223	T201	NGUYỄN DIỆU LINH	16/07/2004	9B	Khai Thái
3224	T202	PHÙNG THỊ NGÀ	25/01/2004	9A	Hồng Minh
3225	T203	ĐỖ CHÍ THANH	07/09/2004	9A	Hồng Minh
3226	T204	ĐẶNG MINH TRÍ	17/12/2004	9B	Châu Can
3227	T205	NGUYỄN BÁ TUẤN	13/04/2004	9A2	Trần Phú
3228	T206	NGUYỄN NHẬT VŨ	14/06/2004	9A	Hồng Minh
3229	T207	ĐẶNG VIỆT ANH	09/04/2004	9A1	Võng Xuyên
3230	T208	NGUYỄN VIỆT BẮC	17/01/2004	9A1	Thọ Lộc
3231	T209	ĐOÀN VĂN GIÁP	15/02/2004	9A1	Võng Xuyên
3232	T210	DƯƠNG VŨ HOÀNG	13/07/2004	9A1	Võng Xuyên
3233	T211	KIỀU THỊ VÂN HỒNG	17/02/2004	9A	Tích Giang
3234	T212	BÙI HÀ MY	24/03/2004	9A	Vân Phúc
3235	T213	NGUYỄN THỊ MINH NGỌC	05/04/2004	9A	Phúc Hòa
3236	T214	KHUẤT THỊ NGỌC	10/10/2004	9A	Phúc Hòa
3237	T215	BÙI MINH THÀNH	22/06/2004	9A1	Võng Xuyên
3238	T216	KIỀU GIANG THÀNH	03/05/2004	9A1	Võng Xuyên
3239	T217	ĐỖ HUY CƯỜNG	17/03/2004	9A	Kiều Phú
3240	T218	NGUYỄN DOãn ĐẠT	26/09/2004	9A	Ngọc Mỹ
3241	T219	LÊ HIỀN HIỂU	11/03/2004	9B	Kiều Phú
3242	T220	PHẠM NGỌC HIỂU	18/06/2004	9B	Kiều Phú
3243	T221	NGUYỄN HỮU NAM HÒA	06/05/2004	9A	Sài Sơn
3244	T222	NGUYỄN ĐÌNH LUẬT	21/07/2004	9A	Kiều Phú
3245	T223	NGUYỄN PHƯƠNG NHI	27/10/2004	9D	Hòa Thạch

3246	T224	NGUYỄN TIẾN THỰC	01/03/2004	9C	Kiều Phú
3247	T225	NGUYỄN ĐẠT TRỌNG	10/06/2004	9C	Kiều Phú
3248	T226	LÝ MINH TUẤN	27/01/2004	9C	Cần Hữu
3249	T227	BÙI PHAN ANH	03/12/2004	9C	Trung Giã
3250	T228	ĐỖ CÔNG CHÍNH	14/07/2004	9A	Thanh Xuân
3251	T229	TRẦN THU HÀ	17/08/2004	9A	Phú Minh
3252	T230	NGÔ LÊ HOÀNG	11/08/2004	9A	Phú Minh
3253	T231	PHẠM VIỆT HOÀNG	02/07/2004	9D	Việt Long
3254	T232	NGUYỄN THU HƯƠNG	27/05/2004	9A	Thị Trấn
3255	T233	PHẠM KHÁNH LINH	21/06/2004	9D	Hiền Ninh
3256	T234	NGUYỄN ĐÌNH TIẾN MẠNH	01/11/2004	9C	Trung Giã
3257	T235	KIỀU PHONG	28/09/2004	9C	Trung Giã
3258	T236	VÕ NGUYỄN PHƯƠNG	20/04/2004	9A	Phú Cường
3259	T237	NGUYỄN ĐOÀN GIANG	03/08/2004	9D	Nhật Tân
3260	T238	TRẦN ĐẠI HIỆP	27/12/2004	9A1	Chu Văn An
3261	T239	QUẢN TUẤN HUY	23/03/2004	9A1	Chu Văn An
3262	T240	NGUYỄN TUẤN KHOA	12/01/2004	9A	Đông Thái
3263	T241	TRẦN ĐỨC LONG	22/09/2004	9A11	Chu Văn An
3264	T242	LÊ QUÝ NHÂN	16/11/2004	9A1	Chu Văn An
3265	T243	VŨ MINH NHẬT	10/06/2004	9A1	Chu Văn An
3266	T244	KIỀU ĐỨC THỊNH	19/06/2004	9A1	Chu Văn An
3267	T245	TRẦN ĐỨC MINH TUẤN	09/02/2004	9A11	Chu Văn An
3268	T246	NGUYỄN ĐỨC THÀNH VĨNH	16/01/2004	9A1	Chu Văn An
3269	T247	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG DUNG	03/11/2004	9B	Thạch Thất
3270	T248	NGUYỄN TRUNG KIÊN	24/12/2004	9A	Bình Phú
3271	T249	NGUYỄN THÙY LINH	06/02/2004	9A	Thạch Thất
3272	T250	NGUYỄN HOÀNG LONG	12/09/2004	9A	Thạch Thất
3273	T251	PHÙNG TIẾN THÀNH	23/02/2004	9A	Thạch Thất
3274	T252	NGUYỄN HỮU THÀNH	14/01/2004	9A	Bình Phú
3275	T253	VŨ LÊ ANH THƯ	01/03/2004	9A5	Hữu Bằng
3276	T254	VŨ HỒNG TUẤN	01/11/2004	9A	Đại Đồng
3277	T255	CẦN HÀ VI	13/05/2004	9A	Bình Phú
3278	T256	NGUYỄN VĂN XUÂN	10/03/2004	9A	Thạch Thất
3279	T257	VŨ THỊ THU AN	04/11/2004	9A1	Ng.Trực-TTKB
3280	T258	TẠ DUY ANH	12/01/2004	9A1	Ng.Trực-TTKB
3281	T259	NGUYỄN TIẾN KHÔI BẢO	30/07/2004	9A1	Ng.Trực-TTKB
3282	T260	NGUYỄN CHÍ CƯỜNG	15/03/2004	9A1	Ng.Trực-TTKB
3283	T261	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	03/04/2004	9A1	Ng.Trực-TTKB
3284	T262	BÙI CHÍ DŨNG	19/05/2004	9A1	Ng.Trực-TTKB
3285	T263	PHẠM HÀ TRANG	16/08/2004	9A1	Ng.Trực-TTKB
3286	T264	NGUYỄN CHÍ TRUNG	31/01/2004	9A1	Ng.Trực-TTKB
3287	T265	NGUYỄN CÔNG TRƯỜNG	12/07/2004	9A1	Ng.Trực-TTKB
3288	T266	NGUYỄN ANH TÚ	03/02/2004	9A1	Ng.Trực-TTKB
3289	T267	HUỲNH ĐOÀN MINH ĐỨC	04/08/2004	9	Chu Văn An
3290	T268	NGUYỄN VĂN QUỐC KHÁNH	09/02/2004	9	Chu Văn An
3291	T269	NGUYỄN VŨ PHƯƠNG LINH	30/10/2004	9	Chu Văn An
3292	T270	TRẦN NGỌC MINH	10/09/2004	9	Chu Văn An
3293	T271	TRẦN TIẾN PHÁT	05/10/2004	9	Tam Hiệp
3294	T272	CHŨ BẢ QUYỀN	01/04/2004	9	Chu Văn An
3295	T273	NGUYỄN VĂN TRƯỜNG	14/07/2004	9	Liên Ninh

3296	T274	NGUYỄN HOÀNG TÙNG	10/01/2004	9	Chu Văn An
3297	T275	NGHIÊM XUÂN TÙNG	18/07/2004	9	Chu Văn An
3298	T276	HOÀNG QUỐC VIỆT	08/12/2004	9	Chu Văn An
3299	T277	NGÔ QUÝ ĐĂNG	18/02/2004	9C1	Archimedes Academy
3300	T278	PHẠM ANH ĐỨC	06/01/2004	9C1	Archimedes Academy
3301	T279	NGUYỄN THỊ THÁI HÒA	18/11/2004	9A1	Phan Đình Giót
3302	T280	PHẠM VIỆT HÙNG	17/01/2005	8A0	Ngôi Sao Hà Nội
3303	T281	ĐẶNG GIA KHÁNH	09/08/2004	9C1	Archimedes Academy
3304	T282	LÊ HOÀNG LÂM	10/02/2004	9A2	Alpha
3305	T283	NGÔ TÙNG LÂM	09/09/2004	9C1	Archimedes Academy
3306	T284	LÊ HOÀNG LAN	08/01/2004	9A2	Khương Mai
3307	T285	NGUYỄN QUÝ LIÊM	27/03/2004	9A1	Thanh Xuân
3308	T286	ĐỖ NGA LINH	22/02/2004	9A0	Ngôi Sao Hà Nội
3309	T287	NGUYỄN CÔNG AN	31/08/2004	9B	Cổ Đông
3310	T288	PHAN MINH ĐỨC	12/07/2004	9A	Đường Lâm
3311	T289	TRẦN QUANG DŨNG	05/05/2004	9A1	Thanh Mỹ
3312	T290	NGUYỄN CÔNG HIẾU	03/03/2004	9A1	Son Tây
3313	T291	PHÙNG QUANG HUY	11/07/2004	9B	Cổ Đông
3314	T292	NGUYỄN TRUNG KỶ	28/02/2004	9A2	Son Tây
3315	T293	TRẦN QUANG MINH	09/05/2004	9A2	Son Tây
3316	T294	NGUYỄN HỮU NGUYỄN	04/02/2004	9A1	Thanh Mỹ
3317	T295	PHÙNG KHÔI NGUYỄN	27/04/2004	9A2	Son Tây
3318	T296	LÊ ANH TUẤN	22/10/2004	9A1	Thanh Mỹ
3319	T297	DƯƠNG QUANG ANH	02/10/2004	9	Nguyễn Trãi A
3320	T298	NGUYỄN NAM ANH	07/06/2004	9	Nhị Khê
3321	T299	NGUYỄN MẠNH ĐỨC	08/02/2004	9	Nhị Khê
3322	T300	NGUYỄN THÀNH LONG	18/01/2004	9	Nguyễn Trãi A
3323	T301	NGUYỄN NGỌC HÀ PHƯƠNG	05/02/2004	9	Vân Tảo
3324	T302	VŨ MINH QUANG	11/01/2004	9	Nguyễn Trãi A
3325	T303	LÊ THỊ QUYÊN	13/07/2004	9	Tiền Phong
3326	T304	NGUYỄN ANH TÚ	14/03/2004	9	Nguyễn Trãi A
3327	T305	TRƯƠNG HỒNG VÂN	13/08/2004	9	Nguyễn Trãi A
3328	T306	NGUYỄN THẾ VĂN	04/07/2004	9	Nguyễn Trãi A
3329	T307	LÊ NGUYỄN NHẬT AN	20/08/2004	9B	Nguyễn Thượng Hiền
3330	T308	NGUYỄN BÁ HOÀNG ANH	20/08/2004	9B	Nguyễn Thượng Hiền
3331	T309	NGUYỄN ĐỨC ANH	06/10/2004	9B	Nguyễn Thượng Hiền
3332	T310	HÀ TIỀN ĐÔNG	04/09/2004	9B	Nguyễn Thượng Hiền
3333	T311	NGUYỄN VĂN HẢI	07/03/2004	9B	Nguyễn Thượng Hiền
3334	T312	NGUYỄN KHẮC GIA HOÀNG	29/09/2004	9B	Nguyễn Thượng Hiền
3335	T313	ĐẶNG MINH HOÀNG	13/07/2004	9B	Nguyễn Thượng Hiền
3336	T314	ĐẶNG TUẤN HÙNG	18/11/2004	9B	Nguyễn Thượng Hiền
3337	T315	NGUYỄN VIỆT HÙNG	07/01/2004	9B	Nguyễn Thượng Hiền
3338	T316	TRẦN KHÁNH THƯ	07/10/2004	9B	Nguyễn Thượng Hiền
3339	L001	KIỀU THẾ ANH	09/06/2004	9A1	Giảng Võ
3340	L002	TÔ ĐỨC ANH	13/01/2004	9A8	Ba Đình
3341	L003	VŨ NGUYỄN TIẾN ĐỨC	23/02/2004	9A5	Giảng Võ
3342	L004	TRẦN ANH ĐỨC	28/02/2004	9C	Thăng Long
3343	L005	HẠ NHẬT DUY	12/09/2004	9A1	Thăng Long
3344	L006	NGUYỄN HOÀNG HIẾU	14/08/2004	9A1	Giảng Võ
3345	L007	PHAN SỸ HÙNG	12/03/2004	9A4	Giảng Võ

3346	L008	NGUYỄN QUANG MINH	14/01/2004	9A4	Giảng Võ
3347	L009	PHẠM QUANG NHẬT	18/11/2004	9A4	Giảng Võ
3348	L010	NGUYỄN HOÀNG QUÂN	23/06/2004	9E	Thăng Long
3349	L011	NGUYỄN HOÀNG ANH	26/08/2004	9	Phong Vân
3350	L012	ĐỖ MINH ANH	07/03/2004	9	Tân Đà
3351	L013	BÙI PHÚC ĐỊNH	01/05/2004	9	Phú Châu
3352	L014	LÊ NGUYỄN MINH ĐỨC	05/04/2004	9	Tân Lĩnh
3353	L015	ĐÀO QUỐC HUY	17/10/2004	9	Cô Đô
3354	L016	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	08/03/2004	9	Phú Phương
3355	L017	NGÔ QUỲNH MAI	25/03/2004	9	Cầm Lĩnh
3356	L018	LÊ ĐỨC THIÊN	05/09/2004	9	Phú Châu
3357	L019	PHÙNG TIẾN TOÀN	31/12/2004	9	Thái Hòa
3358	L020	TRẦN THỊ THU TRANG	07/02/2004	9	Phú Châu
3359	L021	NGUYỄN HỒNG ĐĂNG	12/12/2004	9A8	Xuân Đình
3360	L022	NGUYỄN MINH ĐĂNG	15/01/2004	9G2	Newton
3361	L023	BÙI THỊ NGỌC DIỆP	18/06/2004	9A2	Phú Diễn
3362	L024	DƯƠNG TRƯỜNG GIANG	10/02/2004	9A2	Phú Diễn
3363	L025	NGUYỄN VĂN HOÀNG	30/08/2004	9A2	Tây Tựu
3364	L026	TRỊNH PHƯƠNG MAI	31/01/2004	9A2	Phú Diễn
3365	L027	HOÀNG YẾN NHI	30/09/2004	9A6	Xuân Đình
3366	L028	NGUYỄN PHẠM THỤC NHI	20/12/2004	9B	Cô Nhuế 2
3367	L029	BÙI AN TUẤN	02/11/2004	9A2	Phú Diễn
3368	L030	NGUYỄN KẾ VŨ	08/09/2004	9G2	Newton
3369	L031	ĐÀM TÙNG ANH	19/02/2004	9A6	Cầu Giấy
3370	L032	VŨ KỲ ANH	29/03/2004	9A6	Cầu Giấy
3371	L033	NGUYỄN XUÂN BÁCH	19/03/2004	9C	Hà Nội - Amsterdam
3372	L034	HOÀNG LÂM BÌNH	25/12/2004	9A7	Cầu Giấy
3373	L035	ĐINH TRẦN HẢI CHIẾN	27/03/2004	9B	Hà Nội - Amsterdam
3374	L036	VŨ MINH ĐỨC	20/06/2004	9B	Hà Nội - Amsterdam
3375	L037	HÀ MINH ĐỨC	28/07/2004	9C	Hà Nội - Amsterdam
3376	L038	VŨ NGỎ HOÀNG DƯƠNG	23/02/2005	8C	Hà Nội - Amsterdam
3377	L039	LÊ ĐÀM DUYỀN	19/01/2004	9A	Hà Nội - Amsterdam
3378	L040	BÙI TRUNG HIỆU	11/03/2004	9A	Hà Nội - Amsterdam
3379	L041	NGUYỄN ĐĂNG KHẢI	27/07/2004	9A3	Cầu Giấy
3380	L042	ĐỖ ĐĂNG HOÀNG LINH	03/11/2004	9H	Lê Quý Đôn
3381	L043	NGUYỄN PHÚC MINH	02/01/2004	9A	Hà Nội - Amsterdam
3382	L044	NGUYỄN HOÀI MINH	08/06/2004	9A	Hà Nội - Amsterdam
3383	L045	BÙI TRUNG NGHĨA	09/10/2004	9B	Hà Nội - Amsterdam
3384	L046	NGUYỄN MẠNH PHONG	15/02/2004	9C	Hà Nội - Amsterdam
3385	L047	TRẦN LÊ MẠNH QUÂN	17/11/2004	9A2	Nam Trung Yên
3386	L048	NGUYỄN CHÍ QUÂN	02/12/2004	9A11	Nghĩa Tân
3387	L049	PHẠM HỒNG QUÂN	01/04/2004	9IG1S2	Nguyễn Siêu
3388	L050	NGUYỄN NHẬT QUANG	29/08/2004	9A3	Nguyễn Tất Thành
3389	L051	TRẦN SỸ MINH TIẾN	10/09/2004	9A2	Cầu Giấy
3390	L052	VŨ HOÀNG TÚ	11/11/2004	9B	Hà Nội - Amsterdam
3391	L053	HOÀNG MINH TUẤN	20/02/2004	9B	Hà Nội - Amsterdam
3392	L054	TRƯƠNG TUẤN VINH	09/06/2004	9A	Hà Nội - Amsterdam
3393	L055	BÙI MINH VŨ	10/05/2004	9C	Hà Nội - Amsterdam
3394	L056	LÊ TUẤN ANH	05/01/2004	9	Phú Nghĩa
3395	L057	VŨ VĂN KHẢI	11/09/2004	9	Ngô Sỹ Liên

3396	L058	ĐÀO LÊ TÙNG LÂM	23/12/2004	9	Bê Tông
3397	L059	NGUYỄN THÀNH LONG	04/10/2004	9	Ngô Sỹ Liên
3398	L060	NGUYỄN VĂN MINH	30/01/2004	9	Ngô Sỹ Liên
3399	L061	NGUYỄN GIA MINH	13/10/2004	9	Phú Nam An
3400	L062	HOÀNG THỊ YẾN NHI	31/12/2004	9	Ngô Sỹ Liên
3401	L063	PHẠM VĂN THÀNH	02/12/2004	9	Ngô Sỹ Liên
3402	L064	LÊ VĂN TRƯỜNG	10/09/2004	9	Ngô Sỹ Liên
3403	L065	LÊ XUÂN VIỆT	12/12/2004	9	Xuân Mai A
3404	L066	PHẠM GIA BẢO	19/05/2004	9	Lương Thế Vinh
3405	L067	NGUYỄN QUỲNH CHÂM	22/01/2004	9	Hồng Hà
3406	L068	NGUYỄN ÍCH ĐẠT	27/06/2004	9	Tân Hội
3407	L069	NGUYỄN VIỆT HOÀNG	12/06/2004	9	Đan Phượng
3408	L070	HOÀNG ĐĂNG KHAI	08/09/2004	9	Lương Thế Vinh
3409	L071	NGUYỄN HẢI NAM	07/08/2004	9	Lương Thế Vinh
3410	L072	NGUYỄN NGỌC QUANG	27/10/2004	9	Lương Thế Vinh
3411	L073	NGUYỄN HẢI MINH THƯ	05/02/2004	9	Đồng Tháp
3412	L074	NGUYỄN HUY TÙNG	23/01/2004	9	Lương Thế Vinh
3413	L075	TRẦN VĂN VŨ	15/02/2004	9	Thọ An
3414	L076	NGUYỄN QUẢNG CHÂU	21/10/2004	9A	Vĩnh Ngọc
3415	L077	ĐẶNG QUỲNH CHI	06/02/2004	9A1	Nguyễn Huy Tường
3416	L078	VŨ DƯƠNG HÀ	02/09/2004	9A1	Nguyễn Huy Tường
3417	L079	BÙI VĂN HIỂN	1/26/2004	9A	Vĩnh Ngọc
3418	L080	NGUYỄN THU HUYỀN	04/05/2004	9A	Cổ Loa
3419	L081	PHẠM TRUNG KIÊN	8/23/2004	9G	Dục Tú
3420	L082	NGUYỄN ĐỨC MẠNH	02/08/2004	9A1	Nguyễn Huy Tường
3421	L083	LÊ NGUYỄN QUANG MINH	9/29/2004	9A	Vĩnh Ngọc
3422	L084	LÊ XUÂN THÁI	01/06/2004	9A	Vĩnh Ngọc
3423	L085	PHAN ANH TÚ	10/30/2004	9A	Mai Lâm
3424	L086	NGUYỄN VĂN AN	13/11/2004	9A3	Nguyễn Trường Tộ
3425	L087	PHẠM QUANG ANH	28/11/2004	9A0	Đồng Đa
3426	L088	NGUYỄN QUANG ANH	08/12/2004	9A0	Nguyễn Trường Tộ
3427	L089	PHẠM MINH ANH	17/11/2004	9A0	Nguyễn Trường Tộ
3428	L090	NGUYỄN MẠNH ĐỨC	07/06/2004	9A0	Nguyễn Trường Tộ
3429	L091	NGUYỄN MINH KIÊN	12/12/2004	9A1	Nguyễn Trường Tộ
3430	L092	VŨ NGUYỆT LINH	08/09/2004	9A5	Đồng Đa
3431	L093	NGUYỄN ĐÌNH NGUYỄN	15/12/2004	9A2	Nguyễn Trường Tộ
3432	L094	NGUYỄN KHẮC CHÍ THÀNH	18/09/2004	9A0	Nguyễn Trường Tộ
3433	L095	TRẦN DUY THỊNH	25/11/2004	9A0	Đồng Đa
3434	L096	NGUYỄN BÁ VIỆT ANH	04/06/2004	9G	TT Trâu Quỳ
3435	L097	PHÙNG ANH CUỒNG	08/09/2004	9A	Phú Thị
3436	L098	LÊ HẢI ĐĂNG	15/10/2004	9A1	Cao Bá Quát
3437	L099	CAO VĂN ĐỨC	09/12/2004	9A	Đình Xuyên
3438	L100	NGUYỄN THANH HIẾU	09/08/2004	9G	TT Trâu Quỳ
3439	L101	TRẦN QUANG HUY	09/06/2004	9A1	Cao Bá Quát
3440	L102	ĐÀO THỊ HƯƠNG LÝ	19/11/2004	9A	Ninh Hiệp
3441	L103	ĐẶNG HẢI NAM	10/05/2004	9G	TT Trâu Quỳ
3442	L104	NGUYỄN NHƯ QUANG	04/08/2004	9A	Ninh Hiệp
3443	L105	LÝ DUY THÀNH	01/05/2004	9A	Ninh Hiệp
3444	L106	ĐOÀN NAM ANH	06/04/2004	9A1	Văn Quán
3445	L107	NGUYỄN NGỌC MINH CHÂU	17/04/2004	9A4	Nguyễn Trãi

3446	L108	TRẦN HỒNG ĐĂNG	28/03/2004	9B1	Lê Lợi
3447	L109	BÙI NGUYỄN GIÁP	05/04/2004	9B7	Lê Lợi
3448	L110	NGUYỄN NAM KHÁNH	01/06/2004	9B3	Lê Lợi
3449	L111	ĐÀO QUỐC KHÁNH	25/07/2004	9B7	Lê Lợi
3450	L112	NGUYỄN ĐÌNH KHÔI	13/07/2004	9A1	Phú Lương
3451	L113	LÊ ĐỨC DANH LỘC	21/12/2004	9A1	Lê Hồng Phong
3452	L114	ĐÀO HOÀNG NAM TIỀN	29/01/2004	9B7	Lê Lợi
3453	L115	ĐỖ ANH VŨ	28/11/2004	9A8	Nguyễn Trãi
3454	L116	NGUYỄN PHƯƠNG AN	14/08/2004	9H	Lê Ngọc Hân
3455	L117	NG PHẠM NGỌC ÁNH	07/09/2004	9B	Quỳnh Mai
3456	L118	NGÔ QUANG ĐẠO	27/05/2004	9E	Quỳnh Mai
3457	L119	NGÔ MẠNH ĐỨC	02/09/2004	9C	Trung Nhị
3458	L120	TÔ NGUYỄN HOÀNG HẢI	04/07/2004	9A5	Vinschool
3459	L121	NGÔ THỊ THANH HẰNG	23/10/2004	9D	Trung Nhị
3460	L122	NGUYỄN CÔNG KHANH	12/08/2004	9A	Lê Ngọc Hân
3461	L123	PHẠM LÊ DIỄN KHÁNH	14/06/2004	9A	Lê Ngọc Hân
3462	L124	BÙI XUÂN HÀ KHOA	11/07/2004	9D	Trung Nhị
3463	L125	LÊ VIỆT BẢO NGHĨA	09/11/2004	9A1	Hà Huy Tập
3464	L126	TRƯƠNG NGỌC TIỀN ANH	12/07/2004	9A	Nguyễn Văn Huyền
3465	L127	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	02/01/2004	9A	Nguyễn Văn Huyền
3466	L128	NGUYỄN DUY HẢI	15/08/2004	9A	Lại Yên
3467	L129	NGUYỄN THANH HUYỀN	02/04/2004	9C	Nguyễn Văn Huyền
3468	L130	NGUYỄN THÀNH NAM	06/08/2004	9A	Nguyễn Văn Huyền
3469	L131	PHẠM TUẤN THÀNH	23/08/2004	9B	Nguyễn Văn Huyền
3470	L132	NGUYỄN KIM THẢO	26/01/2004	9A	Lại Yên
3471	L133	NGUYỄN HUNG TÚ	10/06/2004	9A	Đông La
3472	L134	NGUYỄN HỮU VIỆT	22/03/2004	9A	Lại Yên
3473	L135	NGUYỄN LONG VŨ	10/05/2004	9A	Yên Sở
3474	L136	PHẠM GIA AN	08.11.2004	9A4	Ngô Sĩ Liên
3475	L137	NGUYỄN SƠN BÁCH	10.11.2004	9A4	Ngô Sĩ Liên
3476	L138	TRẦN HOÀNG DŨNG	14.04.2004	9H1	Trung Vương
3477	L139	BÙI MẠNH HƯNG	06.01.2004	9A7	Ngô Sĩ Liên
3478	L140	TRỊNH LÊ NAM KHÁNH	27.10.2004	9A4	Ngô Sĩ Liên
3479	L141	DƯƠNG HOÀNG VŨ LÂM	18.10.2004	9A4	Ngô Sĩ Liên
3480	L142	PHẠM ĐỨC MINH	04.01.2004	9H	Trung Vương
3481	L143	LÊ ANH QUÂN	29.11.2004	9A1	Ngô Sĩ Liên
3482	L144	NGÔ MINH QUANG	03.12.2004	9H	Trung Vương
3483	L145	PHẠM LÊ VINH	01.07.2004	9H	Trung Vương
3484	L146	ĐỖ DOÃN HOÀNG DU	07/10/2004	9C	Đại Kim
3485	L147	HOÀNG ĐỨC GIANG	14/03/2004	9A1	Tân Mai
3486	L148	TRẦN KHÁNH HIỆP	23/12/2004	9C	Đại Kim
3487	L149	TRẦN THẮNG LONG	08/05/2004	9E	Tân Định
3488	L150	TẶNG TRIỆU LONG	24/12/2004	9A1	Hoàng Liệt
3489	L151	PHẠM QUANG MẠNH	08/07/2004	9A1	Tân Mai
3490	L152	NGUYỄN TUẤN MINH	16/07/2004	9E	Tân Định
3491	L153	ĐẶNG PHƯƠNG NAM	01/03/2004	9A	Trần Phú
3492	L154	PHẠM MINH TIỀN	23/11/2004	9E	Tân Định
3493	L155	NGUYỄN LONG VŨ	23/07/2004	9A1	Hoàng Liệt
3494	L156	NGÔ TUẤN ĐỨC	03/10/2004	9 A6	Gia Thụy
3495	L157	VŨ QUANG DŨNG	07/11/2004	9A	Phúc Lợi

3496	L158	NGUYỄN TUẤN DUY	16/06/2004	9 A1	Ngọc Lâm
3497	L159	NGUYỄN VIỆT HOÀNG	05/08/2004	9 A1	Sài Đồng
3498	L160	ĐÀO MẠNH HIỀN KHANG	14/02/2004	9 A2	Gia Thụy
3499	L161	PHẠM ĐẠI LÂM	02/03/2004	9 A2	Sài Đồng
3500	L162	HOÀNG NGUYỄN MINH LONG	26/02/2004	9 B	Ái Mộ
3501	L163	LƯU HƯƠNG LY	27/01/2004	9 B	Ái Mộ
3502	L164	NGUYỄN TIẾN MẠNH	11/10/2004	9 A5	Sài Đồng
3503	L165	NGÔ HẠNH TRANG	30/06/2004	9 A4	Đô Thị Việt Hưng
3504	L166	NGUYỄN ĐỨC ANH	20/01/2004	9A1	Kim Hoa
3505	L167	NGUYỄN BẢO KHÁNH	15/02/2004	9A1	TrungVương
3506	L168	VŨ TUẤN KỶ	27/06/2004	9D	Tự Lập
3507	L169	NGUYỄN LÊ YÊN LINH	02/07/2004	9A2	TrungVương
3508	L170	TRẦN XUÂN LỘC	19/02/2004	9A2	TrungVương
3509	L171	NGUYỄN THÀNH LONG	22/07/2004	9A2	TrungVương
3510	L172	HOÀNG THỊ NGÂN	06/12/2004	9E	Phạm Hồng Thái
3511	L173	TRẦN LONG NHẬT	07/08/2004	9B	Chi Đông
3512	L174	NGUYỄN CÔNG THÀNH	25/09/2004	9A2	TrungVương
3513	L175	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	15/09/2004	9D	Tự Lập
3514	L176	ĐỖ THỊ XUÂN CHIÊN	06/03/2004	9D	Hợp Tiến
3515	L177	NGUYỄN HỮU CHIÊU	25/05/2004	9A	Bộ tuyển
3516	L178	BÙI TIẾN DŨNG	04/01/2004	9A2	Hương Sơn
3517	L179	NGUYỄN TRUNG KIÊN	09/06/2004	9A2	Hương Sơn
3518	L180	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LINH	07/01/2004	9A	Bộ tuyển
3519	L181	PHẠM ĐÌNH MINH	08/09/2004	9A1	Tế Tiêu
3520	L182	HOÀNG THỊ THANH NHÀN	21/02/2004	9A1	Phùng Xá
3521	L183	VŨ VĂN THẮNG	05/12/2004	9C	Phúc Lâm
3522	L184	LÀ THỊ THU TRANG	17/11/2004	9D	Hợp Tiến
3523	L185	NGUYỄN PHÚ TRỌNG	28/10/2004	9A2	Hương Sơn
3524	L186	NGUYỄN MINH ĐỨC	16/07/2004	9M1	Marie Curie
3525	L187	TRẦN QUANG DŨNG	20/09/2004	9S1	Đoàn Thị Điểm
3526	L188	NGUYỄN THÀNH DUY	15/08/2004	9M1	Marie Curie
3527	L189	VŨ TUẤN KIẾT	22/08/2004	9T2	Đoàn Thị Điểm
3528	L190	TRẦN HOÀNG LÂM	27/12/2004	9M1	Marie Curie
3529	L191	NGUYỄN HOÀNG BẢO LAN	03/06/2004	9C4	Đoàn Thị Điểm
3530	L192	NGUYỄN QUANG NAM	27/10/2004	9S1	Đoàn Thị Điểm
3531	L193	HOÀNG MINH TRÍ	08/09/2004	9M1	Marie Curie
3532	L194	PHẠM HOÀNG NAM TRUNG	02/01/2004	9T1	Đoàn Thị Điểm
3533	L195	NGUYỄN ĐỨC TRUNG	08/01/2004	9A7	Nam Từ Liêm
3534	L196	NGHIÊM ĐĂNG QUỐC ANH	25/09/2004	9A	Tri Trung
3535	L197	NGUYỄN VĂN HIỆP	14/03/2004	9C	Minh Tân
3536	L198	ĐÀO QUANG NAM	06/12/2004	9C	Hoàng Long
3537	L199	VŨ HỒNG PHONG	18/06/2004	9A2	Trần Phú
3538	L200	ĐÀO MINH QUÝ	21/01/2004	9A1	Phú Túc
3539	L201	PHẠM VĂN THANH	01/02/2004	9A	TT Phú Minh
3540	L202	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	27/08/2004	9A4	Trần Phú
3541	L203	NGÔ PHƯƠNG THẢO	26/11/2004	9A	TT Phú Minh
3542	L204	NGUYỄN THỊ THỦY TIÊN	02/03/2004	9A	Hoàng Long
3543	L205	ĐINH THỊ THẢO VI	02/11/2004	9A1	Phú Túc
3544	L206	KHUẤT THỊ THANH CHÚC	19/09/2004	9A1	Thị Trấn PT
3545	L207	NGUYỄN HUY CÔNG	02/07/2004	9A1	Võng Xuyên

3546	L208	BÙI QUANG DƯƠNG	4/8/2004	9A1	Tam Thuận
3547	L209	ĐỖ TRUNG HIẾU	07/01/2004	9A1	Hiệp Thuận
3548	L210	ĐÀO THANH HUYỀN	03/02/2004	9A1	Tam Hiệp
3549	L211	NGUYỄN ĐỨC LƯƠNG	19/12/2004	9A1	Thị Trấn PT
3550	L212	HÀ TUẤN MINH	21/01/2004	9A	Tích Giang
3551	L213	TÔ THỊ HỒNG NGỌC	15/09/2004	9A1	Thị Trấn PT
3552	L214	NGUYỄN MINH QUANG	15/02/2004	9A	Thanh Đa
3553	L215	DƯƠNG HUYỀN TRANG	16/02/2004	9A1	Thọ Lộc
3554	L216	PHAN THỊ HỒNG ANH	01/03/2004	9B	Sài Sơn
3555	L217	DƯƠNG THU HUYỀN	12/07/2004	9C	Kiều Phú
3556	L218	TẠ VŨ LINH	14/02/2004	9A	Sài Sơn
3557	L219	NGUYỄN VĂN LINH	28/01/2004	9C	Cần Hữu
3558	L220	ĐỖ MINH NGỌC	06/06/2004	9A	Kiều Phú
3559	L221	NGUYỄN PHÚ MẠNH QUANG	11/05/2004	9B	Kiều Phú
3560	L222	DƯƠNG PHAN ANH THƯ	18/11/2004	9A	Sài Sơn
3561	L223	NGUYỄN ĐẮC TRƯỜNG	16/07/2004	9B	Kiều Phú
3562	L224	NGUYỄN VĂN VIỆT	01/05/2004	9C	Đồng Quang
3563	L225	NGUYỄN XUÂN VIỆT	21/10/2004	9B	Phượng Cách
3564	L226	NGUYỄN VÕ THÁI BẢO	28/10/2004	9A	Xuân Giang
3565	L227	PHAN VĂN BỘ	18/08/2004	9A	Xuân Thu
3566	L228	TRẦN NGỌC CHI	14/11/2004	9A	Thị Trấn
3567	L229	NGUYỄN THỦY DƯƠNG	16/11/2004	9A	Phú Minh
3568	L230	VŨ MINH HẢI	22/12/2004	9A	Tân Dân
3569	L231	ĐỒNG CAO KỶ	22/01/2004	9C	Trung Giã
3570	L232	NGUYỄN HOÀNG MAI	30/04/2004	9C	Trung Giã
3571	L233	NGUYỄN HẠNH NHI	26/12/2004	9A	Phú Cường
3572	L234	TRẦN VĂN SƠN	03/08/2004	9B	Phú Minh
3573	L235	NGUYỄN TUẤN THỊNH	24/08/2004	9A1	Nguyễn Du
3574	L236	NHŨ QUANG ANH	16/09/2004	9B	Xuân La
3575	L237	LÊ ĐỨC ANH	19/10/2004	9A1	Chu Văn An
3576	L238	NGUYỄN HUY HOÀNG	03/12/2004	9A10	Chu Văn An
3577	L239	CHU VĂN MINH	30/03/2004	9A6	Chu Văn An
3578	L240	ĐỖ ĐỨC MINH	19/01/2004	9B	Xuân La
3579	L241	HÀ THU NGA	26/06/2004	9A8	Chu Văn An
3580	L242	ĐỖ VŨ THỦY NGUYÊN	22/11/2004	9A	Xuân La
3581	L243	THÁI HOÀNG SƠN	31/08/2004	9A1	Chu Văn An
3582	L244	PHẠM THÀNH THẮNG	14/02/2004	9A5	Chu Văn An
3583	L245	HỒ ĐỨC TỬ	04/03/2004	9A7	Chu Văn An
3584	L246	NGUYỄN DANH HẢI ANH	20/08/2004	9B	Thạch Thất
3585	L247	NGUYỄN THÁI ĐỨC	01/02/2004	9A	Thạch Thất
3586	L248	PHẠM ĐÌNH ĐỨC	28/11/2004	9E	Thạch Thất
3587	L249	NGUYỄN TRUNG HIẾU	15/03/2004	9B	Thạch Thất
3588	L250	BÙI HOÀNG VÂN LY	09/06/2004	9B	Thạch Thất
3589	L251	TẠ BẢO NGỌC	15/04/2004	9A	Thạch Thất
3590	L252	NGUYỄN THỊ YẾN NHI	16/05/2004	9A	Thạch Thất
3591	L253	ĐỖ ANH QUÂN	19/01/2004	9B	Minh Hà
3592	L254	KIỀU PHƯƠNG THẢO	02/04/2004	9D	Thạch Thất
3593	L255	NGUYỄN QUỐC VIỆT	29/08/2004	9A	Thạch Thất
3594	L256	ĐÀO QUANG BIÊN	16/06/2004	9B	Liên Châu
3595	L257	NGUYỄN THỊ HẰNG	23/12/2004	9A	Cao Viên

3596	L258	HOÀNG VĂN HƯỚNG	04/06/2004	9B	Liên Châu
3597	L259	PHẠM QUANG HUY	11/01/2004	9A6	Phương Trung
3598	L260	LÊ MINH QUÂN	03/12/2004	9D	Bình Minh
3599	L261	LÊ CAO THÁI	16/06/2004	9A6	Phương Trung
3600	L262	NGUYỄN VĂN TIẾN	27/09/2004	9A1	Tam Hưng
3601	L263	LÊ THỊ CẨM TÚ	19/12/2004	9A6	Phương Trung
3602	L264	LÊ ANH TÚ	08/04/2004	9D	Bình Minh
3603	L265	ĐÀO BẢ VINH	09/02/2004	9B	Liên Châu
3604	L266	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	11/11/2004	9	Chu Văn An
3605	L267	TRẦN TIẾN ĐẠT	13/05/2004	9	TT Văn Điển
3606	L268	NGUYỄN MINH ĐẠT	06/05/2004	9	Liên Ninh
3607	L269	NGUYỄN BẢO HÙNG	17/06/2004	9	Chu Văn An
3608	L270	BÙI GIA HUY	18/09/2004	9	Ngũ Hiệp
3609	L271	ĐÀO KHÁNH HUYỀN	31/07/2004	9	TT Văn Điển
3610	L272	NGUYỄN HÀ ĐIỀU LINH	14/03/2004	9	Chu Văn An
3611	L273	CHỬ LÊ TUẤN NGHĨA	13/03/2004	9	Chu Văn An
3612	L274	TRẦN NGUYỄN HÀ THANH	07/10/2004	9	Chu Văn An
3613	L275	NGÔ MINH TRUNG	02/10/2004	9	Chu Văn An
3614	L276	ĐỖ QUANG ANH	13/06/2004	9A6	Khương Đình
3615	L277	GIANG KHÁNH CHI	08/02/2004	9C2	Archimedes Academy
3616	L278	TRẦN ĐÌNH DŨNG	29/11/2004	9A5	Khương Đình
3617	L279	NGUYỄN ĐỨC DUY	31/03/2004	9C2	Archimedes Academy
3618	L280	KIỀU VĂN HÙNG	30/01/2004	9A1	Kim Giang
3619	L281	BÙI THỊ KHÁNH LINH	01/08/2004	9A3	Kim Giang
3620	L282	NGÔ HOÀNG NAM	26/07/2004	9A	Việt Nam - Angiêri
3621	L283	LÊ LINH NGÂN	24/02/2004	9A4	Phương Liệt
3622	L284	ĐÌNH XUÂN PHONG	15/02/2004	9C2	Archimedes Academy
3623	L285	KHÚC MẠNH TRÍ	24/12/2004	9A0	Ngôi Sao Hà Nội
3624	L286	VŨ THÀNH ĐẠT	15/12/2004	9A1	Xuân Khanh
3625	L287	NGUYỄN TIẾN DŨNG	03/10/2004	9B	Đường Lâm
3626	L288	NGÔ ANH HÙNG	27/07/2004	9A2	Sơn Tây
3627	L289	CAO NAM KHÁNH	13/11/2004	9C	Phùng Hưng
3628	L290	LÊ ANH MINH	04/09/2004	9A1	Thanh Mỹ
3629	L291	GIANG THU PHƯƠNG	14/10/2004	9A	Xuân sơn
3630	L292	PHÙNG VĂN SÁNG	12/11/2004	9B	Phùng Hưng
3631	L293	HÀ KẾ TÂN	16/09/2004	9B	Cổ Đông
3632	L294	ĐỖ HÀ THU	10/08/2004	9A2	Sơn Tây
3633	L295	CẦN THỂ VINH	14/03/2004	9B	Cổ Đông
3634	L296	BÙI THU HÀ	15/08/2004	9	Ninh Sở
3635	L297	PHẠM DUY KHANG	28/11/2004	9	Ninh Sở
3636	L298	TRẦN ĐỨC LONG	22/10/2004	9	Nguyễn Trãi A
3637	L299	NGUYỄN BÌNH MINH	28/07/2004	9	Thắng Lợi
3638	L300	NGUYỄN XUÂN NAM	07/01/2004	9	Văn Bình
3639	L301	TRẦN THỊ KIỀU OANH	16/08/2004	9	Thống Nhất
3640	L302	NGUYỄN MINH PHONG	29/02/2004	9	Nguyễn Trãi A
3641	L303	VŨ TUẤN THÀNH	05/10/2004	9	Nguyễn Trãi A
3642	L304	VĂN MINH THỊNH	17/10/2004	9	Nguyễn Trãi A
3643	L305	NGUYỄN THÀNH VINH	12/11/2004	9	Nguyễn Trãi A
3644	L306	CAO HOÀNG BẠCH DƯƠNG	03/03/2004	9B	Nguyễn Thượng Hiền
3645	L307	MAI THỊ THÚY HẰNG	22/08/2004	9B	Nguyễn Thượng Hiền

3646	L308	NGÔ ĐỨC HIẾU	23/04/2004	9B	Nguyễn Thượng Hiền
3647	L309	NGUYỄN MẠNH HÙNG	19/08/2004	9B	Nguyễn Thượng Hiền
3648	L310	TRƯƠNG MINH PHƯƠNG	11/07/2004	9B	Nguyễn Thượng Hiền
3649	L311	ĐẶNG NGUYỄN THANH TÂM	19/10/2004	9B	Nguyễn Thượng Hiền
3650	L312	THIỀU HUYỀN THƯƠNG	12/03/2004	9D	Nguyễn Thượng Hiền
3651	L313	TRƯƠNG MẠNH TUẤN	07/04/2004	9B	Nguyễn Thượng Hiền
3652	L314	ĐẶNG DUY VIỆT	12/02/2004	9B	Nguyễn Thượng Hiền
3653	L315	TRỊNH ĐỨC ANH VŨ	03/11/2004	9B	Nguyễn Thượng Hiền

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

Cầu Giấy	Hóa học
Cầu Giấy	Hóa học
Cầu Giấy	Hóa học
Cầu Giấy	Hóa học
Cầu Giấy	Hóa học
Cầu Giấy	Hóa học
Cầu Giấy	Hóa học
Cầu Giấy	Hóa học
Cầu Giấy	Hóa học
Cầu Giấy	Hóa học
Cầu Giấy	Hóa học
Cầu Giấy	Hóa học
Cầu Giấy	Hóa học
Cầu Giấy	Hóa học
Cầu Giấy	Hóa học
Cầu Giấy	Hóa học
Cầu Giấy	Hóa học
Cầu Giấy	Hóa học
Chương Mỹ	Hóa học
Chương Mỹ	Hóa học
Chương Mỹ	Hóa học
Chương Mỹ	Hóa học
Chương Mỹ	Hóa học
Chương Mỹ	Hóa học
Chương Mỹ	Hóa học
Chương Mỹ	Hóa học
Chương Mỹ	Hóa học
Chương Mỹ	Hóa học
Chương Mỹ	Hóa học
Đan Phượng	Hóa học
Đan Phượng	Hóa học
Đan Phượng	Hóa học
Đan Phượng	Hóa học
Đan Phượng	Hóa học
Đan Phượng	Hóa học
Đan Phượng	Hóa học
Đan Phượng	Hóa học
Đan Phượng	Hóa học
Đan Phượng	Hóa học
Đông Anh	Hóa học
Đông Anh	Hóa học
Đông Anh	Hóa học
Đông Anh	Hóa học
Đông Anh	Hóa học
Đông Anh	Hóa học
Đông Anh	Hóa học
Đông Anh	Hóa học
Đông Anh	Hóa học
Đông Anh	Hóa học
Đống Đa	Hóa học
Đống Đa	Hóa học

Đổng Đa	Hóa học
Đổng Đa	Hóa học
Đổng Đa	Hóa học
Đổng Đa	Hóa học
Đổng Đa	Hóa học
Đổng Đa	Hóa học
Đổng Đa	Hóa học
Đổng Đa	Hóa học
Đổng Đa	Hóa học
Gia Lâm	Hóa học
Gia Lâm	Hóa học
Gia Lâm	Hóa học
Gia Lâm	Hóa học
Gia Lâm	Hóa học
Gia Lâm	Hóa học
Gia Lâm	Hóa học
Gia Lâm	Hóa học
Gia Lâm	Hóa học
Gia Lâm	Hóa học
Gia Lâm	Hóa học
Hà Đông	Hóa học
Hà Đông	Hóa học
Hà Đông	Hóa học
Hà Đông	Hóa học
Hà Đông	Hóa học
Hà Đông	Hóa học
Hà Đông	Hóa học
Hà Đông	Hóa học
Hà Đông	Hóa học
Hà Đông	Hóa học
Hai Bà Trưng	Hóa học
Hai Bà Trưng	Hóa học
Hai Bà Trưng	Hóa học
Hai Bà Trưng	Hóa học
Hai Bà Trưng	Hóa học
Hai Bà Trưng	Hóa học
Hai Bà Trưng	Hóa học
Hai Bà Trưng	Hóa học
Hai Bà Trưng	Hóa học
Hai Bà Trưng	Hóa học
Hoài Đức	Hóa học
Hoài Đức	Hóa học
Hoài Đức	Hóa học
Hoài Đức	Hóa học
Hoài Đức	Hóa học
Hoài Đức	Hóa học
Hoài Đức	Hóa học
Hoài Đức	Hóa học
Hoài Đức	Hóa học
Hoàn Kiếm	Hóa học
Hoàn Kiếm	Hóa học

Hoàn Kiếm	Hóa học
Hoàn Kiếm	Hóa học
Hoàn Kiếm	Hóa học
Hoàn Kiếm	Hóa học
Hoàn Kiếm	Hóa học
Hoàn Kiếm	Hóa học
Hoàn Kiếm	Hóa học
Hoàn Kiếm	Hóa học
Hoàng Mai	Hóa học
Hoàng Mai	Hóa học
Hoàng Mai	Hóa học
Hoàng Mai	Hóa học
Hoàng Mai	Hóa học
Hoàng Mai	Hóa học
Hoàng Mai	Hóa học
Hoàng Mai	Hóa học
Hoàng Mai	Hóa học
Hoàng Mai	Hóa học
Long Biên	Hóa học
Long Biên	Hóa học
Long Biên	Hóa học
Long Biên	Hóa học
Long Biên	Hóa học
Long Biên	Hóa học
Long Biên	Hóa học
Long Biên	Hóa học
Long Biên	Hóa học
Mê Linh	Hóa học
Mê Linh	Hóa học
Mê Linh	Hóa học
Mê Linh	Hóa học
Mê Linh	Hóa học
Mê Linh	Hóa học
Mê Linh	Hóa học
Mê Linh	Hóa học
Mê Linh	Hóa học
Mỹ Đức	Hóa học
Mỹ Đức	Hóa học
Mỹ Đức	Hóa học
Mỹ Đức	Hóa học
Mỹ Đức	Hóa học
Mỹ Đức	Hóa học
Mỹ Đức	Hóa học
Mỹ Đức	Hóa học
Mỹ Đức	Hóa học
Nam Từ Liêm	Hóa học
Nam Từ Liêm	Hóa học

Nam Từ Liêm	Hóa học
Nam Từ Liêm	Hóa học
Nam Từ Liêm	Hóa học
Nam Từ Liêm	Hóa học
Nam Từ Liêm	Hóa học
Nam Từ Liêm	Hóa học
Nam Từ Liêm	Hóa học
Nam Từ Liêm	Hóa học
Phú Xuyên	Hóa học
Phú Xuyên	Hóa học
Phú Xuyên	Hóa học
Phú Xuyên	Hóa học
Phú Xuyên	Hóa học
Phú Xuyên	Hóa học
Phú Xuyên	Hóa học
Phú Xuyên	Hóa học
Phú Xuyên	Hóa học
Phú Xuyên	Hóa học
Phúc Thọ	Hóa học
Phúc Thọ	Hóa học
Phúc Thọ	Hóa học
Phúc Thọ	Hóa học
Phúc Thọ	Hóa học
Phúc Thọ	Hóa học
Phúc Thọ	Hóa học
Phúc Thọ	Hóa học
Phúc Thọ	Hóa học
Phúc Thọ	Hóa học
Phúc Thọ	Hóa học
Quốc Oai	Hóa học
Quốc Oai	Hóa học
Quốc Oai	Hóa học
Quốc Oai	Hóa học
Quốc Oai	Hóa học
Quốc Oai	Hóa học
Quốc Oai	Hóa học
Quốc Oai	Hóa học
Quốc Oai	Hóa học
Quốc Oai	Hóa học
Sóc Sơn	Hóa học
Sóc Sơn	Hóa học
Sóc Sơn	Hóa học
Sóc Sơn	Hóa học
Sóc Sơn	Hóa học
Sóc Sơn	Hóa học
Sóc Sơn	Hóa học
Sóc Sơn	Hóa học
Sóc Sơn	Hóa học
Sóc Sơn	Hóa học
Tây Hồ	Hóa học
Tây Hồ	Hóa học

Tây Hồ	Hóa học
Tây Hồ	Hóa học
Tây Hồ	Hóa học
Tây Hồ	Hóa học
Tây Hồ	Hóa học
Tây Hồ	Hóa học
Tây Hồ	Hóa học
Tây Hồ	Hóa học
Thạch Thất	Hóa học
Thạch Thất	Hóa học
Thạch Thất	Hóa học
Thạch Thất	Hóa học
Thạch Thất	Hóa học
Thạch Thất	Hóa học
Thạch Thất	Hóa học
Thạch Thất	Hóa học
Thạch Thất	Hóa học
Thạch Thất	Hóa học
Thanh Oai	Hóa học
Thanh Oai	Hóa học
Thanh Oai	Hóa học
Thanh Oai	Hóa học
Thanh Oai	Hóa học
Thanh Oai	Hóa học
Thanh Oai	Hóa học
Thanh Oai	Hóa học
Thanh Oai	Hóa học
Thanh Oai	Hóa học
Thanh Trì	Hóa học
Thanh Trì	Hóa học
Thanh Trì	Hóa học
Thanh Trì	Hóa học
Thanh Trì	Hóa học
Thanh Trì	Hóa học
Thanh Trì	Hóa học
Thanh Trì	Hóa học
Thanh Trì	Hóa học
Thanh Trì	Hóa học
Thanh Xuân	Hóa học
Thanh Xuân	Hóa học
Thanh Xuân	Hóa học
Thanh Xuân	Hóa học
Thanh Xuân	Hóa học
Thanh Xuân	Hóa học
Thanh Xuân	Hóa học
Thanh Xuân	Hóa học
Thị xã Sơn Tây	Hóa học
Thị xã Sơn Tây	Hóa học

[illegible]

[illegible]

[illegible]

Đan Phượng	Khoa học
Đan Phượng	Khoa học
Đan Phượng	Khoa học
Đan Phượng	Khoa học
Đan Phượng	Khoa học
Đan Phượng	Khoa học
Đồng Anh	Khoa học
Đồng Anh	Khoa học
Đồng Anh	Khoa học
Đồng Anh	Khoa học
Đồng Anh	Khoa học
Đồng Anh	Khoa học
Đồng Anh	Khoa học
Đồng Anh	Khoa học
Đồng Anh	Khoa học
Đồng Anh	Khoa học
Đồng Anh	Khoa học
Đồng Anh	Khoa học
Đồng Anh	Khoa học
Đồng Anh	Khoa học
Đồng Anh	Khoa học
Đồng Anh	Khoa học
Đồng Anh	Khoa học
Đồng Anh	Khoa học
Đồng Anh	Khoa học
Đồng Anh	Khoa học
Đồng Đa	Khoa học
Đồng Đa	Khoa học
Đồng Đa	Khoa học
Đồng Đa	Khoa học
Đồng Đa	Khoa học
Đồng Đa	Khoa học
Đồng Đa	Khoa học
Đồng Đa	Khoa học
Đồng Đa	Khoa học
Đồng Đa	Khoa học
Đồng Đa	Khoa học
Đồng Đa	Khoa học
Đồng Đa	Khoa học
Đồng Đa	Khoa học
Đồng Đa	Khoa học
Đồng Đa	Khoa học
Đồng Đa	Khoa học
Đồng Đa	Khoa học
Đồng Đa	Khoa học
Đồng Đa	Khoa học
Đồng Đa	Khoa học
Gia Lâm	Khoa học
Gia Lâm	Khoa học
Gia Lâm	Khoa học
Gia Lâm	Khoa học

[illegible]

Hai Bà Trưng	Khoa học
Hai Bà Trưng	Khoa học
Hai Bà Trưng	Khoa học
Hai Bà Trưng	Khoa học
Hai Bà Trưng	Khoa học
Hai Bà Trưng	Khoa học
Hoài Đức	Khoa học
Hoài Đức	Khoa học
Hoài Đức	Khoa học
Hoài Đức	Khoa học
Hoài Đức	Khoa học
Hoài Đức	Khoa học
Hoài Đức	Khoa học
Hoài Đức	Khoa học
Hoài Đức	Khoa học
Hoài Đức	Khoa học
Hoài Đức	Khoa học
Hoài Đức	Khoa học
Hoài Đức	Khoa học
Hoài Đức	Khoa học
Hoài Đức	Khoa học
Hoài Đức	Khoa học
Hoài Đức	Khoa học
Hoài Đức	Khoa học
Hoài Đức	Khoa học
Hoài Đức	Khoa học
Hoàn Kiếm	Khoa học
Hoàn Kiếm	Khoa học
Hoàn Kiếm	Khoa học
Hoàn Kiếm	Khoa học
Hoàn Kiếm	Khoa học
Hoàn Kiếm	Khoa học
Hoàn Kiếm	Khoa học
Hoàn Kiếm	Khoa học
Hoàn Kiếm	Khoa học
Hoàn Kiếm	Khoa học
Hoàn Kiếm	Khoa học
Hoàn Kiếm	Khoa học
Hoàn Kiếm	Khoa học
Hoàn Kiếm	Khoa học
Hoàn Kiếm	Khoa học
Hoàn Kiếm	Khoa học
Hoàn Kiếm	Khoa học
Hoàn Kiếm	Khoa học
Hoàn Kiếm	Khoa học
Hoàn Kiếm	Khoa học
Hoàn Kiếm	Khoa học
Hoàn Kiếm	Khoa học
Hoàn Kiếm	Khoa học
Hoàn Kiếm	Khoa học
Hoàn Kiếm	Khoa học
Hoàn Kiếm	Khoa học
Hoàng Mai	Khoa học
Hoàng Mai	Khoa học
Hoàng Mai	Khoa học
Hoàng Mai	Khoa học

[illegible]

[illegible]

[illegible]

Quốc Oai	Khoa học
Quốc Oai	Khoa học
Quốc Oai	Khoa học
Quốc Oai	Khoa học
Quốc Oai	Khoa học
Quốc Oai	Khoa học
Sóc Sơn	Khoa học
Sóc Sơn	Khoa học
Sóc Sơn	Khoa học
Sóc Sơn	Khoa học
Sóc Sơn	Khoa học
Sóc Sơn	Khoa học
Sóc Sơn	Khoa học
Sóc Sơn	Khoa học
Sóc Sơn	Khoa học
Sóc Sơn	Khoa học
Sóc Sơn	Khoa học
Sóc Sơn	Khoa học
Sóc Sơn	Khoa học
Sóc Sơn	Khoa học
Sóc Sơn	Khoa học
Sóc Sơn	Khoa học
Sóc Sơn	Khoa học
Sóc Sơn	Khoa học
Tây Hồ	Khoa học
Tây Hồ	Khoa học
Tây Hồ	Khoa học
Tây Hồ	Khoa học
Tây Hồ	Khoa học
Tây Hồ	Khoa học
Tây Hồ	Khoa học
Tây Hồ	Khoa học
Tây Hồ	Khoa học
Tây Hồ	Khoa học
Tây Hồ	Khoa học
Tây Hồ	Khoa học
Tây Hồ	Khoa học
Tây Hồ	Khoa học
Tây Hồ	Khoa học
Tây Hồ	Khoa học
Tây Hồ	Khoa học
Tây Hồ	Khoa học
Tây Hồ	Khoa học
Tây Hồ	Khoa học
Thạch Thất	Khoa học
Thạch Thất	Khoa học
Thạch Thất	Khoa học
Thạch Thất	Khoa học

[illegible]

Thanh Trì	Khoa học
Thanh Trì	Khoa học
Thanh Trì	Khoa học
Thanh Trì	Khoa học
Thanh Trì	Khoa học
Thanh Trì	Khoa học
Thanh Xuân	Khoa học
Thanh Xuân	Khoa học
Thanh Xuân	Khoa học
Thanh Xuân	Khoa học
Thanh Xuân	Khoa học
Thanh Xuân	Khoa học
Thanh Xuân	Khoa học
Thanh Xuân	Khoa học
Thanh Xuân	Khoa học
Thanh Xuân	Khoa học
Thanh Xuân	Khoa học
Thanh Xuân	Khoa học
Thanh Xuân	Khoa học
Thanh Xuân	Khoa học
Thanh Xuân	Khoa học
Thanh Xuân	Khoa học
Thanh Xuân	Khoa học
Thị xã Sơn Tây	Khoa học
Thị xã Sơn Tây	Khoa học
Thị xã Sơn Tây	Khoa học
Thị xã Sơn Tây	Khoa học
Thị xã Sơn Tây	Khoa học
Thị xã Sơn Tây	Khoa học
Thị xã Sơn Tây	Khoa học
Thị xã Sơn Tây	Khoa học
Thị xã Sơn Tây	Khoa học
Thị xã Sơn Tây	Khoa học
Thị xã Sơn Tây	Khoa học
Thị xã Sơn Tây	Khoa học
Thị xã Sơn Tây	Khoa học
Thị xã Sơn Tây	Khoa học
Thị xã Sơn Tây	Khoa học
Thị xã Sơn Tây	Khoa học
Thị xã Sơn Tây	Khoa học
Thị xã Sơn Tây	Khoa học
Thị xã Sơn Tây	Khoa học
Thị xã Sơn Tây	Khoa học
Thị xã Sơn Tây	Khoa học
Thị xã Sơn Tây	Khoa học
Thường Tín	Khoa học
Thường Tín	Khoa học
Thường Tín	Khoa học
Thường Tín	Khoa học

[illegible]

Ba Vì	Lịch sử
Ba Vì	Lịch sử
Ba Vì	Lịch sử
Ba Vì	Lịch sử
Ba Vì	Lịch sử
Ba Vì	Lịch sử
Bắc Từ Liêm	Lịch sử
Bắc Từ Liêm	Lịch sử
Bắc Từ Liêm	Lịch sử
Bắc Từ Liêm	Lịch sử
Bắc Từ Liêm	Lịch sử
Bắc Từ Liêm	Lịch sử
Bắc Từ Liêm	Lịch sử
Bắc Từ Liêm	Lịch sử
Bắc Từ Liêm	Lịch sử
Cầu Giấy	Lịch sử
Cầu Giấy	Lịch sử
Cầu Giấy	Lịch sử
Cầu Giấy	Lịch sử
Cầu Giấy	Lịch sử
Cầu Giấy	Lịch sử
Cầu Giấy	Lịch sử
Cầu Giấy	Lịch sử
Cầu Giấy	Lịch sử
Cầu Giấy	Lịch sử
Cầu Giấy	Lịch sử
Cầu Giấy	Lịch sử
Cầu Giấy	Lịch sử
Cầu Giấy	Lịch sử
Cầu Giấy	Lịch sử
Cầu Giấy	Lịch sử
Cầu Giấy	Lịch sử
Cầu Giấy	Lịch sử
Chương Mỹ	Lịch sử
Chương Mỹ	Lịch sử
Chương Mỹ	Lịch sử
Chương Mỹ	Lịch sử
Chương Mỹ	Lịch sử
Chương Mỹ	Lịch sử
Chương Mỹ	Lịch sử
Chương Mỹ	Lịch sử
Chương Mỹ	Lịch sử
Chương Mỹ	Lịch sử
Đan Phượng	Lịch sử
Đan Phượng	Lịch sử
Đan Phượng	Lịch sử
Đan Phượng	Lịch sử
Đan Phượng	Lịch sử

Đan Phượng	Lịch sử
Đan Phượng	Lịch sử
Đan Phượng	Lịch sử
Đan Phượng	Lịch sử
Đan Phượng	Lịch sử
Đông Anh	Lịch sử
Đông Anh	Lịch sử
Đông Anh	Lịch sử
Đông Anh	Lịch sử
Đông Anh	Lịch sử
Đông Anh	Lịch sử
Đông Anh	Lịch sử
Đông Anh	Lịch sử
Đông Anh	Lịch sử
Đống Đa	Lịch sử
Đống Đa	Lịch sử
Đống Đa	Lịch sử
Đống Đa	Lịch sử
Đống Đa	Lịch sử
Đống Đa	Lịch sử
Đống Đa	Lịch sử
Đống Đa	Lịch sử
Đống Đa	Lịch sử
Đống Đa	Lịch sử
Đống Đa	Lịch sử
Gia Lâm	Lịch sử
Gia Lâm	Lịch sử
Gia Lâm	Lịch sử
Gia Lâm	Lịch sử
Gia Lâm	Lịch sử
Gia Lâm	Lịch sử
Gia Lâm	Lịch sử
Gia Lâm	Lịch sử
Gia Lâm	Lịch sử
Hà Đông	Lịch sử
Hà Đông	Lịch sử
Hà Đông	Lịch sử
Hà Đông	Lịch sử
Hà Đông	Lịch sử
Hà Đông	Lịch sử
Hà Đông	Lịch sử
Hà Đông	Lịch sử
Hà Đông	Lịch sử
Hà Đông	Lịch sử
Hai Bà Trưng	Lịch sử
Hai Bà Trưng	Lịch sử
Hai Bà Trưng	Lịch sử
Hai Bà Trưng	Lịch sử
Hai Bà Trưng	Lịch sử

Hai Bà Trưng	Lịch sử
Hai Bà Trưng	Lịch sử
Hai Bà Trưng	Lịch sử
Hai Bà Trưng	Lịch sử
Hai Bà Trưng	Lịch sử
Hoài Đức	Lịch sử
Hoài Đức	Lịch sử
Hoài Đức	Lịch sử
Hoài Đức	Lịch sử
Hoài Đức	Lịch sử
Hoài Đức	Lịch sử
Hoài Đức	Lịch sử
Hoài Đức	Lịch sử
Hoài Đức	Lịch sử
Hoài Đức	Lịch sử
Hoàn Kiếm	Lịch sử
Hoàn Kiếm	Lịch sử
Hoàn Kiếm	Lịch sử
Hoàn Kiếm	Lịch sử
Hoàn Kiếm	Lịch sử
Hoàn Kiếm	Lịch sử
Hoàn Kiếm	Lịch sử
Hoàn Kiếm	Lịch sử
Hoàn Kiếm	Lịch sử
Hoàn Kiếm	Lịch sử
Hoàng Mai	Lịch sử
Hoàng Mai	Lịch sử
Hoàng Mai	Lịch sử
Hoàng Mai	Lịch sử
Hoàng Mai	Lịch sử
Hoàng Mai	Lịch sử
Hoàng Mai	Lịch sử
Hoàng Mai	Lịch sử
Hoàng Mai	Lịch sử
Hoàng Mai	Lịch sử
Hoàng Mai	Lịch sử
Long Biên	Lịch sử
Long Biên	Lịch sử
Long Biên	Lịch sử
Long Biên	Lịch sử
Long Biên	Lịch sử
Long Biên	Lịch sử
Long Biên	Lịch sử
Long Biên	Lịch sử
Long Biên	Lịch sử
Long Biên	Lịch sử
Mê Linh	Lịch sử
Mê Linh	Lịch sử
Mê Linh	Lịch sử
Mê Linh	Lịch sử
Mê Linh	Lịch sử

Mê Linh	Lịch sử
Mê Linh	Lịch sử
Mê Linh	Lịch sử
Mê Linh	Lịch sử
Mê Linh	Lịch sử
Mỹ Đức	Lịch sử
Mỹ Đức	Lịch sử
Mỹ Đức	Lịch sử
Mỹ Đức	Lịch sử
Mỹ Đức	Lịch sử
Mỹ Đức	Lịch sử
Mỹ Đức	Lịch sử
Mỹ Đức	Lịch sử
Mỹ Đức	Lịch sử
Mỹ Đức	Lịch sử
Nam Từ Liêm	Lịch sử
Nam Từ Liêm	Lịch sử
Nam Từ Liêm	Lịch sử
Nam Từ Liêm	Lịch sử
Nam Từ Liêm	Lịch sử
Nam Từ Liêm	Lịch sử
Nam Từ Liêm	Lịch sử
Nam Từ Liêm	Lịch sử
Nam Từ Liêm	Lịch sử
Nam Từ Liêm	Lịch sử
Nam Từ Liêm	Lịch sử
Phú Xuyên	Lịch sử
Phú Xuyên	Lịch sử
Phú Xuyên	Lịch sử
Phú Xuyên	Lịch sử
Phú Xuyên	Lịch sử
Phú Xuyên	Lịch sử
Phú Xuyên	Lịch sử
Phú Xuyên	Lịch sử
Phú Xuyên	Lịch sử
Phú Xuyên	Lịch sử
Phú Xuyên	Lịch sử
Phúc Thọ	Lịch sử
Phúc Thọ	Lịch sử
Phúc Thọ	Lịch sử
Phúc Thọ	Lịch sử
Phúc Thọ	Lịch sử
Phúc Thọ	Lịch sử
Phúc Thọ	Lịch sử
Phúc Thọ	Lịch sử
Phúc Thọ	Lịch sử
Phúc Thọ	Lịch sử
Phúc Thọ	Lịch sử
Quốc Oai	Lịch sử
Quốc Oai	Lịch sử
Quốc Oai	Lịch sử
Quốc Oai	Lịch sử
Quốc Oai	Lịch sử

Quốc Oai	Lịch sử
Quốc Oai	Lịch sử
Quốc Oai	Lịch sử
Quốc Oai	Lịch sử
Quốc Oai	Lịch sử
Sóc Sơn	Lịch sử
Sóc Sơn	Lịch sử
Sóc Sơn	Lịch sử
Sóc Sơn	Lịch sử
Sóc Sơn	Lịch sử
Sóc Sơn	Lịch sử
Sóc Sơn	Lịch sử
Sóc Sơn	Lịch sử
Sóc Sơn	Lịch sử
Sóc Sơn	Lịch sử
Sóc Sơn	Lịch sử
Tây Hồ	Lịch sử
Tây Hồ	Lịch sử
Tây Hồ	Lịch sử
Tây Hồ	Lịch sử
Tây Hồ	Lịch sử
Tây Hồ	Lịch sử
Tây Hồ	Lịch sử
Tây Hồ	Lịch sử
Tây Hồ	Lịch sử
Tây Hồ	Lịch sử
Tây Hồ	Lịch sử
Thạch Thất	Lịch sử
Thạch Thất	Lịch sử
Thạch Thất	Lịch sử
Thạch Thất	Lịch sử
Thạch Thất	Lịch sử
Thạch Thất	Lịch sử
Thạch Thất	Lịch sử
Thạch Thất	Lịch sử
Thạch Thất	Lịch sử
Thạch Thất	Lịch sử
Thạch Thất	Lịch sử
Thanh Oai	Lịch sử
Thanh Oai	Lịch sử
Thanh Oai	Lịch sử
Thanh Oai	Lịch sử
Thanh Oai	Lịch sử
Thanh Oai	Lịch sử
Thanh Oai	Lịch sử
Thanh Oai	Lịch sử
Thanh Oai	Lịch sử
Thanh Oai	Lịch sử
Thanh Oai	Lịch sử
Thanh Trì	Lịch sử
Thanh Trì	Lịch sử
Thanh Trì	Lịch sử
Thanh Trì	Lịch sử
Thanh Trì	Lịch sử

Thanh Trì	Lịch sử
Thanh Trì	Lịch sử
Thanh Trì	Lịch sử
Thanh Trì	Lịch sử
Thanh Trì	Lịch sử
Thanh Xuân	Lịch sử
Thanh Xuân	Lịch sử
Thanh Xuân	Lịch sử
Thanh Xuân	Lịch sử
Thanh Xuân	Lịch sử
Thanh Xuân	Lịch sử
Thanh Xuân	Lịch sử
Thanh Xuân	Lịch sử
Thanh Xuân	Lịch sử
Thị xã Sơn Tây	Lịch sử
Thị xã Sơn Tây	Lịch sử
Thị xã Sơn Tây	Lịch sử
Thị xã Sơn Tây	Lịch sử
Thị xã Sơn Tây	Lịch sử
Thị xã Sơn Tây	Lịch sử
Thị xã Sơn Tây	Lịch sử
Thị xã Sơn Tây	Lịch sử
Thị xã Sơn Tây	Lịch sử
Thị xã Sơn Tây	Lịch sử
Thường Tín	Lịch sử
Thường Tín	Lịch sử
Thường Tín	Lịch sử
Thường Tín	Lịch sử
Thường Tín	Lịch sử
Thường Tín	Lịch sử
Thường Tín	Lịch sử
Thường Tín	Lịch sử
Thường Tín	Lịch sử
Thường Tín	Lịch sử
Ứng Hòa	Lịch sử
Ứng Hòa	Lịch sử
Ứng Hòa	Lịch sử
Ứng Hòa	Lịch sử
Ứng Hòa	Lịch sử
Ứng Hòa	Lịch sử
Ứng Hòa	Lịch sử
Ứng Hòa	Lịch sử
Ứng Hòa	Lịch sử
Ứng Hòa	Lịch sử
Ba Đình	Ngữ văn
Ba Đình	Ngữ văn
Ba Đình	Ngữ văn
Ba Đình	Ngữ văn
Ba Đình	Ngữ văn

Ba Đình	Ngũ vắn
Ba Đình	Ngũ vắn
Ba Đình	Ngũ vắn
Ba Đình	Ngũ vắn
Ba Đình	Ngũ vắn
Ba Vĩ	Ngũ vắn
Ba Vĩ	Ngũ vắn
Ba Vĩ	Ngũ vắn
Ba Vĩ	Ngũ vắn
Ba Vĩ	Ngũ vắn
Ba Vĩ	Ngũ vắn
Ba Vĩ	Ngũ vắn
Ba Vĩ	Ngũ vắn
Ba Vĩ	Ngũ vắn
Ba Vĩ	Ngũ vắn
Ba Vĩ	Ngũ vắn
Bắc Từ Liêm	Ngũ vắn
Bắc Từ Liêm	Ngũ vắn
Bắc Từ Liêm	Ngũ vắn
Bắc Từ Liêm	Ngũ vắn
Bắc Từ Liêm	Ngũ vắn
Bắc Từ Liêm	Ngũ vắn
Bắc Từ Liêm	Ngũ vắn
Bắc Từ Liêm	Ngũ vắn
Bắc Từ Liêm	Ngũ vắn
Bắc Từ Liêm	Ngũ vắn
Bắc Từ Liêm	Ngũ vắn
Cầu Giấy	Ngũ vắn
Cầu Giấy	Ngũ vắn
Cầu Giấy	Ngũ vắn
Cầu Giấy	Ngũ vắn
Cầu Giấy	Ngũ vắn
Cầu Giấy	Ngũ vắn
Cầu Giấy	Ngũ vắn
Cầu Giấy	Ngũ vắn
Cầu Giấy	Ngũ vắn
Cầu Giấy	Ngũ vắn
Cầu Giấy	Ngũ vắn
Cầu Giấy	Ngũ vắn
Cầu Giấy	Ngũ vắn
Cầu Giấy	Ngũ vắn
Cầu Giấy	Ngũ vắn
Cầu Giấy	Ngũ vắn
Cầu Giấy	Ngũ vắn
Cầu Giấy	Ngũ vắn
Cầu Giấy	Ngũ vắn
Cầu Giấy	Ngũ vắn
Cầu Giấy	Ngũ vắn
Cầu Giấy	Ngũ vắn
Cầu Giấy	Ngũ vắn
Cầu Giấy	Ngũ vắn
Cầu Giấy	Ngũ vắn
Chương Mỹ	Ngũ vắn
Chương Mỹ	Ngũ vắn
Chương Mỹ	Ngũ vắn
Chương Mỹ	Ngũ vắn
Chương Mỹ	Ngũ vắn

Chương Mỹ	Ngũ văn
Chương Mỹ	Ngũ văn
Chương Mỹ	Ngũ văn
Chương Mỹ	Ngũ văn
Chương Mỹ	Ngũ văn
Đan Phượng	Ngũ văn
Đan Phượng	Ngũ văn
Đan Phượng	Ngũ văn
Đan Phượng	Ngũ văn
Đan Phượng	Ngũ văn
Đan Phượng	Ngũ văn
Đan Phượng	Ngũ văn
Đan Phượng	Ngũ văn
Đan Phượng	Ngũ văn
Đan Phượng	Ngũ văn
Đan Phượng	Ngũ văn
Đông Anh	Ngũ văn
Đông Anh	Ngũ văn
Đông Anh	Ngũ văn
Đông Anh	Ngũ văn
Đông Anh	Ngũ văn
Đông Anh	Ngũ văn
Đông Anh	Ngũ văn
Đông Anh	Ngũ văn
Đông Anh	Ngũ văn
Đông Anh	Ngũ văn
Đông Anh	Ngũ văn
Đống Đa	Ngũ văn
Đống Đa	Ngũ văn
Đống Đa	Ngũ văn
Đống Đa	Ngũ văn
Đống Đa	Ngũ văn
Đống Đa	Ngũ văn
Đống Đa	Ngũ văn
Đống Đa	Ngũ văn
Đống Đa	Ngũ văn
Đống Đa	Ngũ văn
Đống Đa	Ngũ văn
Gia Lâm	Ngũ văn
Gia Lâm	Ngũ văn
Gia Lâm	Ngũ văn
Gia Lâm	Ngũ văn
Gia Lâm	Ngũ văn
Gia Lâm	Ngũ văn
Gia Lâm	Ngũ văn
Gia Lâm	Ngũ văn
Gia Lâm	Ngũ văn
Gia Lâm	Ngũ văn
Hà Đông	Ngũ văn
Hà Đông	Ngũ văn
Hà Đông	Ngũ văn
Hà Đông	Ngũ văn
Hà Đông	Ngũ văn

Hà Đông	Ngũ văn
Hà Đông	Ngũ văn
Hà Đông	Ngũ văn
Hà Đông	Ngũ văn
Hà Đông	Ngũ văn
Hai Bà Trưng	Ngũ văn
Hai Bà Trưng	Ngũ văn
Hai Bà Trưng	Ngũ văn
Hai Bà Trưng	Ngũ văn
Hai Bà Trưng	Ngũ văn
Hai Bà Trưng	Ngũ văn
Hai Bà Trưng	Ngũ văn
Hai Bà Trưng	Ngũ văn
Hai Bà Trưng	Ngũ văn
Hai Bà Trưng	Ngũ văn
Hai Bà Trưng	Ngũ văn
Hoài Đức	Ngũ văn
Hoài Đức	Ngũ văn
Hoài Đức	Ngũ văn
Hoài Đức	Ngũ văn
Hoài Đức	Ngũ văn
Hoài Đức	Ngũ văn
Hoài Đức	Ngũ văn
Hoài Đức	Ngũ văn
Hoài Đức	Ngũ văn
Hoài Đức	Ngũ văn
Hoàn Kiếm	Ngũ văn
Hoàn Kiếm	Ngũ văn
Hoàn Kiếm	Ngũ văn
Hoàn Kiếm	Ngũ văn
Hoàn Kiếm	Ngũ văn
Hoàn Kiếm	Ngũ văn
Hoàn Kiếm	Ngũ văn
Hoàn Kiếm	Ngũ văn
Hoàn Kiếm	Ngũ văn
Hoàn Kiếm	Ngũ văn
Hoàn Kiếm	Ngũ văn
Hoàng Mai	Ngũ văn
Hoàng Mai	Ngũ văn
Hoàng Mai	Ngũ văn
Hoàng Mai	Ngũ văn
Hoàng Mai	Ngũ văn
Hoàng Mai	Ngũ văn
Hoàng Mai	Ngũ văn
Hoàng Mai	Ngũ văn
Hoàng Mai	Ngũ văn
Hoàng Mai	Ngũ văn
Long Biên	Ngũ văn
Long Biên	Ngũ văn
Long Biên	Ngũ văn
Long Biên	Ngũ văn

Long Biên	Ngũ văn
Long Biên	Ngũ văn
Long Biên	Ngũ văn
Long Biên	Ngũ văn
Long Biên	Ngũ văn
Long Biên	Ngũ văn
Mê Linh	Ngũ văn
Mê Linh	Ngũ văn
Mê Linh	Ngũ văn
Mê Linh	Ngũ văn
Mê Linh	Ngũ văn
Mê Linh	Ngũ văn
Mê Linh	Ngũ văn
Mê Linh	Ngũ văn
Mê Linh	Ngũ văn
Mê Linh	Ngũ văn
Mỹ Đức	Ngũ văn
Mỹ Đức	Ngũ văn
Mỹ Đức	Ngũ văn
Mỹ Đức	Ngũ văn
Mỹ Đức	Ngũ văn
Mỹ Đức	Ngũ văn
Mỹ Đức	Ngũ văn
Mỹ Đức	Ngũ văn
Mỹ Đức	Ngũ văn
Mỹ Đức	Ngũ văn
Nam Từ Liêm	Ngũ văn
Nam Từ Liêm	Ngũ văn
Nam Từ Liêm	Ngũ văn
Nam Từ Liêm	Ngũ văn
Nam Từ Liêm	Ngũ văn
Nam Từ Liêm	Ngũ văn
Nam Từ Liêm	Ngũ văn
Nam Từ Liêm	Ngũ văn
Nam Từ Liêm	Ngũ văn
Nam Từ Liêm	Ngũ văn
Nam Từ Liêm	Ngũ văn
Nam Từ Liêm	Ngũ văn
Phú Xuyên	Ngũ văn
Phú Xuyên	Ngũ văn
Phú Xuyên	Ngũ văn
Phú Xuyên	Ngũ văn
Phú Xuyên	Ngũ văn
Phú Xuyên	Ngũ văn
Phú Xuyên	Ngũ văn
Phú Xuyên	Ngũ văn
Phú Xuyên	Ngũ văn
Phú Xuyên	Ngũ văn
Phúc Thọ	Ngũ văn
Phúc Thọ	Ngũ văn
Phúc Thọ	Ngũ văn
Phúc Thọ	Ngũ văn

Phúc Thọ	Ngũ văn
Phúc Thọ	Ngũ văn
Phúc Thọ	Ngũ văn
Phúc Thọ	Ngũ văn
Phúc Thọ	Ngũ văn
Phúc Thọ	Ngũ văn
Quốc Oai	Ngũ văn
Quốc Oai	Ngũ văn
Quốc Oai	Ngũ văn
Quốc Oai	Ngũ văn
Quốc Oai	Ngũ văn
Quốc Oai	Ngũ văn
Quốc Oai	Ngũ văn
Quốc Oai	Ngũ văn
Quốc Oai	Ngũ văn
Quốc Oai	Ngũ văn
Sóc Sơn	Ngũ văn
Sóc Sơn	Ngũ văn
Sóc Sơn	Ngũ văn
Sóc Sơn	Ngũ văn
Sóc Sơn	Ngũ văn
Sóc Sơn	Ngũ văn
Sóc Sơn	Ngũ văn
Sóc Sơn	Ngũ văn
Sóc Sơn	Ngũ văn
Sóc Sơn	Ngũ văn
Tây Hồ	Ngũ văn
Tây Hồ	Ngũ văn
Tây Hồ	Ngũ văn
Tây Hồ	Ngũ văn
Tây Hồ	Ngũ văn
Tây Hồ	Ngũ văn
Tây Hồ	Ngũ văn
Tây Hồ	Ngũ văn
Thạch Thất	Ngũ văn
Thạch Thất	Ngũ văn
Thạch Thất	Ngũ văn
Thạch Thất	Ngũ văn
Thạch Thất	Ngũ văn
Thạch Thất	Ngũ văn
Thạch Thất	Ngũ văn
Thạch Thất	Ngũ văn
Thạch Thất	Ngũ văn
Thanh Oai	Ngũ văn
Thanh Oai	Ngũ văn
Thanh Oai	Ngũ văn
Thanh Oai	Ngũ văn

Thanh Oai	Ngũ văn
Thanh Oai	Ngũ văn
Thanh Oai	Ngũ văn
Thanh Oai	Ngũ văn
Thanh Oai	Ngũ văn
Thanh Oai	Ngũ văn
Thanh Trì	Ngũ văn
Thanh Trì	Ngũ văn
Thanh Trì	Ngũ văn
Thanh Trì	Ngũ văn
Thanh Trì	Ngũ văn
Thanh Trì	Ngũ văn
Thanh Trì	Ngũ văn
Thanh Trì	Ngũ văn
Thanh Trì	Ngũ văn
Thanh Xuân	Ngũ văn
Thanh Xuân	Ngũ văn
Thanh Xuân	Ngũ văn
Thanh Xuân	Ngũ văn
Thanh Xuân	Ngũ văn
Thanh Xuân	Ngũ văn
Thanh Xuân	Ngũ văn
Thanh Xuân	Ngũ văn
Thanh Xuân	Ngũ văn
Thị xã Sơn Tây	Ngũ văn
Thị xã Sơn Tây	Ngũ văn
Thị xã Sơn Tây	Ngũ văn
Thị xã Sơn Tây	Ngũ văn
Thị xã Sơn Tây	Ngũ văn
Thị xã Sơn Tây	Ngũ văn
Thị xã Sơn Tây	Ngũ văn
Thị xã Sơn Tây	Ngũ văn
Thị xã Sơn Tây	Ngũ văn
Thị xã Sơn Tây	Ngũ văn
Thường Tín	Ngũ văn
Thường Tín	Ngũ văn
Thường Tín	Ngũ văn
Thường Tín	Ngũ văn
Thường Tín	Ngũ văn
Thường Tín	Ngũ văn
Thường Tín	Ngũ văn
Thường Tín	Ngũ văn
Thường Tín	Ngũ văn
Thường Tín	Ngũ văn
Thường Tín	Ngũ văn
Ứng Hòa	Ngũ văn
Ứng Hòa	Ngũ văn
Ứng Hòa	Ngũ văn
Ứng Hòa	Ngũ văn

[illegible]

Cầu Giấy	Sinh học
Cầu Giấy	Sinh học
Cầu Giấy	Sinh học
Cầu Giấy	Sinh học
Cầu Giấy	Sinh học
Cầu Giấy	Sinh học
Cầu Giấy	Sinh học
Cầu Giấy	Sinh học
Chương Mỹ	Sinh học
Chương Mỹ	Sinh học
Chương Mỹ	Sinh học
Chương Mỹ	Sinh học
Chương Mỹ	Sinh học
Chương Mỹ	Sinh học
Chương Mỹ	Sinh học
Chương Mỹ	Sinh học
Chương Mỹ	Sinh học
Chương Mỹ	Sinh học
Chương Mỹ	Sinh học
Đan Phượng	Sinh học
Đan Phượng	Sinh học
Đan Phượng	Sinh học
Đan Phượng	Sinh học
Đan Phượng	Sinh học
Đan Phượng	Sinh học
Đan Phượng	Sinh học
Đan Phượng	Sinh học
Đan Phượng	Sinh học
Đan Phượng	Sinh học
Đan Phượng	Sinh học
Đan Phượng	Sinh học
Đông Anh	Sinh học
Đông Anh	Sinh học
Đông Anh	Sinh học
Đông Anh	Sinh học
Đông Anh	Sinh học
Đông Anh	Sinh học
Đông Anh	Sinh học
Đông Anh	Sinh học
Đông Anh	Sinh học
Đông Anh	Sinh học
Đông Đa	Sinh học
Đông Đa	Sinh học
Đông Đa	Sinh học
Đông Đa	Sinh học
Đông Đa	Sinh học
Đông Đa	Sinh học
Đông Đa	Sinh học
Đông Đa	Sinh học
Đông Đa	Sinh học
Đông Đa	Sinh học
Gia Lâm	Sinh học
Gia Lâm	Sinh học

[illegible]

Hoàng Mai	Sinh học
Hoàng Mai	Sinh học
Hoàng Mai	Sinh học
Hoàng Mai	Sinh học
Hoàng Mai	Sinh học
Hoàng Mai	Sinh học
Hoàng Mai	Sinh học
Hoàng Mai	Sinh học
Hoàng Mai	Sinh học
Long Biên	Sinh học
Long Biên	Sinh học
Long Biên	Sinh học
Long Biên	Sinh học
Long Biên	Sinh học
Long Biên	Sinh học
Long Biên	Sinh học
Long Biên	Sinh học
Long Biên	Sinh học
Mê Linh	Sinh học
Mê Linh	Sinh học
Mê Linh	Sinh học
Mê Linh	Sinh học
Mê Linh	Sinh học
Mê Linh	Sinh học
Mê Linh	Sinh học
Mê Linh	Sinh học
Mê Linh	Sinh học
Mỹ Đức	Sinh học
Mỹ Đức	Sinh học
Mỹ Đức	Sinh học
Mỹ Đức	Sinh học
Mỹ Đức	Sinh học
Mỹ Đức	Sinh học
Mỹ Đức	Sinh học
Mỹ Đức	Sinh học
Mỹ Đức	Sinh học
Nam Từ Liêm	Sinh học
Nam Từ Liêm	Sinh học
Nam Từ Liêm	Sinh học
Nam Từ Liêm	Sinh học
Nam Từ Liêm	Sinh học
Nam Từ Liêm	Sinh học
Nam Từ Liêm	Sinh học
Nam Từ Liêm	Sinh học
Nam Từ Liêm	Sinh học
Phú Xuyên	Sinh học

Phú Xuyên	Sinh học
Phú Xuyên	Sinh học
Phú Xuyên	Sinh học
Phú Xuyên	Sinh học
Phú Xuyên	Sinh học
Phú Xuyên	Sinh học
Phú Xuyên	Sinh học
Phú Xuyên	Sinh học
Phú Xuyên	Sinh học
Phúc Thọ	Sinh học
Phúc Thọ	Sinh học
Phúc Thọ	Sinh học
Phúc Thọ	Sinh học
Phúc Thọ	Sinh học
Phúc Thọ	Sinh học
Phúc Thọ	Sinh học
Phúc Thọ	Sinh học
Phúc Thọ	Sinh học
Phúc Thọ	Sinh học
Quốc Oai	Sinh học
Quốc Oai	Sinh học
Quốc Oai	Sinh học
Quốc Oai	Sinh học
Quốc Oai	Sinh học
Quốc Oai	Sinh học
Quốc Oai	Sinh học
Quốc Oai	Sinh học
Quốc Oai	Sinh học
Quốc Oai	Sinh học
Sóc Sơn	Sinh học
Sóc Sơn	Sinh học
Sóc Sơn	Sinh học
Sóc Sơn	Sinh học
Sóc Sơn	Sinh học
Sóc Sơn	Sinh học
Sóc Sơn	Sinh học
Sóc Sơn	Sinh học
Sóc Sơn	Sinh học
Sóc Sơn	Sinh học
Tây Hồ	Sinh học
Tây Hồ	Sinh học
Tây Hồ	Sinh học
Tây Hồ	Sinh học
Tây Hồ	Sinh học
Tây Hồ	Sinh học
Tây Hồ	Sinh học
Tây Hồ	Sinh học
Tây Hồ	Sinh học
Thạch Thất	Sinh học

Thạch Thất	Sinh học
Thạch Thất	Sinh học
Thạch Thất	Sinh học
Thạch Thất	Sinh học
Thạch Thất	Sinh học
Thạch Thất	Sinh học
Thạch Thất	Sinh học
Thạch Thất	Sinh học
Thạch Thất	Sinh học
Thanh Oai	Sinh học
Thanh Oai	Sinh học
Thanh Oai	Sinh học
Thanh Oai	Sinh học
Thanh Oai	Sinh học
Thanh Oai	Sinh học
Thanh Oai	Sinh học
Thanh Oai	Sinh học
Thanh Oai	Sinh học
Thanh Trì	Sinh học
Thanh Trì	Sinh học
Thanh Trì	Sinh học
Thanh Trì	Sinh học
Thanh Trì	Sinh học
Thanh Trì	Sinh học
Thanh Trì	Sinh học
Thanh Trì	Sinh học
Thanh Trì	Sinh học
Thanh Trì	Sinh học
Thanh Xuân	Sinh học
Thanh Xuân	Sinh học
Thanh Xuân	Sinh học
Thanh Xuân	Sinh học
Thanh Xuân	Sinh học
Thanh Xuân	Sinh học
Thanh Xuân	Sinh học
Thanh Xuân	Sinh học
Thanh Xuân	Sinh học
Thị xã Sơn Tây	Sinh học
Thị xã Sơn Tây	Sinh học
Thị xã Sơn Tây	Sinh học
Thị xã Sơn Tây	Sinh học
Thị xã Sơn Tây	Sinh học
Thị xã Sơn Tây	Sinh học
Thị xã Sơn Tây	Sinh học
Thị xã Sơn Tây	Sinh học
Thị xã Sơn Tây	Sinh học
Thị xã Sơn Tây	Sinh học
Thường Tín	Sinh học

[illegible]

Cầu Giấy	Tiếng Anh
Cầu Giấy	Tiếng Anh
Cầu Giấy	Tiếng Anh
Cầu Giấy	Tiếng Anh
Cầu Giấy	Tiếng Anh
Cầu Giấy	Tiếng Anh
Cầu Giấy	Tiếng Anh
Cầu Giấy	Tiếng Anh
Cầu Giấy	Tiếng Anh
Cầu Giấy	Tiếng Anh
Cầu Giấy	Tiếng Anh
Cầu Giấy	Tiếng Anh
Cầu Giấy	Tiếng Anh
Cầu Giấy	Tiếng Anh
Cầu Giấy	Tiếng Anh
Cầu Giấy	Tiếng Anh
Cầu Giấy	Tiếng Anh
Cầu Giấy	Tiếng Anh
Cầu Giấy	Tiếng Anh
Cầu Giấy	Tiếng Anh
Cầu Giấy	Tiếng Anh
Cầu Giấy	Tiếng Anh
Cầu Giấy	Tiếng Anh
Chương Mỹ	Tiếng Anh
Chương Mỹ	Tiếng Anh
Chương Mỹ	Tiếng Anh
Chương Mỹ	Tiếng Anh
Chương Mỹ	Tiếng Anh
Chương Mỹ	Tiếng Anh
Chương Mỹ	Tiếng Anh
Chương Mỹ	Tiếng Anh
Chương Mỹ	Tiếng Anh
Chương Mỹ	Tiếng Anh
Chương Mỹ	Tiếng Anh
Đan Phượng	Tiếng Anh
Đan Phượng	Tiếng Anh
Đan Phượng	Tiếng Anh
Đan Phượng	Tiếng Anh
Đan Phượng	Tiếng Anh
Đan Phượng	Tiếng Anh
Đan Phượng	Tiếng Anh
Đan Phượng	Tiếng Anh
Đan Phượng	Tiếng Anh
Đan Phượng	Tiếng Anh
Đông Anh	Tiếng Anh
Đông Anh	Tiếng Anh
Đông Anh	Tiếng Anh
Đông Anh	Tiếng Anh
Đông Anh	Tiếng Anh

Đông Anh	Tiếng Anh
Đông Anh	Tiếng Anh
Đông Anh	Tiếng Anh
Đông Anh	Tiếng Anh
Đông Anh	Tiếng Anh
Đống Đa	Tiếng Anh
Đống Đa	Tiếng Anh
Đống Đa	Tiếng Anh
Đống Đa	Tiếng Anh
Đống Đa	Tiếng Anh
Đống Đa	Tiếng Anh
Đống Đa	Tiếng Anh
Đống Đa	Tiếng Anh
Đống Đa	Tiếng Anh
Đống Đa	Tiếng Anh
Gia Lâm	Tiếng Anh
Gia Lâm	Tiếng Anh
Gia Lâm	Tiếng Anh
Gia Lâm	Tiếng Anh
Gia Lâm	Tiếng Anh
Gia Lâm	Tiếng Anh
Gia Lâm	Tiếng Anh
Gia Lâm	Tiếng Anh
Gia Lâm	Tiếng Anh
Gia Lâm	Tiếng Anh
Hà Đông	Tiếng Anh
Hà Đông	Tiếng Anh
Hà Đông	Tiếng Anh
Hà Đông	Tiếng Anh
Hà Đông	Tiếng Anh
Hà Đông	Tiếng Anh
Hà Đông	Tiếng Anh
Hà Đông	Tiếng Anh
Hà Đông	Tiếng Anh
Hà Đông	Tiếng Anh
Hà Đông	Tiếng Anh
Hai Bà Trưng	Tiếng Anh
Hai Bà Trưng	Tiếng Anh
Hai Bà Trưng	Tiếng Anh
Hai Bà Trưng	Tiếng Anh
Hai Bà Trưng	Tiếng Anh
Hai Bà Trưng	Tiếng Anh
Hai Bà Trưng	Tiếng Anh
Hai Bà Trưng	Tiếng Anh
Hai Bà Trưng	Tiếng Anh
Hai Bà Trưng	Tiếng Anh
Hoài Đức	Tiếng Anh
Hoài Đức	Tiếng Anh
Hoài Đức	Tiếng Anh
Hoài Đức	Tiếng Anh
Hoài Đức	Tiếng Anh

Hoài Đức	Tiếng Anh
Hoài Đức	Tiếng Anh
Hoài Đức	Tiếng Anh
Hoài Đức	Tiếng Anh
Hoài Đức	Tiếng Anh
Hoàn Kiếm	Tiếng Anh
Hoàn Kiếm	Tiếng Anh
Hoàn Kiếm	Tiếng Anh
Hoàn Kiếm	Tiếng Anh
Hoàn Kiếm	Tiếng Anh
Hoàn Kiếm	Tiếng Anh
Hoàn Kiếm	Tiếng Anh
Hoàn Kiếm	Tiếng Anh
Hoàn Kiếm	Tiếng Anh
Hoàn Kiếm	Tiếng Anh
Hoàn Kiếm	Tiếng Anh
Hoàng Mai	Tiếng Anh
Hoàng Mai	Tiếng Anh
Hoàng Mai	Tiếng Anh
Hoàng Mai	Tiếng Anh
Hoàng Mai	Tiếng Anh
Hoàng Mai	Tiếng Anh
Hoàng Mai	Tiếng Anh
Hoàng Mai	Tiếng Anh
Hoàng Mai	Tiếng Anh
Hoàng Mai	Tiếng Anh
Long Biên	Tiếng Anh
Long Biên	Tiếng Anh
Long Biên	Tiếng Anh
Long Biên	Tiếng Anh
Long Biên	Tiếng Anh
Long Biên	Tiếng Anh
Long Biên	Tiếng Anh
Long Biên	Tiếng Anh
Long Biên	Tiếng Anh
Long Biên	Tiếng Anh
Mê Linh	Tiếng Anh
Mê Linh	Tiếng Anh
Mê Linh	Tiếng Anh
Mê Linh	Tiếng Anh
Mê Linh	Tiếng Anh
Mê Linh	Tiếng Anh
Mê Linh	Tiếng Anh
Mê Linh	Tiếng Anh
Mê Linh	Tiếng Anh
Mê Linh	Tiếng Anh
Mỹ Đức	Tiếng Anh
Mỹ Đức	Tiếng Anh
Mỹ Đức	Tiếng Anh
Mỹ Đức	Tiếng Anh
Mỹ Đức	Tiếng Anh

Mỹ Đức	Tiếng Anh
Mỹ Đức	Tiếng Anh
Mỹ Đức	Tiếng Anh
Mỹ Đức	Tiếng Anh
Mỹ Đức	Tiếng Anh
Nam Từ Liêm	Tiếng Anh
Nam Từ Liêm	Tiếng Anh
Nam Từ Liêm	Tiếng Anh
Nam Từ Liêm	Tiếng Anh
Nam Từ Liêm	Tiếng Anh
Nam Từ Liêm	Tiếng Anh
Nam Từ Liêm	Tiếng Anh
Nam Từ Liêm	Tiếng Anh
Nam Từ Liêm	Tiếng Anh
Nam Từ Liêm	Tiếng Anh
Nam Từ Liêm	Tiếng Anh
Phú Xuyên	Tiếng Anh
Phú Xuyên	Tiếng Anh
Phú Xuyên	Tiếng Anh
Phú Xuyên	Tiếng Anh
Phú Xuyên	Tiếng Anh
Phú Xuyên	Tiếng Anh
Phú Xuyên	Tiếng Anh
Phú Xuyên	Tiếng Anh
Phú Xuyên	Tiếng Anh
Phú Xuyên	Tiếng Anh
Phúc Thọ	Tiếng Anh
Phúc Thọ	Tiếng Anh
Phúc Thọ	Tiếng Anh
Phúc Thọ	Tiếng Anh
Phúc Thọ	Tiếng Anh
Phúc Thọ	Tiếng Anh
Phúc Thọ	Tiếng Anh
Phúc Thọ	Tiếng Anh
Phúc Thọ	Tiếng Anh
Phúc Thọ	Tiếng Anh
Phúc Thọ	Tiếng Anh
Quốc Oai	Tiếng Anh
Quốc Oai	Tiếng Anh
Quốc Oai	Tiếng Anh
Quốc Oai	Tiếng Anh
Quốc Oai	Tiếng Anh
Quốc Oai	Tiếng Anh
Quốc Oai	Tiếng Anh
Quốc Oai	Tiếng Anh
Quốc Oai	Tiếng Anh
Quốc Oai	Tiếng Anh
Quốc Oai	Tiếng Anh
Sóc Sơn	Tiếng Anh
Sóc Sơn	Tiếng Anh
Sóc Sơn	Tiếng Anh
Sóc Sơn	Tiếng Anh
Sóc Sơn	Tiếng Anh

Sóc Sơn	Tiếng Anh
Sóc Sơn	Tiếng Anh
Sóc Sơn	Tiếng Anh
Sóc Sơn	Tiếng Anh
Sóc Sơn	Tiếng Anh
Tây Hồ	Tiếng Anh
Tây Hồ	Tiếng Anh
Tây Hồ	Tiếng Anh
Tây Hồ	Tiếng Anh
Tây Hồ	Tiếng Anh
Tây Hồ	Tiếng Anh
Tây Hồ	Tiếng Anh
Tây Hồ	Tiếng Anh
Tây Hồ	Tiếng Anh
Thạch Thất	Tiếng Anh
Thạch Thất	Tiếng Anh
Thạch Thất	Tiếng Anh
Thạch Thất	Tiếng Anh
Thạch Thất	Tiếng Anh
Thạch Thất	Tiếng Anh
Thạch Thất	Tiếng Anh
Thạch Thất	Tiếng Anh
Thạch Thất	Tiếng Anh
Thạch Thất	Tiếng Anh
Thanh Oai	Tiếng Anh
Thanh Oai	Tiếng Anh
Thanh Oai	Tiếng Anh
Thanh Oai	Tiếng Anh
Thanh Oai	Tiếng Anh
Thanh Oai	Tiếng Anh
Thanh Oai	Tiếng Anh
Thanh Oai	Tiếng Anh
Thanh Oai	Tiếng Anh
Thanh Oai	Tiếng Anh
Thanh Trì	Tiếng Anh
Thanh Trì	Tiếng Anh
Thanh Trì	Tiếng Anh
Thanh Trì	Tiếng Anh
Thanh Trì	Tiếng Anh
Thanh Trì	Tiếng Anh
Thanh Trì	Tiếng Anh
Thanh Trì	Tiếng Anh
Thanh Trì	Tiếng Anh
Thanh Trì	Tiếng Anh
Thanh Trì	Tiếng Anh
Thanh Xuân	Tiếng Anh
Thanh Xuân	Tiếng Anh
Thanh Xuân	Tiếng Anh
Thanh Xuân	Tiếng Anh
Thanh Xuân	Tiếng Anh

Thanh Xuân	Tiếng Anh
Thanh Xuân	Tiếng Anh
Thanh Xuân	Tiếng Anh
Thanh Xuân	Tiếng Anh
Thanh Xuân	Tiếng Anh
Thị xã Sơn Tây	Tiếng Anh
Thị xã Sơn Tây	Tiếng Anh
Thị xã Sơn Tây	Tiếng Anh
Thị xã Sơn Tây	Tiếng Anh
Thị xã Sơn Tây	Tiếng Anh
Thị xã Sơn Tây	Tiếng Anh
Thị xã Sơn Tây	Tiếng Anh
Thị xã Sơn Tây	Tiếng Anh
Thị xã Sơn Tây	Tiếng Anh
Thị xã Sơn Tây	Tiếng Anh
Thường Tín	Tiếng Anh
Thường Tín	Tiếng Anh
Thường Tín	Tiếng Anh
Thường Tín	Tiếng Anh
Thường Tín	Tiếng Anh
Thường Tín	Tiếng Anh
Thường Tín	Tiếng Anh
Thường Tín	Tiếng Anh
Thường Tín	Tiếng Anh
Thường Tín	Tiếng Anh
Thường Tín	Tiếng Anh
Ứng Hòa	Tiếng Anh
Ứng Hòa	Tiếng Anh
Ứng Hòa	Tiếng Anh
Ứng Hòa	Tiếng Anh
Ứng Hòa	Tiếng Anh
Ứng Hòa	Tiếng Anh
Ứng Hòa	Tiếng Anh
Ứng Hòa	Tiếng Anh
Ứng Hòa	Tiếng Anh
Ứng Hòa	Tiếng Anh
Ba Đình	Tiếng Nhật
Ba Đình	Tiếng Nhật
Ba Đình	Tiếng Nhật
Ba Đình	Tiếng Nhật
Ba Đình	Tiếng Nhật
Ba Đình	Tiếng Nhật
Ba Đình	Tiếng Nhật
Ba Đình	Tiếng Nhật
Ba Đình	Tiếng Nhật
Ba Đình	Tiếng Nhật
Cầu Giấy	Tiếng Nhật
Cầu Giấy	Tiếng Nhật
Cầu Giấy	Tiếng Nhật
Cầu Giấy	Tiếng Nhật
Cầu Giấy	Tiếng Nhật

Cầu Giấy	Tiếng Nhật
Cầu Giấy	Tiếng Nhật
Cầu Giấy	Tiếng Nhật
Cầu Giấy	Tiếng Nhật
Cầu Giấy	Tiếng Nhật
Đồng Đa	Tiếng Nhật
Đồng Đa	Tiếng Nhật
Đồng Đa	Tiếng Nhật
Đồng Đa	Tiếng Nhật
Đồng Đa	Tiếng Nhật
Đồng Đa	Tiếng Nhật
Đồng Đa	Tiếng Nhật
Đồng Đa	Tiếng Nhật
Đồng Đa	Tiếng Nhật
Đồng Đa	Tiếng Nhật
Hai Bà Trưng	Tiếng Nhật
Hai Bà Trưng	Tiếng Nhật
Hai Bà Trưng	Tiếng Nhật
Hai Bà Trưng	Tiếng Nhật
Hai Bà Trưng	Tiếng Nhật
Hai Bà Trưng	Tiếng Nhật
Hai Bà Trưng	Tiếng Nhật
Hai Bà Trưng	Tiếng Nhật
Hai Bà Trưng	Tiếng Nhật
Hai Bà Trưng	Tiếng Nhật
Hai Bà Trưng	Tiếng Nhật
Hoàn Kiếm	Tiếng Nhật
Hoàn Kiếm	Tiếng Nhật
Hoàn Kiếm	Tiếng Nhật
Hoàn Kiếm	Tiếng Nhật
Hoàn Kiếm	Tiếng Nhật
Hoàn Kiếm	Tiếng Nhật
Hoàn Kiếm	Tiếng Nhật
Hoàn Kiếm	Tiếng Nhật
Hoàn Kiếm	Tiếng Nhật
Hoàn Kiếm	Tiếng Nhật
Hoàn Kiếm	Tiếng Nhật
Hoàng Mai	Tiếng Nhật
Hoàng Mai	Tiếng Nhật
Hoàng Mai	Tiếng Nhật
Hoàng Mai	Tiếng Nhật
Hoàng Mai	Tiếng Nhật
Hoàng Mai	Tiếng Nhật
Hoàng Mai	Tiếng Nhật
Hoàng Mai	Tiếng Nhật
Hoàng Mai	Tiếng Nhật
Hoàng Mai	Tiếng Nhật
Hoàng Mai	Tiếng Nhật
Tây Hồ	Tiếng Nhật
Tây Hồ	Tiếng Nhật
Tây Hồ	Tiếng Nhật
Tây Hồ	Tiếng Nhật
Tây Hồ	Tiếng Nhật

Tây Hồ	Tiếng Nhật
Tây Hồ	Tiếng Nhật
Tây Hồ	Tiếng Nhật
Tây Hồ	Tiếng Nhật
Tây Hồ	Tiếng Nhật
Ba Đình	Tiếng Pháp
Ba Đình	Tiếng Pháp
Ba Đình	Tiếng Pháp
Ba Đình	Tiếng Pháp
Ba Đình	Tiếng Pháp
Ba Đình	Tiếng Pháp
Ba Đình	Tiếng Pháp
Ba Đình	Tiếng Pháp
Ba Đình	Tiếng Pháp
Ba Đình	Tiếng Pháp
Cầu Giấy	Tiếng Pháp
Cầu Giấy	Tiếng Pháp
Cầu Giấy	Tiếng Pháp
Cầu Giấy	Tiếng Pháp
Cầu Giấy	Tiếng Pháp
Cầu Giấy	Tiếng Pháp
Cầu Giấy	Tiếng Pháp
Cầu Giấy	Tiếng Pháp
Cầu Giấy	Tiếng Pháp
Cầu Giấy	Tiếng Pháp
Cầu Giấy	Tiếng Pháp
Cầu Giấy	Tiếng Pháp
Đống Đa	Tiếng Pháp
Đống Đa	Tiếng Pháp
Đống Đa	Tiếng Pháp
Đống Đa	Tiếng Pháp
Đống Đa	Tiếng Pháp
Đống Đa	Tiếng Pháp
Đống Đa	Tiếng Pháp
Đống Đa	Tiếng Pháp
Đống Đa	Tiếng Pháp
Đống Đa	Tiếng Pháp
Đống Đa	Tiếng Pháp
Hai Bà Trưng	Tiếng Pháp
Hai Bà Trưng	Tiếng Pháp
Hai Bà Trưng	Tiếng Pháp
Hai Bà Trưng	Tiếng Pháp
Hai Bà Trưng	Tiếng Pháp
Hai Bà Trưng	Tiếng Pháp
Hai Bà Trưng	Tiếng Pháp
Hai Bà Trưng	Tiếng Pháp
Hai Bà Trưng	Tiếng Pháp
Hai Bà Trưng	Tiếng Pháp
Hai Bà Trưng	Tiếng Pháp
Hoàn Kiếm	Tiếng Pháp
Hoàn Kiếm	Tiếng Pháp
Hoàn Kiếm	Tiếng Pháp
Hoàn Kiếm	Tiếng Pháp
Hoàn Kiếm	Tiếng Pháp

Hoàn Kiếm	Tiếng Pháp
Nam Từ Liêm	Tiếng Pháp
Nam Từ Liêm	Tiếng Pháp
Nam Từ Liêm	Tiếng Pháp
Nam Từ Liêm	Tiếng Pháp
Nam Từ Liêm	Tiếng Pháp
Nam Từ Liêm	Tiếng Pháp
Nam Từ Liêm	Tiếng Pháp
Nam Từ Liêm	Tiếng Pháp
Nam Từ Liêm	Tiếng Pháp
Nam Từ Liêm	Tiếng Pháp
Nam Từ Liêm	Tiếng Pháp
Tây Hồ	Tiếng Pháp
Tây Hồ	Tiếng Pháp
Tây Hồ	Tiếng Pháp
Tây Hồ	Tiếng Pháp
Tây Hồ	Tiếng Pháp
Tây Hồ	Tiếng Pháp
Ba Đình	Tin học
Ba Đình	Tin học
Ba Đình	Tin học
Ba Đình	Tin học
Ba Đình	Tin học
Bắc Từ Liêm	Tin học
Bắc Từ Liêm	Tin học
Bắc Từ Liêm	Tin học
Bắc Từ Liêm	Tin học
Bắc Từ Liêm	Tin học
Cầu Giấy	Tin học
Cầu Giấy	Tin học
Cầu Giấy	Tin học
Cầu Giấy	Tin học
Cầu Giấy	Tin học
Cầu Giấy	Tin học
Cầu Giấy	Tin học
Cầu Giấy	Tin học
Cầu Giấy	Tin học
Đông Anh	Tin học
Đông Anh	Tin học
Đông Anh	Tin học
Đông Anh	Tin học
Đông Anh	Tin học
Đống Đa	Tin học
Đống Đa	Tin học
Đống Đa	Tin học
Đống Đa	Tin học
Đống Đa	Tin học
Gia Lâm	Tin học
Gia Lâm	Tin học
Gia Lâm	Tin học

Gia Lâm	Tin học
Gia Lâm	Tin học
Hà Đông	Tin học
Hà Đông	Tin học
Hà Đông	Tin học
Hà Đông	Tin học
Hà Đông	Tin học
Hai Bà Trưng	Tin học
Hai Bà Trưng	Tin học
Hai Bà Trưng	Tin học
Hai Bà Trưng	Tin học
Hai Bà Trưng	Tin học
Hoàn Kiếm	Tin học
Hoàn Kiếm	Tin học
Hoàn Kiếm	Tin học
Hoàn Kiếm	Tin học
Hoàn Kiếm	Tin học
Hoàng Mai	Tin học
Hoàng Mai	Tin học
Hoàng Mai	Tin học
Hoàng Mai	Tin học
Hoàng Mai	Tin học
Hoàng Mai	Tin học
Long Biên	Tin học
Long Biên	Tin học
Long Biên	Tin học
Long Biên	Tin học
Long Biên	Tin học
Mê Linh	Tin học
Mê Linh	Tin học
Mê Linh	Tin học
Mê Linh	Tin học
Mê Linh	Tin học
Mỹ Đức	Tin học
Mỹ Đức	Tin học
Mỹ Đức	Tin học
Mỹ Đức	Tin học
Nam Từ Liêm	Tin học
Nam Từ Liêm	Tin học
Nam Từ Liêm	Tin học
Nam Từ Liêm	Tin học
Nam Từ Liêm	Tin học
Phú Xuyên	Tin học
Phú Xuyên	Tin học
Phú Xuyên	Tin học
Phú Xuyên	Tin học
Phú Xuyên	Tin học
Quốc Oai	Tin học
Quốc Oai	Tin học
Quốc Oai	Tin học

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

Ba Đình	Vật lí
Ba Đình	Vật lí
Ba Đình	Vật lí
Ba Vì	Vật lí
Ba Vì	Vật lí
Ba Vì	Vật lí
Ba Vì	Vật lí
Ba Vì	Vật lí
Ba Vì	Vật lí
Ba Vì	Vật lí
Ba Vì	Vật lí
Ba Vì	Vật lí
Ba Vì	Vật lí
Ba Vì	Vật lí
Bắc Từ Liêm	Vật lí
Bắc Từ Liêm	Vật lí
Bắc Từ Liêm	Vật lí
Bắc Từ Liêm	Vật lí
Bắc Từ Liêm	Vật lí
Bắc Từ Liêm	Vật lí
Bắc Từ Liêm	Vật lí
Bắc Từ Liêm	Vật lí
Bắc Từ Liêm	Vật lí
Bắc Từ Liêm	Vật lí
Bắc Từ Liêm	Vật lí
Cầu Giấy	Vật lí
Cầu Giấy	Vật lí
Cầu Giấy	Vật lí
Cầu Giấy	Vật lí
Cầu Giấy	Vật lí
Cầu Giấy	Vật lí
Cầu Giấy	Vật lí
Cầu Giấy	Vật lí
Cầu Giấy	Vật lí
Cầu Giấy	Vật lí
Cầu Giấy	Vật lí
Cầu Giấy	Vật lí
Cầu Giấy	Vật lí
Cầu Giấy	Vật lí
Cầu Giấy	Vật lí
Cầu Giấy	Vật lí
Cầu Giấy	Vật lí
Cầu Giấy	Vật lí
Cầu Giấy	Vật lí
Cầu Giấy	Vật lí
Cầu Giấy	Vật lí
Cầu Giấy	Vật lí
Cầu Giấy	Vật lí
Cầu Giấy	Vật lí
Cầu Giấy	Vật lí
Cầu Giấy	Vật lí
Cầu Giấy	Vật lí
Cầu Giấy	Vật lí
Chương Mỹ	Vật lí
Chương Mỹ	Vật lí

Chương Mỹ	Vật lí
Chương Mỹ	Vật lí
Chương Mỹ	Vật lí
Chương Mỹ	Vật lí
Chương Mỹ	Vật lí
Chương Mỹ	Vật lí
Chương Mỹ	Vật lí
Chương Mỹ	Vật lí
Đan Phượng	Vật lí
Đan Phượng	Vật lí
Đan Phượng	Vật lí
Đan Phượng	Vật lí
Đan Phượng	Vật lí
Đan Phượng	Vật lí
Đan Phượng	Vật lí
Đan Phượng	Vật lí
Đan Phượng	Vật lí
Đan Phượng	Vật lí
Đan Phượng	Vật lí
Đông Anh	Vật lí
Đông Anh	Vật lí
Đông Anh	Vật lí
Đông Anh	Vật lí
Đông Anh	Vật lí
Đông Anh	Vật lí
Đông Anh	Vật lí
Đông Anh	Vật lí
Đông Anh	Vật lí
Đông Anh	Vật lí
Đông Anh	Vật lí
Đống Đa	Vật lí
Đống Đa	Vật lí
Đống Đa	Vật lí
Đống Đa	Vật lí
Đống Đa	Vật lí
Đống Đa	Vật lí
Đống Đa	Vật lí
Đống Đa	Vật lí
Đống Đa	Vật lí
Đống Đa	Vật lí
Gia Lâm	Vật lí
Gia Lâm	Vật lí
Gia Lâm	Vật lí
Gia Lâm	Vật lí
Gia Lâm	Vật lí
Gia Lâm	Vật lí
Gia Lâm	Vật lí
Gia Lâm	Vật lí
Gia Lâm	Vật lí
Hà Đông	Vật lí
Hà Đông	Vật lí

Hà Đông	Vật lí
Hà Đông	Vật lí
Hà Đông	Vật lí
Hà Đông	Vật lí
Hà Đông	Vật lí
Hà Đông	Vật lí
Hà Đông	Vật lí
Hà Đông	Vật lí
Hai Bà Trưng	Vật lí
Hai Bà Trưng	Vật lí
Hai Bà Trưng	Vật lí
Hai Bà Trưng	Vật lí
Hai Bà Trưng	Vật lí
Hai Bà Trưng	Vật lí
Hai Bà Trưng	Vật lí
Hai Bà Trưng	Vật lí
Hai Bà Trưng	Vật lí
Hai Bà Trưng	Vật lí
Hoài Đức	Vật lí
Hoài Đức	Vật lí
Hoài Đức	Vật lí
Hoài Đức	Vật lí
Hoài Đức	Vật lí
Hoài Đức	Vật lí
Hoài Đức	Vật lí
Hoài Đức	Vật lí
Hoài Đức	Vật lí
Hoài Đức	Vật lí
Hoàn Kiếm	Vật lí
Hoàn Kiếm	Vật lí
Hoàn Kiếm	Vật lí
Hoàn Kiếm	Vật lí
Hoàn Kiếm	Vật lí
Hoàn Kiếm	Vật lí
Hoàn Kiếm	Vật lí
Hoàn Kiếm	Vật lí
Hoàn Kiếm	Vật lí
Hoàn Kiếm	Vật lí
Hoàng Mai	Vật lí
Hoàng Mai	Vật lí
Hoàng Mai	Vật lí
Hoàng Mai	Vật lí
Hoàng Mai	Vật lí
Hoàng Mai	Vật lí
Hoàng Mai	Vật lí
Hoàng Mai	Vật lí
Hoàng Mai	Vật lí
Long Biên	Vật lí
Long Biên	Vật lí

Long Biên	Vật lí
Long Biên	Vật lí
Long Biên	Vật lí
Long Biên	Vật lí
Long Biên	Vật lí
Long Biên	Vật lí
Long Biên	Vật lí
Long Biên	Vật lí
Mê Linh	Vật lí
Mê Linh	Vật lí
Mê Linh	Vật lí
Mê Linh	Vật lí
Mê Linh	Vật lí
Mê Linh	Vật lí
Mê Linh	Vật lí
Mê Linh	Vật lí
Mê Linh	Vật lí
Mê Linh	Vật lí
Mỹ Đức	Vật lí
Mỹ Đức	Vật lí
Mỹ Đức	Vật lí
Mỹ Đức	Vật lí
Mỹ Đức	Vật lí
Mỹ Đức	Vật lí
Mỹ Đức	Vật lí
Mỹ Đức	Vật lí
Mỹ Đức	Vật lí
Mỹ Đức	Vật lí
Nam Từ Liêm	Vật lí
Nam Từ Liêm	Vật lí
Nam Từ Liêm	Vật lí
Nam Từ Liêm	Vật lí
Nam Từ Liêm	Vật lí
Nam Từ Liêm	Vật lí
Nam Từ Liêm	Vật lí
Nam Từ Liêm	Vật lí
Nam Từ Liêm	Vật lí
Nam Từ Liêm	Vật lí
Phú Xuyên	Vật lí
Phú Xuyên	Vật lí
Phú Xuyên	Vật lí
Phú Xuyên	Vật lí
Phú Xuyên	Vật lí
Phú Xuyên	Vật lí
Phú Xuyên	Vật lí
Phú Xuyên	Vật lí
Phú Xuyên	Vật lí
Phúc Thọ	Vật lí
Phúc Thọ	Vật lí

Phúc Thọ	Vật lí
Phúc Thọ	Vật lí
Phúc Thọ	Vật lí
Phúc Thọ	Vật lí
Phúc Thọ	Vật lí
Phúc Thọ	Vật lí
Phúc Thọ	Vật lí
Phúc Thọ	Vật lí
Quốc Oai	Vật lí
Quốc Oai	Vật lí
Quốc Oai	Vật lí
Quốc Oai	Vật lí
Quốc Oai	Vật lí
Quốc Oai	Vật lí
Quốc Oai	Vật lí
Quốc Oai	Vật lí
Quốc Oai	Vật lí
Quốc Oai	Vật lí
Sóc Sơn	Vật lí
Sóc Sơn	Vật lí
Sóc Sơn	Vật lí
Sóc Sơn	Vật lí
Sóc Sơn	Vật lí
Sóc Sơn	Vật lí
Sóc Sơn	Vật lí
Sóc Sơn	Vật lí
Sóc Sơn	Vật lí
Sóc Sơn	Vật lí
Tây Hồ	Vật lí
Tây Hồ	Vật lí
Tây Hồ	Vật lí
Tây Hồ	Vật lí
Tây Hồ	Vật lí
Tây Hồ	Vật lí
Tây Hồ	Vật lí
Tây Hồ	Vật lí
Tây Hồ	Vật lí
Thạch Thất	Vật lí
Thạch Thất	Vật lí
Thạch Thất	Vật lí
Thạch Thất	Vật lí
Thạch Thất	Vật lí
Thạch Thất	Vật lí
Thạch Thất	Vật lí
Thạch Thất	Vật lí
Thanh Oai	Vật lí
Thanh Oai	Vật lí

Thanh Oai	Vật lí
Thanh Oai	Vật lí
Thanh Oai	Vật lí
Thanh Oai	Vật lí
Thanh Oai	Vật lí
Thanh Oai	Vật lí
Thanh Oai	Vật lí
Thanh Oai	Vật lí
Thanh Trì	Vật lí
Thanh Trì	Vật lí
Thanh Trì	Vật lí
Thanh Trì	Vật lí
Thanh Trì	Vật lí
Thanh Trì	Vật lí
Thanh Trì	Vật lí
Thanh Trì	Vật lí
Thanh Trì	Vật lí
Thanh Xuân	Vật lí
Thanh Xuân	Vật lí
Thanh Xuân	Vật lí
Thanh Xuân	Vật lí
Thanh Xuân	Vật lí
Thanh Xuân	Vật lí
Thanh Xuân	Vật lí
Thanh Xuân	Vật lí
Thanh Xuân	Vật lí
Thị xã Sơn Tây	Vật lí
Thị xã Sơn Tây	Vật lí
Thị xã Sơn Tây	Vật lí
Thị xã Sơn Tây	Vật lí
Thị xã Sơn Tây	Vật lí
Thị xã Sơn Tây	Vật lí
Thị xã Sơn Tây	Vật lí
Thị xã Sơn Tây	Vật lí
Thị xã Sơn Tây	Vật lí
Thị xã Sơn Tây	Vật lí
Thường Tín	Vật lí
Thường Tín	Vật lí
Thường Tín	Vật lí
Thường Tín	Vật lí
Thường Tín	Vật lí
Thường Tín	Vật lí
Thường Tín	Vật lí
Thường Tín	Vật lí
Thường Tín	Vật lí
Thường Tín	Vật lí
Ứng Hòa	Vật lí
Ứng Hòa	Vật lí

[illegible]